

KẾ HOẠCH ALPHA

PHẦN THỨ NHẤT

I

HẢN kéo liền ba hơi dài, nuốt hết khói, vút màu thuốc lá tằm bạch phiến mà dân nghiện thường gọi bằng cái tên âu yếm là « marijuana » vào trong cái gạt tàn thuốc bằng thủy tinh màu, cầm lấy cốc rượu mạnh uống cạn rồi ngả người vào ghế bành, lim dim đôi mắt. Từ hai lỗ mũi hãn, khói thuốc thành từng sợi mảnh nhẹ thoát ra.

Tại sao hôm nay liều thuốc phiến trắng được chiêu bằng rượu mạnh không gây cho hãn cảm giác đê mê bay bổng, không « phi lệ » như mọi ngày, mặc dù hãn đã dùng tới loại thuốc « ba vòng đen » rồi? Hãn vẫn cảm thấy đầu óc trống rỗng, còn chân tay thì rã rời không muốn nhúc nhích nữa. Có nên làm tiếp một liều nhỏ đề củng cố không? Không nên! Mới mắc nghiện 6 tháng nay mà đã phải dùng loại « ba vòng đen » rồi, nếu cứ tăng liều mãi thì chẳng mấy mà phải chơi « xâu »¹ mất!

Từ trước tới nay, hãn đã được giao dịch với nhiều ngài cố vấn Mỹ, nhưng chưa bao giờ hãn lại cảm thấy lo

1. Snow, tiếng Anh, nghĩa là « tuyết ». Tiếng lóng chỉ loại ma túy cocaine ở dạng bột trắng, thường dùng bằng cách bỏ vào lỗ mũi rồi hít mạnh lên óc.

ngại như khi tiếp xúc với con người mới từ Mỹ quốc sang này. Mặc dù người ta đã nhấn mạnh khi giới thiệu rằng ngài cố vấn mới này chỉ là trung tá phụ tá của ngài Cô-mơ¹, nhưng qua cung cách ăn nói cư xử thì hẳn đoán biết ngay đây là một cố bự. Cái cấp chức khiêm tốn ấy chỉ dè nguy trang mà thôi. Sắp có chuyện gì đây! Kinh nghiệm cho hẳn biết rằng cứ mỗi lần có quan thầy mới chuyển đến thì bọn đầu sai như hẳn lại gặp lao đao, thời Pháp cũng thế mà thời Mỹ ngày nay cũng thế. Chẳng lẽ Nhà Trắng lại cử một phái viên cỡ ấy sang đây chỉ dè moi móc những chuyện ăn nhậu của hẳn và những tên khác trong bộ máy nhà nước công kênh này sao? Ông Thiệu đã nhiều lần hò hét trên đài phát thanh và đôi lần bóng gió trước mặt một số sĩ quan cao cấp rằng «sẽ cương quyết diệt trừ nạn tham nhũng, sẽ thanh lọc hàng ngũ, sẽ thực thi dân chủ... đồng tiến xã hội...» đấy ư? Hẳn nhếch mép cười mĩa mai. Từ tổng thống Mỹ trở xuống đều lo chuyện «bidonix»² cả, thằng nào không tham nhũng thì không xứng đáng là sĩ quan cộng hòa! —

Họ sẽ thăm tra lòng trung thành của hẳn đối với chế độ này chăng? Cứ việc thăm tra đi, hẳn chẳng có điều gì đáng lo ngại hết. Từ bố hẳn đến hẳn đều suốt đời đứng trong quân ngũ của người Pháp và người Mỹ, con trai hẳn hiện đang du học tại Mỹ quốc và mới được lựa chọn vào phân khoa tâm lý chiến tại học viện quân sự Pho Pô-in-tơ.

Vậy thì chỉ còn chuyện công vụ mà thôi. Chính điều này làm cho hẳn đau đầu nhất. Từ trước tới nay, hẳn

1. Comer, hàm đại sứ, được cử sang Việt Nam làm phó đại sứ, chuyên trách vấn đề bình định.

2. Business, tiếng Anh, nghĩa là «chuyện làm ăn» thường được dùng như tiếng lóng «áp phe» để chỉ chuyện buôn gian bán lận, kiếm chác...

vẫn làm ăn theo cách này : cứ đốc thúc cho các cơ quan an ninh, mật vụ, cảnh sát, quân cảnh... các cấp, sực sạo bắt thật nhiều người, dù chỉ mới là tình nghi có liên quan với Việt cộng, tổ chức tra tấn truy ép thật dữ ; và cứ thế hàng năm cũng nhậ được một số Việt cộng chính cống. « Trăm bó đuốc phải vớ được một con ếch », đó là phương châm của hần.

Việc dò tìm phán đoán ý định chiến dịch — chiến lược của Việt cộng cũng đơn giản thôi. Việt cộng đã chia miền nam Việt Nam này thành ba vùng chiến lược : vùng thành thị, vùng đồng bằng nông thôn và vùng rừng núi. Họ chưa thể đánh lớn vào vùng thành thị được vì, lạy Chúa, vành đai phòng vệ của người Mỹ và quân lực cộng hòa khá vững chắc ! Vùng đồng bằng nông thôn thì đã được bình định và chà đi xát lại quanh năm, Việt cộng không thể đưa lực lượng lớn vào mà không bị lộ. Như vậy thì chỉ còn vùng rừng núi thôi. Phía giới tuyến đã có hàng rào điện tử của ngài Mắc Na-ma-ra, « con chuột không chui lọt », cho nên ở đó hoạt động của Việt cộng chỉ có tính chất địa phương thôi. Nơi eo thắt miền trung thì Việt cộng cũng khó làm ăn vì vấp phải nhiều khó khăn về tiếp vận. Vùng Tây Ninh giáp cận với « đất thánh » của Việt cộng nhưng họ không muốn hoạt động quân sự lớn vì lý do tôn giáo. Cuối cùng còn lại vùng Cao nguyên Trung phần. Thế thì cứ phán đoán bừa là : « Việt cộng có thể chọn điếm chiến dịch ở vùng Play-ku còn các nơi khác là diện. Có thể có phối hợp chiến dịch ở phía bắc Ai Lao, xung quanh vùng Cảnh Đồng Chum... ». Cách tốt nhất là làm theo kiểu thầy bói nói dựa, chỗ dựa vững chắc nhất là ý kiến của các cố vấn Mỹ. Cứ dựa vào những ý kiến của các vị tai to mặt lớn trong cơ quan MACV, rồi gia giảm chút ít chi tiết để thành ý kiến của mình. Vừa được lòng các quan thầy mà mình chẳng phải lo

trách nhiệm chi hết. Người Mỹ có mọi phương tiện diện tử đề đề biết đối phương kia mà!

Trong những lời phán đoán mờ mẫm ấy, hẳn tìm cách lườn vào một vài câu bóng gió đề cao khả năng chiến đấu và khí thế binh sĩ cộng hòa của quân khu này, sư đoàn kia... đề lấy lòng các vị tướng tá và giữ đường làm ăn buôn bán lâu dài với các vị tư lệnh các chi khu.

Hẳn vẫn thực thi công vụ theo cách ấy và, ơn Chúa, từ năm 1965 đến nay, bao giờ hẳn cũng được khen là có tài phán đoán sắc sảo. Lần nào các sư đoàn Mỹ đi tìm diệt Việt cộng cũng đều dụng độ, chỉ có điều là dụng độ vào lúc và ở nơi mà người Mỹ ít ngờ nhất! Những trận đánh đẫm máu đã xảy ra. Thế rồi người Mỹ tuyên truyền rùm beng về những chiến tích lẫy lừng của họ, về số địch quân đã bị bắn hạ và bắt sống, về số vũ khí cá nhân và cộng đồng của Việt cộng đã bị phá hủy và tịch thu. Tất nhiên họ không quên lớn tiếng ca ngợi tài ba của các tướng ở cơ quan Tổng hành dinh đã phán đoán đúng và chớp đúng được quân chủ lực đối phương, tài ba của các tướng tư lệnh sư đoàn, lữ đoàn, đã nhanh chóng bao vây và loại khỏi vòng chiến đấu hàng vạn địch quân, đã bẻ gãy xương sống của quân chủ lực Việt cộng...! Không ai dám động đến thất bại — dù là nhỏ của người Mỹ và của quân lực Việt Nam cộng hòa? Không có thất bại thì rõ ràng là phải có thắng lợi. Có thắng lợi thì phải có những người góp phần công lao vào thắng lợi ấy, nghĩa là có phần công lao của hẳn.

Tất nhiên cũng có những lời chê bai, thậm chí có cả những lời chửi rủa trên báo chí và đài phát thanh của các nước Đồng minh, nhưng những tiếng nói yếu ớt ấy bị nhận chìm ngay trong cái mớ ồn ào hỗn độn kèn trống và tiếng hò hét khác. Bản thân hẳn cũng tin rằng người Mỹ sẽ chiến thắng thật sự, vì chỉ cần trong mỗi

cuộc đụng độ ấy hai bên cùng bị thiệt hại như nhau thì Việt cộng sẽ bị dứt hơi trước. Chiến tranh là một cuộc đấu sức, đấu tiềm lực, mà tiềm lực của người Mỹ thì ngay cả những cường quốc có vai vế trên thế giới cũng phải công nhận là « mạnh không thể tưởng tượng nổi ».

Cứ thế mà hấn đứng vững được ở cái chức vụ quan trọng và béo bở này và còn có triển vọng thăng tiến nhanh hơn nữa. Năm 1963, khi Ngô tổng thống bị đảo chính, hấn mới là một đại úy quân dù, bây giờ đã là đại tá Vĩnh Hào, trưởng phòng tình báo chiến lược trực thuộc Phủ tổng thống, có tiếng tăm, được ông Thiệu rất tin dùng. Chỉ cần cố gắng chút ít nữa, nhất định sang năm 1968 hấn sẽ được gắn ngôi sao chuẩn tướng lên mũ.

Sáng nay, ngài cố vấn mới Xti-ven-xon đã gọi đây nói cho hấn hẹn gặp tại nhà riêng của ngài vào hồi 7 giờ sáng mai. Bằng một giọng lịch sự, ngài tỏ ý muốn được nói chuyện thân mật với đại tá Vĩnh Hào trong vài giờ, về những vấn đề mà cả hai người cùng quan tâm. Suốt ngày hôm nay hấn đã cố gắng tập hợp những điều lộn xộn trong đầu óc và trong hồ sơ lưu trữ của hấn, xếp sắp lại cho có hệ thống để có thể tường trình công việc một cách lưu loát, nhưng hấn vẫn cảm thấy bất mãn với cái gọi là hoạch định công việc trong những tháng cuối năm của hấn. Đành rằng người Mỹ có đủ tài để làm thầy cả thiên hạ, còn hấn thì luôn coi mình là đứa học trò không lấy gì làm giỏi giang lắm, nhưng dù sao trong buổi sơ kiến với người Mỹ này, nếu hấn không tỏ ra có một chút tài ba thì sẽ bị họ đánh giá sai lạc, con đường thăng tiến của hấn sẽ bị cản trở khá nhiều.

Nỗi băn khoăn day dứt ấy làm đầu óc hấn căng thẳng, không có cách nào dịu bớt được mặc dù hấn đã dùng đủ liều ma túy thường lệ rồi.

Hắn đập mạnh tay vào đùi, mở mắt ra nhìn đồng hồ. Đã gần mười một giờ khuya. Hắn thấy trong bụng cồn cào muốn ăn một món gì nhẹ nhẹ, man mát trước khi đi ngủ. Hắn đưa tay ấn một nút điện trên bàn rồi hơi nhòm dậ ghé miệng vào ống loa truyền thanh nói dần từng tiếng: « Sáng! Sáng! Tiết canh vịt! Tiết canh vịt! Mau lên nghe!». Rồi hắn lại ngả người vào ghế, mắt nhắm nghiền nhưng đôi lông mày vẫn nhíu lại một cách dữ tợn...

Tên thật của hắn là Nguyễn Văn Hào, nhưng hắn vẫn tự xưng là Vĩnh Hào từ năm 1951, khi còn là trung sĩ nhất, đồn phó một đồn bảo chính đoàn ở một tỉnh đồng bằng Bắc Bộ. Hắn cho rằng cái tên đó có vẻ quý phái, có thể làm cho người khác lầm tưởng hắn thuộc dòng hoàng tộc, có dây mơ rễ má với « Đức Quốc trưởng Vĩnh Thụy »! Đến bây giờ hắn vẫn ưng mọi người gọi hắn là ngài đại tá Vĩnh Hào.

Cha hắn là lính khố đỏ đã được sang Pháp chiến đấu với quân « Bô-sơ¹ trong thế chiến thứ nhất, đã được dự trận Véc-doong² ». Khi mãn hạn, cha hắn xin được chân cai lò mổ tức là trông coi một số người làm trong cái lò sát sinh của một tỉnh nhỏ. Năm 1939, hắn vừa 12 tuổi, học tới lớp sơ đẳng nhưng đi thi sơ học yếu lược³ không đỗ. Cha hắn cho rằng họ nhà hắn không thể phát về đẳng văn được mà phải chờ thời để phát về đẳng võ, nên không cho hắn học tiếp nữa. Từ đó hắn đi theo cha hắn suốt ngày ở lò sát sinh. Hắn chăm chú xem người ta chọc tiết những con bò, con trâu..., chăm chú xem

1. Boche, tiếng Pháp, thường dùng để gọi lính Đức xâm lược.

2. Verdun, một trận lớn có ý nghĩa chiến lược trong chiến tranh Đức — Pháp 1914 — 1918.

3. Tương đương lớp ba bây giờ.

cha hẳn nhắm rượu với tiết nóng, cứ một tợp rượu lại đưa cay bằng một ngụm tiết bò nóng.

Năm 1947, Pháp chiếm đóng tỉnh của hẳn. Cha hẳn đã mang toàn bộ giấy tờ chứng chỉ một đời lính đánh thuê, đến một đồn Pháp ở ven đường số 5 đề xin cho hẳn được nối nghiệp cha. Cuộc đời quân ngũ của hẳn kéo dài đến nay vừa tròn hai mươi năm.

Hẳn vẫn chăm chú xem bọn tay chân của hẳn hành hạ những người dân bị chúng bắt, chăm chú xem bọn chúng cắt tiết những người bị tình nghi là Việt Minh. Hẳn cũng rất thích nhắm rượu với tiết canh. Trong những năm 1959 — 1960, hẳn đã dự những bữa tiệc chỉ có rượu ngâm mật người (mà bọn ác ôn thường gọi lóng là mật cá trắm) nhắm với tiết canh người và gan người xào hành. Hẳn khen món gan người là mềm nhất, bở nhất, nếu xào vừa chín tới, khi cắn vào còn chảy nước « hồng đào » ra mới thật là khéo! Hẳn thường nói với bọn đàn em: « Tiết canh người thua các loại tiết canh khác vì không có nhân, chỉ có ít rau răm, bột gừng và muối tiêu thôi. Nhân là người. Không có nhân sao gọi là tiết canh người được! ». Và hẳn phá lên cười vì câu nói chữ mà hẳn cho là rất thâm thúy ấy.

Bây giờ hẳn vẫn ngồi dựa lưng vào ghế, im lặng suy nghĩ về cuộc gặp gỡ sớm mai với ngài cố vấn Xti-ven-xon...

Một hồi chuông làm hẳn mở choàng mắt. Đó là tín hiệu xin được vào phòng của hẳn. Đề đề phòng mọi chuyện bất trắc, hẳn quy định bất cứ ai muốn vào phòng ăn, phòng ngủ của hẳn đều phải bấm chuông xin phép, chỉ trừ tên trung sĩ Thạnh, vệ sĩ riêng của hẳn là được phép ra vào tự do. Hẳn ấn vào một nút điện, một ngọn đèn xanh bật lên ở khung cửa ra vào. Hai cánh cửa mở rộng ra. Bác Sáng, người nấu bếp của hẳn, trạc ngoài bốn mươi tuổi, mặc quần áo bà ba trắng, đi guốc, một chiếc khăn trắng vắt vai, hai tay bụng một cái khay bước vào. Đây

cũng là một quy định của hắn. Từ bảy giờ tối trở đi, tất cả mọi người hầu hạ trong nhà hắn đều phải mặc quần áo trắng, đi guốc gỗ, chỉ riêng tên vệ sĩ được mặc quần áo màu ngụy trang vân vện và đi giày cao cổ đế cao su. Tên vệ sĩ lúc này đã đứng trấn ngay giữa lối ra vào, hai chân hơi dẹt ra, hai bàn tay đặt lên nắp bao súng ngắn. Hắn bắn thạo cả hai tay nên thường mang hai súng ngắn ở hai bên hông.

Người đầu bếp đặt chiếc khay lên bàn. Trong khay có một đĩa tiết canh, một đĩa nhỏ đựng rau thơm và củ kiệu muối, một đĩa nhỏ khác đựng mấy lát gừng, mấy lát ớt và nửa quả chanh, một cái bát nhỏ, đôi đũa và cái thìa. Sau khi rót rượu ra cốc, đặt trước mặt ông chủ, người ấy lui sang một bên khoanh tay đứng im.

Vĩnh Hào nhắc cốc rượu uống một ngụm, rồi cầm miếng chanh lên mút khẽ, mặt hơi nhăn lại. Sau khi đã kích thích vị giác bằng các món cay, chua, hăng, mặn, theo đúng «tửu đạo», hắn uống tiếp một ngụm rượu thứ hai, nhắm một thìa tiết canh kèm theo một lát ớt một cọng rau thơm. Vừa nhai hắn vừa lắc đầu. Nuốt xong miếng thức ăn, hắn trợn mắt nhìn bác Sáng, buông sông một tiếng: «Mặn!». Mắt hắn chăm chăm nhìn vào đĩa tiết canh. Hắn mới dùng có vài thìa mà tiết canh đã bị vữa, nước tiết đỏ sánh đang loang kín đáy đĩa. Vì quá vội nên người đầu bếp đã làm hỏng món nhắm ưa thích của hắn rồi!

Hắn vút đôi đũa vào trong khay, ngồi dựa lưng vào ghế, gọi nhỏ: «Thạch!» và hát hàm về phía bác Sáng. Tên vệ sĩ vạm vỡ bước nhẹ như một con mèo đến trước mặt bác Sáng, đưa tay trái túm cổ áo, xoắn nửa vòng, dùng ngón tay cái ấn vào yết hầu của bác rồi ngoảnh mặt về phía chủ chờ lệnh.

Hắn đếm: «Một!».

Bốp! Bàn tay phải của tên Thạnh vả thật mạnh vào má trái bác Sáng.

« Hai! ».

Bốp! Bàn tay tên Thạnh quật ngược vào má bên phải của người đầu bếp. Hai dòng máu từ từ chảy ra mũi bác Sáng.

Hắn phẩy tay. Tên Thạnh buông bác Sáng ra, nhẹ nhàng im lặng bước về vị trí cũ, đứng hơi dặng hai chân ra, hai bàn tay đặt lên nắp bao súng ngắn ở sườn.

Vĩnh Hào thở dài lắc đầu, chậm rãi nói với bác Sáng : « Dọn đi nghe không? Lấy bông nút lỗ mũi lại cho cầm máu, nghe không? Lần sau phải làm ăn cho cẩn thận, nghe không? ».

Hắn bấm chuông gọi người hầu phòng vào rồi cầm chai rượu mạnh đi sang phòng ngủ. Hắn mở cái tủ con ở đầu giường, lấy một diếu thuốc lá « Chesterfield » bọc giấy bóng, ngấm nghĩa rồi bóc giấy bọc ra, châm lửa hút vài hơi thật dài, nuốt khói sau đó đưa chai rượu lên tu một ngụm. Vì món tiết canh bị hỏng nên hắn dành nhấm rượu với thuốc lá Ăng-lê tầm ma túy Ai Lao vậy! Hắn tự nhủ: « Một lần chưa thành thói quen. Mà có nghiện nặng thêm một chút nữa cũng chẳng sao. Mặc cho cuộc đời muốn xoay chuyển thế nào chẳng nữa cũng cứ tận hưởng phút mê ly này đã! ».

Hắn hút hết diếu thuốc, tu thêm một ngụm rượu nữa, đặt cái chai gần cạn lên mặt tủ rồi nằm lăn ra giường, chân tay duỗi thẳng không động cựa.

Người hầu phòng rón rén buông màn, tắt đèn lớn, bật đèn ngủ, kéo rèm giường rồi lại rón rén đi ra. Tên Thạnh đóng cửa lại, dưng dựa lưng vào cửa, quay mặt ra phía hành lang, hai chân hơi dặng ra, hai bàn tay

chống vào cạnh sườn, mấy ngón tay khê gõ gõ lên nắp bao súng theo nhịp một bản nhạc xập xình kiểu Mỹ từ phía tiệm rượu gần đó vọng tới.



Bây giờ sáng ngày 22 tháng 5 năm 1967.

Đại tá Vĩnh Hào chỉnh tề trong bộ quân phục trắng muốt đủ dây thao và cuống bội tinh bước lên thềm nhà riêng của Xti-ven-xơ. Một người Việt còn trẻ đang ngồi ở đầu hành lang thấy hắn vào vội đứng dậy, chìa tay ra hiệu mời hắn đi theo. Đến trước một phòng lớn, anh ta gõ nhẹ lên cánh cửa bọc da rồi mở cửa bước vào nói bằng tiếng Anh: «Đại tá trưởng phòng tinh báo chiến lược!». Sau đó quay ra, chìa tay ra hiệu mời Vĩnh Hào vào trong phòng.

Xti-ven-xơ hơi nhòem dầy khi Vĩnh Hào giơ tay chào, sau đó lại ngồi xuống, chỉ tay vào chiếc ghế bành ở trước bàn giấy của hắn, nói bằng tiếng Việt khá sôi: « Mời ông ngồi ».

Hắn chăm chú nhìn vào mặt Vĩnh Hào hồi lâu, làm cho tên này cảm thấy như trên mặt mình có một khuyết tật gì đó khó coi lắm, sau đó mới nói liền một hơi:

— Tôi sẽ nói chuyện với ông bằng tiếng Việt. Nếu có chỗ nào sai hoặc không rõ hết ý thì ông sửa giúp cho tôi nhé. Tôi mới đến đây được năm ngày, mới được giới thiệu với ông có một lần, thế mà ông đã đến phòng làm việc của tôi rất đúng giờ, theo lời mời của tôi. Tôi cảm ơn ông, ông đại tá.

— Thừa ngài cố vấn, đó là nhiệm vụ của tôi ạ.

— Ở nước Mỹ chúng tôi có một tổ chức gọi là Ma-phia. Đó là TỔ CHỨC TỘI PHẠM viết bằng chữ hoa. Tổ

chức này được bố trí từ dưới khu phố lên đến trung ương. Một bộ máy đồ sộ, được điện tử hóa rất cao, chi đạo toàn bộ hoạt động tội ác ở nước Mỹ và một số khá nhiều nước châu Âu, châu Á, châu Mỹ. Cần nói rõ thêm rằng hoạt động tội ác ở nước Mỹ bao gồm 54 ngành khác nhau như bắt cóc, tổng tiền, cướp nhà băng, lừa đảo, bạc bịp, ma túy, vân vân... Chỉ nói riêng một ngành buôn bán ma túy thôi, cũng đủ đề cho ông, một người nghiện ma túy — (Xti-ven-xon thoáng mỉm cười khi thấy Vĩnh Hào giật mình) — có thể hình dung được quy mô của tổ chức đó như thế nào.

Xti-ven-xon rời khỏi ghế, đi đi lại lại trong phòng. Cái ghế bành thấp và rộng không hợp với tầm vóc không lấy gì làm cao lớn của Vĩnh Hào làm cho hắn cứ phải ngửa mặt lên và quay đầu nhìn theo Xti-ven-xon. Hắn không dám dựa hẳn vào lưng ghế cho đỡ mỏi cổ.

— Mỗi xóm, mỗi khu phố, mỗi thị trấn đều có một người đại diện độc quyền của Tổng công ty Scag. Ở nước Mỹ chúng tôi, bất cứ chuyện làm ăn nào cũng có độc quyền, ông đại tá ạ. Người đại diện độc quyền ấy chịu trách nhiệm tiếp nhận, cất giấu và phân phối hàng trực tiếp tới tay người tiêu dùng. Hàng có nhiều loại: giấy tằm hê-rô-in, thuốc lá tằm nha phiến và bạch phiến cô-ca-in ở dạng bột trắng, nha phiến ở dạng cao, dạng viên, hê-rô-in và L.S.D. ở dạng thuốc chích đựng ngay trong ống chích rất tiện dùng, vân vân và vân vân...

Nếu làm ăn tốt thì người đại diện độc quyền ấy sẽ được Tổng công ty che chở bằng mọi thế lực, không sợ ai tranh ăn, không sợ cả cảnh sát và tòa án. Cũng có trường hợp người đó bị bắt do nhầm lẫn hoặc do thỏa

1. Tiếng lóng dùng để chỉ tất cả các loại ma túy, đọc là « xkêg » sau biến âm thành « xì ke ».

thuận giữa Tổng công ty với một vị tai to mặt lớn muốn ra tay lấy tiếng đề tranh cử ngôi thượng nghị sĩ hoặc thống đốc bang, thì anh ta cứ yên trí vào ngồi tù vài ba năm, vợ con anh ta vẫn được trợ cấp hàng tháng đầy đủ và đến khi mãn hạn tù anh ta lại được « phục chức » hoặc được xếp sắp một việc làm xứng đáng với tài ba và công trạng của anh ta. Nhưng nếu trong công việc anh ta tỏ ra chậm chạp hoặc lại khôn ngoan quá mức cần thiết thì — Xti-ven-xơn nhún vai — người ta sẽ dùng mọi cách để xóa anh ta đi và cho một người khác thay thế ngay. Thế đấy, ông đại tá ạ.

Hắn dừng lại trước mặt Vĩnh Hào, đột nhiên hỏi thẳng :

— Theo ý ông thì tổ chức của Việt cộng có thể mạnh bằng tổ chức của Ma-phia được không ?

Vĩnh Hào ấp úng trả lời :

— Thưa ngài cố vấn, tổ chức của... à... à... của Ma-phia mạnh như vậy thì... thì tổ chức của Việt cộng bị sao rồi ạ !

— Ông làm rồi, ông đại tá thân mến ạ. Tổ chức của Việt cộng còn mạnh hơn tổ chức của Ma-phia gấp nhiều lần. — Xti-ven-xơn xua xua tay không đề cho Vĩnh Hào được bênh vực ý kiến của mình. — Mặc dù tổ chức của Ma-phia nhiều lúc tỏ ra mạnh hơn cả tổ chức cai trị địa phương của các bang nước Mỹ, nhưng nó vẫn mỏng yếu hơn tổ chức của Việt cộng. Tại sao vậy ? Tại vì chất xi măng để gắn bó các tổ chức của Ma-phia là đô-la và vũ lực. Đô-la và vũ lực gắn bó tổ chức của Ma-phia và cũng phá hoại tổ chức của Ma-phia. Vì vậy mỗi ngày binh quân có một phần nghìn tổng số thành viên của Ma-phia bị giết vì tranh ăn lẫn nhau, mỗi năm binh quân có một phần tư số bị trong bộ máy trung ương của tổ chức đó bị thủ tiêu vì tranh giành độc quyền.

Trái lại, tở chức của Việt cộng lại được gắn bó bằng một chất liệu khác, đó là lý tưởng. Chỉ có một lý tưởng cao quý, hợp với khát vọng của mọi người mới gắn bó được chặt chẽ, hữu cơ, con người với tở chức. — Hãn nhún vai, nhếch mép — Một chân lý đã già như trái đất này nhưng buồn thay, nó vẫn tồn tại cùng với sự tồn tại của trái đất này! Lý tưởng mà Việt cộng đề ra cho dân chúng Việt Nam là: chống sự xâm lược của ngoại bang dưới bất cứ dạng nào, đề bảo vệ quyền sống tự do của họ. Ở cái nước Việt Nam luôn luôn bị đe dọa xâm lược từ khi mới dựng nước thì lý tưởng ấy thật sự phù hợp với khát vọng của dân chúng và đã tạo ra cho Việt cộng một thế mạnh không thể xem thường được. Suốt 22 năm chiến tranh liên miên, họ vẫn chỉ có một đảng chấp chính duy nhất và thống nhất. Một Tổng thống. Một Thủ tướng. Đó là chuyện chưa từng có trong lịch sử thế giới! Chưa từng có.

Xti-ven-xon trở về chỗ cũ, ngồi dựa lưng vào ghế, đặt hai bàn tay lên mặt bàn, im lặng nhìn Vĩnh Hào. Tên này vẫn còn ngơ ngác chưa hiểu ý đồ của ngài cố vấn định dẫn dắt câu chuyện tới đâu.

— Ông đại tá ạ, — Xti-ven-xon nói tiếp — chúng ta, tức là chúng tôi và các ông cũng có lý tưởng của chúng ta: lý tưởng chống cộng. Chúng ta kiên quyết chống chủ nghĩa cộng sản ở bất cứ nơi nào và dưới bất cứ dạng nào đề bảo vệ quyền tự do của chúng ta. Lý tưởng ấy được nhiều người ở nhiều nước ủng hộ. Chỗ dựa vật chất của chúng ta là thế lực ghe gớm của đồng đô-la và vũ khí. Đáng lẽ chúng ta phải có một tở chức mạnh hơn tở chức của Việt cộng. Nhưng sự thật lại không như thế. Nguyên nhân chính là do chúng ta, do các ông chưa hành động thiết thực, hữu hiệu đề cho tở chức của chúng ta được vững mạnh. — Hãn lại xua xua tay không cho tên đại tá ngụy được thanh minh. — Từ cuối năm 1963 đến nay,

mỗi ngày tôi bỏ ra hai giờ để học tiếng Việt. Tôi thuê một vị tiến sĩ đến dạy thêm cho tôi mỗi tuần hai buổi tối về lịch sử nước Việt Nam và văn học châu Á. Ông thấy đấy, tôi nói tiếng Việt không đến nỗi tồi lắm. Tôi có thể đàm luận về triết học, về văn chương, vân vân... bằng tiếng Việt với bất cứ một người trí thức Việt Nam nào.

Ngay từ giữa năm 1963 tôi đã tiên đoán rằng nam Việt Nam sẽ là nơi nóng bỏng nhất thế giới, là nơi quyết định danh dự của nước Mỹ, là nơi mà những người Mỹ như tôi có thể làm nên sự nghiệp phi thường. Thế mà ông — Hân chi thẳng vào mặt Vĩnh Hào làm cho tên này bất giác rụt cổ lại, — ông lại không thể nói chuyện làm ăn với tôi được bởi vì cái vốn ngôn từ tiếng Anh của ông chỉ đủ để ông đọc được mấy bản hướng dẫn sử dụng súng M.72, M.16, chỉ đủ để ông tán tỉnh mấy con đĩ trong các «bar dancing» khi ông đi du hành quanh sát ở Đài Loan, ở Nhật! Mặc dù người Mỹ đã có mặt và luôn luôn duy trì củng cố sự có mặt của họ ở nam Việt Nam từ năm 1955 đến nay! Có thể coi đó là một bằng chứng về sự thiếu nhiệt tâm hợp tác của các ông đối với chúng tôi không, ông đại tá?

Hân lại rời khỏi ghế, im lặng đi đi lại lại trong phòng, ý chừng muốn để cho tên đại tá ngây có thì giờ suy nghĩ sâu sắc về những lời hân vừa nói. Một lúc khá lâu sau, hân bỗng bước nhanh thoăn thoắt đến cạnh ghế của Vĩnh Hào, ghé nhìn tận mặt tên này và hỏi dồn:

— Ông có nhận xét gì về hiệu lực chiến lược của những hoạt động của các lực lượng Đồng minh từ năm 1965 đến nay? Tướng Oét-mo-len đã tìm diệt được các đơn vị Việt cộng chưa? Quân chủ lực Việt cộng đã bị bẻ gãy xương sống chưa? Quân du kích Việt cộng đã bị quét sạch chưa?

Hôm 2

308 B₂

Hắn lại bước nhanh thoăn thoắt về chỗ ngồi của hắn, ấn vào một nút điện ở cạnh bàn. Chờ cho người hầu da đen bưng khay rượu vào đặt lên bàn, rót rượu xong đi ra khỏi phòng, hắn nâng cốc rượu lên khẽ gật đầu đề mời tên đại tá nguy, ngửa cổ uống một hơi cạn cốc, rút khăn tay ra chấm chấm hai bên mép, rồi mới hít hà cảm bảo Vĩnh Hào :

— Ông nói đi.

— Thưa ngài cố vấn, căn cứ vào những tin tức đã được minh xác do Tổng hành dinh của Thống tướng Oét-mo-len và Võ phòng Phủ Tổng thống công bố thì các lực lượng Đồng minh đã thắng lớn liên tiếp, quân chủ lực Việt cộng đã bị tổn thất tới mức tối đa. Trong một tương lai không xa, tất cả những điều ngài vừa nói sẽ thành sự thật. Chúng ta sẽ đạt được những gì mà chúng ta tìm kiếm đã hàng chục năm nay...

Xti-ven-xơn bĩu môi "xi" một tiếng rồi đưa bàn tay phải lên phe phẩy trước mũi như để xua đuổi một mùi xú ố nào đó toát ra từ những lời nói hùng hồn của tên đại tá nguy.

— Xin lỗi ông, tôi đã phải nghe điệp khúc ấy nhiều lần quá rồi! Coca Cola là một thứ nước giải khát tời tộ nhất, thế mà nó lại được nhiều người ưa chuộng chỉ vì nó được quảng cáo rất dữ. Nhưng chúng ta lại thích loại rượu Brandy Đen và Trắng này. — Hắn chỉ tay vào chai rượu đặt trong cái khay. — Là những người làm nghề tình báo, chúng ta đừng dễ bị huỷ hoại bởi những lời quảng cáo, xin lỗi, những lời tuyên truyền chiến thắng của các cơ quan mà ông vừa nêu tên. Họ được trả lương chỉ để làm công việc đó. Còn tôi và ông lại được trả lương để khẳng định thực trạng của sự việc và làm

1. Loại rượu mạnh có độ cồn trên 50°

cho sự việc phải phát triển theo chiều hướng mà những người trả lương cho chúng ta mong muốn.

Sự thật màu *Đen* trên nền *Trắng* là như thế này: Gần nửa triệu quân Đồng minh và hơn nửa triệu quân Việt Nam cộng hòa, từ năm 1965 đến nay, không gây được chút xíu hiệu lực chiến lược nào hết. Hiệu suất chiến đấu của các lực lượng trang bị rất mạnh của chúng ta lại rất thấp. Tình hình ngày càng xấu đi một cách đáng sợ. Một nhà bình luận nổi tiếng đã dùng hình tượng "con hồ giấy bị nhốt trong cái cũi bằng tre" để đặc tả tình cảnh của quân Đồng minh ở miền nam Việt Nam!

Sự thật màu *Đen* trên nền *Trắng* lại là thế này nữa: chúng ta, cả chúng tôi và các ông, luôn luôn bị bất ngờ về chiến dịch — chiến lược. Thống tướng Oét-mo-len đã bị xô mũi, dắt đi khắp miền nam Việt Nam này và đã bị thúc vào sườn những đòn chết đuối. Mọi ý đồ chiến dịch — chiến lược của chúng ta đều bị đối phương dò tìm biết trước hết!

Nguyên nhân: Có thể trong tờ chức tình báo chiến lược của chúng ta có một chỗ rò rỉ nên một số tin tức tuyệt mật đã bị thâm lậu ra ngoài. Chỗ rò rỉ ấy không thể ở phía chúng tôi được vì một lý do đơn giản: Chúng tôi là những người Mỹ. Vậy thì nhất định nó ở phía các ông, ông bạn đồng nghiệp da vàng ạ!

Vĩnh Hào giật nẩy mình, ngửa bộ mặt dờ dẩn về phía Xti-ven-xơn. Hắn biết mình đuối lý không thể cãi lại những lời biện luận hết sức lô gích của ngài cố vấn nhưng hắn vẫn cố nói một câu vớt vát:

— Thưa ngài cố vấn, không thể như thế được ạ!

Như không thèm để ý tới tiếng van yếu ớt của người bạn đồng nghiệp da vàng, Xti-ven-xơn vẫn lạnh lùng hỏi tiếp:

— Trong Phòng tình báo chiến lược của ông, ai được biết những tin tức tuyệt mật ấy? Chỉ có ông và vài ba

Sĩ quan nữa thôi! Chẳng lẽ chính ông lại tiết lộ những tin tức ấy cho đối phương?

— Thưa ngài cố vấn, không thể như thế được!

— Đúng, không thể như thế được! Nhưng... còn vùng kế cận của ông? « Vùng kế cận hình cầu » ấy mà, ông hiểu không? — Xti-ven-xơn khoa hai tay phác họa một vòng tròn trong không khí. — Vùng kế cận của ông và vùng kế cận của những người nằm trong vùng kế cận của ông, sẽ tạo thành một hình cầu, ông hiểu không? Phải tìm thủ phạm của những vụ thăm lậu tình báo chiến lược ở ngay trong hình cầu ấy! Cố gắng làm cho bán kính của hình cầu thu nhỏ lại chứ đừng để nó kéo dài ra đến vô tận, ông hiểu không?

— Thưa ngài cố vấn, tôi đã hiểu.

— Tốt lắm. Vậy thì nhiệm vụ của ông — Xti-ven-xơn đứng dậy. Vĩnh Hào cũng đứng dậy, nghiêm chỉnh như khi nhận lệnh của thượng cấp. — Nhiệm vụ của ông là từ nay đến hết tháng bảy phải tìm bằng được nhân viên của Việt cộng cài vào Phòng tình báo chiến lược của ông. Phải tìm bằng được nhưng không làm động dây phao, không được để nó phá lưới. Mười lăm ngày nữa báo cáo kết quả bước đầu. Bằng điện thoại. Số máy 03-121, đường dây A7. Ông đã nhớ chưa?

— Thưa ngài cố vấn, tôi đã nhớ rồi. Mười lăm ngày nữa. Số máy 03-121, đường dây A7.

— Tốt lắm. Ông có thể về.

Xti-ven-xơn lịch sự cúi đầu đáp lễ khi tên đại tá nguy dập gót giày, giơ tay lên vành mũ chào hân. Chờ cho tên này ra khỏi phòng, hân mới rót một cốc rượu rồi ngồi vào ghế bành vừa uống từng ngụm nhỏ vừa trầm ngâm suy nghĩ...

Vĩnh Hào bước rảo gần như chạy từ thềm nhà riêng của Xti-ven-xơn ra nơi đậu ô tô. Hân mở cửa xe ngồi

vào ghế phía sau, đưa tay lên xem đồng hồ, hạ lệnh cho lái xe:

— Cho xe đi dạo phố tới mười một giờ thì về nhà!

Bao giờ hắn cũng ngồi ở ghế phía sau xe vì đó là nơi an toàn nhất. Đằng trước đã có lái xe và tên vệ sĩ che chắn, hai bên và đằng sau xe có lắp kính an toàn ngăn được đạn súng lục. Biệt động quân của Việt cộng còn lâu mới có thể hạ sát được hắn trong lúc xe đang chạy!

Hắn rút mũ sang một bên, rút khăn tay lau trán lau mồ hôi nhả mắt ngả người vào lưng ghế, ôn lại những điều đã diễn ra trong cuộc gặp gỡ vừa qua.

«Thằng cha này quả là tài giỏi. Nó mới đến đây có mấy ngày mà đã chõm được chuyện nghiệm ngáp của mình mặc dù mình đã giữ rất kín. Đúng là có chỗ rò rỉ mà mình không ngờ tới. D... mẹ! Sao nó nói tiếng Việt thạo đến thế? Thạo hơn cả những thằng người Việt chính cống! Trong gần hai tiếng đồng hồ nó chỉ xoay tròn vào một vấn đề tổ chức và buộc mình phải công nhận, phải phục tùng ý định của nó là mình tra soát xét lại tổ chức nghề nghiệp của mình».

Vĩnh Hào cố nhớ lại từng lời, từng cử chỉ của hắn và của ngài cố vấn trong khi trò chuyện...

«Trò chuyện khi gì? Chỉ có một mình nó nói và hỏi, còn Vĩnh Hào này thì vờn cò, há mồm ra để nghe, rồi trả lời những câu hỏi của nó một cách ngu ngốc!».

Hắn bật cười thành tiếng. Tên Thạnh quay lại nhìn hắn, vẻ dò hỏi. Hắn xua xua tay ra hiệu cho tên vệ sĩ yên tâm.

«Ngu ngốc nhưng rất kín đáo, không có chỗ nào sơ hở cả! Thằng cha này xoay ra cũng phải cỡ tướng hai sao. Nó có vẻ xem thường cả tướng bốn sao Oet-molen, cả ngài Cờ-mơ phó đại sứ đặc trách bình định. Thế thì nó có cho mình là ngu ngốc cũng chẳng có gì đáng hận. Người Mỹ chỉ tin những thằng trung thành, để bảo,

hơi góc một chút cũng được. Cái chết của ông Diệm là một tấm gương nhỡ tiền cho những thằng nào muốn giở trò trứng khôn hơn vịt».

Hắn nhếch mép cười khi nhớ tới những thằng bạn đồng khóa, đồng cấp đã chết mất xác trong « cú đảo chính cách mạng » ngày 1-11-1963 ấy.

« Một điều rõ ràng là ngài cố vấn mới từ Hoa Kỳ sang muốn nổi tiếng một cách nhanh chóng. Cần phải chọn một thằng nào đó làm vật hy sinh dè cho ngài Y-en-xon gây được « Xen-xay-son » ! Chẳng khó gì đâu, tôi cũng đang muốn trừ một vài thằng cho đỡ vướng chân đây. Nếu ngài được nổi tiếng thì đồ dè của ngài cũng được thơm lây. Tôi không đến nổi ngu ngốc như ông tưởng đâu, ông bạn đồng nghiệp mũi lõ mắt mèo a ! ».

Hắn lại bật cười lên thành tiếng làm cho tên Thạnh lại quay lại nhìn hắn, ngạc-nhiên không hiểu vì sao ông chủ có vẻ phấn chấn khác thường như vậy.

II

Bác Tư hủ tiếu cời trần, cái khăn rằn vắt ngang vai, bước ra khỏi cửa, reo to :

— Trời ! Thím Ba bánh tằm sao bữa nay tới trễ vậy ? Làm cho « qua » mong đồ cả trông con mắt đây nè !

Người mà bác Tư gọi là thím Ba bánh tằm lặng lẽ đưa mắt nhìn ông già cời trần, khéo léo gánh hàng lách

1. Sensation, tiếng Anh, ở đây có nghĩa là « ấn tượng giạt gân ».

qua những thúng, mẹt của những người bán hàng rong chen chúc trên vỉa hè, đi qua cửa tiệm hú tiếu, rồi đặt gánh xuống trước một cửa tiệm nhỏ xíu.

Một cái biển sơn vàng có những chữ nguệch ngoạc màu xanh đậm. « An Lợi : Mua bán, sửa chữa máy thu thanh bán dẫn và các loại điện cụ ». Quanh mấy dòng chữ đó có những hình vuông, tròn, bầu dục, lục lăng, móc nối với nhau bằng những sợi dây lằng nhằng màu đen, đỏ, da cam... để minh họa cho khách hàng hiểu rằng những thứ tạp nham bày lộn xộn trong cái... có... chẵn bằng thép mắt cáo kia, chính là những máy thu thanh bán dẫn và các loại điện cụ tinh xảo mà chủ tiệm này thường mua bán, sửa chữa.

Thím Ba rút cái ghế con cái ở quang gánh, đặt xuống đất, ngồi quay lưng về phía cửa tiệm, đưa tay vuốt mấy sợi tóc lòa xòa trước trán. Rồi thím lấy trầu ra ăn, vừa nhai bồm bồm vừa phe phẩy cái quạt ni lông. Thím chẳng cần mời chào vì nhiều người ở cái phố chật hẹp và đông đúc này đã quen với món bánh tằm đặc sắc của thím rồi. Ngày nào cũng vậy, cứ khoảng 8 giờ sáng là thím tới phố này, đặt gánh bán hàng mỗi chỗ một lúc, đến khoảng một, hai giờ chiều là hết hàng. Nhiều người còn biết rằng năm nay thím 38 tuổi, chồng thím và con trai của thím phải vào dân vệ ở quê, cách đây hơn bốn chục cây số, rằng thím phải ở nhờ nhà người em họ ở quận Bảy để buôn bán kiếm thêm, mỗi tháng đôi lần thím về quê đưa tiền cho chồng con đóng gạo làm bột... rằng gia đình thím nhiều miệng ăn ít tay làm nên phải vay mượn quanh năm...

Từ trong tiệm An Lợi, một người đàn ông trạc 40 tuổi tập tễnh bước ra gọi mua một đĩa bánh. Thím xếp bánh vào đĩa, tưới nước lèo, múc một muống tương ớt đổ lên trên, rồi đưa đĩa bánh kèm thêm đôi dưa cho khách hàng. Người đó bung đĩa bánh quay trở vào.

— Cha! Tư Bình' hồi này coi bộ làm ăn phát tài dữ da! Diêm tằm bằng bánh tằm! Chơi « oản »¹ quá! — Bác Tư hủ tiểu lại la to.

Tư Bình đứng lại, mím cười gật đầu chào ông hàng xóm hay bông phèng, trả lời bằng giọng bắc pha nam:

— Thím ấy đã đặt gánh ở ngay trước cửa tiệm của tôi thì dù có chết ngay, tôi cũng phải xài một đĩa, bác Tư à!

Bác Tư hủ tiểu vỗ đùi, ngửa mặt cười khà khà. Tư Bình lại tập tễnh đi vào trong nhà.

Đặt đĩa bánh trước mặt, Tư Bình vừa dùng đũa xần từng chiếc bánh vừa chăm chú nhìn ra ngoài. Đôi đũa bỗng vướng vào một vật gì. Anh liếc mắt nhìn xuống đĩa bánh: một cái ống nhựa nhỏ bằng ống lông gà, trắng trắng, nằm dọc theo một chiếc bánh, giữa lớp bột lọc. Anh gấp chiếc bánh ấy lên, bỏ vào mồm, dùng răng nhai vật đó ra, bỏ vào cái hộp sắt nhỏ đựng các loại đinh ốc, ê-cu... ở cạnh bàn. Sau đó anh lại diêm nhiên ăn bánh, thường thức từng miếng bột lọc mịn và ròn quyện vào vị chua, cay, mặn, ngọt, béo của nước lèo. Đối với anh, bánh tằm là một món không phải ngày nào cũng được ăn.

Từ năm 1963 đến nay, anh thường phải dùng gần hết số tiền sinh hoạt phí để bù thêm vào quỹ hoạt động của mạng lưới mà anh phụ trách. Tuy các cơ sở không bao giờ nhận tiền thù lao, nhưng muốn lượm được tin tức quan trọng thì nhiều khi phải dùng đến những món tiền khá lớn để chuốc rượu, để tặng quà, để dút lót, làm quen... những tên sĩ quan nguy gần gũi với những người mà anh muốn khai thác. Toàn bộ các khoản chi dùng hàng ngày của anh trông vào số tiền trợ cấp phệ binh

1. One, tiếng Anh, nghĩa là « một » (số đếm). Ở đây có nghĩa « hạng nhất ».

cùng với những đồng lái còm côi và thất thường mà cái tiệm « mua bán sữa chữa máy thu thanh bán dẫn và các loại điện cụ » này mang lại.

Anh làm thợ điện ở mỏ than Uông Bí từ năm 1943. Tháng ba năm 1945, nghe tin ông Thảo (sau là trung tướng Nguyễn Bình) cùng với một số người nữa tồ chức chiến khu đệ tứ ở vùng giáp giới Đông Triều — Chí Linh — Bắc Giang, anh liền bỏ việc theo anh em tìm đến gia nhập Giải phóng quân. Cuộc đời bộ đội tình nguyện, hết đánh Nhật lại đánh Pháp, đã đưa anh đi gần hết vùng rừng núi và trung du Bắc Bộ, đã cho anh nếm đủ mùi gian khổ nhưng cũng làm cho anh được tôi luyện nhanh chóng.

Đầu năm 1951, trong lúc chỉ huy đại đội « điếm » của tiểu đoàn công kiên một đồn Pháp ở phía bắc đường 18, anh bị trúng mảnh đạn súng cối của địch gây chân trái. Đến khi lành được vết thương thì chân trái của anh bị ngắn hơn chân phải ba, bốn phân. Khi nhận quyết định điều động về phụ trách công tác Công đoàn ở một xưởng quân giới, anh lặng lẽ đứng dậy giơ tay chào đồng chí chủ nhiệm chính trị sư đoàn, khoác ba lô lên vai, tập tễnh bước đi, đầu lao về phía trước, hai hàm răng nghiến chặt lại để ngăn không cho những giọt nước mắt yếu đuối trào ra khỏi hàng mi.

Đầu năm 1954, anh được bầu vào Ban Chấp hành Liên hiệp Công đoàn và vào Ban Tỉnh ủy ở một tỉnh thuộc khu Việt Bắc. Rồi được cử vào đây công tác, lúc đầu thì gầy cơ sở ở vùng ven đô, sau vào ở hẳn trong nội thành Sài Gòn khi đã có đủ 11 loại giấy chứng chỉ của một phe binh thuộc sư đoàn 7 quân lực cộng hòa, và đủ 6 loại giấy phép, môn bài... để mở cái tiệm còm còm này.

Hồi làm công tác cơ sở ở vùng ven đô, phải len lỏi vất vả nhiều nhưng không bao giờ anh phải lo nghĩ về

việc chi dùng ăn mặc hàng ngày. Bà con cô bác còn lo đủ cả khoản trà thuốc cho anh nữa. Nhưng từ khi vào trong này, tuy lúc nào anh cũng có vài chục ngàn giấu trong nhà, anh vẫn phải tính toán chi li từng đồng. Anh ra chợ trời chọn mua quần áo của bọn lính thua bạc mang bán, vừa rẻ, bền lại vừa hợp với vai phế binh anh đang đóng. Gạo củi, mắm muối cũng mua lại của bọn cảnh sát, toàn những thứ mà chúng đã cướp hoặc ăn chặn của dân ngoại thành. Anh đã bỏ hẳn thuốc lá để bớt một món chi thường ngày. Anh mỉm cười tự an ủi rằng bớt hút một điếu thuốc lá sẽ tăng thêm tuổi thọ được mấy phút nữa, như lời các bác sĩ thường khuyên răn mọi người.

Nhưng mỗi tháng vài ba lần anh vẫn phải mua bánh tằm bởi vì theo quy ước thì khi nào có tài liệu cần trao cho anh, thám Ba bánh tằm sẽ đến đặt gánh đúng trước cửa tiệm An Lợi này. Anh mua đĩa bánh trong có giấu tài liệu của cấp trên gửi xuống cho anh theo một đường dây gấp khúc, qua không biết bao nhiêu hòm thư cố định và lưu động. Nếu anh có tài liệu gì gửi lên trên thì khi nhận đĩa bánh, anh sẽ xin thêm một muỗng tương ớt nữa. Thám Ba sẽ chú ý cất riêng số tiền anh trả vì tài liệu đã được gắn một cách khéo léo vào tờ giấy bạc ấy.

Và cũng mỗi tháng vài ba lần, anh ra đầu phố mua của chú Tài Si, một ông già Hoa Kiều bán hàng nước, một ấm trà và chục điếu Ru-bi mang về nhà. Anh pha trà rồi mời bác Tư hủ tiểu bên hàng xóm sang uống nước. Bác Tư lại lớn tiếng gọi tên cảnh sát thường trông coi an ninh ở khoảnh đất này cùng vào ngồi quanh cái bàn con trong tiệm của anh. Chuyện trời đất, chuyện chiến chinh loạn lạc, chuyện hoạt động của Việt cộng đô thành, chuyện áp-phe của các ông bự..., khoảng hai tiếng đồng hồ, ấm trà vừa tàn thì đầu lại về đây tiếp tục công việc làm ăn hàng ngày. Anh cho rằng khoản chi này

làm lợi cho nghề nghiệp của anh rất nhiều. Trước hết là nó củng cố thêm tấm bình phong cho anh. Sau nữa nó giúp anh thu được nhiều tin rất bất ngờ, nhất là những chuyện do bác Tư hủ tiểu kể lại.

... Anh ăn hết đĩa bánh, chép miệng mấy cái rồi mang cái đĩa, đôi đũa và tiền ra trả thím Bà. Anh trở vào tiệm, lấy một cái dài thu thanh bán dẫn ở trong tủ ra, cầm miếng bông tằm thuốc đựng trong một cái chén mè miệng, bắt đầu đánh bóng lại bộ phận vỏ nhựa. Anh thường mua những cái dài hỏng về tháo ra, đồn ghép, hàn nối, đánh bóng... rồi lại bán đi kiếm chút *i. Anh buồn cả những băng từ dùng cho «cát xét», quạt bàn nhãn hiệu Quả cầu, đèn ngủ, hộp tăng âm... nguồn gốc không rõ ràng mà những chú bé đánh giày, bán cà-rem cây và các bà buôn đồng nát lông vịt mang đến bán cho anh với cái giá đã ưng thuận trước.

Anh vừa làm vừa mỉm cười lắng nghe tiếng bác Tư dang nạt vợ. Anh vẫn ngăm đặt tên cho cặp vợ chồng già này là «sự thống nhất của những mặt đối lập». Bác Tư hủ tiểu độ 50 tuổi, cao lớn, hầu như quanh năm ở trần. Những bắp thịt nổi rõ ở vai, ở ngực dưới lớp da bóng loáng, đỏ au, rõ ràng mâu thuẫn với những nếp nhăn chi chít trên mặt và những sợi tóc bạc lốm đốm trên đầu bác. Người ta đồn rằng bác rất giỏi võ, rằng bác có thể dùng bàn tay chém gãy mấy viên gạch một lúc. Ngay cả bọn cảnh sát cũng phải nể vì không dám hỗn xược với bác, khi nói năng với bác luôn thưa gửi nhũn nhặn lắm. Người ta đồn rằng trước đây bác gánh hủ tiểu đi bán rong còn bác gái thì buôn rau củ xì xăng, sau mới về mở tiệm ở cái phố nhỏ này. Mỗi ngày hai bác bán được độ bảy tám chục bát hủ tiểu cho các khách ăn quen, thường là viên chức sở tư, cảnh sát... Bác chỉ bận buổi sáng từ 6 giờ đến 8 giờ và buổi tối từ 7 giờ cho tới lúc sắp giới nghiêm. Còn thì hầu như suốt ngày

bác cời trần đứng trước cửa, chào hỏi người này một câu, đùa giỡn người kia một câu, rồi đi la cà hết nhà này nhà khác, uống trà nói chuyện trời đất, chuyện kim cò đông tây. Thỉnh thoảng bác lại nạt bác gái, giọng òm òm làm người đi ngoài đường cũng phải giật mình.

Bác gái chưa tới 45 tuổi, nhỏ bé, trắng trẻo, quanh năm mặc quần áo bà ba đen, đeo thánh giá trước ngực. Quê bác ở Nam Định nhưng bác theo cha mẹ vào đây làm ăn lúc mới 15, 16 tuổi. Bác ít nói lại nói nhỏ, làm việc gì cũng nhẹ nhàng lặng lẽ. Tất cả mọi việc trong nhà đều do bác thu vén quán xuyến. Bác trai vẫn thường khoe với hàng xóm: «Tôi chỉ phụ trách phần kỹ thuật thôi, còn do bà ấy lo liệu hết». Phần kỹ thuật có nghĩa là phần việc thái bánh, ướp thịt, pha chế nước dùng, nước chấm... và tùy theo sở thích của từng ông khách quen mà thêm dấm thêm ớt... có thế thôi! Bác gái đã quen tính chồng nên dù bác trai có lớn tiếng nạt nộ, bác cũng mặc kệ không bao giờ cãi lại.

«Ngoảnh đi ngoảnh lại, chỉ vài tháng nữa là sự thống nhất của các mặt đối lập» đã tồn tại một cách rất thống nhất ở ngay cạnh mình được tròn ba năm rồi đấy!». Tư Bình lại mỉm cười.

Không ai biết bác Tư có mấy người con. Nếu có ai hỏi đến chuyện ấy thì bác trả lời nửa đùa nửa thật: «Cứ thêm nửa chục nữa là vừa một chục». Theo tiếng địa phương của bác, một chục có thể là 10, cũng có thể là 12. Vậy thì có thể bác có 5, 6 người con. Ở đâu? Làm gì? Không ai được biết. Chỉ biết là cô gái út cứng nhất của bác độ 17, 18 tuổi, rất xinh, mỗi tháng một lần ở quê lên thăm hai bác, mang theo ít hàng đồ nhựa: túi xách, rờ rá, mũ... để bác gái bán lẻ, thêm cặp vào khoản chi dùng hàng ngày. Mỗi lần cô gái tới là hai bác lại tíu tít mua thêm thức ăn, bằm chặt, xào nấu... Rồi bác trai uống thêm ly rượu và cười nói âm ỹ một góc phố. Ngày hôm

đó bác không nạt vợ một câu nào. Rồi bác gái vừa chải tóc cho cô út vừa nhẹ nhàng chuyện trò căn dặn mãi không dứt. Tên cô gái là Hạnh, tính nết cũng êm à kín đáo như bác gái. Mỗi lần gặp Tư Bình hoặc người quen của bác Tư, cô ta đều chào thưa rất lễ phép.

Với cặp mắt tinh tế của một người quen xét đoán phân tích, Tư Bình nhận thấy có một điều khác lạ mà chắc ít người đề ý tới ở cô gái ngoan ngoãn dễ thương này: cô ta nói tiếng Gia Định không pha một chút nào cả. Kinh nghiệm cho anh thấy là những người con của những cặp chồng nam vợ bắc ở trong này thường không nói đúng giọng địa phương mà bao giờ cũng có pha tiếng, pha giọng chút ít. Hơn nữa, có một lúc nào đó anh được nghe nói là quê chính của bác Tư ở Rạch Giá kia mà? Có đúng cô Hạnh là con út của bác Tư không? Có đúng là cô ta đi đi về về như vậy chỉ để buồn mấy thứ tạp phẩm đồ nhựa ấy không? Tại sao mỗi lần cô ta về đây là y như rằng có một chàng trung sĩ cảnh sát mò tới ngay? Và cả bác trai, bác gái đều tìm cách lánh ra trước cửa để cho chúng nó nói chuyện với nhau rất lâu trong buồng. Rồi anh chàng kia lại tắt tả đi ngay, sau khi đã lễ phép chào hai bác bằng «ba, má». Cần phải xem xét kỹ vì vợ chồng bác Tư không phải là người dễ dãi quá như vậy đâu!

... Anh tiếp tục làm mọi công việc thường ngày, đến giờ thì đi ra góc phố mua mớ rau, con cá về nấu cơm rồi ngồi ăn ngay cạnh lò than củi. Rồi lại cặm cụi chấp nối, lau chùi, vá víu «máy thu thanh bán dẫn và các loại điện cụ» cho đến tối.

Sau bữa cơm tối, anh đóng các cánh cửa làm bằng gỗ thùng của tiệm lại, chèn then ngang cẩn thận. Anh tắt ngọn đèn trước cửa, còn ở trong nhà chỉ để một ngọn đèn nhỏ hắt ánh sáng lơ mờ ra nửa gian ngoài phía quầy hàng.

Anh mở chiếc giường xếp căng vải bố ra, mắc mùng, kéo cái rèm màu loang lổ vàng xanh may bằng một tấm « pông-sô » của lính thủy đánh bộ, che kín phía đầu giường. Sau đó anh chui vào trong mùng, lấy một mảnh chăn trùm lên đầu, nằm sấp, bấm đèn pin soi vào cái ống nhỏ đựng tài liệu mà thím Ba đã chuyển đến cho anh sáng nay. Anh vặn nút ống, lấy mũi kim khâu cuộn giấy ở trong ống ra, nhẹ tay mở và vuốt phẳng, rồi chăm chú đọc những hàng chữ nhỏ nhưng rất rõ nét trên mảnh giấy :

« Cần coi kỹ đề định giá số hàng mẫu mới về. Thệt hộp vẫn tiếp tục gửi đến nhiều, phải tìm nơi chứa và tiêu thụ chắc chắn. Chú ý bám sát thị trường vì giá cả hai mặt hàng chính có thể thay đổi nhiều. Nếu buôn bán không có lời thì thay mặt hàng khác ngay. Ký tên Hai ».

Anh đọc đi đọc lại như muốn học thuộc lòng mấy dòng chữ ấy rồi vo viên mảnh giấy bỏ vào mồm nhai và nuốt chửng. Anh xoay người nằm ngửa ra, hất cái chăn sang một bên, đưa hai tay vòng lên đầu, duỗi thẳng chân, hai mắt mở to nhìn lên đỉnh màn.

Như vậy là trên giao cho anh ba nhiệm vụ, cũng có thể gọi là một nhiệm vụ gồm ba điểm. Một là điều tra bọn chớp bu tình báo và chỉ huy quân sự mới từ Mỹ sang có những tên nào, tính cách, sở trường của từng tên, ý đồ chung của bọn nó trong nửa cuối năm 1967 này. Hai là số quân Mỹ và chư hầu sẽ tăng thêm nhiều hơn nữa, phải điều tra nắm ý định khai triển và sử dụng các đơn vị mới ấy như thế nào. Ba là phải dò biết địch sẽ chuyển hướng chiến lược như thế nào đối với cả hai miền.

Và anh được trên cho phép nếu thấy tình hình bất lợi thì có thể tự ý thay đổi cả tổ chức và phương thức công tác hiện nay tức là chuyển sang phương án Ba.

Cần tổ chức thực hiện chỉ thị này như thế nào đây? Bây giờ là đầu tháng sáu, chậm nhất là tới đầu tháng mười một, anh phải cung cấp được những tin tức chính xác về các vấn đề đó đề cập trên kịp triển khai những hoạt động cần thiết trong đông-xuân 1967 — 1968. Như vậy là anh có gần 5 tháng để điều tra dò tìm và lần lượt trả lời từng câu hỏi một. Anh diêm lại lực lượng trong mạng lưới của anh, cần nhắc từng « mũi tiếp cận »...

Kinh nghiệm nhiều năm làm công tác cơ sở và công tác tình báo trong lòng địch cộng với tác phong của một người đã từng trực tiếp chiến đấu ở cương vị chỉ huy phân đội, đã tạo cho anh một thói quen làm ăn rất thận trọng tỉ mỉ khi xếp sắp bố trí lực lượng, và rất khàn trương kiên quyết trong những bước tiến hành. Anh tin chắc rằng trước mỗi lần có ý đồ chiến lược mới, nhất định địch sẽ thay đổi một số tổ chức nội bộ vừa để hất cẳng tranh ăn lẫn nhau vừa để triệt phá những nút đường dây, những mũi tiếp cận mà ta có thể đã xây dựng được. Nhất là trong lúc bọn tướng ngục còn đang hăm hè lục đục với nhau như lúc này thì chuyện xáo trộn tổ chức nội bộ của chúng là điều không thể tránh khỏi.

Mũi nhọn chủ yếu vẫn là Z.8, một sĩ quan liên lạc của Võ phòng Phủ Tổng thống, ở ngay trong Phòng tình báo chiến lược trực thuộc tên Thiệu. Từ một năm nay anh ta đã đôi lần cung cấp được những tin tức rất có giá trị.

Mũi thứ hai là X.3, một cô gái vừa là cháu họ vừa là người hầu trong nhà tên Tổng trưởng chiêu hồi. Tên này là đại tá tình trưởng khét tiếng gian ác và tham nhũng vừa được Thiệu thăng chức đề cùng cố thể lực, chống phe cánh của Kỳ và để giúp Thiệu buôn dò la viện trợ. Ở nhà hẳn luôn có tiệc tùng nhậu nhót, toàn bọn khách bự, có thể thu lượm được nhiều chuyện quan trọng trong lúc chúng « rượu vào lời ra ».

Những tin tức từ hai mũi ấy thu về cộng với những tin do cả mạng lưới đồn vét được và mọi điều lượm lặt qua báo chí, đài phát thanh Sài Gòn và phương Tây, những lời đồn đại trong đám cảnh sát và lính nguy, những chuyện via hè mà bác Tư hủ tiểu là người suu tập rất tích cực... qua chọn lọc, phân tích, phán đoán sẽ tạo cơ sở vững chắc cho việc hoàn thành nhiệm vụ điều tra của anh.

Trước mắt, anh cứ để cho tất cả mạng lưới hoạt động bình thường, coi như chưa có chỉ đạo gì mới của cấp trên cả. Một là vì địch đang hết sức chú trọng dò tìm ý đồ của ta. Kinh nghiệm lâu đời trong nghề đã dạy anh: một điều bí mật chỉ còn bí mật khi nó chưa được người thứ hai biết tới. Hai là phải luôn luôn tạo cho nhân viên có ý thức chủ động nhạy bén, tự định hướng cho công việc điều tra của mình, tự phân tích chọn lọc một cách khách quan những tin tức đã dò tìm được, không nên chỉ đạo nhân viên theo lối «bắt tay cầm bút» cho trẻ con mới học vỡ lòng. Tất nhiên là anh phải điều hành, đôn đốc, hướng dẫn cho toàn bộ mạng lưới hoạt động nhằm tập trung giải quyết dứt điểm nhiệm vụ trên giao, nhưng anh có phương thức chỉ đạo chỉ huy riêng đối với từng bộ phận mà qua thực nghiệm đã được chứng minh là rất đúng đắn.

Anh còn trong tay hai mũi nhọn dự bị nữa mà anh vẫn dành cho tình huống hết sức khẩn cấp, cần phải có biện pháp quyết liệt là trường hợp có đảo chính quân sự trong bọn nguy quân nguy quyền hoặc trường hợp ta tiến công lớn vào trong thành phố này. Ngay bây giờ nếu cần thiết cho việc hoàn thành nhiệm vụ này anh sẵn sàng tung hết lực lượng dự bị trong tay ra, vì anh đã hình dung được tầm cỡ chiến lược của công việc sắp tới

qua câu cuối cùng của chi thị: « Nếu buồn bán không có lời thì thay mặt hàng khác ngay ». Cấp trên chắc đã lường trước được những khó khăn phức tạp mà anh và tổ chức của anh có thể vấp phải trong cuộc đấu trí quyết liệt này nên mới cho anh được sử dụng đến biện pháp cuối cùng.

« Từ nay đến giữa tháng tám có thể điều tra xong diêm 1. Diêm 2 và diêm 3 thì phải liên tục dò tìm đến cuối tháng mười mới có thể có đủ cơ sở để kết luận chính xác được. Cần đề phòng địch tung bóng thám không để thăm dò phản ứng của ta qua đó mà phán đoán được ý đồ chiến lược của ta. Cần đề phòng địch tung mục tiêu giả để thu hút chú ý của ta về một hướng cho chúng rảnh tay hoạt động ở hướng khác. Cần củng cố lại đường dây dự bị có sẵn và tổ chức thêm một đường dây đặc biệt nữa để khi cần có thể nhanh chóng chuyển sang phương án Ba. Cần kiểm tra lại các mặt chuẩn bị để có thể xáo đảo-toàn bộ mạng lưới trong 48 giờ một cách thật kín đáo an toàn và lại tiếp tục công việc được ngay. Liệu bọn Mỹ có bật đèn xanh cho Nguyễn Cao Kỳ đảo chính Nguyễn Văn Thiệu không? Liệu quân ta có tiến công lớn vào Sài Gòn không? Bằng đường nào được nhi? Nhất định là phải có một sự phối hợp rất chặt chẽ của đạo quân ngầm rồi!... ».

Bọn cảnh sát đã chiến phóng xe tuần tra ầm ầm qua phố. Đã đến giờ giới nghiêm. Lúc này bọn chi diêm mặt vụ bắt đầu thập thò như những con gián ở những góc tối gần các ngã ba ngã tư đường, nghe ngóng, soi mói, rình mò...

Tư Bình vẫn nằm nguyên một tư thế không đổi, miên man suy nghĩ về những nhiệm vụ mới được giao, về những công việc chông chát trước mắt mà một mình anh phải lo toan gánh vác, về những thủ đoạn của địch mà

anh phải phát hiện và đối phó kịp thời, về những bước ngoặt của tình hình mà anh phải dự kiến được và thích ứng thật mau lẹ...

III

Đúng thời gian quy định, sáng ngày mùng 6 tháng sáu, Vĩnh Hào xông xộc bước vào buồng đặt tổng đài điện thoại riêng của hắn, nói như quát với tên thượng sĩ đang đứng nghiêm cứng người cạnh máy :

— Cho tao nói chuyện với số máy 03—121, đường dây A.7 !

— Xin ngài đại tá chờ một chút ạ.

Hắn cau có nhìn quanh. Không biết ngài cố vấn sẽ phản ứng ra sao khi được biết là mười lăm ngày qua hắn vẫn chưa tìm được dấu vết gì của nhân viên Việt cộng cài vào trong tổ chức của hắn? Đã chắc gì Việt cộng cài được người vào đấy? Có đúng là thăng khi đợt này cần một người làm vật hy sinh để cho nó chóng được nổi tiếng không?

— Thưa ngài đại tá, xin mời ngài nói chuyện ạ.

Hắn cầm lấy ống nói:

— A lô! Thưa ngài cố vấn, đại tá Vĩnh Hào đang báo cáo với ngài. Công việc ngài giao cho tôi tới nay vẫn chưa thu được kết quả mong muốn...

Hắn nghe thấy tiếng cười khoái trá của Xti-ven-xon ở đầu dây đằng kia nên khôn ngoan im lặng không nói nữa.

— Tôi biết rồi ông đại tá ạ. Ngay từ lúc giao nhiệm vụ cho ông tôi đã thừa biết rằng trong mười lăm ngày ông sẽ chẳng thu được kết quả cóc khô chi hết! Nếu ông

thấy cần nói chuyện với tôi nhiều hơn thì ông có thể tới chỗ tôi. Ngay bây giờ.

— Thưa ngài cố vấn, tôi rất vui mừng được ngài quan tâm dạy bảo. Tôi xin đến ngay bây giờ ạ.

— O.K.

Mười phút sau, Vĩnh Hào đã ngồi lọt thỏm trong chiếc ghế bành thấp và rộng, vươn cổ lên nhìn tên Mỹ ở phía bên kia bàn giấy. Thái độ ôn hòa của Xti-ven-xon làm cho hắn vững tâm. Hắn cố gắng đóng tiếp vai tên đầy tớ ngốc nghếch nhưng trung thành để bảo đảm mà hắn đoán là rất vừa ý ngài cố vấn.

— Tôi không ưa dùng điện thoại. Tôi cho rằng người ta có thể tìm mọi cách để nghe trộm câu chuyện của chúng ta. Từ nay trở đi ông sẽ đến làm việc với tôi tại đây. Trong phòng này tôi có thể bảo đảm với ông rằng không thể có «ri-co-đơ» của bất cứ ai, của Việt cộng hoặc của các ông. Ông nói đi.

— Thưa ngài cố vấn, tôi đã thăm tra lại lý lịch của tất cả những người nằm trong vùng kế cận hình cầu...

— Stóp! — Tên Mỹ giơ tay để ngắt lời Vĩnh Hào — Ông vừa nói là «thăm tra lại lý lịch»... Chỉ trong 5 tiếng ấy đã chứa đựng đủ 2 điều sai lầm rồi, ông đại tá thân mến ạ. Tôi tin rằng khi tuyển lựa các sĩ quan vào làm việc ở cơ quan của ông, các ông đã làm đủ các thủ tục thăm tra. Nhưng sau đó các ông liền buông tay. Đến khi có chuyện thì các ông lại vội vàng thăm tra lại. Đó là sai lầm thứ nhất, sai lầm về phương pháp. Người Mỹ chúng tôi chỉ thăm tra một lần. Liên tục. Suốt đời. Bằng nhiều nguồn chồng xếp lên nhau. — Hắn đặt bàn tay nọ úp lên mu bàn tay kia. — Các cơ quan điều tra của nước Mỹ, chủ yếu là FBI và CIA, đã lập hơn 800 triệu hồ sơ để theo dõi khoảng 20 triệu người Mỹ mà chúng tôi quan tâm, trong đó có cả các tổng thống Mỹ. Bất cứ lúc nào chúng tôi cũng có thể kết luận chính xác,

có bằng chứng cụ thể về bất cứ người Mỹ nào. Sai lầm thứ hai, sai lầm về nội dung, là: ông thăm tra lại lý lịch các sĩ quan của ông. Tôi dám cam đoan rằng Việt cộng có thể tạo ra được những bản lý lịch hết sức minh bạch cho nhân viên của họ. Từ trước tới nay các ông đã bao giờ tìm ra được nội gián bằng cách truy cứu lý lịch đâu? Hơn nữa Việt cộng ít khi đưa người từ ngoài vào trong tổ chức của các ông, mà thường dùng cách lung lạc, mê hoặc... nói theo cách của họ là « giác ngộ », những người đã nằm sẵn từ lâu ở ngay sát nách các ông rồi. Cho nên phải thăm tra hành động chứ đừng thăm tra lý lịch của họ, ông đại tá ạ. Phải ghi được mọi lời họ nói, phải chụp ảnh mọi việc họ làm, cứ thế ngày ấy sang ngày khác, rồi đối chiếu so sánh, phân tích. Tóm lại là phải làm như người Mỹ đang làm! Làm sao có thể thu được kết quả mong muốn khi đã phạm sai lầm cả về nội dung và phương pháp, hờ ông đại tá thân mến?

Xti-ven-xơn nghiêng đầu, mép bên phải hơi nhếch lên, chăm chú nhìn vào mặt Vĩnh Hào một lát rồi hỏi tiếp:

— Ông có thể nói cho tôi biết tên tuổi, chức vụ của những sĩ quan mà ông cho là nằm trong vùng kế cận của ông không?

Vĩnh Hào ngồi ngay ngắn lại rồi cất giọng đều đều báo cáo:

— Trung tá Phong, 33 tuổi, đặc trách trung tâm phối hợp hành động. Trung tá Lanh, 43 tuổi, phụ trách cơ quan tra cứu thăm vấn. Trung tá Đệ, 37 tuổi, phụ trách bộ phận thống kê tổng hợp tình hình. Thiếu tá Di, 33 tuổi, chuyên viên điện tử đặc trách bộ phận điện thám và máy tính. Đại úy Hoàng, 27 tuổi, sĩ quan liên lạc giữa chúng tôi với Võ phòng Phủ Tổng thống. Trung úy Cần, 28 tuổi, chuyên viên mã thám. Tất cả đã được qua Mỹ quốc thụ huấn trên dưới hai năm. Ngoài ra có những người phụ trách các bộ phận khác mà tôi cho rằng

không cần nói đến vì họ ít khi được tiếp xúc với những tài liệu hoặc tin tức tối mật.

— Thế trong những người ông vừa nêu tên, ông không nghi ai ư ?

— Cho tới nay — Vĩnh Hào rụt rè trả lời — cho tới nay... tôi chưa nắm được... — Hân xòe hai bàn tay, nhún vai — Tôi chưa nắm được bằng chứng gì để nghi ngờ bất cứ người nào trong bọn họ cả. Họ đã làm việc dưới quyền tôi từ năm 1965 tới nay.

— Vậy mà Hà Nội vẫn biết được khá đầy đủ những điều mà họ cần biết !

Tên Mỹ đứng dậy rót rượu ra cốc, rồi cầm cốc đi đi lại lại trong phòng. Cả hai cùng im lặng hồi lâu. Hân trở lại bàn, uống cạn cốc rượu, ngồi vào ghế, uốn ngực thở dài.

— Thôi, chúng ta không có thì giờ để kết tội cái đã qua nữa! Ông nghe đây, ông đại tá! Đối tượng cần tập trung xem xét là trung tá Phong và đại úy Hoàng. Tôi cho phép ông được tiết lộ riêng với họ các tin tức quan trọng sau đây. Ông có thể tốc ký nếu ông không nhớ được hết.

Một là: tổng thống Giôn-xon quyết giành thắng lợi toàn diện trong cuộc chiến tranh này, trước hết là giành thắng lợi quân sự ngay trong năm 1967. Ngài đã đặc cử một chuyên viên tình báo chiến lược đã từng nổi tiếng về các hoạt động nghề nghiệp ở Trung Đông những năm 1959 — 1961, sang Việt Nam cùng với một số người giúp việc tài ba nhất và những khí tài điện tử tối tân nhất để đánh quy tình báo của Hà Nội.

Hai là ; chiến dịch « Rolling Thunder »¹ đã chuyển sang bước 3. Không lực Hoa Kỳ sẽ sử dụng lực lượng rất lớn đánh rộng ra khắp miền bắc kể cả Hà Nội và Hải Phòng. Sẽ tập trung đánh vào 6 hệ thống mục tiêu là : điện lực, công nghiệp, giao thông, cơ sở quân sự, kho nhiên liệu và hệ thống phòng không. Nhằm 3 mục đích là : cầm chân miền bắc ; cắt vận chuyển tiếp tế vào nam Việt Nam và Ai Lao ; phá hủy nặng nề tiềm lực mọi mặt của Hà Nội. Nếu Hà Nội còn bướng bỉnh thì chiến dịch sẽ chuyển sang bước 4 còn ghê gớm hơn thế nữa !

Ông ngạc nhiên lắm phải không, ông bạn đồng nghiệp ? — Xti-ven-xon lại nghiêng đầu, nhếch mép bên phải, nhìn bộ mặt hoảng hốt của Vĩnh Hào — Muốn làm ăn lớn thì phải đầu tư nhiều. Từ năm 1965 tới nay, người Mỹ đã có khoảng 100 ngàn người chết và bị thương cùng với khoảng 20 tỷ đô-la. Muốn thắng lợi trong cái năm 1967 quyết định này, chúng tôi không hà tiện đâu ông ạ. Những tị nạn này quan trọng thật đấy nhưng chẳng bao lâu nữa Hà Nội sẽ nắm được hoặc phán đoán được thôi. Tôi sang đây đã ba tuần rồi, dù có giữ bí mật đến đâu chẳng nữa thì họ cũng sẽ biết. Tờ chức của họ có chi nhánh ở tận Mỹ quốc. Thế thì ta cứ cho họ biết những chuyện ấy sớm một chút cũng chẳng sao. Nếu đúng là họ có nhân viên nằm trong tờ chức của các ông thì họ càng tin nhân viên đó hơn nữa và như vậy càng có lợi cho công việc sau này của chúng ta. Ông cần nhớ thêm điều này nữa : những tin đó tung ra đúng vào lúc này cũng gây được tác động tâm lý khá mạnh đối với một số nhân vật trong các giới tai to mặt lớn của Hà Nội và của các nước cộng sản đấy !

1. Tạm dịch là « Sấm rền ». Tên của chiến dịch đánh phá miền bắc bằng không quân và hải quân, bắt đầu ngày 13-2-1965, kết thúc ngày 1-11-1968.

Xti-ven-xon đứng dậy đi đi lại lại trong phòng. Vĩnh Hào rút rè hỏi:

— Thưa ngài cố vấn, từ trước tới nay, trong phạm vi bán kính 30 cây số tính từ dinh Độc Lập, chúng tôi chưa phát hiện được một diện đài nào của Việt cộng. Có lẽ nào một tổ chức tình báo chiến lược của họ lại có thể hoạt động có hiệu quả ở ngay trong đô thành này mà không cần đến diện đài hoặc các phương tiện thông tin hiện đại khác? Làm sao họ có thể độ sức với lực lượng tình báo đông đảo và hiện đại của chúng ta được?

— Ông đã dụng chạm tới một vấn đề mà nhiều nhà bình luận, nhiều trung tâm nghiên cứu của nước Mỹ và thế giới đang quan tâm đấy! Việt cộng tuyên bố sẽ dùng « tên lửa Sam + súng trường 7,9 » để đánh bại không lực Hoa Kỳ, sẽ dùng « súng liên thanh 1000 phát/phút + cây chông tre » để đánh bại cả triệu quân Mỹ và Việt Nam cộng hòa. Nghĩa là họ sẽ dùng cái « nửa hiện đại + thô sơ » để đánh bại cái rất hiện đại của chúng ta đấy! Họ luôn luôn tuyên truyền rằng chiến tranh nhân dân của họ là vô địch. Có đúng như vậy không? Một số nhà học giả thì khẳng định là đúng, đồng thời khẳng định rằng chúng ta, tức là chúng tôi và các ông, nhất định sẽ thất bại cả về quân sự và chính trị. Một số người lại khẳng định ngược lại hoàn toàn.

Tôi nhớ hình như lần trước, chúng ta đã nói với nhau rằng Việt cộng có tổ chức mạnh và có một lý tưởng hợp lòng dân chúng. Lần này tôi phải nói rõ thêm là: họ có một lý tưởng mà bất cứ người nào, ở bất cứ nước nào trên thế giới này đều phải công nhận là rất cao đẹp. Họ có một tổ chức mà người Mỹ chúng tôi cũng phải công nhận là rất vững mạnh. Họ lại có một đội ngũ cán bộ thật là tuyệt vời. Hình như có một tướng Mỹ nào đó,

ông Mac Ga¹ thì phải, đã thốt lên rằng: « Nếu tôi có được mười vạn chiến-binh như những người lính Việt cộng thì tôi có thể chinh phục được châu Âu! ». Tôi cũng có thể nói rằng: « Nếu tôi có được mười ngàn cán bộ như cán bộ của Việt cộng thì tôi sẽ trúng cử Tổng thống Mỹ khóa 1968 này! ». Tôi không nói ngoa đâu, ông đại tá a. Chỉ với vài ngàn cán bộ, chủ yếu là cán bộ cơ sở mà họ đã làm được cuộc Cách mạng tháng Tám kỳ diệu nhất trong lịch sử thế giới đây!

Vĩnh Hào nhận trần lại cố tập trung trí lực để bám sát ý của những câu mà Xti-ven-xon đang nói một cách hùng hồn như khi thuyết trình trên bục giảng của trường tinh báo chiến lược ở Pho Pô-in-tơ.

— Tôi cũng đã bỏ ra nhiều công sức để suy nghĩ về vấn đề này. Mặc dù tôi hết sức kính trọng các vị học giả của nước Mỹ và các nước Tây Âu, nhưng tôi cũng cứ dành cho mình quyền được phê phán các vị ấy là đã nghiên cứu vấn đề một cách phiến diện nên đã đi tới những kết luận cực đoan. Tôi khẳng định rằng Việt cộng là một lực lượng mạnh vì họ có lý tưởng tốt, có tổ chức tốt, có cán bộ tốt. Nhưng người Mỹ có thể đánh bại được Việt cộng cũng như có thể đánh bại được bất cứ lực lượng đối địch nào trên thế giới này. Điều chủ yếu là phải biết tập hợp những yếu tố sức mạnh của chúng ta lại để tiến công một cách toàn diện, tập trung. Phải nhằm vào mục tiêu cụ thể là tìm diệt Việt cộng nhưng phải luôn luôn hướng mục đích lâu dài là làm tan rã tổ chức, nhất là tổ chức cơ sở của họ. Đương nhiên, khi cán bộ Việt cộng đã bị tiêu diệt đại bộ phận, tổ chức cơ sở của Việt cộng đã bị đánh phá tan nát thì lý tưởng của họ cũng không còn đất để tồn tại.

1. Mc Garr, tướng Mỹ, trưởng phái đoàn nghiên cứu chống chiến tranh du kích ở Việt Nam.

Quan diêm này đã được chấp nhận trong những giới có thể lực nhất ở nước Mỹ, và đã thành chỉ thị cho các cơ quan điều tra của chúng tôi và của các ông. Ông Diêm là người đầu tiên mạnh bạo thực thi chỉ thị ấy. Nhưng tiếc rằng các ông đã bị ảnh hưởng chính sách của người Pháp hàng trăm năm nay, nói chung là chính sách của những người di xâm chiếm thuộc địa thế kỷ thứ 19. Cho nên các ông vẫn làm ăn theo cách của mật thám Pháp trước đây. Có thể nêu mấy con số lý thú để dẫn chứng: trong số nửa triệu người Việt Nam mà các ông đang giam giữ ở các kiểu trại giam từ ấp, xã, quận, huyện đến trung ương thì hơn 97% là những người tinh nghi có liên lạc với Việt cộng, khoảng hơn 2% là tinh nghi Việt cộng. Như vậy thì những người mà các ông có thể kết tội chắc chắn là Việt cộng chỉ chiếm khoảng một vài phần ngàn của số đó. Phương tiện của các ông là khủng bố, mục đích cũng lại là khủng bố! Cho nên chúng ta chớ ngạc nhiên khi thấy Việt cộng ngày càng phát triển rộng và nhanh như cỏ dại sau những trận mưa rào nhiệt đới!

Thôi nhé! Tôi với ông còn phải đàm luận thêm về vấn đề gai góc này nhiều nữa, ông đại tá ạ. — Xti-ven-xon mỉm cười gật đầu — Bây giờ ta lại tiếp vào công việc trước, mắt nhé. Tóm lại là: ông được phép khéo léo tiết lộ cho hai người ấy những điều bí mật mà ông vừa được biết. Ông sẽ làm việc này vào hồi 8 giờ sáng ngày mai. Chúng ta dành ra mười lăm ngày cho những tin ấy có đủ thời gian để thâm thấu tới cơ quan đầu não của Hà Nội. Từ ngày 20 đến 30 tháng sáu, chúng ta sẽ theo dõi phản ứng của họ qua đài phát thanh Hà Nội và các đài cộng sản Đông Âu. Tôi tin rằng khi Hà Nội nhận được những tin này họ sẽ giương hết gai nhọn ra như một con nhím! Và cũng bằng cách ấy, họ sẽ báo cho chúng ta biết nhân viên của họ ở đây là những thằng nào!

Xti-ven-xon nháy mắt. Cả hai thầy trò cùng dặc chỉ cười hớ hớ...

IV

Trung tá Phong vênh mặt bước những bước dài trên vỉa hè, lơ đãng nhìn dòng người và xe cộ ngược xuôi thường thấy trên các đường phố Sài Gòn vào lúc mặt trời sắp lặn. Hãn đã khổ công luyện tập nhiều lần trước tủ gương để cố tạo cho mình có một dáng dấp, một tư thế « oai phong lẫm liệt như tướng Mỹ Mặc A-thơ, ngạo nghễ phớt đời như tướng Anh Mon-gô-mê-rê-i, lịch sự chải chuốt như tướng Pháp Đờ Li-na-rêx¹, ngồ ngáo bất cần như tướng Việt Nguyễn Cao Kỳ ». Hãn tin rằng chỉ năm, sáu năm nữa là hãn sẽ leo lên tới cấp thiếu tướng cho nên phải tập dần đi thì vừa.

Từ nhà riêng đến nơi làm việc xa ngót ba cây số nhưng mỗi ngày hai lần, hãn vẫn đi bộ. Hãn sợ hãn sẽ béo phệ vì tuy mới 33 tuổi mà hãn đã có một cái bụng khá phát triển. Cứ đà này thì khi lên đến cấp tướng, bụng hãn sẽ lớn bằng cái thúng đại, còn đầu là dáng dấp tư thế mà hãn vẫn cố tập luyện nữa! Và « cái thắt lưng càng dài ra bao nhiêu thì cuộc đời càng ngắn bớt bấy nhiêu », hãn sẽ chẳng được sống nhiều đề mà hưởng bổng lộc như núi của cấp tướng nữa. Nếu mà hãn bớt ăn đi được thì cũng có thể ngăn được sự bành trướng của cái bụng đấy, nhưng hễ ngồi vào bàn ăn thì cái tật phàm ăn của hãn lại trở dậy không sao cưỡng nổi, buộc hãn cứ phải tì tì ngón sạch hết món này đến món khác. Khi

1. Mc Arthur — Montgomery — De Linares.

đã no đến cò hần mỗi mệt ngồi dựa lưng vào ghế hàng giờ, vừa lim dim đôi mắt thưởng thức điệu xì gà và cốc cà phê đặc vừa hồi hận về tính yếu đuối của mình.

Một người đàn ông ăn mặc sang trọng bước đến trước mặt hần lễ phép cúi chào và nói:

— Thưa trung tá, ngài Xti-ven-xon muốn gặp trung tá tại nhà riêng. Xin mời trung tá lên xe.

Người đó chỉ tay về phía chiếc xe hơi sơn màu cánh gián đậu sát mép đường.

Tên Phong bậm môi suy nghĩ rất nhanh. Liệu có phải là một cái bẫy của Việt cộng không? Xti-ven-xon là ai? Phải cần thận! Nhưng nếu đúng là một vị cố vấn Mỹ nào cần nói chuyện với mình mà mình lại từ chối thì họ sẽ cho mình là kiêu nhả, hơn nữa họ sẽ chê mình là hèn nhất. Cứ lên xe nhưng phải hết sức cần thận!

Hần nhón miệng cười gật đầu rồi theo người đó ra xe. Hần tự mở cửa xe khom lưng bước vào ghế phía sau xe. Bàn tay phải của hần đã luồn xuống phía chân phải lấy khẩu súng lục nhỏ xíu cài sát dưới bụng chân, dùng ngón tay cái kẹp gọn nó trong lòng bàn tay. Động tác này được tập luyện thành thực đến nỗi người đàn ông kia đã vào ngồi cùng ghế phía tay phải của hần cũng không hay biết gì hết!

Hần dùng tay trái bỏ mũ ra đặt lên đùi, chuyen rất nhanh khẩu súng lục từ tay phải sang tay trái ở ngay dưới cái mũ. Hai chân hần hơi mở ra, mũi bàn chân trái hướng về phía cửa xe bên trái. Nếu người đang ngồi cạnh hần có hành động gì khả nghi thì lập tức tay phải của hần sẽ che đỡ đối phó đề cho tay trái có thể nổ súng rất nhanh và hần sẽ thoát ra khỏi xe một cách dễ dàng.

Chiếc xe vẫn lướt nhẹ dọc theo những đường lớn rồi rẽ vào một phố mà tên Phong biết là chỉ dành riêng

cho những người Mỹ dân sự được «Empi»¹ tuần tra canh gác công khai và bí mật, ban ngày và ban đêm. Hắn cố nén một tiếng thở phào, cố giữ cho nét mặt vẫn nguyên vẻ lạnh lùng ngạo nghễ kiểu Ăng-lê, kè cả lúc xe đi qua cái cổng lớn và từ từ lăn bánh trên con đường nhỏ rải sỏi rồi dừng lại trước một ngôi nhà xây theo kiểu trang trại miền nam nước Pháp.

Người kia vội vàng ra khỏi xe, rảo bước đi vòng sau xe sang phía bên này để mở cửa giúp tên Phong, trong lúc đó hắn đã nhanh chóng chuyển súng từ tay trái sang tay phải và cài nó vào chỗ cũ.

Hắn theo người kia bước vào phòng tiếp khách của Xti-ven-xon.

— Thưa ngài cố vấn, trung tá Phong đã tới. — Người đó lễ phép báo cáo bằng tiếng Anh.

Xti-ven-xon đứng dậy, bước lên một bước, chìa tay bắt tay tên Phong rồi mỉm cười, khẽ gật đầu làm hiệu cho người kia ra ngoài.

— Mời trung tá ngồi. — Hắn chỉ tay vào một cái ghế.

Hai người ngồi đối diện nhau. Xti-ven-xon im lặng nhìn tên Phong mấy giây rồi nói:

— Vào giờ này, những người Pháp sành ăn chơi thường có thói quen dùng một vài ly rượu mạnh để khai vị trước bữa ăn tối. Trung tá nghĩ thế nào?

— Thưa ngài cố vấn, tôi nghĩ rằng riêng về chuyện ăn chơi thì ta nên bắt chước người Pháp.

Xti-ven-xon mỉm cười, khẽ gật đầu. Hắn tự tay rót rượu mời khách.

— Trung tá có thể hút thuốc tự nhiên. Trung tá nói tiếng Anh rất giỏi. Tôi được biết là đã nhiều lần trung tá được ông Thiệu dùng làm thông ngôn trong những cuộc gặp gỡ rất mật với tướng Oét-mo-len. Nói chung

1. M.P. : Military Police : quân cảnh Mỹ.

là tôi được nghe nhiều người ca ngợi tài năng của trung tá. Người ta nói rằng từ năm 1962 đến nay trung bình cứ 15 tháng trung tá được thăng một cấp và trung tá còn có thể lên tới cấp trung tướng nữa đấy. Tôi cũng nói được tiếng Việt tuy chưa thạo lắm, thế mà tôi vẫn phải dùng tiếng Việt trong lúc làm việc với đại tá Vĩnh Hào vì ông ta nói tiếng Anh rất tồi. Tiếng Việt của các ông tất nhiên là rất hay, nhưng tôi cho rằng nó không đủ sức đề diễn đạt những điều tế nhị trong câu chuyện của chúng ta hôm nay. Trung tá nghĩ thế nào?

— Thưa ngài cố vấn, trước hết tôi nghĩ rằng ngài là một người rất độ lượng với cấp dưới nên đã quá khen tôi về những đức tính mà tôi tự xét thấy còn ở dưới mức trung bình. Tôi cũng nghĩ rằng tiếng Anh được dùng rộng rãi trên trường quốc tế, còn tiếng Việt thì chỉ dùng được ở trong một quốc gia thôi ạ.

— Tôi thấy cần phải nhắc lại là trung tá nói tiếng Anh rất giỏi. — Xti-ven-xon lại mỉm cười khẽ gật đầu. — Xin lỗi, tôi mãi vui chuyện nên đã quên mất những điều sơ đẳng nhất trong phép xã giao của người Mỹ. Chắc trung tá muốn biết ông Xti-ven-xon là ai, và ông Xti-ven-xon mời trung tá tới đây để làm gì, có phải không?

— Thưa ngài cố vấn, ngài luôn luôn đoán trúng ý nghĩ của cấp dưới.

— Xti-ven-xon là một người « làm tai mắt cho nước Mỹ » nghĩa là làm cùng nghề nghiệp với trung tá. Ngài Giôn-xon đã đặc cử tôi sang đây để làm cho tình thế ở đây phải xoay chuyển theo hướng có lợi cho cuộc tranh cử Tổng thống của ngài năm tới và cho những hoạt động chính trị quân sự của chúng tôi và các ông trong những năm sau này. Tôi cần một người cộng tác có tài năng.

Hắn nhìn thẳng vào mắt tên Phong và nhắc lại — Tôi cần một người cộng tác có tài năng, đề cử chức lại

lực lượng tình báo chiến lược của nam Việt Nam cho nó có đủ sức đảm đương nhiệm vụ.

Xti-ven-xon lại đứng dậy rót rượu. Tên Phong vẫn giữ được thái độ thản nhiên mặc dù hần dưng suy nghĩ rất căng. « Người Mỹ này đang thăm dò mình đây. Mình có được nghe loáng thoáng là có một chuyên viên tình báo cỡ quốc tế đã tới Sài Gòn, nhưng có đúng là người này không? Nếu đúng thì đây là thời cơ vô cùng thuận lợi cho mình thi thố tài năng. Cứ đề cho người ta lật đật bốn quân bài mặt lên đã! Không nên hấp tấp! ».

— Trung tá có nhận xét gì về đại tá Vĩnh Hào?

— Thưa ngài cố vấn, đại tá Vĩnh Hào là một người chống cộng kiên quyết, được ngài Tổng thống Việt Nam cộng hòa tin dùng từ lâu...

— Nhưng không đủ tài năng để điều khiển mọi công việc theo yêu cầu của tôi! — Xti-ven-xon nghiêm nét mặt, ngắt lời tên Phong. — Trung tá ạ, thận trọng là một đức tính rất quý báu. Nhưng phải biết táo bạo nắm lấy thời cơ, chớ để nó biến đi mất! Qua hai lần làm việc với đại tá Vĩnh Hào, tôi đều chưa được hài lòng. Hơn nữa ông ấy là người miền bắc Việt Nam. Tôi nói riêng với trung tá là tôi chưa thật tin những người miền bắc đâu. Trong một chừng mực nào đó, họ vẫn bị những sợi dây tuy mảnh nhưng dai dẳng ràng buộc họ với nơi xuất xứ của họ — Hần nhún vai — Một số khá đông trong bọn họ lại do người Pháp đào tạo. Về biện pháp trước mắt cũng như về mục đích lâu dài, rõ ràng có một sự khác biệt giữa chúng tôi với người Pháp. Cho nên tôi muốn tiếp tục kiểm tra việc làm của ông ấy, không phải để đo lòng trung thành đâu, ông đừng nghĩ như vậy, mà để đo trình độ của ông ấy. Tôi có thói quen là giao việc cho thuộc cấp tùy theo tài năng, trình độ của từng người. Người trung thành nhưng kém tài năng thì chỉ dùng làm lính gác cổng thôi!

Sau một vài giây im lặng, hắn hỏi thẳng :

— Trung tá có muốn giúp tôi trong việc ấy không ?

— Thưa ngài cố vấn, tôi rất vui mừng nếu được ngài tin dùng trong bất cứ công việc gì.

— Trong một cuộc họp vào sáng ngày mai, đại tá Vĩnh Hào đã được tôi cho phép — Xti-ven-xon lại nhìn vào mắt tên Phong, nhấn mạnh — đã được tôi cho phép phổ biến cho những sĩ quan tin cậy nhất của ông ta một số điều bí mật về tôi và về ý đồ của chính phủ Mỹ đối với cuộc chiến tranh ở Việt Nam. Tôi muốn được nghe đầy đủ những lời nói của ông ấy cùng với lời nói của những sĩ quan có mặt trong cuộc họp khi họ được biết những điều bí mật trên.

— Thưa ngài cố vấn, tôi đã hiểu phải làm gì rồi ạ.

— Trung tá hãy cầm lấy cái này. — Xti-ven-xon mở một cái hộp nhỏ bằng nhựa, lấy ra một vật tròn và dẹt như một cái khuy áo sáng bóng lạnh, đưa cho tên Phong. — Đây là một loại « rệp » rất tinh xảo có thể hoạt động liên tục trong ba tiếng đồng hồ, có thể ghi được những âm thanh 5 « đề-xi-ben »¹ ở cách nó 30 mét. Ông có thể cài nó vào ve áo, vào ca-vát hoặc bỏ trong túi ngực, rất tiện. Muốn cho nó hoạt động thì dùng một vật nhọn gạt nhẹ cho hai cái núm này áp sát vào nhau. Ông sẽ làm những động tác cần thiết để cho nó ghi được đầy đủ toàn bộ tiếng nói của mọi người trong cuộc họp ấy vì tôi tin chắc rằng ông sẽ được mời tới dự. Chiều ngày mai ông sẽ trao nó cho người đã đón ông tới đây, ở chỗ gặp chiều nay.

Bây giờ người đó lại đưa ông về nhà. Tôi mong rằng từ nay trở đi, nếu tôi không cho mời thì ông không cần phải tới đây mà có thể giải quyết mọi công việc với

1. Đơn vị đo âm thanh

người đó. Chắc ông đã hiểu rằng không cần cho ai biết về những cốc rượu khai vị của chúng ta chiều nay.

Xti-ven-xơn đứng dậy chia tay, gạt đầu mỉm cười:

— Chào ông.

— Kính chào ngài cố vấn.

... Chiếc xe màu cánh gián lại theo đường cũ đưa tên Phong đến đúng chỗ mà xe đã đón hắn trước đây một giờ. Người ngồi bên cạnh hắn lại vội vàng bước xuống, đi vòng sau xe sang phía bên này để mở cửa giúp hắn. Người ấy mỉm cười lịch sự cúi chào hắn và nói:

— Chào trung tá. Tôi hy vọng rằng chúng ta sẽ cộng tác chặt chẽ với nhau lâu dài. Và lần sau, khi trung tá bước lên xe của tôi thì trung tá sẽ không cần phải lấy khẩu súng giấu ở dưới bấp chân phải của trung tá ra nữa!

Người ấy lại mỉm cười, lịch sự cúi chào một lần nữa rồi lên xe, đóng sập cửa xe ngay trước mũi tên Phong đang đứng sững, mồm hơi há ra nhìn theo chiếc xe bon nhanh giữa đám xe cộ xuôi ngược trên đại lộ.

V

Đại úy Hoàng vươn vai rồi xoay người nằm nghiêng về phía trái. Anh thức giấc đã lâu nhưng chưa muốn dậy. Mắt anh chăm chú nhìn vào cái đồng hồ để bàn kiểu Nhật, giống như một bóng cúc đang nở nửa chừng. Sáu giờ tám phút. Có nằm thêm nữa cũng chẳng ngủ được. Ngày hôm nay có lẽ sẽ oi bức hơn hôm qua. « Dậy thôi! Dậy, đi tắm, đi ăn sáng! ». Anh tự thúc giục mình như thế, nhưng vẫn nằm duỗi thẳng chân tay, lim dim mắt một cách lười biếng.

Đêm qua anh bị mấy thằng bạn ăn nhậu ép uống nhiều rượu lại thức quá khuya nên anh thấy hơi đau đầu. Anh có thể uống hết một chai Brandy mà không say, nhưng trong tất cả mọi cuộc nhậu nhẹt, anh chỉ uống vài ly cầm chừng. Nếu bị ép uống thêm vài ly nữa thì anh giả say một cách rất tinh ở giữa đám những thằng say bí tỉ nhưng lại làm ra vẻ không say. «Đêm thứ bảy nào cũng thế! Rồi ngày và đêm chủ nhật này cũng sẽ như thế! Đành rằng chuyện ăn chơi ấy có lợi cho công việc của ta...». Anh lim dim mắt nghĩ thầm.

Rồi anh vùng dậy, quơ chân xuống sàn tìm đôi dép, đi về phía buồng tắm.

Anh không ở trong cư xá sĩ quan mà lại thuê căn nhà nhỏ hai gian này. Gian ngoài để tiếp khách, gian trong là buồng ngủ liền với buồng tắm. «Một đại úy trẻ tuổi, khỏe mạnh, khá đẹp trai, chưa có vợ, cần phải sống như vậy». Anh thường nói với những thằng bạn của anh câu đó kèm theo một cái nháy mắt nhiều ý nghĩa.

... Đi ăn sáng về, anh khóa cửa ngoài lại, rồi khóa luôn cả cái cửa thông giữa hai gian phòng. Anh với tay lên giá sách ở đầu giường rút lấy quyển «Thái Ất tử vi» mang ra bàn lật đến trang 43. Vừa tra vào những dòng trong trang sách, anh vừa ghi những nhóm 5 chữ số vào một mảnh giấy đề bên cạnh. Sau đó anh mang một máy thu phát băng ghi âm ra, cho một băng từ mới nguyên vào, điều chỉnh cho máy quay với tốc độ 6,5 vòng/phút. Tay phải anh cầm một ống nhôm nhỏ gõ lên mặt bàn thành những tín hiệu theo những nhóm số ghi trên mảnh giấy. Tay trái anh cầm ống thu ghé sát vào tay phải. Xong lượt thứ nhất anh chờ hai phút rồi lại gõ lại lượt thứ hai. Anh cho máy phát lại để kiểm tra xem băng có ghi được đầy đủ các tín hiệu không. Sau đó anh điều chỉnh cho máy quay với tốc độ bình thường và ghi

đề lên các tín hiệu đó một bản nhạc suốt suốt mà đài Sài Gòn thường tuôn rả rích những buổi sáng chủ nhật. Nếu không may mà đối phương nắm được cuộn băng ghi âm này thì chúng cũng khó tìm được đúng tốc độ vòng quay cần thiết để có thể nghe được các tín hiệu.

Anh châm lửa đốt mảnh giấy, cất dọn mọi thứ ở trên bàn, bỏ cuộn băng ghi âm vào túi áo ngực bên trái cùng với tấm thẻ đặc biệt mà chỉ những sĩ quan có việc ra vào dinh Độc Lập mới được phát. Sau đó anh cài lên ngực trái sát ve áo, một vật bằng kim loại, tròn, vòng ngoài bằng đồng đỏ to bằng miệng tách uống trà, có chạm nổi những cái đầu lau xếp chồng lên nhau, vòng thứ hai là một hình bát quái đen trắng, ở giữa là một cái mặt hồ phù bằng đồng đỏ. Bọn Mỹ thường mang trên mình đủ mọi thứ bùa hộ mệnh: nanh hổ, vuốt hổ, đầu rắn, ngọc rết, mặt quý bằng ngà voi, v.v. mua tận Thái Lan, Ma-lai-xi-a với giá rất đắt. Bọn sĩ quan cộng hòa cũng đua đòi theo cái mốt ấy. Hoàng cũng bắt chước chúng nó, cũng mang luôn trên ngực tấm bùa nặng trĩch ấy. Có một điều không ai biết được là hình bát quái ở trên cái bùa ấy do 8 miếng nam châm được xếp đặt rất khéo ghép thành. Khi gặp chuyện không hay anh chỉ cần vờ lấy tấm thẻ đặc biệt ra kèm theo cả cuộn băng ghi âm rồi áp nó lên cái bùa hộ mệnh này với một động tác xuất trình giấy tờ rất điệu. Tất cả mọi tín hiệu âm thanh được ghi trên băng từ sẽ bị nhiễu loạn tới mức đối phương không thể dò tìm được cái gì nữa.

Anh phải ăn mặc chỉnh tề và chuẩn bị sẵn như vậy để nếu bất chợt mấy thằng bạn trời đánh đến lời di nhậu nhẹt thì anh có thể đi luôn không để cho chúng nghi ngờ. Anh mỉm cười khi nghĩ rằng những thằng nào càng ăn chơi trụy lạc trác táng bao nhiêu thì càng ít bị chính phủ quốc gia nghi ngờ bấy nhiêu.

Anh mở đài Sài Gòn, châm một điếu thuốc lá, ngả hẳn người vào lưng ghế đưa hai chân lên bàn, lơ đãng nhìn theo làn khói thuốc đang tan dần trước mắt anh...

Năm 1961, vừa tròn 21 tuổi, anh thi đỗ tú tài phần hai một cách dễ dàng vì anh vốn siêng học, luôn luôn đứng đầu lớp ngay từ khi còn học đệ tứ, đệ tam. Anh đã làm đơn tình nguyện đi học lớp đào tạo sĩ quan quân lực cộng hòa. Anh tính toán rằng với mảnh bằng tú tài này, giới làm thì anh cũng chỉ xin được một chân thư ký ở một công sở nào đó, lương tháng chỉ bằng một phần ba lương của một thiếu úy. Mà anh thì lại muốn có đủ tiền để nuôi má nuôi em, muốn cho má và em anh được sống ngang với tầng lớp trung lưu ở thị xã Mỹ Tho, không phải chật chiu dè sẻn từng đồng để dành tiền cho anh ăn học trở thành cậu tú như bây giờ. Hơn nữa hình ảnh « một sĩ quan cộng hòa khôi ngô tuấn tú, quân phục trắng toát với đủ những bông mai, dây thao, cuống bội tinh, huy chương rực rỡ, đang ngửa mặt mỉm cười tiến bước trên con đường sáng sủa quang đãng, dưới bầu trời xanh trong » trên một tấm áp phích cực lớn đặt ngay trước cổng trường học, đã in dấu khá đậm trong trí nhớ của anh, đã trở thành « hoài bão của cuộc đời » của anh. Anh tự nhủ rằng: « Có bằng tú tài thì được tạm hoãn quân dịch. Tạm hoãn thôi. Đảng nào cũng phải đi lính thì thà rằng tình nguyện đăng lính được làm sĩ quan ngay, còn hơn dè đến lúc bị bắt đi làm lính tron! ».

Khi còn là học sinh, anh chỉ chăm chú học, không tham gia bất cứ một cuộc tranh cãi nào về chính trị, thời cuộc..., vì anh cho rằng « trí thức không nên liên quan đến chính trị, càng không nên bị chính trị ràng buộc ». Anh được học nhiều về chủ nghĩa quốc gia, về « gương tiên liệt » của Gia Long, về « công đức » của Ngô Đình Diệm. Anh nghĩ đến những tiếng « Việt Minh, kháng chiến, Việt cộng » như nghĩ đến một sức mạnh tối

tăm bí ẩn, một sức mạnh mà anh thấy sờ sờ, không muốn gặp nhưng lại rất muốn tìm hiểu, giống như một đứa trẻ sợ ma nhưng lại thích nghe kể chuyện ma. Đôi lần má anh có nói tới những người bộ đội Cụ Hồ với một vẻ gần như thành kính. Nhưng bộ đội Cụ Hồ đã tập kết ra bắc hết rồi kia mà? Còn Việt cộng thì báo chí và đài phát thanh của chính phủ vẫn thường ngày kết tội làm loạn, cướp của giết người... Việt cộng cũng không phải là những người kháng chiến cũ...

Một lần nữa tính siêng năng chăm chỉ và những hiểu biết mơ hồ lộn xộn ấy về chính trị, thời cuộc, đã giúp anh tốt nghiệp hạng ưu của trường sĩ quan Đà Lạt với cấp thiếu úy vào đầu năm 1963. Sau đó anh lại được lựa chọn đi thụ huấn tiếp một lớp nữa ở Mỹ quốc cùng với vài chục sĩ quan cấp úy khác.

Trái ngược với ý muốn của các giáo sư, những buổi học tập lý luận và thực hành về hoạt động chiến tranh tâm lý, về chống du kích, chống lật đổ, về bình định và kiến thiết nông thôn, về các thủ đoạn công tác tình báo... đã tạo cho anh một thói quen luôn luôn giữ miệng, không đề lộ ý nghĩ tình cảm của mình qua hành động, lời nói, nét mặt, đồng thời khơi gợi cho anh một ham muốn hiểu biết sâu hơn nữa về những điều đang xảy ra trên đất nước anh. Vì sao và do ai mà lại có những chuyện ấy? Những điều người ta đang dạy bảo cho anh ở đây có liên quan như thế nào đến những chuyện ấy? Cái gì là thật, cái gì là giả?

Cuộc « đảo chính cách mạng 1-11-1963 » nổ ra làm cho anh bàng hoàng choáng váng vì những gì còn lại của niềm tin vào một chế độ tưởng như an bài cùng với tất cả mọi thứ tưởng như an bài kèm theo nó, đã nhanh chóng tiêu tan hết. Tất cả mọi điều bàn thiu dư dáy nhất của chế độ ấy bị phơi bày một cách phũ phàng ra trước ánh sáng. Ngô Tổng thống trước đây được người ta tôn

lên thành «Ngô chí sĩ, lãnh tụ, anh hùng dân tộc» và gì gì nữa..., bây giờ lại được gọi bằng những cái tên hèn hạ nhất «tên đồ tề, độc tài, bạo chúa» và gì gì nữa...

Rồi tướng Minh bị tướng Khánh đánh đờ. Tướng Khánh lại bị liên minh hai tướng Kỳ — Thiệu hạ bệ. Phe phái này chửi phe phái kia, tất cả cùng chửi Ngô Đình Diệm. Mà Ngô Đình Diệm lại là tổng thống đầu tiên, vững vàng nhất, tài ba nhất, do người Mỹ xây dựng nên ở Đông Nam châu Á này theo đúng những bài bản mà anh đang được thụ huấn ở đây!

«Thế thì ta là cái gì đây, là người sử dụng công cụ hay chỉ là công cụ cho người khác sử dụng? Ta đứng ở nơi nào? Ta sẽ chửi ai và ai sẽ chửi ta? Ta sẽ đánh ai và ai sẽ đánh ta?... Tất cả những câu hỏi đó đều chưa thể được giải đáp ở đây, trên đất Mỹ này được! Phải về nước may ra mới thoát khỏi những tấm màn bung bít lừa lọc này! Nhưng trước hết, ở đây, bây giờ, ta phải bịt mắt, bung tai không để ai lừa dối cũng không để ai nghi ngờ dò đoán được tâm tư của ta...».

Và anh lại tốt nghiệp lớp huấn luyện một cách xuất sắc, được thăng cấp trung úy, được bổ nhiệm làm sĩ quan liên lạc Võ phòng Phủ Tổng thống Việt Nam cộng hòa!

Anh về nước đầu năm 1965, đúng vào lúc các lực lượng Đồng minh đang ùn ùn kéo vào Việt Nam. Được qua nhà thăm má và em mấy ngày, anh đã ứa nước mắt khi nhận thấy chỉ mới xa cách vài năm mà má anh đã yếu hơn trước nhiều, tóc đã bạc gần hết. Anh mừng là từ nay trở đi mình sẽ làm cho cuộc sống của má ngày càng nhân hạ sung sướng hơn. Nhưng qua những lời căn dặn của má, anh cảm thấy má chưa coi anh như một người đã trưởng thành, hơn nữa hình như má còn có điều gì chưa vừa lòng với địa vị xã hội hiện nay của anh. Có một câu má nhắc đi nhắc lại nhiều lần mà đến

bây giờ anh mới hiểu hết ý: «Thôi thì trăm ngàn chẳng tránh khỏi số. Con đã chọn cái nghề lính tráng này thì cũng đành phải theo nghề. Nhưng má van con, con chớ làm điều gì thất đức! Cả họ nhà ta, chưa có một ai làm điều thất đức đâu con ạ!».

Đứa em trai đã 11 tuổi của anh chỉ đến đứng cạnh anh khi anh đã thay bộ quân phục bằng bộ quần áo cũ thời anh còn đi học. Nó dè dặt mỉm cười khi anh ôm lấy vai nó. Nhưng rồi anh lại phải buông nó ra ngay, sau một câu hỏi bất ngờ: «Sao anh lại ưng đi lính cho Mỹ mà không ưng đi đánh Mỹ?». Anh nhìn kỹ đứa em trai mà anh đã từng bế ẵm suốt ngày hồi còn nhỏ, khi ba anh mới mất và má anh hàng ngày phải chạy chợ kiếm sống từ mờ sáng tới lúc tối mịt. Trong đôi mắt đen thoáng có ánh ngạc nhiên của nó, còn có một nét gì đó khó tả, gần như dăm chiêu trông chờ một câu trả lời. Trời ơi! Chúng nó đã làm gì ở ngay trước đôi mắt xanh trong thơ ngây của em để đến nỗi cái nhìn của em sớm phải cần cỗi già nua như vậy?

Anh về Sài Gòn nhậm chức với biết bao nhiêu câu hỏi chứa chất trong đầu mà chưa được giải đáp. Chức trách sĩ quan liên lạc của anh được xác định rất nhanh: anh chỉ là người mang quân phục để làm nền cho những cuộc xuất hiện dưới ống kính ca-mê-ra vô tuyến truyền hình của Tổng thống và của trung tướng chánh Võ Phòng! Tổng thống Thiệu ưa xem tướng số. Anh là một sĩ quan có tướng mạo hợp ý Ngài. Thầy bói lại còn tiết lộ cho Tổng thống biết là anh sinh cùng ngày giờ nhưng khác năm với Ngài cho nên anh sẽ là «hình nhân thế mạng» cho Ngài trong lúc thời cuộc có sóng gió bất ngờ! Vì vậy anh thường được vinh dự mang báo cáo của Phòng tình báo chiến lược sang Võ phòng Phủ Tổng thống, được vinh dự mở cửa xe cho ngài Tổng thống

hoặc ngài trung tướng chánh Võ phòng rồi đứng nghiêm một cách tươi tỉnh để cho người ta thu hình vào ống kính.

Ở Sài Gòn anh có dịp mở to mắt để nhìn thấy rõ những điều cần thiết cho lời giải đáp chung của tất cả các câu hỏi tích lũy bề bộn trong suốt mấy năm trời. Đất nước của anh đang bị xâm lược, anh đang đi lính thuê cho bọn cướp nước và bán nước!

Má ơi! Khi con mang bộ quân phục này, làm những công việc này thì chính là con đang làm một điều thật đức lớn nhất cho cả họ nhà ta đó, nó cũng là điều bất hạnh lớn nhất của đời con đó, má à!

«Sao anh không ưng đi đánh Mỹ mà lại ưng đi lính cho Mỹ?». Em ơi! Anh hèn nhát lắm, anh sợ lắm em à! Anh đã được trông thấy một chiến binh Việt cộng bị chúng bắt đưa đi thẩm vấn. Người đó còn trẻ quá, chỉ mới 18, 19 tuổi thôi. Anh vào đánh sân bay Biên Hòa, lúc rút ra thì bị thương vào chân. Anh đã dùng liên thanh và lựu đạn, bắn hạ mấy chục lính Mỹ cho tới lúc ngắt xiud. Ngồi trên xe giữa cả toán quân cảnh Mỹ mà nét mặt anh vẫn bình thản như không! Anh vô cùng cảm phục con người ấy, nhưng anh tin rằng không bao giờ có thể làm được như con người ấy! Anh cũng đã được thấy một tấm ảnh lớn chụp một vùng hoang tàn, không một bóng người, không một lá cây ngọn cỏ, chỉ chít những hố lớn hình phễu, với lời ghi dưới: «Một cảnh trên cung trăng? Không! Nơi đây siêu pháo đài bay B.52 đã đi qua!». Làm sao người ta có thể sống sót được chứ chưa nói tới chuyện chống lại được những phương tiện chiến tranh kinh khủng như vậy? Em ơi! Anh hèn nhát lắm, anh sợ lắm, em à! Làm việc ở cơ quan này, hàng ngày anh còn được đọc biết bao nhiêu tài liệu về tính năng kỹ thuật, chiến thuật của hàng ngàn, hàng vạn loại súng ống, máy móc mà bọn Mỹ đang

nghiên răng tung, ném, dòn dầy... sang mảnh đất nhỏ bé này của chúng ta. Làm cách nào sống sót nổi? Làm cách nào chống lại nổi? Làm cách nào chiến thắng nổi?... Anh mơ ước một lúc nào đó mọi cuộc chiến tranh sẽ kết thúc, anh cùng má và em lại được sống một cuộc sống thanh bình. Anh làm một nghề lương thiện nào đó, kiếm đủ tiền nuôi cả gia đình. Buổi tối, má ngồi ăn trà, em chăm chỉ học bài, còn anh thì ngồi trong một chỗ khuất lặng lẽ ngắm má và em. Một ước mơ giản dị khiêm tốn mà lúc này thật là hão huyền!

... Hoàng vẫn sống lặng lẽ trong khung cảnh ấy, bề ngoài vẫn rất kín đáo không để ai dò đoán được những nỗi giằng xé trong đầu óc, tâm can anh. Anh luôn được thượng cấp khen ngợi vì đã mẫn cán, nghiêm chỉnh thừa hành công vụ. Anh cũng theo chúng bạn ăn chơi trong một mức độ mà anh cho là vừa phải đối với một người có học thức.

Cho tới một bữa... Anh nhớ là một buổi sáng đầu tháng tư năm 1966.

Anh vừa nhận được một mảnh bản đồ khu vực B... từ phòng thiếu tá Di đưa sang, trên đó bộ phận diện thám đã giao hội và xác định tọa độ những đài vô tuyến diện của mấy trung đoàn Việt cộng. Anh đặt nó lên bàn, xem xét một lúc rồi ra khỏi phòng, đi gặp trung tá Đệ đề xin thêm tình hình tổng hợp trong tuần. Khi trở về, anh không vào lối cửa chính mà lại qua lối cửa thông sang phòng điện thoại. Anh mở cửa ra và đứng sững ngay lại: chị Phúc, người lao công vẫn hầu hạ quét tước ngoài hành lang và xung quanh ngôi nhà này, đang đứng quay lưng về phía anh, đầu hơi cúi xuống chăm chú xem những ký hiệu ghi trên bản đồ! Anh bàng hoàng cả người, hai đầu gối muốn khuỵu xuống vì hoảng sợ khi chị Phúc nghe thấy tiếng động, quay lại nhìn thẳng vào

mắt anh. Cờ hòng anh khô cứng và đau đau như có một hòn sỏi sắc cạnh đang mắc chặt trong đó. Anh chỉ thốt được hai tiếng khàn khàn: « Đi ra! ».

Một lúc sau, anh mới loạng choạng bước vào, ngồi phịch xuống ghế, hai tay đặt lên bàn, mắt mở to ngơ ngác nhìn về phía trước.

Trời ơi! Việt cộng đã vào được nơi này rồi ư? Một người như chị Phúc mà cũng là nhân viên của Việt cộng ư? Một người đàn bà hiền lành, khúm núm chào từ thăng lính gác cồng trở lên! Anh còn nhớ sau một bữa ăn thừa mứa tổ chức ngay trong phòng này, mừng anh được thăng cấp đại úy, anh đã thu dọn tất cả mọi thứ mặn ngọt còn lại vào trong một cái khăn bàn rồi đưa cho chị Phúc mang về cho lũ con nhỏ. Chị Phúc đã đỏ mặt vì vui sướng, run run cảm ơn và cầu Chúa phù hộ cho ngài tân đại úy. Chị Phúc mà là tình báo viên Việt cộng ư? Làm cách nào bây giờ? Hồ hoán lên cho quân cảnh vào bắt ngay chị ta ư? Chạm mất rồi! Không bắt được quả tang thì chị ta sẽ chối cãi đến cùng! Ngoài chị Phúc ra, ắt còn nhiều người của Việt cộng cũng hoạt động như chị ta, ở ngay đây. Nguy hiểm lắm! Hơn nữa ta không nên làm điều gì thất đức! Nhưng nếu không tố cáo thì hóa ra mình đồng lõa với việc làm của chị ta ư? Nguy hiểm lắm!

Những ý nghĩ trái ngược cứ đảo lộn quay cuồng giằng co nhau trong đầu anh, không cho anh tìm được lối thoát. Anh xếp bản đồ và tài liệu vào trong phong bì, đóng dấu niêm lại rồi mang sang Vụ Bí thư của Võ phòng. Bộ mặt thản thờ và những câu nói nhát gừng của anh làm cho mấy tên sĩ quan trợ tá bên đó phải ngạc nhiên. Chúng đoán già đoán non là anh có thể mới bị « đào » đá đít, cũng có thể là mới bị thượng cấp « xà lù » vì một việc làm sơ xuất nào đó...

Suốt buổi chiều và buổi tối hôm ấy, anh lăm li suy nghĩ và cuối cùng quyết định là : phải khéo léo, vừa đỡ dành vừa dọa dẫm, buộc chị Phúc phải dính chỉ ngay trò chơi nguy hiểm này. « Nếu cần thì có thể bớt tiền lương, cấp đỡ thêm cho chị ta. Có thể vì chị ta túng thiếu quá nên phải liều mình làm công việc đó thôi. Như vậy ta không phạm vào điều thất đức mà cũng chẳng sợ bị liên lụy nữa ». Anh thấy yên tâm với cách giải quyết khôn khéo này.

Sáng hôm sau, anh chờ lúc chị Phúc tới quét dọn ở hành lang gần phòng làm việc của anh, mới gọi to : « Chị Phúc ! Tôi nhờ chút việc ».

Anh ngồi dựa lưng vào ghế, hai tay đặt lên bàn, xoay xoay khối thủy tinh sắc sỡ nhiều màu dùng để chặn giấy, cố giữ nét mặt thật thản nhiên. Anh biết rằng trong phòng làm việc của anh có thể có « ri-co-đơ », cho nên đã chuẩn bị trước một số câu hỏi để chị Phúc có thể hiểu và trả lời mà không ai có thể dò đoán được đúng ý của cuộc trò chuyện này.

Chị Phúc đứng trước mặt anh, cách bàn độ hai mét, đầu cúi xuống, một tay cầm cái chổi dài, một tay mân mê cây thánh giá đeo trước ngực.

« Người này hồi còn trẻ coi bộ cũng xinh lắm. Bây giờ tuy đã 2, 3 con rồi, làm ăn vất vả, bàn chân bàn tay thô kệch thế kia, đôi vai đã hơi so lên mà trông vẫn còn gọn gàng lắm ! ». Hoàng vừa nhìn chị Phúc vừa nghĩ thầm. Rồi anh nghiêm nét mặt hỏi xẵng :

— Chồng chị, con chị hiện nay hành nghề chi ?

— Thưa ngài đại úy, nhà cháu đi lính cộng hòa bị thương được giải ngũ, được làm chân gác cổng ở nhà thương Chợ Quán ạ. Các cháu còn nhỏ vừa trông nhà vừa bán vải thứ hàng lặt vặt ạ.

— Chị cứ xưng tôi, chớ xưng cháu. Tôi còn ít tuổi thua chị kia mà. Chớ kêu tôi bằng ngài, nghe không ?

Tôi hỏi phải nói cho thiệt, nghe không? Ai bày cho chị làm cái việc ấy? Người ta trả cho chị mỗi tháng bao nhiêu tiền?

— Thưa ông đại úy, chính phủ trả cho mỗi tháng chẵn một ngàn đồng ạ. Vì thương các cháu khổ cực quá nên tự tôi xin làm công việc ấy ở đây, chứ không ai bày cho đâu ạ. — Chị Phúc chậm rãi trả lời, đầu vẫn cúi xuống.

Hoàng bất giác mỉm cười. «Giỏi lắm! Chị ta cũng biết dùng lối nói hai nghĩa để trả lời mình đây. Có thể hiểu câu nói của chị ta theo nghĩa nào cũng trọn cả. Giỏi lắm!». Anh gật đầu hỏi tiếp:

— Chị có thấy là công việc đó... à, à... vất vả... à vượt sức của chị không?

— Thưa ông đại úy, cũng chưa vất vả bằng công việc của những người khác ạ.

«Những người khác là ai? Là những người Việt cộng trực tiếp cầm súng chĩa?» — Hoàng nghĩ thầm. Anh dè dặt nói:

— Mỗi tháng chính phủ trả lương cho chị một ngàn đồng. Tôi sẽ cấp cho chị một ngàn đồng nữa. Như thế lũ nhỏ đủ xài rồi. Chị hãy bỏ cái nghề ấy đi, hiểu không?

— Thưa ông đại úy, ông trợ giúp cho vợ chồng tôi như thế thật là nhân đức quá. Nhưng chúng tôi không dám nhận đâu ạ.

— Tại sao?

— Vì số tiền đó chỉ đủ cho các cháu hàng tháng tạm khỏi đói thôi ạ. Còn công việc của tôi, tôi vẫn phải làm thì mới bảo đảm được no lành lâu dài cho các cháu ạ.

«Đúng là khẩu khí của Việt cộng rồi! Hình như có một người cộng sản nào đó đã nói một câu, đại ý là: ta cống hiến hết sức lực của ta, nếu cần, cả cuộc sống của ta, để cho con cháu ta được ấm no hạnh phúc muôn đời

sau! Chẳng lẽ chị Phúc cũng tin và làm theo lời nói cao cả đó ư? Một người đàn bà nhỏ bé yếu ớt, ít học như chị Phúc mà cũng như vậy được ư?»

— Tôi chỉ tha cho chị một lần thôi. Chị không được làm việc ấy nữa. Chị có biết rằng làm như vậy là... là trái đạo không?

Chị Phúc ngừng đầu lên nhìn thẳng vào mắt đại úy Hoàng. Sau mấy giây im lặng, chị nhẹ nhàng trả lời:

— Thưa ông đại úy, cầu Chúa phù hộ ông trọn đời. Còn việc làm của tôi thì Chúa cũng không cấm đâu ạ!

«Trời ơi! Đòi mắt, giọng nói và ý nghĩa câu nói của chị Phúc sao lại làm cho ta nhớ tới lời dặn của má đến thế? Chớ làm điều gì thất đức!»

— Vậy người nào không làm việc đó như chị thì là trái ý Chúa sao?

— Thưa vâng ạ.

— Thôi được, cho chị về.

Chị Phúc lặng lẽ cúi chào rồi lặng lẽ quay ra.

— Này! — Đại úy Hoàng gọi giật giọng — Dù sao thì tôi cũng cứ trợ giúp cho chị mấy ngàn đây, cầm về nuôi bọn nhỏ. — Anh rút trong túi ra một xấp giấy bạc, không đếm, đưa cả cho chị Phúc, rồi ngồi ngáy người ngạc nhiên không hiểu vì sao mình lại có hành động lạ lùng đó...

... Thế rồi chính người đàn bà hiền hậu dững cảm ấy đã dần dần làm cho anh hiểu rõ rằng một người như anh, không những không được làm điều gì thất đức, mà còn phải dốc lòng để làm một việc nhân đức nhất trên đời này là góp phần vào công cuộc chống Mỹ cứu nước của toàn dân. Chị Phúc đã dạy tiếp cho anh điều mà má anh mới chỉ khuyên bảo anh được một phần rất nhỏ. Chị Phúc đã làm trung gian để chuyển những tin tức mà anh thu lượm được ở Phòng tình báo chiến lược và ở Võ phòng Phủ Tổng thống. Và chính những điều thụ huấn

được của các giáo viên tinh báo các cơ ở Mỹ quốc lại giúp cho anh hoạt động khôn ngoan kín đáo hơn một năm nay chưa hề bị nghi ngờ! Cách đây bốn tháng, chị Phúc thôi việc ở đây để sang một nơi nào đó mà anh không được biết, sau khi đã giao cho anh một đầu mối liên lạc thường xuyên và một số tín ám hiệu liên lạc đặc biệt khi có tình huống đột xuất.

Mười lăm giờ chiều nay, anh phải mang cuộn băng ghi âm này tới công viên Tao Đàn phía đường Lê Văn Duyệt để trao cho liên lạc viên. Những tin tức xác thực về những vấn đề mà anh tin là cấp trên rất cần biết sẽ theo đường dây tới tay người chỉ huy tinh báo nằm ngay trong đô thành, trong thời gian ngắn nhất. Và cũng trong thời gian ngắn nhất « phía ta » sẽ có biện pháp đối phó hữu hiệu. Nghĩ tới đó, Hoàng thấy lạng lạng vui sướng vì đã làm được một việc cao đẹp đúng với hoài bão của cuộc đời của mình.

VI

Vĩnh Hào vừa đẩy cửa bước vào phòng làm việc thì người nữ thư ký riêng của hắn đã đứng dậy, uốn éo nghiêng đầu chào. À mặc một bộ mi ni hở ngực, nách, gần hết bộ đùi nhưng lại để tóc xõa dài quá thắt lưng. À chúm đôi môi dày tô son đậm, nói bằng giọng mũi:

— Thưa ngài đại tá, cách đây mười hai phút ngài Xti-ven-xon đã gọi điện thoại cho ngài. Em đã thưa là ngài đi vắng.

— Tốt lắm. Hôm nay trông em xinh quá đấy, em Thiên Lý ạ. — Vĩnh Hào tiến đến gần rồi bất thành linh

vỗ mạnh vào mông ả — Cho tao nói chuyện với ông cố vấn Xti-ven-xon.

Thiên Lý kẹp ống nói giữa cằm và vai, tay phải ấn vào từng nút số điện thoại, còn tay trái thì chống đỡ một cách yếu ớt những đòn tiến công ngày càng táo bạo hơn của Vĩnh Hào.

— A lô! Số máy 03-121 đấy ả? Ngài đại tá Vĩnh Hào muốn nói chuyện với ngài Xti-ven-xon đấy ả!

Vĩnh Hào cầm lấy ống nói nhưng còn tiếc rẻ, vẫn dùng một tay để xoa nắn lên ngực, lên cổ Thiên Lý.

— A lô! Thưa ngài cố vấn, đại tá Vĩnh Hào đang chờ chỉ thị của ngài.

— Ông và trung tá Phong tới ngay chỗ tôi nhé.

— Thưa ngài tôi chưa nghe rõ ả.

— Ông và trung tá Phong tới ngay chỗ tôi. Ông nghe rõ chưa?

— Thưa ngài cố vấn, tôi nghe rõ rồi ả.

Vĩnh Hào cau mày, đưa trả ống nói cho Thiên Lý rồi im lặng đi sang phòng bên. « Tại sao nó lại muốn gặp cả thằng Phong? Nó định bày trò gì đây? Định tìm cách hất ta đi, cho thằng Phong lên thay thếo kiêu làm của Maffia mà nó đã nửa kín nửa hở dọa ta trong lần gặp đầu tiên chẳng? Không dễ đâu, ông bạn ả! Vĩnh Hào không chịu để cho bất cứ thằng nào đưa tay qua mặt đâu! ».

Hắn lạnh lùng nói với tên Phong:

— Ông Xti-ven-xon cần gặp tôi và ông tại nhà riêng. Ngay bây giờ.

... Hai chiếc ô tô nối đuôi nhau tiến sát thềm nhà Xti-ven-xon. Vĩnh Hào và Phong cùng đi vào phòng làm việc của ông chủ, không nói với nhau một tiếng nào.

Xti-ven-xon tươi tỉnh chào hai ông bạn đồng nghiệp da vàng, mời ngồi vào hai ghế đối diện với bàn làm

việc của hắn. Hắn đi ngay vào công việc, không khai mào gì hết :

— Tôi mời hai ông tới đề bàn về công việc mà chúng ta đã bắt đầu cách đây ba tuần. Ngày 7 tháng sáu chúng ta đã đề lộ cho Việt cộng biết hai tin rất quan trọng. Tôi tin chắc rằng những tin đó đã được chuyển tới Trung tâm tình báo của họ ít nhất mười ngày nay rồi. Thế nhưng chúng ta chưa thấy họ có phản ứng gì cả. Tại sao vậy? Các ông là những người đã từng đối phó nhiều lần với các thủ đoạn hoạt động của Việt cộng, các ông hãy phán đoán xem họ có thể có ý đồ gì đây? — Hắn xoay người về phía Vĩnh Hào — Ông đại tá ạ, trung tá Phong là một người mà tôi có thể tin cậy được...

— Thưa ngài cố vấn, chính ngài đã... — Vĩnh Hào sừng sốt nhìn Xti-ven-xon.

— Đúng. Trước đây chính tôi đã đồng ý với ông là cần phải kiểm tra xem xét trung tá Phong và đại úy Hoàng. Nhưng bây giờ thì tôi lại khẳng định rằng trung tá Phong là một người mà tôi có thể tin cậy được. Chúng ta không có điều gì cần giấu giếm ông ấy.

Vĩnh Hào liếc mắt nhìn bộ mặt hăm hăm của tên Phong rồi dựa lưng vào ghế, nhu cặp mắt xéch lại một cách dữ tợn. Hắn đã đoán được gần đúng ý đồ của tên Mỹ xảo quyệt này.

Một phút im lặng nặng nề trôi qua.

— Thế nào, trung tá Phong có suy nghĩ gì về thái độ của Việt cộng? Tại sao họ lại không phản ứng khi nhận được những tin quan trọng ấy?

— Thưa ngài cố vấn, tôi nghĩ rằng có thể những tin ấy chưa tới được cơ quan tình báo trung ương của họ, cũng có thể là họ còn thăm tra lại nguồn tin. Tóm lại tôi cho rằng chưa đủ thời gian để cho họ có phản ứng.

— Ông đại tá nghĩ thế nào?

— Tôi cho rằng những tin ấy quan trọng thật nhưng chưa đủ để gây phản ứng. Cần phải tiếp thêm một liều nữa.

Xti-ven-xon mỉm cười đưa tay lên xoa cằm rồi đứng dậy, rời khỏi bàn, đi đi lại lại trong phòng. Kinh nghiệm đã cho Vĩnh Hào biết là ngài cố vấn sắp nói rất nhiều và rất hùng hồn như khi ngài đang thuyết trình trên bục giảng của trường huấn luyện tinh báo, cho nên hẳn ngài dựa hẳn vào ghế để nghe cho đỡ mỏi cổ.

— Có một sự thật đau lòng mà chúng ta buộc phải công nhận là: tinh báo trung ương của Việt cộng không ngu ngốc hơn chúng ta, tức là các ông và những người Mỹ đã tới đây trước tôi. Họ có đủ trí thông minh để suy luận như sau:

+ Một là những tin ấy rất quan trọng nhưng không có tầm xa. Nghĩa là nó chỉ có giá trị trong thời gian ngắn, khoảng một tháng hoặc hơn một chút. Sau đó chỉ còn ý nghĩa răn đe, giống như trăm ngàn lời răn đe mà chúng ta vẫn hàng ngày phóng về phía đối phương. Riêng về mặt này mà nói thì phải công nhận là ý kiến của ông đại tá có phần đúng.

+ Hai là từ xưa tới nay rất ít có tinh báo viên gặp may, chớp được một lúc hai tin quan trọng mà lại hoàn chỉnh như vậy. Thường là họ phải chấp nhận từng mảnh từ nhiều nguồn rồi tổng hợp, đối chiếu, phân tích..., và những điều họ báo cáo về trung tâm của họ thường nặng về phán đoán chứ ít có tính khẳng định.

+ Từ hai điều trên, có thể Hà Nội kết luận rằng: «Cần đề phòng thủ đoạn của đối phương tung một lúc hai quả bóng thám không để dò tìm nhân viên quan trọng của ta nằm trong tổ chức của đối phương». Vì vậy họ không vội phản ứng, họ tiếp tục nghe ngóng. Mặc dù từ trước tới nay họ vẫn dùng cách phản ứng rất

nhanh, rất mạnh làm một lợi khí tuyên truyền cho họ đề tổ cáo mọi ý đồ của đối phương mà họ đã dò biết được.

Xti-ven-xon trở về chỗ cũ ngồi im mấy giây, chăm chú nhìn hai tên sĩ quan ngụy, về thăm dò. Vĩnh Hào gật gù đắc ý vì được thượng cấp tán đồng ý kiến mình, còn tên Phong vẫn ra bộ bình thản, phớt đời.

— Nhưng lần này, họ đã gặp đối thủ cao tay hơn — Xti-ven-xon lại phấn khởi nói tiếp. — Tôi đã đoán trúng tim đen của họ. Chính thái độ thận trọng nghe ngóng của họ đã tạo cho tôi thêm cơ sở đề tin chắc rằng đại úy Hoàng là nhân viên tình báo Việt cộng!

Tên Phong không giấu nổi vẻ kinh ngạc khi thấy quan thầy kết luận một cách chắc nịch như vậy. Hắn liếc mắt về phía Vĩnh Hào đúng vào lúc tên này cũng đưa mắt về phía hắn. Hai đứa nhìn nhau một giây rồi cùng quay mặt đi.

— Chắc các ông muốn biết vì sao tôi lại khẳng định như vậy, có phải không, ông trung tá?

— Thưa ngài cố vấn, ngài luôn luôn đoán đúng ý nghĩ của cấp dưới.

— Đại úy Hoàng đã nhận được những tin buổi sáng ngày 7 tháng sáu có phải không? Chậm nhất là ba ngày sau nó phải tìm cách báo cáo bằng được những tin ấy lên thượng cấp của nó. Việt cộng có những đường dây tuy chậm nhưng khá chắc chắn để chuyển báo cáo đó ra vùng căn cứ. Ta cứ cho rằng họ phải mất mười ngày mới đưa được tài liệu tới một điện đài gần nhất và sau năm ngày nữa thì Hà Nội mới nhận được những tin đó qua một hệ thống nhiều cấp chuyển tiếp, nghĩa là vào khoảng ngày 25 tháng sáu. Hôm nay là ngày 5 tháng bảy rồi.

— Thưa ngài cố vấn, tôi xin phép được hỏi một câu. — Tên Phong lễ phép đứng dậy, cúi đầu.

Xti-ven-xon mỉm cười vẫy tay ra hiệu cho hắn ngồi xuống và được phép nói.

— Thưa ngài cố vấn, nếu Hà Nội không nhận được những tin ấy... nghĩa là... nghĩa là nếu đại úy Hoàng không tiết lộ những tin ấy...

— Trung tá muốn nói rằng đại úy Hoàng có thể bị nghi oan chăng? Không sao hết! Đã làm nghề tình báo thì phải nghi ngờ tất cả mọi người và luôn coi mình như đang bị mọi người nghi ngờ. Trung tá ạ, thật trọng là một đức tính quý báu nhưng cần phải biết quyết đoán khi cần thiết nếu không sẽ bị lỡ thời cơ đấy. — Xti-ven-xon nghiêm nét mặt nói với Vĩnh Hào — Từ trước tới nay tin tức tuyệt mật của các ông đã bị Hà Nội nắm được gần đủ. Vậy mà các ông vẫn chưa dám mạnh dạn nghi ngờ một người nào trong cơ quan của các ông. Các ông chỉ tiến hành thăm tra chung chung thì đến bao giờ các ông mới giành được chủ động? Bây giờ ông đại tá hãy nói lại những điều ông biết về lai lịch của đại úy Hoàng.

Vĩnh Hào cất giọng đều đều, báo cáo như đọc một bài học thuộc lòng:

— Cha nó là Nguyễn Huy, giáo viên tiểu học từ thời Pháp. Trong chiến tranh 9 năm, lão ta tản cư ra vùng Việt Minh, đến năm 1950 ốm và đói quá nên trở về làm thư ký kế toán cho một sở tư ở thị xã Mỹ Tho. Chết cuối năm 1953. Không có họ hàng xa gần chi hết.

Mẹ buôn bán nhỏ trước nay vẫn ở thị xã Mỹ Tho.

Chị lấy chồng là Thanh, trung úy tâm lý chiến ở sư đoàn 7.

Em trai 13 tuổi đang học tiểu học.

Nó sinh năm 1940 thi đậu tú tài toàn phần năm 1961, tình nguyện đi học trường đào tạo sĩ quan. Tốt nghiệp thiếu úy năm 1963. Thụ huấn một lớp tình báo ở Mỹ quốc

tốt nghiệp hạng ưu, thăng cấp trung úy, chức sĩ quan liên lạc Võ phòng Phủ Tổng thống năm 1965. Thăng cấp đại úy đầu năm 1967.

Nói thạo tiếng Anh, tiếng Pháp. Tính nết cần thận, chưa bị trách cứ lần nào, được ngài trung tướng chánh Võ phòng tin dùng.

Không đánh bạc. Nghiện thuốc lá. Uống được rượu. Rất quý mẹ và em. Chưa có người tình. Thích tán gái nhưng ưa bọn nữ sinh chứ không ưa bọn mi ni, thiên nga. Thích đi dạo một mình ở công viên Tao Đàn. Thích ăn trái cây. Không theo đạo phái nào nhưng thích chuyện bói toán tướng số. Thích đọc truyện trinh thám nước ngoài. Thích nghe nhạc nội địa.

Bạn của nó đều là sĩ quan cấp úy ở Bộ tư lệnh biệt khu Thủ đô và một vài thăng ở cơ quan USAID. Không thấy nó giao dịch thư từ tiền nong với ai ngoài mẹ và em. Không thấy nó tới nhà ai, chỉ gặp gỡ bạn bè ở các quán ăn nhậu hoặc ở nhà riêng. Không tham gia vào một áp phe nào, không nói chuyện chính trị thời cuộc. Không tò mò tìm hiểu công việc của người khác ..

Vĩnh Hào nhăn trán suy nghĩ vài giây rồi kết luận:

— Nó rất kín đáo, tôi chưa rõ được chí hướng của nó đâu.

— Các ông có suy nghĩ gì về một người như vậy? — Xti-ven-xơn hỏi, rồi lại rời khỏi bàn, đi đi lại lại trước mặt hai tên sĩ quan ngục. — Đó chính là một mẫu người mà Việt cộng thường chọn để tuyên truyền dụ dỗ, dè giác ngộ như họ thường nói. Tại sao vậy? Vì các ông chưa giữ chặt được nó. Sợi dây ràng buộc nó với các ông chỉ là hơn chục ngàn đồng tiền lương hàng tháng. Nó chưa nhúng tay vào máu, chưa bị ngập đến cổ vào các chuyện làm tiền, buôn lậu, chuyện chơi bời dĩ điếm thì cái cầu từ phía Việt cộng vẫn có thể bắc nối tới nó, chưa bị chặt đứt. Tất nhiên là nó có thể e ngại về chuyện

chúng ta sẽ dùng mẹ và em nó làm con tin, nhưng nó cũng thừa hiểu rằng ở một nơi như thị xã Mỹ Tho, chúng ta không thể thắng tay khủng bố mẹ và em nó như ở một ấp xã hẻo lánh được, vì chúng ta sợ công chúng phản kháng — Hãn dừng lại, nhún vai xòe hai bàn tay ra. — Chúng ta hãy thử dùng cách lập luận của Việt cộng để phân tích con người này. Một sinh viên xuất thân từ một gia đình ở lớp giữa nhưng nghèo, đã được trực tiếp và gián tiếp biết thế nào là Việt Minh, là kháng chiến. Chịu ảnh hưởng tốt của giáo dục gia đình. Tự trọng, có phần nào tự kiêu, thích lập dị. Có thể có một phần nhút nhát cầu an. Tình nguyện làm sĩ quan, được tin dùng, có thể nắm được nhiều tin tức quan trọng. Chưa phạm tội ác. Đời tư tương đối trong sạch. Có thể giác ngộ từ hai hướng: qua bà mẹ ở thị xã Mỹ Tho hoặc trực tiếp tiếp xúc. Theo hướng thứ nhất thì kín đáo hơn nhưng chậm hoặc không hiệu quả. Theo hướng thứ hai, táo bạo hơn, có thể nguy hiểm, nhưng có thể thành công nếu biết cách tiến hành từng bước, luôn luôn làm tăng tính tự trọng, làm giảm tính cầu an của anh ta thì anh ta sẽ dám nhận công việc. — Hãn lại nhún vai, xòe hai tay. — Họ đã làm như vậy đấy, các ông ạ!

Sau mấy giây yên lặng, hãn hất hàm hỏi Vĩnh Hào:

— Chúng ta cần làm những việc gì ngay bây giờ, ông đại tá?

Vĩnh Hào gật gù:

— Nếu ngài cố vấn đã khẳng định nó là nhân viên của Việt cộng thì phải bắt và khai thác ngay...

Tên Phong cười khẩy:

— Bắt và khai thác... Đưa qua phòng thẩm vấn của trung tá Lanh thì không khai cũng thác mà khai cũng thác...

Vĩnh Hào lừ mắt nhìn tên trung tá hỗn xược :

— Bắt ngay, khai thác ngay, tóm toàn bộ mạng lưới của nó không cho chúng nó kịp trở tay. Nếu đề chậm trễ thì thằng Hoàng trốn mất và đầu mối của tổ chức này cũng tuột khỏi tay chúng ta.

Xti-ven-xon nhếch mép, nghiêng đầu ngắm bộ mặt hung hãn của Vĩnh Hào rồi quay sang phía tên Phong.

— Trung tá định làm theo cách nào?

— Thưa ngài cố vấn, cần phải bí mật theo dõi thằng Hoàng chứ không nên bắt nó ngay. Ta vẫn dò tìm được tổ chức của nó đề tung lưới vét một mẻ thật gọn. Và nếu thằng Hoàng không phải là nhân viên của Việt cộng thì cũng đỡ chuyện rắc rối.

Xti-ven-xon trở về chỗ, rót một cốc rượu, không mời ai, uống cạn một hơi rồi rút khăn tay lau trán, vừa ngắm cái nhẫn mặt kim cương đeo ở ngón trỏ tay trái vừa chậm rãi nói :

— Tôi lưu ý các ông mấy điều này : Một là Việt cộng không ngu ngốc hơn chúng ta. Hai là đại úy Hoàng đã được qua trường tình báo chính quy của Mỹ quốc. Ba là tôi đã nói rằng tôi tin chắc nó là nhân viên của Việt cộng. Tất cả mọi việc làm của chúng ta phải lấy ba điều ấy làm sở cứ. Bắt ngay đề khai thác hoặc theo dõi đề bắt cả bọn rồi khai thác ! Liệu có khai thác được gì không ? Chỉ vài giờ sau khi tên Hoàng bị bắt, Việt cộng sẽ đảo hết tổ chức của họ ! Cứ cho rằng tên Hoàng chịu khai báo và Việt cộng chưa kịp chuyển hướng phòng ngự thì chúng ta sẽ làm gì tiếp ? Chúng ta lại bắt nữa và khai thác nữa. Tóm lại : Bắt, khai thác, bắt, khai thác... Cứ thế mãi cho đến hết năm 1967 này ! Các ông ạ, đó là phương thức làm ăn của mật thám Pháp ngày trước và của Sở an ninh cộng hòa ngày nay. Phương thức làm ăn của tôi là : Năm một người đề năm cả tổ

chức dùng tờ chức nhỏ chi phối tờ chức lớn hơn. Thăng Hoàng chỉ là phương tiện để cho tôi có thể nắm được người mà tôi cần nắm.

Các ông hãy chú ý nghe chương trình hành động của chúng ta trong tháng bảy này:

+ Ngày mai, mùng 6 tháng bảy, tên Hoàng sẽ được đặc cách phong cấp thiếu tá. Ông Vĩnh Hào phải tờ chức một bữa tiệc mừng tân thiếu tá, buộc nó phải phát biểu ý nghĩ thật sự của nó về ông Phong ghi âm.

+ Ngày 7 tháng bảy, nó sẽ đọc một bài diễn văn trước ống kính truyền hình vô tuyến. Nội dung bài diễn văn ấy do ông Vĩnh Hào soạn thảo, lời lẽ hết sức cứng rắn, xoáy vào hai điều bí mật mà chúng ta đã cố tình tiết lộ cho Hà Nội biết, tức là ý đồ phản kích về tình báo chiến lược và ý đồ chuyển bước trong chiến dịch «Rolling Thunder» của chúng ta. Tất nhiên là ông Phong phải trợ lực cho ông Vĩnh Hào về phần kỹ thuật.

+ Từ ngày 7 đến ngày 10, tất cả các buổi phát thanh của đài quân đội cộng hòa sẽ nhắc lại bài diễn văn đó kèm theo những tiếng chiêng trống với liều lượng vừa phải. Các báo tiếng Việt và tiếng nước ngoài phát hành tại Sài Gòn sẽ đăng bài nói và ảnh của thăng Hoàng. Đài UPI, BBC sẽ có bình luận xoay quanh những chuyện ấy.

+ Từ ngày 11 đến ngày 17, các phi cơ oanh kích của hạm đội Bảy sẽ đánh vào thành phố Nam Định, và vùng ven nội thành các thành phố Hà Nội, Hải Phòng với quy mô từ 80 đến 120 máy bay các loại trong mỗi phi vụ, đánh theo lối «sóng vỗ bờ» nghĩa là đánh vào một đợt rồi lại giãn ra xa, sau đó lại tiếp đợt sau. Tất cả các hoạt động của không quân và pháo hạm trên các mặt trận khác vẫn duy trì ở mức cũ không giảm sút.

Xti-ven-xon nghiêng đầu, nhếch mép phải, ngắm hai ông bạn đồng nghiệp da vàng đang ngầy ra vì thán phục. Hắn bật cười mấy tiếng « hự, hự » trong cò rồi nói tiếp :

— Về mặt quân sự, những hoạt động ấy không thu được kết quả lớn lắm đâu. Nhưng về mặt tâm lý thì đây là một đòn đề nắn thần kinh và gân cốt của Hà Nội. Về mặt nghề nghiệp thì nó tạo ra màn khói mù che giấu hành động thật sự của chúng ta. Hà Nội sẽ tin nhân viên của họ hơn, thằng Hoàng sẽ chủ quan hơn. Ta sẽ nhanh chóng dò tìm và nắm được người chỉ huy mạng lưới tình báo Việt cộng ở ngay Sài Gòn này. Phương thức tam giác chiến của tôi là như vậy đấy ; phối hợp chặt chẽ hoạt động quân sự, tâm lý và tình báo, trong đó hoạt động tình báo là cái lõi, cái trung tâm.

Từ nay trở đi — Xti-ven-xon chỉ vào mặt tên Phong — với tư cách là người phụ trách trung tâm phối hợp hành động, ông sẽ tổ chức việc theo dõi đại úy Hoàng, à quên, thiếu tá Hoàng. Phải tìm bằng được người liên lạc, qua nó mà lần đến người chỉ huy của nó. Có thể nó liên lạc qua nhiều cầu chứ không phải chỉ qua một cầu đâu. — Hắn rút trong ngăn kéo ra một hộp nhỏ bằng nhựa màu nâu, đưa cho tên Phong. — Trong hộp này có bốn cuộn băng ghi âm loại tình xảo nhất. Ông là một người thông minh, chắc ông hiểu rằng cần phải dùng nó trong những trường hợp nào — Hắn nháy mắt mỉm cười. — Ông có thể về. Tôi còn bàn thêm một vài việc với ông đại tá.

Chờ cho tên Phong ra khỏi phòng, Xti-ven-xon mới gật gù nói với Vĩnh Hào :

— Ông đại tá chớ nên quá chú ý đến những chuyện lật vặt. Ông và tôi cần phải cộng tác với nhau lâu dài, ông cần nhớ phương châm đối xử với cấp dưới của tôi là « mạnh dạn giao việc nhưng không bao giờ thật sự tin cậy ». Đối với ông Phong cũng vậy thôi. Đối với ông, tôi phải đối xử khác. Tôi tin cậy ông nhiều hơn. Tôi dành

riêng cho ông một nhiệm vụ quan trọng bậc nhất:
ông sẽ giúp tôi soạn thảo một chương trình hành động
cụ thể cho các lực lượng của chúng ta từ nay đến hết
tháng ba năm 1968.

Hắn đứng dậy, im lặng đi lại hồi lâu rồi nói tiếp:

— Giả thiết rằng chúng ta đã phát hiện và nắm được
toàn bộ mạng lưới tình báo chiến lược của Việt cộng mà
đầu mối là đại úy Hoàng. Vậy thì chúng ta phải làm tiếp
những việc gì? Thứ tự từng bước ra sao? Mỗi việc do
ai làm và phải đạt tới mục tiêu gì? Phải phối hợp các
mặt như thế nào? Phải chuẩn bị sẵn những phương án
nào? v.v. Tất nhiên là tôi đã có đáp án riêng cho những
câu hỏi ấy rồi, nhưng tôi muốn ông đóng góp chất xám
vào đó. Ông có cả tháng bảy này để chuẩn bị. Ông nghĩ
thế nào?

Vĩnh Hào tươi tỉnh trả lời:

— Thưa ngài cố vấn, tôi sẽ không làm phụ lòng tin
cậy của ngài. Chính tôi đã được ngài Tổng thống ngợi
khen nhiều lần về các kế hoạch hoạt động... — Thấy
Xti-ven-xơn nhăn mặt, hắn vội nói chữa: — Tôi xin hết
sức cố gắng, ngõ hầu đóng góp được chút ít vào kế
hoạch mà ngài đã vạch ra.

Xti-ven-xơn nhếch mép, gật đầu.

— Thôi được rồi. Ông nhớ là đầu tháng tám, mọi
công việc phải được hoạch định hoàn chỉnh để các lực
lượng có thể hoạt động nhịp nhàng. Riêng về bài diễn
văn của thăng Hoàng thì ông phải chú ý bắt nó nhắc lại
lời tuyên bố danh thếp của tướng Oét-mo-len ngày 22
tháng 2 năm 1967: « Chúng ta đã đi đến chỗ mà tất cả
binh mã của nhà vua cũng không thể bắt chúng ta thay
đổi chỗ đứng! ». Và lập trường cứng rắn của tướng Uy-
lơ chủ tịch hội đồng tham mưu liên quân ngày 27 tháng
hai năm 1967: « Phải duy trì áp lực không thương tiếc
ở cả hai miền nam bắc Việt Nam! ». Phải khéo léo gợi

... phong tuyến điện tử của ngài Mắc Na-ma-ra, « bộ óc điện tử » của nước Mỹ, đến số quân Mỹ sẽ tăng tới 554 ngàn người cộng với 552 ngàn quân Việt Nam cộng hòa...

— Thưa ngài cố vấn, xin ngài cứ yên tâm. Về cái khoản hò hét đe dọa thì chúng tôi cũng đã có khá nhiều kinh nghiệm.

Xti-ven-xon bật cười, Vĩnh Hào cũng cười theo.

— Ông có thề về.

— Xin kính chào ngài cố vấn.

VII

Tối hôm mừng 6 tháng bảy, tại nhà riêng của Xti-ven-xon, trên sân thượng gác hai có mái che bằng chất dẻo trong suốt, hai người Mỹ đang ngồi chuyện trò có vẻ rất tâm đắc. Một người là Xti-ven-xon, còn người kia là Ét-ốt Len-xđê¹ mặc quân phục mùa hè, không mang cấp hiệu.

Sau khi tổn biết bao nhiêu tâm lực để giúp cho Diệm về được Việt Nam ngày 25 tháng sáu năm 1954 rồi lại tạo được cho Diệm có đất đứng ở giữa những đối thủ thân Pháp như Bảo Đại, Nguyễn Văn Hinh... và các lực lượng giáo phái đối lập như Cao Đài, Hòa Hảo và phái Bình Xuyên..., cho tới lúc Diệm trở thành người hùng mẫu mực của Mỹ ở Đông — Nam Á với lời tuyên bố nổi tiếng: « Biên giới của Hoa Kỳ kéo dài tới vĩ tuyến 17! »,

1. Edward Lansdale cố vấn đường lối chính trị của Lodge, một tướng tình báo có tiếng tăm của Mỹ.

thì Len-xdên lại buộc phải ngậm ngùi rời khỏi nam Việt Nam trước sự cạnh tranh của các cố vấn khác tuy kém tài nhưng mạnh thế hơn. Năm 1963, Lu-xin Cô-nê-in¹, phụ tá cũ của Len-xdên lại đích thân chủ trì tổ chức cho bọn tướng ngụy làm đảo chính giết anh em Diệm, nên Len-xdên càng thêm ngao ngán, đã xin về hưu, không thiết đến cái lon trung tướng nữa.

Đến năm 1965, khi thấy Tổng thống Giôn-xơn triệu hồi Tay-lo về và cử Ca-bốt Lốt² sang nhận chức đại sứ Mỹ ở miền nam Việt Nam, hẳn lại xin trở lại đất này làm trợ lý đặc biệt cho đại sứ, chuyên trách việc tổ chức các chương trình bình định nông thôn.

Lúc này hẳn đang ngồi dựa lưng vào ghế bành, chân nọ vắt lên chân kia, tay trái vầy vầy diều xì gà, nói chuyện với Xti-ven-xơn. Hẳn đã ngọt 60 tuổi nhưng giọng nói vẫn còn dịu dàng, ngọt xót:

— Rô-bốt ạ! Tình hình ở đây thật không giống như trong các bản báo cáo mà anh đã được nghiên cứu ở bên Mỹ đâu. Anh sang đây đã được hơn một tháng mà hôm nay tôi mới đến với anh là vì tôi muốn anh có đủ thời gian để xem xét mọi việc trên cả ba chiều. Với cặp mắt tinh tường của anh, anh có thể nhanh chóng nhìn thấy những điều mà tôi phải mất hàng năm mới tìm hiểu được. Anh đã từng làm đảo lộn tình thế ở Cận Đông thì chắc rằng anh sẽ thành công ở mảnh đất phức tạp này. Hiện nay trong đội ngũ những cán bộ tình báo quốc tế họa chăng chỉ có anh mới làm cho nước Mỹ tránh khỏi thất bại mà thôi.

— Sao anh nói lạ thế anh Êt-uốt? Bao giờ tôi cũng coi anh như một người thầy. Anh hơn tôi 12 tuổi, lại vào nghề trước tôi 15 năm. Việt cộng cũng phải công

1. Lucien Coneine.

2. Cabot Lodge.

nhận anh là một tình báo viên nhà nghề có cỡ, là một đối thủ đáng gờm của họ kia mà? Chỉ có một mình anh có đủ tài thao lược để trong một thời gian rất ngắn đưa được Diệm lên ngôi Tổng thống. Những chuyện đã xảy ra là do sai lầm của những người tiếp sau. Dù sao thì Diệm cũng làm Tổng thống được bảy năm. Khi một con rối không được khán giả ưa chuộng nữa thì người ta vứt nó vào sọt rác. Tôi tin rằng lần này bàn tay cứng rắn của anh sẽ làm cho Thiệu sống được lâu hơn.

— Tôi rất cảm ơn anh vì những lời nói chân tình ấy. Nhưng cũng cần nói đề anh rõ là Việt cộng nâng cao tài ba và tiếng tăm của tôi lên chỉ cốt để tô đậm hơn nữa thắng lợi của họ và thất bại của tôi và của chúng ta. Rô-bốt ạ, chúng ta đã thất bại, chúng ta đang thất bại nặng nề hơn nữa. Tất cả mọi cố gắng của chúng ta hiện nay chỉ nhằm giữ cho nước Mỹ khỏi thất bại nhanh quá, nhục nhã quá, thế thôi! Trước đây tôi nghĩ rằng vì người ta không đề cho tôi tiếp tục giúp Diệm nên anh em hẳn mới bị giết như những con chó. Năm 1965 tôi tình nguyện sang đây vì tôi nghĩ rằng ông Giôn-xơn sẽ có đường lối khác với ông Ken-nơ-di, ông Lốt khác ông Tay-lo, lại có cả 300 ngàn quân Mỹ nữa thì tình hình sẽ phải thay đổi, tôi sẽ tạo được một Ngô Đình Diệm khác vững vàng hơn, tôi sẽ có dịp đề rửa mối hận cũ. Nhưng bây giờ thì tôi hiểu rằng mỗi chiến lược bị thất bại đều do phạm sai lầm ngay từ bước đi đầu tiên. Những bước tiếp sau càng làm cho sai lầm nặng thêm đến mức không thể cứu chữa nổi. Cho nên tôi không dám nhận phần công lao trong việc dựng nên triều đình họ Ngô đâu!

— Anh dùng ỳt-ki xô-da nhé? — Xti-ven-xơn don đá tự tay pha chế rượu mời khách. Len-xđen đón lấy cốc rượu, khẽ gật đầu cảm ơn rồi lặng lẽ uống từng ngụm nhỏ, đôi mắt đã rưng rưng gần hết lông mi hơi nhú lại.

Sau một phút im lặng, Xti-ven-xơn mỉm cười nhẹ nhàng hỏi người bạn già :

— Anh cho phép tôi được nêu một câu hỏi không tế nhị lắm nhé ?

— Chúng ta quen biết nhau từ lâu kia mà, sao anh lại giữ ý quá như vậy ?

— Vậy thì : Ngoài những hoạt động đơn thuần nghề nghiệp nhằm những mục đích đơn thuần chính trị, anh có tham gia vào những công việc khác không ?

Trên khuôn mặt luôn đượm vẻ u uất của Len-xđen thoáng có một nét tươi tỉnh :

— Chúng ta là những người theo chủ nghĩa thực dụng, Rô-bốt ạ. Chúng ta thu lượm tất cả những thứ mà Chúa Trời đã rộng lòng ban cho chúng ta, trong đó có cả những đồng đô-la xanh và đỏ. Đất này nhỏ và nghèo, tôi chưa tìm được chuyện làm ăn nào xứng với tâm cơ của những người như anh và tôi đâu. Tất nhiên là tôi không chê những việc nhỏ bé gầy còm. Bởi vì 10 đô-la cộng với 10 đô-la, lại cộng với 10 đô-la nữa thì bất kỳ ở Sài Gòn hay ở Oa-sinh-tơn cũng cứ thành 30 đô-la !

Cả hai cùng mỉm cười. Xti-ven-xơn tiếp thêm rượu vào cốc của Len-xđen.

— Có một « bi-dơ-nix » xứng với tâm cơ của những người như anh và tôi. — Xti-ven-xơn nghiêm nét mặt, giơ ngón trỏ tay phải lên, mắt chăm chú nhìn thẳng vào mặt Len-xđen. — Nó cổ quy mô khá lớn có thể duy trì được trong một thời gian khá dài, có thể nói là rất dài. Tôi sẽ trình bày thật tường tận cho anh nghe nhé !

Len-xđen xoay người lại, chống hai khuỷu tay lên đầu gối, người nhô về phía trước, tỏ ý sẵn sàng nghe.

— Đúng là mảnh đất này nhỏ và nghèo thật, nhưng nó lại là nơi quá cảnh cho ngót 10 ngàn tấn thuốc phiện từ Miến Điện, Ai Lao, Thái Lan và Ấn Độ hàng năm ngưng tụ tại đây trước khi tỏa đi các hướng trên thế

giới, nhiều nhất vẫn là hướng Tây bán cầu. Việc buôn bán chất vàng đen này đang gặp trở ngại. Một là vì nó nặng nề khó chuyên chở và cất giấu. Hai là nó không tiện lợi cho người tiêu dùng. Những linh Mỹ đang làm nhiệm vụ ở Việt Nam và những người dân Mỹ kiếm ăn bằng những nghề khác nhau ở các thành phố đông dân nước Mỹ, được coi là khách hàng chủ yếu của Tổng công ty ma túy. Số người tiêu thụ hê-rô-in hiện nay đã tới trên nửa triệu và sẽ tăng đều đặn hàng năm khoảng ba phần trăm. Ở ngay Sài Gòn này cũng đã có vài chục ngàn linh Việt Nam và thường dân Việt Nam mắc nghiện. Các chính phủ đã ra lệnh báo động. Một số vị tai to mặt lớn đã lên tiếng tuyên chiến với nạn ma túy. Nhưng chúng ta đã biết chuyện cấm rượu của nước Mỹ ngày xưa rồi. Càng cấm bao nhiêu thì càng nhiều người mắc nghiện nặng bấy nhiêu. Chính việc cấm rượu đã làm cho các trùm găng-xtơ như Xca-phê-xơ và An Ca-pô nê¹ làm nên sự nghiệp nổi tiếng thế giới.

Xti-ven-xơn nhấp giọng bằng một ngụm uyết-ki xô-da rồi nói tiếp :

— Người ta mang thuốc phiện ở đây đi nơi khác rồi lại mang hê-rô-in ở nơi khác về đây để tiêu thụ. Cần phải giúp cho những công ty buôn thuốc phiện có thể chế biến hê-rô-in tại chỗ. Trước hết là giúp cho tướng Ra-ti-cun và tướng Vàng Pao ở vùng người Mèo Ai Lao. Mười bảng² thuốc phiện mua tại chỗ hết khoảng 180 đô-la, chế biến thành một bảng hê-rô-in rồi mang đi nơi khác bán thì được khoảng 9000 đô-la tức là lãi gấp 50 lần. Ước tính trong thời kỳ đầu, mỗi năm chỉ riêng xí nghiệp chế biến của Ra-ti-cun cũng có thể xuất xưởng khoảng 6500 bảng hê-rô-in. Nếu tập trung được các xí

1. Scarface và Al. Capone.

2. Một bảng : (pound) = khoảng 453 gam.

nghiệp ở mấy nước đó lại thì có thể đảm bảo cung cấp cho thị trường mỗi năm từ 25.000 đến 40.000 bảng, trị giá từ 220 triệu đến 360 triệu đô-la.

Muốn sản xuất hê-rô-in theo quy mô công nghiệp thì họ cần được chúng ta giúp đỡ những việc sau :

+ Can thiệp với cơ quan USAID để họ được nhập cảng đều đặn số An-hy-drit a-xê-tic không thể thiếu trong việc điều chế hê-rô-in từ thuốc phiện đen. Có thể dùng chiếu bài phát triển kinh tế địa phương và có thể lấy danh nghĩa đại lý của một công ty sản xuất nước ngọt, nước khoáng nào đó ở bên Mỹ để ngụy trang cho việc nhập cảng loại hóa chất này.

+ Dựa vào yêu cầu bình định và phát triển vùng rừng núi để xin trang bị một số máy bay trực thăng cho họ thu mua thuốc phiện được nhanh và rẻ, và một số máy bay vận tải cho họ chuyên chở hê-rô-in tới những nơi cần thiết. Việc trang bị các loại máy bay đó cho các tướng của lực lượng không quân quốc gia Ai Lao rõ ràng là có lợi cả về chính trị và quân sự nữa.

+ Dàn xếp những chuyện tranh ăn giữa họ với nhau và giữa họ với Tổng công ty Scag ở Mỹ, để cho công việc không bị gián đoạn, không xảy ra đổ vỡ bê bối.

Anh là cố vấn đặc biệt về đường lối chính trị không chỉ riêng của chính phủ Việt Nam cộng hòa mà còn của các chính phủ thân Hoa Kỳ ở các nước nằm trong thế cờ đô-mi-nô này. Anh có đủ thế lực để giúp họ hai việc trên, tôi xin đảm nhiệm việc thứ ba và làm môi giới giữa anh với họ. Như vậy anh chẳng phải lo chuyện tai tiếng gì hết. Hai phần trăm của giá trị tổng sản lượng, đó là phần của anh. Ngoài ra nếu anh giúp cho chuyến hàng nào đi trót lọt từ Đông Dương tới đất Mỹ thì anh sẽ nhận được món quà bằng năm phần trăm giá trị số hàng đó.

Len-xdên vẫn chăm chú nghe, khi thấy Xti-ven-xơn ngừng nói, hắn mới ngừng đầu lên nhìn Xti-ven-xơn, rồi vừa xoa cằm vừa gật gù :

— Có thể chấp nhận được... Có thể chấp nhận được...

Xti-ven-xơn hề há tiếp rượu cho Len-xdên rồi nâng cốc :

— Chúng ta hãy uống mừng thắng lợi của công việc làm ăn. Những gì thuộc về thủ tục chi tiết sẽ được xác định thêm sau.

Cả hai cùng cạn cốc. Len-xdên xem đồng hồ tay rồi đứng dậy. Xti-ven-xơn cũng đứng dậy theo. Len-xdên ngập ngừng vài giây rồi mới nói :

— Có một điều mà tôi phân vân mãi mới quyết định nói cho anh biết. Tôi sợ nói ra thì có thể làm giảm nhuệ khí và quyết tâm của anh. Dù sao tôi cũng đã ở đây nhiều năm, còn anh thì mới tới đây hơn một tháng. Rô-bốt ạ, tôi muốn khuyên anh là : ở cái đất nước đây cạm bẫy này, đừng bao giờ đề cho mình phải đơn phương chịu trách nhiệm về bất cứ việc gì. Nói cho rõ hơn là : cố gắng san sẻ gánh nặng trách nhiệm cho người khác, nếu mình không phải chịu trách nhiệm gì hết thì càng tốt. Chúng ta, tức là chính phủ Mỹ và quân đội Mỹ đang tìm cách san sẻ gánh nặng của cuộc chiến tranh này cho người khác đấy, Rô-bốt ạ. Thế thì anh chớ nên đề mình phải đơn phương chịu trách nhiệm về bất cứ việc gì.

— Cám ơn anh. Tôi sẽ ghi nhớ lời khuyên chân tình của anh. Tôi cũng bắt đầu cảm thấy miếng đất ở dưới chân tôi không được vững chắc như khi tôi mới tới đây nữa. Nhưng dù sao chúng ta vẫn cứ phải bám theo cỗ xe đang nghiêng ngả này...

Hắn bước lên một bước chìa tay ra hiệu mời Len-xdên đi trước. Hai người im lặng đi xuống cầu thang. Khi ra tới hiên, Xti-ven-xơn mới hỏi khẽ:

— Nếu trong việc này có cả Lu-xin Cô-nê-in và một vài đồng nghiệp người Pháp nữa tham gia thì anh có thấy phiền phức gì không?

— Không sao cả, có khi lại càng tốt là khác. — Mặt Len-xdên danh lại. — Khi tôi và anh đã hợp tác với nhau trong một việc gì thì không ai dám gây trở ngại phiền phức cho việc ấy đâu. Người ta hiểu rằng người ta không đủ sức. Thôi tạm biệt Rô-bốt nhé.

— Tạm biệt. Chúc anh ngủ ngon.

... Chờ cho chiếc xe Lin-côn màu đen bóng loáng lướt ra khỏi cổng, Xti-ven-xơn mới lững thững trở về phòng riêng. Người thư ký đã chờ sẵn ở cửa phòng, kính cần báo cáo:

— Thưa ngài, đại tá Vĩnh Hào muốn được nói chuyện với ngài. Ông ấy đang chờ ở máy điện thoại.

Xti-ven-xơn bước nhanh tới nơi đặt máy điện thoại.

— He-lô! Có việc gì tốt lành thế, ông bạn?

— Thưa ngài cố vấn, tôi đã làm đúng như ngài đã chỉ bảo. Chúng tôi đã chẩn đoán được căn bệnh của người mà chúng tôi phải chăm sóc.

— Tốt lắm. Các ông cứ làm tiếp đi. Phải nhớ rằng người ấy không phải là một bệnh nhân loại xoàng mà có khi còn giỏi hơn cả các bác sĩ của ông đấy!

— Thưa ngài cố vấn, sáng mai tôi sẽ đề người đó tập nói cho ông Phong ghi âm ngay, nếu chỗ nào sai sót có thể ghi lại. Khi ra trước ca-mê-ra chỉ cần chụp hình thôi, sau đó mới lồng tiếng. Như vậy sẽ tránh được những điều bất ngờ có hại cho việc chữa bệnh.

— Tôi nghĩ rằng đó là một cách làm ăn thông minh. Tôi mong rằng các ông cứ theo đà ấy mà khai triển công việc và sẽ đạt được kết quả tốt đẹp.

— Xin cảm ơn ngài cố vấn. Chúc ngài ngủ ngon.

VIII

Hoàng kêu ú ó mấy tiếng rồi giãy mạnh hai chân. Anh giật mình thức dậy, đầu óc còn bâng hoàng vì cơn ác mộng vừa trải qua. Mùi mồ hôi và mùi rượu bốc lên sặc sụa từ bộ quân phục cấp tá mà anh vẫn mặc nguyên trong khi ngủ. Anh hoa mắt, lợm giọng muốn ói mửa. Anh cố ngồi dậy rồi lại gục đầu vào thành giường một lát mới loạng choạng đứng lên đi về phía buồng tắm. Anh đứng dưới gương sen, mở khóa cho nước xối ào ào từ đỉnh đầu trở xuống. Làn nước mát làm cho anh tỉnh táo, thư thái dần. Bấy giờ anh mới trút bỏ bộ quần áo ướt sũng ra, dùng tay chà xát thật mạnh lên gáy, vai, ngực, rồi lần lượt làm đủ hai mươi động tác của bài thể dục Thụy Điền ngay dưới gương sen.

Anh thay quần áo, chải đầu, cạo mặt rồi pha một cốc cà phê thật đặc, châm một điếu thuốc lá, ngồi vào bàn, trầm ngâm suy nghĩ về những chuyện đã xảy ra trong 24 giờ qua. Anh vẫn có thói quen kiểm tra mình hàng ngày nhất là sau những buổi tiệc tùng nhậu nhẹt có đông người dự. Nhưng lần này anh linh cảm có một chuyện gì đó không bình thường đã bắt đầu từ hôm qua và đang tiếp tục diễn ra xung quanh anh, *huớng vào anh*.

« Tại sao ta lại được đặc cách thăng cấp thiếu tá? Ta chẳng làm nên công trạng gì đặc biệt. Ngài trung tướng chánh Võ phòng trong lúc cao hứng vì một chuyến buôn vàng trúng lớn đã nhớ tới ta, người vẫn mở cửa xe hơi cho ngài chẳng? Khó tin lắm. Tại sao đại tá Vĩnh Hào và trung tá Phong lại tỏ vẻ quan tâm đặc biệt tới chuyện thăng cấp này thế? Trung tá Phong xưa nay vẫn có thái độ đố kỵ với mọi chuyện thành đạt của người khác, còn đại tá Vĩnh Hào thì thậm chí không bao giờ thèm đề ý đến những sĩ quan cấp dưới như ta. Vậy mà sáng qua, hai người ấy không ngớt lời khen ngợi ta. Cũng lại hai người đó đứng ra tổ chức bữa rượu tối qua, tất nhiên sau này họ sẽ trừ khoản chi đó vào lương của ta, nhưng xưa nay họ đã từng làm như vậy bao giờ đâu? Phải khó khăn lắm mới mời được họ tới dự một bữa tiệc mừng « lon mới » của sĩ quan cấp dưới.

Rồi lại cũng hai người đó luôn tìm cách chuốc rượu cho ta! Tại sao vậy? Tại sao hôm qua ta lại dễ say quá vậy? Mọi lần ta còn uống nhiều gấp mấy mà không hề bị say. Hay là họ có pha một chất gì đó vào rượu? Đề cho ta say rượu làm trò vui cho bữa tiệc hay là đề ta phải nói ra những điều mà ta vẫn cố giấu kín? Cách đây hơn ba tuần, chính đại tá Vĩnh Hào đã nói chuyện trước mặt ta và trung tá Phong những chuyện rất mật xoay quanh ngài chuyên viên tình báo Xti-ven-xon và chiến dịch « Rolling Thunder ». Ta đã chồm ngay những tin ấy và đã nhanh chóng báo cáo lên cấp trên...

Có thể đầu mối của vấn đề là ở chỗ này đây. Phải soát xét lại cả những việc đã xảy ra trong những ngày trước đó nữa kia. Giả định là các việc đó xảy ra theo chiều hướng xấu nhất. Có một chuyên viên tình báo cỡ lớn ở Mỹ mới sang. Việc làm đầu tiên của hắn là kiểm tra, xáo trộn tổ chức, nâng lên, đim xuống người này, người kia, nghi ngờ một vài người, có khi cách chức

một vài sĩ quan .. đề ra oai. Tân quan, tân chính sách, chẳng có chi đáng ngạc nhiên. Ta đã bị liệt vào loại đáng nghi. Biện pháp kiểm tra sơ đẳng nhất là tung bóng thám không, đưa ra một vài tin quan trọng rồi theo dõi đối phương. Nếu đối phương có phản ứng thì coi như biện pháp đó thành công. Nhưng từ ngày ta báo cáo những tin ấy lên cấp trên, phía ta chưa có phản ứng gì hết. Trò chơi cũ kỹ ấy của địch không đánh lừa được cấp trên của ta. Vậy thì chúng nó còn nghi ta không? Chắc chắn là vẫn còn nghi. Nếu nghi sao lại thăng cấp cho ta? Có thể đây là thủ đoạn của tên chuyên viên tình báo. Cách làm ăn của nó nhất định khác với lối làm ăn của tên Vĩnh Hào, nhất định thâm độc hơn, xảo trá hơn.

Vậy thì ta có thể tạm kết luận như sau: ta đang bị địch nghi ngờ. Chúng đã dùng thủ đoạn kiểm tra bước thấp nhưng không kết quả. Chúng đang dùng thủ đoạn bước cao hơn để tiếp tục kiểm tra ta. Đại tá Vĩnh Hào và trung tá Phong là những tên trực tiếp làm việc này dưới sự chỉ đạo của chuyên viên tình báo mới ở Mỹ sang. Chúng sẽ huy động những lực lượng cần thiết trong bộ máy của chúng để theo dõi, chụp, ghi từng việc làm, từng lời nói của ta. Trước hết ta phải áp dụng ngay các biện pháp che chắn mọi phía, đồng thời tiến hành « phản điều tra » để tiến công. Phải tạm thời đình chỉ mọi liên lạc với cấp trên... Khi nào gặp lâm mới sử dụng đường dây và hòm thư dự bị...

Điều đáng hận là tới bây giờ ta vẫn không nhớ lại được những lời ta đã nói trong lúc say rượu đêm qua. Đúng là chúng nó có pha một chất gì đó vào cốc rượu của ta rồi! Có nên lấy một ít nước tiểu đưa tới cho thằng bạn ở phòng hóa nghiệm quân y viện, nhờ nó tìm hộ xem đó là chất gì không? Không nên. Không đề cho địch biết là ta cũng đang điều tra nó... ».

Hoàng nhìn đồng hồ. Đã tám giờ rưỡi. Đại tá Vĩnh Hào đã hẹn là chín giờ sáng nay anh phải có mặt ở buồng kỹ thuật để làm việc với hắn. Anh uống cạn cốc cà phê đã nguội rồi đứng dậy, đi tới đầu giường rút ở giá sách ra mấy quyển sách, xếp lên bàn, khẽ gạt một ít tàn thuốc lá lên bìa cuốn sách đặt trên cùng. Anh mở ngăn kéo bàn làm việc ra, khéo léo đặt đứng một điều thuốc lá vào đó rồi hết sức nhẹ nhàng đóng ngăn kéo lại. Anh sẽ biết được có kẻ nào đã lục soát giấy tờ của anh trong lúc anh vắng nhà.

... 9 giờ kém năm phút, anh bước vào buồng kỹ thuật của Phòng tình báo chiến lược thì đã thấy đại tá Vĩnh Hào và trung tá Phong ngồi chờ ở đó rồi. Đáp lại cái chào của anh, Vĩnh Hào khẽ gật đầu, cố nhòen một nụ cười duyên nhưng không đạt: đôi môi hắn cố nhếch ra một chút nhưng hai mắt vẫn giữ nguyên nét bặm trợn hàng ngày. Tên Phong thì lịch sự cúi đầu đáp lễ rồi lại vênh mặt nhìn ra phía khác.

Vĩnh Hào chỉ tay ra hiệu cho Hoàng ngồi xuống. Không biết vô tình hay hữu ý mà hắn lại cho anh ngồi vào một cái ghế kỹ thuật chuyên dùng để thăm vấn những người tình nghi hoặc để cho chạy các loại máy kiểm tra lòng trung thành, máy dò tìm óc... Nhìn bề ngoài ghế đó cũng không khác gì những ghế bình thường đặt ở các phòng khách. Nhưng nó có giấu kín những bộ phận khóa tay, khóa chân, khóa cổ, thắt bụng... được điều khiển bằng những nút bấm ở sau lưng ghế. Nó có thể tự nâng lên, hạ xuống, dốc ngược, quay tròn...

Vĩnh Hào cất giọng ồm ồm nói với Hoàng :

— Thiếu tá vẫn giữ trách vụ sĩ quan liên lạc của Phủ Tổng thống nhưng từ nay trở đi, thiếu tá sẽ được trực tiếp cộng tác với chúng tôi nhiều hơn. Ngài tổng thống đã tỏ ý quan tâm đến sự thăng tiến của thiếu tá, muốn thiếu tá được chúng tôi điều dặt trong những công việc

quan trọng. Hôm nay ngài chánh Võ phòng đã dành cho thiếu tá một vinh dự đặc biệt: thiếu tá được phép đại diện cho sĩ quan và binh lính cộng hòa đọc bản tuyên ngôn chung này trước máy truyền hình vô tuyến.

Hắn rút trong cặp ra một tập giấy đánh máy, đưa cho Hoàng:

— Thiếu tá xem kỹ đi, nếu học thuộc lòng được thì càng tốt. Sau đó thiếu tá sẽ đọc trước cho tôi và trung tá Phong nghe một vài lượt. Thiếu tá là một người thông minh, đã đậu tú tài phần hai, đã được du học tại Mỹ quốc nhiều năm, chắc thiếu tá thừa biết cách đọc như thế nào để bài này nổ bùng ra như một lời răn đe nghiêm khắc, một tối hậu thư đối với Việt cộng và bắc Việt, và lại làm cho sĩ khí của quân lực cộng hòa được gia tăng hàng chục lần, hàng trăm lần... — Hắn giơ hai tay lên trời, nhưng không tìm thêm được lời nào hùng hồn hơn nữa nên đành hạ tay xuống, nhún vai nói tiếp: — Nghĩa là thiếu tá phải đọc cho thật hay, phải đi được vào cả trái tim và khối óc của chúng nó! Thiếu tá cứ coi kỹ đi. Tôi và trung tá Phong có chút việc phải bàn với trung tá Di, đến mười giờ thì chúng tôi trở lại đây để nghe thiếu tá đọc thử, hiểu chưa?

— Xin tuân lệnh ngài đại tá. — Hoàng đứng dậy nghiêm chỉnh cúi đầu, chờ cho các thượng cấp ra khỏi phòng mới ngồi xuống.

Đây là lần đầu tiên anh được ngồi chễm chệ trong căn phòng lớn, sàn trải thảm dày, bốn phía căng ni màu máu đọng, trên trần có những ngọn đèn rọi thẳng ánh sáng xuống thành từng luồng hình trụ chói chang giữa cái bóng tối lơ mơ đỏ quạch. Tiếng ro ro của máy điều hòa nhiệt độ, tiếng lách tách của máy đếm càng làm cho không khí trong phòng thêm ghê rợn. Anh chẳng thèm để ý đến những cỗ máy to nhỏ, cao thấp đứng lố nhố dọc ba phía tường. Anh thừa biết rằng chúng được quảng

cáo rất dữ, nhưng chỉ đe dọa được người yếu bóng vía thôi, chứ tự chúng chẳng điều tra, phát hiện, moi móc, soát xét được cái cốt khô gì trong tim óc con người cả.

Điều mà anh phải quan tâm đối phó là: lúc này, có rất nhiều hệ thống thấu kính phức tạp đang được điều chỉnh từ nhiều phía với nhiều góc độ khác nhau để theo dõi từng cử chỉ, thậm chí từng nét thay đổi trên mặt anh cho tên Vĩnh Hào và tên Phong quan sát, phân tích tìm ra chỗ yếu để đặt kế hoạch tiến công.

Anh xếp mấy tờ giấy đánh máy lên bàn, ngồi ngay ngắn lại, móc túi lấy một điếu xì gà, cẩn thận cắt hai đầu đi rồi châm hút. Anh chống hai khuỷu tay lên bàn, tay trái đỡ lấy cằm, mấy ngón tay ôm lấy má, cố ý đẩy cho đuôi mắt trái xếch ngược lên. Tay phải anh cầm điếu xì gà đưa ra phía trước mặt. Đầu anh hơi cúi xuống. Anh biết rằng mọi tình cảm ý nghĩ của con người thường được biểu lộ rõ nhất trên đôi mắt và đôi môi. Anh đã chọn tư thế trên là nhằm giảm đến mức thấp nhất những sơ xuất về thái độ mà anh có thể vô tình phạm phải trong lúc đang tập trung suy nghĩ.

Anh xem lướt qua bài nói mà chúng đã chuẩn bị cho anh. Toàn một giọng gào thét, hù dọa những người cách mạng ở miền nam và miền bắc. Có một điểm đáng lưu ý là chúng đã dả động đến việc tăng quân Mỹ lên hơn 500 ngàn và việc củng cố hàng rào điện tử Mắc Na-ma-ra nhằm cắt rời hai miền, chặt đứt đường vận chuyển của ta.

Anh vờ xem kỹ lại từng dòng, miệng làm nhàm đọc, nhưng đầu óc anh lại căng ra để nghĩ cách đối phó với thủ đoạn mới này của địch.

« Chúng nó cho ta đọc bài này trên màn ảnh vô tuyến truyền hình để làm gì đây? Để kích thích thêm phản

úng của phía ta chẳng? Đề làm kế ly gián chẳng? Những điều ta tạm kết luận sáng nay, bây giờ được coi như kết luận chính thức.

Phải làm cho địch không thể tìm được gì ở ta hết! Phải đọc bài này cho thật hay, phải đóng kịch thật khéo trước ống kính ca-mê-ra đề cho chúng vừa lòng dã. Cấp trên của ta có thừa trí minh mẫn đề đoán biết được mưu kế không lấy gì làm tinh vi này! Trong những lời hò hét của địch, cũng có một vài ý mà phía ta có thể lợi dụng được đấy. Rõ ràng là chúng nó muốn đưa chiến tranh ở cả hai miền nam bắc lên một bậc thang cao hơn. Trong nội bộ bọn cầm đầu chính phủ Mỹ chắc có nhiều nhân vật, phe phái nào đó đang tìm cách chống lại chuyện này cho nên chúng nó muốn gây dư luận trước...

Thôi được. Một là phải làm việc này cho khéo, không đề địch nghi ngờ. Hai là đình chỉ liên lạc thường ngày, chờ chỉ thị mới của trên vì trên nhất định sẽ có chủ trương mới đối với âm mưu thủ đoạn mới của địch. Ba là giữ mình cho kín và phải nhớ là ta đang dụng võ trước mặt bọn trùm sỏ tình báo nguy, nhất là trước tên chuyên viên tình báo mới ở Mỹ sang. Cứ xem cung cách làm ăn cũng có thể biết nó có thế lực và quyền hạn lớn lắm. Bốn là tiếp tục tìm hiểu ý đồ chiến lược của địch trong những ngày tới...

Anh đặt điều xì gà hút dở vào cái gạt tàn thuốc, ngồi dựa lưng vào ghế, tay trái cầm tập giấy mỏng, miệng đọc, tay phải làm các điệu bộ kết hợp với những thay đổi trên nét mặt đề diễn đạt thật đầy đủ các ý của bài nói...

Anh tập xong lượt thứ nhất, đang diễn lại lượt hai, thì nghe thấy tiếng cười khô khốc của tên Vĩnh Hào ở ngay sau lưng:

— Tốt lắm. Ta có thể làm sớm một chút. Bảy giờ thiếu tá đọc thật to, thật đống đặc, hùng hồn và làm dày đủ điệu bộ như vừa rồi để cho máy ghi hình và ghi âm làm việc, nghe không? Làm một lần là xong ngay, không phải làm đi làm lại, nghe không? Cứ coi như chúng tôi là những quân nhân đang say sưa lắng nghe những lời nói hùng dũng của một sĩ quan trẻ tuổi, khi ngô tuấn tú của quân lực cộng hòa Việt Nam luôn luôn chiến thắng!

Hắn cười khà khà vừa vỗ nhẹ vào lưng Hoàng, vừa lớn tiếng ra lệnh:

— Bắt đầu đi các con!

Các ngọn đèn trong phòng vụt tắt. Một hệ thống đèn chiếu từ bốn góc phòng rọi tập trung ánh sáng vào nơi ba người đang đứng rồi thu gọn thành một vùng vuông mỗi bề độ 2 mét. Một tên thiếu úy nhanh nhẹn thu hết các đồ vật trên bàn rồi lại đặt lên đó một lọ hoa giả, một bộ ống thu thanh giả. Chúng rút hết ra khỏi vùng ánh sáng để Hoàng đứng một mình trước cái bàn ở giữa hình vuông chói chang ấy.

— Mần đi, ông thiếu tá! Chớ hồi hộp mà hỏng việc nghen!

Hoàng mỉm cười cúi đầu chào về phía Vĩnh Hào rồi diềm nhiên ngồi xuống ghế, đặt những tờ giấy thật ngay ngắn trên bàn, bắt đầu đọc. Tiếng của anh vang lên sang sáng trong căn phòng rộng và kín bưng.

Đọc hết trang cuối cùng, anh ngược mắt nhìn thẳng về phía trước, khẽ gật đầu chào các khán giả vô hình.

— Veri gút! — Vĩnh Hào reo lên. — Ông Phong, ông có thấy là thiếu tá Hoàng đóng kịch rất giỏi không?

— Cũng tạm được. Tôi cho rằng không cần phải làm lại nữa.

Vĩnh Hào vỗ tay ba cái. Hệ thống đèn chiếu lại tắt hết, các ngọn đèn ở trần nhà lại rơi thẳng ánh sáng thành từng luồng hình trụ xuống sàn. Một tên trung úy nhẹ nhàng bước vào, thì thầm với Vĩnh Hào điều gì đó, tên này gật đầu tỏ vẻ vừa lòng. Hắn tiến đến trước mặt Hoàng, trình trọng bắt tay và tuyên bố:

— Tôi rất xúc động khi được nghe những lời tâm huyết của thiếu tá. Tôi sẽ đích thân báo cáo việc này lên ngài Tổng thống. Thiếu tá được tự do từ chiều nay tới hết ngày 9 tháng bảy, nhưng không được đi khỏi thành phố vì có thể ngài Tổng thống thấy cần cho thiếu tá được yết kiến ngài. Đây là khoản tiền của đài truyền hình quân lực cộng hòa gửi tặng thiếu tá. Tôi sẽ xin thượng cấp cho thiếu tá được đi nghỉ ở Đà Lạt ít ngày. Thiếu tá sẽ có dịp chinh phục núi Lang Biang lần thứ hai, sẽ lại được cùng người đẹp thờ than ở bên hồ Than Thở¹.

Hắn lại vừa cười khà khà vừa vỗ nhẹ vào lưng anh. Tên Phong vẫn đứng trong bóng tối lờ mờ ở một góc phòng, cũng cất tiếng họa theo:

— Tôi rất ưng một người cộng tác nhiều tài năng như thiếu tá Hoàng. Đặc biệt là tài đóng kịch của thiếu tá...

Hoàng đứng nghiêm, kính cẩn cúi chào Vĩnh Hào rồi lại quay sang cúi chào tên Phong.

— Thưa các ngài thượng cấp, tôi vô cùng cảm tạ tấm lòng ưu ái của các ngài đối với tôi. Tương lai công danh của tôi hiện đang nằm trong tay các ngài. Tôi nguyện hết lòng phụng sự tổ quốc Việt Nam cộng hòa.

Anh lại lần lượt cúi chào từng tên một.

1. Một cảnh đẹp của Đà Lạt.

— Ông được tự do. Chúc ông thành công trong mọi lĩnh vực.

— Kính chào ngài đại tá! Kính chào ngài trung tá.



Hoàng bước ra khỏi « phòng kỹ thuật », móc túi lấy thuốc lá châm hút rồi thủng thình đi qua buồng làm việc của mình xem có giấy tờ thư từ gì không. Một tên trung úy lạ mặt đứng sừng sững ngay trước cửa buồng làm ra vẻ đang chăm chú ngó lên trần nhà để khỏi phải chào anh. Anh nhún vai, đi qua mặt nó, không vào buồng làm việc nữa. Anh quyết định đi ăn trưa rồi về nhà ngủ một giấc cho giãn thần kinh, bù lại những phút căng thẳng vừa phải trải qua.

Đi hết phố thứ nhất thì tiềm giác nhạy bén của người tinh báo viên đã phát hiện cho anh một hiện tượng bất thường: ngoài những tên mặt vụ, an ninh cải trang mà anh có thể nhận ra từ xa còn có một số tên mặc quân phục đủ các sắc lính đứng phát phơ ở đầu phố, ở lối vào các ngõ... Sắp sửa có một cuộc vây ráp ruồng bố ở khu này chăng? Không phải. Nếu nó định vây ráp thì phải làm chớp nhoáng chứ nếu dăng lực lượng ra một cách lộ liễu thế này thì còn bắt được ai nữa?

Anh vừa suy nghĩ vừa đi hết phố thứ hai, bỗng nghe tiếng nói lớn:

— Kính chào tân thiếu tá!

Anh quay đầu lại. Một tên trung úy cảnh sát dã chiến quần áo loang lổ đang nhe bộ răng vàng chóa ra cười, giơ tay lên chào anh một cách cầu thả, rồi tiến về phía

anh. Anh niêm nở bắt tay hắn. Hắn chính là trung úy Hai răng vàng, khét tiếng hay đánh đập những nhiều dân chúng ở phường này mà anh vẫn gặp thường ngày.

— Thế nào, Hai răng vàng hồi này mạnh giỏi luôn chớ?

— Sầu lắm, tan thiếu tá ạ! Cháy túi mấy bữa nay rồi. Đêm qua sư huynh khao quân mà nở bỏ quên dệ này, cực lắm sư huynh ơi!

Hoàng bật cười vì giọng nói và bộ mặt râu rĩ một cách khôi hài của tên ác ôn.

— Sao quên được chú mày? Xem nơi nào có món nhậu tốt thì ta đi luôn. Chú có mắc việc gì không?

— Dạ không. Công việc của dệ sáng nay rảnh lắm. Dệ có thể đi theo huynh lên tới thiên đường!

— Chú mày dẫn đường luôn.

Hoàng vui vẻ bước theo Hai răng vàng. Như vậy là không có vây rập ruộng bở chi hết! Tất cả những tên mật vụ, chìm và nổi, giả trang và mặc quân phục kia đang tiến hành một nhiệm vụ khác. Nhiệm vụ gì vậy? Chẳng lẽ chúng nó lại huy động một lực lượng dày đặc như vậy chỉ để theo dõi một mình anh thôi? Có thể lắm, tất cả mọi việc đều có thể! Cứ thử một chút xem sao.

Anh đi sát cạnh Hai răng vàng, nhìn trước nhìn sau rồi thì thầm:

— Chú mày giúp anh một việc. — Anh nháy mắt dùng hai ngón tay làm bộ tung một cái hôn ra phía trước.

Cái miệng của tên trung úy cảnh sát lại ngoác đến tận tai để lộ những chiếc răng vàng chốe xen giữa đám răng cái mã và bộ lợi thâm sì.

— Sư huynh cứ tin ở dệ. Dệ đã ra tay thì Chúa Giê-xu cũng phải bỏ cây thánh giá để đến đứng nghiêm phất trước mặt dệ.

Hai người vào một quán rượu nhỏ, chiếm ngay một bàn cạnh cửa ra vào. Hai răng vàng trừng mắt nhìn

người chủ quán đứng khoanh tay cạnh bàn, nói qua kẻ rãng:

— Có món chi nhậu tốt đưa gấp lên nghen!

Hoàng đặt lên bàn toàn bộ số tiền mà dài truyền hình quân lực cộng hòa tặng anh cùng với trên một ngàn đồng ở trong ví, hất hàm bảo Hai rãng vàng:

— Chú mày bao thầu hết. Chú mày làm cách nào cho con Thiên Lý nữ thư ký của đại tá Vĩnh Hào đi chơi một đêm với anh trong tuần này.

Hai rãng vàng vơ hết tiền trên bàn, dút vào túi rồi mới làm bộ nhăn nhó:

— Dăng lăm sư huynh ơi! Nó ưng đi với Mèo luôn luôn. Sư huynh định cạnh tranh với Mèo sao?

— Anh mày ưa dùng những của hiếm mà.

— Ngay trong tuần này thì khó quá. Đệ sẽ dùng hết tài du thuyết của Tô Tần ngày xưa vào việc trọng đại này. Nhưng mắc lăm đó sư huynh à!

— Bao nhiêu tao cũng theo!

— Vậy thì việc của sư huynh coi như xong rồi. Nào, xin chúc mừng cái lon mới của sư huynh. Con Thiên Lý nhất định sẽ thành « thiên lý mã » cho sư huynh ngự đó!

Hoàng đưa chén rượu lên môi, mắt liếc nhanh ra phía cửa. Một tên thượng sĩ dù lơ lảo dừng chân trước cửa quán, nhìn quanh rồi bước vào. Hắn búng ngón tay gọi rượu và khô mực rồi ngồi xuống một cái bàn cạnh đó.

Hoàng uống qua quít vài ly rồi kêu nhưc đầu vì đêm qua trót quá chén. Anh gọi một tô cháo gà. Ăn xong anh đứng dậy vỗ vai Hai rãng vàng:

— Chú mày cứ nhậu tới. Việc đó xong rồi nhé!

— Sư huynh cứ tin là như vậy.

Hoàng rào bước một mạch về nhà. Anh khóa cửa ngoài, khóa cả cửa thông giữa hai phòng lại, sau đó đứng giữa phòng ngủ chăm chú quan sát toàn bộ tường, trần, sàn nhà, từng thứ đồ vật trong phòng.

Anh bước đến gần bàn làm việc, nhìn vào tập sách để trên bàn, rồi hết sức nhẹ nhàng mở hé ngăn kéo ra.

Có người đã đến lục soát phòng này lúc anh đi vắng: mấy mảnh vụn tàn thuốc lá ở bìa tập sách đã bị bay đi đâu mất; diều thuốc lá mà anh đã khéo léo đặt đứng trong ngăn kéo, bây giờ nằm dưới tập bưu ảnh Nhật Bản.

Vòng tròn đã khép kín!

IX

Tư Bình ra quán nước chú Tài Si mua một ấm trà và chực diều Ru-bi. Khác với những lần trước, anh pha trà rồi ngồi uống một mình, không mời ai hết, vì anh muốn được rảnh rang đầu óc để suy nghĩ về những diễn biến khá phức tạp của tình hình trong mấy ngày gần đây.

Đại úy Nguyễn Hoàng, bí số Z.8 thường cung cấp cho anh nhiều tin quan trọng, tháng trước còn báo cáo kịp thời cho anh về ý định của tình báo chiến lược đối phương và về âm mưu đánh phá miền bắc, thế mà tuần qua đã tự động bỏ hai kỳ liên lạc, mặc dù anh ta vẫn đi về, làm việc và ăn ở bình thường như cũ. Anh ta mới được thăng cấp thiếu tá. Suốt năm ngày qua, các đài phát thanh của ngụy quân và ngụy quyền Sài Gòn ra rả nhắc đi nhắc lại bài của thiếu tá Nguyễn Hoàng đại diện cho sĩ quan và binh sĩ cộng hòa phát biểu tối ngày 7 tháng bảy. Các đài phát thanh phương Tây và các báo chí tiếng Anh, tiếng Việt phát hành tại Sài Gòn, liên tục có những bài bình luận đầy một giọng hăm dọa, khiêu khích. Hôm qua, máy bay Mỹ từ các căn cứ ở Thái Lan và từ hàng không mẫu hạm nguyên tử Enterprise ở vịnh Bắc

Bộ đã tiến công vào các vùng đông dân của thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, làm cho các đài « con vịt » ấy, những báo « lá cải » ấy thêm đã khua chiêng gõ trống và đã đề lộ ra rằng đợt đánh phá này có thể kéo dài hai, ba tuần lễ.

Thói quen làm việc có tổ chức, kỷ luật của anh không cho phép anh được vội vàng báo cáo những tin tức ấy lên trên nếu chưa suy nghĩ phân tích để có những nhận định tương đối chính xác, hoặc chí ít cũng phải tạo được cơ sở đầy đủ cho trên có thể nhận định được tình hình. Anh cho rằng có làm như vậy mới giúp trên định ra chủ trương đối phó kịp thời.

Cấp trên đã hướng cho anh chú ý tới khả năng chuyển hướng chiến lược của địch đối với cả hai miền và đã cho phép anh được thay đổi toàn bộ tổ chức và phương thức hoạt động nếu thấy cần thiết. Nhưng địch sẽ thay đổi ý đồ chiến lược theo hướng nào? Tiếp tục lên thang hay là từng bước xuống thang? Cùng một lúc ở cả hai miền hay là xuống thang ở miền bắc mà lại lên thang ở miền nam? Đánh vào các thành phố lớn ở miền bắc và tăng thêm quân Mỹ vào miền nam thì rõ ràng lên thang ở cả hai miền rồi, nhưng đó là bước lên thang chiến lược hay chỉ là chiến thuật? Hay chỉ là hành động của một kẻ cùng đường thường giãy mạnh trước khi rút lui?

Điều đáng chú ý là một việc làm của Z.8 vừa qua có liên quan chặt chẽ đến vấn đề này. « Phải xuất phát từ Z.8 mới lần tìm được đầu mối! ». Tư Bình tự nhủ thầm. Anh lấy một điều thuốc lá đặt trước mặt rồi chăm chú nhìn nó một lúc, dường như điều thuốc có thể giải đáp giúp anh một điều gì đó.

« Tại sao anh ta lại tự ý bỏ liên lạc sau khi được thăng cấp thiếu tá và sau khi đọc những lời khiêu khích ấy trên màn ảnh ti-vi? Có thể có nhiều khả năng:

+ Khả năng thứ nhất: Có thể anh ta có ý định phản bội. Không đúng. Nếu anh ta định phản bội thì hoặc là liên lạc viên của ta đã bị bắt rồi hoặc là anh ta cứ tiếp tục liên lạc bình thường để đặt bẫy cho địch bắt vết luôn một mẻ. Khả năng này có thể có, nhưng rất ít. Tuy vậy, cần phải cảnh giác, chưa thể loại trừ nó được.

+ Khả năng thứ hai: Có thể anh ta thấy chiến tranh ngày càng gay go ác liệt nên dao động tự ý bỏ liên lạc, bỏ nhiệm vụ. Cũng không đúng. Z.8 đã dám nhận công việc phức tạp và nguy hiểm này từ năm 1966 giữa lúc quân Mỹ đang tiến hành các cuộc phản công chiến lược mùa khô thứ nhất, thứ hai, nhằm đánh gãy xương sống chủ lực Việt cộng để kết thúc chiến tranh. Thế thì không có lý gì, chính lúc này, khi anh ta đã được biết khá tường tận về cuộc hành quân Gian-xon Xi-ti lớn chưa từng có và cũng bị thất bại đau chưa từng thấy, khi anh ta đã có thể nhìn thấy khá rõ bước đi xuống của cả tập đoàn Mỹ — nguy, chính lúc này anh ta lại dao động đến mức bỏ nhiệm vụ được! Hơn nữa trọng cuộc chiến tranh vô cùng quyết liệt này, kẻ nào đã dao động thì không thể không dẫn thêm một bước tới chỗ đầu hàng phản bội không thể có cách lẩn trốn nào khác được. Nếu Z.8 đã dao động thì nhất định đã đầu hàng phản bội. Khả năng này về thực chất cũng giống như khả năng thứ nhất.

+ Khả năng thứ ba: Đây là một thủ đoạn mới do tên chuyên viên tình báo vừa ở Mỹ sang đặt ra, cho nên nó khác với những thủ đoạn mà bọn địch ở đây thường dùng. Có thể sự việc diễn biến như sau: Xti-ven-xon, chuyên viên tình báo cũ tướng của Mỹ sang đây đã đánh hơi thấy mùi lạ ở trong cơ quan tình báo chiến lược của ngụy nên đã tiến hành một cuộc thử phản ứng. Nó tung ra một số tin quan trọng nhưng chỉ có giá trị trong một thời gian ngắn, cho một vài người mà nó nghi là tình báo viên của ta được biết. Nó chờ phản ứng của phía ta,

nhưng phía ta không bộc lộ phản ứng. Nó bèn dích thân kiểm tra lại toàn bộ những người có thể có liên quan tới những tin tức quan trọng và dùng phương pháp loại trừ, gọt vỏ dần dần để cuối cùng tập trung quyết tâm theo dõi vào một người. Người đó là Nguyễn Hoàng. Cũng có thể Hoàng đã phạm phải một sơ xuất nào đó trong cách ăn nói, thái độ đối xử, lối sống thường ngày... Phải công nhận Xti-ven-xơn là một thằng có bản lĩnh, và có thế lực lớn. Nó liền thăng cấp cho Z.8 và buộc anh ta phải phát biểu ý kiến trên màn ảnh vô tuyến truyền hình. Việc làm này có thể nhằm hai mục tiêu: làm cho ta bị lạc hướng đồng thời đặt bẫy ly gián. Nếu ta thiếu cảnh giác, cứ hoạt động bình thường thì chúng sẽ nắm được toàn bộ tổ chức mạng lưới. Nếu ta nghi ngờ, đình chỉ các mối liên lạc với Z.8 thì chúng sẽ lợi dụng lúc anh ta hoảng mang đề kéo về phía chúng và sớm muộn cũng sẽ nắm được tổ chức của ta.

Có thể Z.8 đã thoáng thấy một điều gì không bình thường trong những hành động trên của tên Mỹ và đã tự ý tạm thời đình chỉ liên lạc đề đề phòng. Đó là biện pháp phòng thủ thụ động cần thiết trong lúc này. Nhưng nếu ta để anh ta bị mất liên lạc một thời gian dài thì nhất định anh ta sẽ dao động và trúng kế ly gián của địch.

Khả năng này có cơ sở vững chắc hơn cả. Cần phải có cách xử trí thích hợp với khả năng này mà lại không loại trừ hoàn toàn hai khả năng trên. Xử trí thế nào đây? »

Tư Bình cầm điều thuốc lá gõ gõ lên mặt bàn rồi bật diêm định châm thuốc hút, nhưng anh mãi suy nghĩ nên làm tắt liền mấy que diêm mà điều thuốc vẫn chưa cháy. Anh lại đặt nó lên mặt bàn rồi tập tễnh đi ra cửa, đứng tựa lưng vào quầy hàng, đưa mắt nhìn suốt hai bên hè phố để tìm gánh hàng bánh tằm của thím Ba.

« Phải báo cáo ngay lên trên những nhận định của mình cùng với những biện pháp xử trí trước mắt và xin chỉ thị của trên. Đảo ngay đường dây liên lạc hiện thời từ Z.8 về đây. Phát tín hiệu cho Z.8 chờ chỉ thị mới bằng bình phong số một. Chuẩn bị đưa lực lượng dự bị ra đề kịp triển khai phương án ba... ».

Anh giật nẩy người vì tiếng nói lớn của bác Tư hủ tiếu:

— Tư Bình bữa nay rảnh việc đứng ngắm cái chi đó?

Anh quay lại, mỉm cười nhẹ nhàng trả lời:

— Ra cửa đứng một lúc cho đỡ mỏi lưng. Ngồi suốt từ sáng tới giờ, hoa cả mắt. Mời bác sang xơi nước.

— Bữa nay mắc chút việc. Phải làm đỡ cho bà ấy kéo mình đi vắng ít ngày bà ấy la tới trời.

— Bác sắp đi về quê à?

— Ủ. Người ta xin cưới con Út Hạnh. Phải về quê làm giỗ, sửa lại mồ mã cha ông, tiện thể qua thăm nhà ông bà già nó.

— Bác đi lâu không?

— Năm, bảy bữa thôi. Đi vắng lâu đâu có được?

— Cô ấy sắp cưới ai vậy?

— Thăng Tâm, trung sĩ cảnh sát vẫn lui tới đây luôn mà. Chúng nó ưng nhau thì cho chúng cưới phứt. Thời buổi này giữ con gái lớn trong nhà chẳng khác chi giữ bom nổ chậm. Nếu bên kia đồng ý thì tháng Chạp này là xong việc.

— Cô Út lấy chồng là trung sĩ cảnh sát thì hai bác cũng được nhờ và đó.

— Khỏi phải nói. Ở đất đỏ thành này, có thằng rề làm cảnh sát thì cũng đỡ được nhiều chuyện lời thôi. Đó! Đó! Vừa ra cửa đứng vài phút, nói chưa xong câu chuyện, bà ấy đã réo ba đời nhà mình lên rồi đó! Chớ có tính chuyện vợ con làm chi cho cực, Tư Bình à!

Bác Tư vừa cười khà khà vừa tắt tã đi vào nhà.

Tư Bình cũng quay trở vào, kéo cái rèm vải bạt che đầu giường, cúi húi làm việc gì đó rất lâu, thỉnh thoảng lại ngoái cò trông ra cửa. Sau đó anh cầm một cái đĩa có kẹp tờ giấy bạc, tập tễnh đi qua đường sang hè phố bên kia, tới chỗ thím Ba bán bánh tằm. Anh đưa đĩa cho thím Ba xếp bánh, tưới nước lèo xong, mới xin thêm một muống tương ớt đồ lên trên rồi trả tiền và theo lối cũ về nhà.

Thím Ba cẩn thận xếp riêng tờ bạc của anh vào túi áo trong, miệng vẫn bôm bẻm nhai trầu.



Trung tá Phong lẽ phép chờ cho Xti-ven-xon ngồi xuống, mới ngồi ghé vào cái ghế gu mặt đá hoa đối diện. Hẳn đã nhận thấy một điều đáng chú ý là mỗi khi hắn tới đây cùng với đại tá Vĩnh Hào thì thường vào phòng làm việc của Xti-ven-xon, nếu đến một mình thì lại được tiếp trong phòng khách lịch sự bài trí toàn đồ Tàu này.

Xti-ven-xon gọi hầu phòng mang rượu đến, rồi hất hàm bảo Phong:

— Ông hãy tường trình về công việc của ông đi!

Tên Phong cố gắng báo cáo thật mạch lạc bằng tiếng Anh những điều mà hắn đã chuẩn bị rất công phu:

— Thưa ngài cố vấn, trước khi bắt tay vào công việc, tôi đã tự nhắc mình là phải luôn luôn nhớ lời ngài đã dạy bảo là không được xem thường Việt cộng và phải khéo léo khi theo dõi thằng Hoàng. Vì vậy tôi đã tổ chức một mạng lưới khá dày, trùm khắp những nơi mà thằng Hoàng thường qua lại. Có thể nói là thằng Hoàng giống như một con chim được nhả nhót tự do trong một cái lồng khá rộng nhưng rất kín. Tôi không dùng cách cho

người theo sau nó như một cái đuôi, vì bọn nhân viên cấp dưới của tôi chưa có thằng nào được qua Mỹ quốc thụ huấn nên bản lĩnh còn thua xa thằng Hoàng. Tôi đã phải dùng một phương pháp rất tốn kém là « đóng cọc làm rào ». Người của tôi không giả trang, vẫn mặc quân phục của sĩ quan cấp dưới và hạ sĩ quan, mỗi ngày dò chỗ một lần và phải cố tránh không cho nó nhận được mặt. Thế nhưng đã mười ngày nay, chúng nó chưa thấy thằng Hoàng liên lạc với ai. Có một lần thằng Hoàng đi cùng thằng Hai răng vàng, trung úy cảnh sát vào một quán rượu. Thằng Hoàng đã đưa khoảng ba ngàn đồng cho thằng Hai. Tôi đã cho điều tra về thằng Hai. Nó là một sĩ quan cảnh sát nhiều lần bị khiển trách về tội tham nhũng, có lần nó đã ăn hối lộ và buông tha một tên giết người cướp của. Tôi không tin rằng Việt cộng lại chọn những thằng như vậy làm liên lạc viên, tuy vậy tôi vẫn cứ đánh dấu và đặc cử một người bám nó.

— Tóm lại, công việc của ông chưa thu được kết quả gì hết!

Tên Phong im lặng cúi đầu. Nhưng khi ngàng mặt lên nhìn Xti-ven-xon, hẳn rất ngạc nhiên khi thấy quan thầy của hắn đang tươi tỉnh mỉm cười.

— Nếu trung tá là một người giỏi cờ tướng thì trung tá sẽ hiểu được vì sao tôi lại tỏ ra thích thú khi thấy công việc của cấp dưới không thu được kết quả mong muốn. Còn gì thú vị bằng được tiếp đầu một người cao cờ và lại thấy người đó đi đúng những nước cờ mà mình đã tính trước? Thằng Hoàng đã có bản lĩnh như thế thì người chỉ huy của nó hẳn là một tay có tài nghệ cao siêu, xứng đáng là đối thủ của những người như tôi. Chinh phục được người ấy để sử dụng một cách thật khôn khéo vào trận đấu có tính chất quyết định của năm 1967 này, đó chính là điều mà tôi hằng mơ ước. Trung tá cần luôn luôn nhớ kỹ điều đó, thằng Hoàng đã đoán

chừng là chúng ta nghi nó, theo dõi nó. Nó đã kịp che chân rất kín. Hơn thế nữa, nó đã tung mục tiêu giả để điều tra lại chúng ta. Người của ông đã nhảy xò vào mục tiêu giả đó và đã làm lộ ý đồ. Bây giờ cần làm gì tiếp, ông trung tá?

— Thưa ngài cố vấn, chính tôi đang định xin ngài truyền bảo cho những điều cần phải làm để đối phó với những đối thủ cao tay này. — Tên Phong xoa xoa hai tay, cười nhỉnh. — Chúng nó có thể hơn tài chúng tôi chút ít, nhưng chưa thể bèn tới gót chân của ngài.

— Khiêm tốn là một đức tính hiếm có trong lớp sĩ quan trẻ tuổi. Tôi có ý định sau khi trận đấu kết thúc thắng lợi, sẽ đưa ông lên thay đại tá Vĩnh Hào. Ông ấy cần phải được trau giồi thêm bản lĩnh. Vì vậy trong công việc, nếu gặp khó khăn, không thể tự giải quyết được thì ông được phép trực tiếp hỏi ý kiến tôi, không phải qua đại tá Vĩnh Hào. Việc cần phải làm lúc này là: bỏ hết, bỏ hết những cái cọc và mớ rào của ông đi, phá tan cái chuồng chim của ông đi!

— Thưa ngài cố vấn, như vậy có nghĩa là không tổ chức bao vây theo dõi thắng Hoàng nữa à?

— Có nghĩa là như vậy đấy! — Xti-ven-xon nhếch mép nghiêng đầu nhìn bộ mặt ngờ ngác của tên trung tá nguy. — Tôi mới sang đây. Tôi nghi một vài người trong Phòng tình báo chiến lược. Tôi lệnh cho các ông theo dõi. Bây giờ tôi không nghi nữa nên lại lệnh cho các ông không theo dõi nữa. Có thế thôi! Đối với một tình báo viên thì bị nghi, bị theo dõi, không bị nghi nữa, rồi lại bị nghi v.v. là một chuyện thường tình, hơn nữa là một quy luật phát triển. Không bị ai đề ý đến mới là điều bất hạnh lớn nhất cho một tình báo viên. Cần phải làm cho thắng Hoàng hiểu như vậy!

Xti-ven-xon im lặng mấy giây rồi nói tiếp :

— Làm cho nó hiểu như vậy, nó sẽ tự buông lỏng, nó sẽ dần dà mọc nổi lại liên lạc với tổ chức của nó. Nó vừa làm vừa nghe ngóng động tĩnh. Nó rón rén bước từng bước một, và... — Hẩn nháy mắt. — và nó đi thẳng vào cái bẫy mà chúng ta đã dăng sẵn trên con đường mòn nó thường qua lại.

Xti-ven-xon cầm cốc rượu, uống một ngụm rồi gật gù :

— Ông vẫn còn lo ngại, có phải không? Ông sợ nó chuồn mắt, có phải không?

— Thưa ngài cố vấn, ngài luôn luôn đoán đúng ý nghĩ của cấp dưới.

— Thế thì tôi cho phép ông được đặt một vọng quan sát cố định bí mật ở gần nhà riêng của nó để theo dõi việc đi về và những người qua lại nhà nó. Chỉ một vọng thôi và phải hết sức bí mật. Tôi tin rằng biện pháp này chẳng được cái tích sự gì đâu. Nếu cấp trên của nó quả là một kiện tướng thì sẽ không bao giờ chịu bỏ cuộc bằng cách cho thằng Hoàng trốn đi, không bao giờ chịu để mất một tình báo viên tốt như thế, ở một vị trí tốt như thế. Bây giờ ta bàn sang chuyện khác. Ông đã sử dụng những cuộn băng ghi âm như thế nào.

— Thưa ngài cố vấn, tôi đã dùng đề ghi tất cả những lời nói của đại tá Vĩnh Hào trong mọi lúc và ở mọi nơi. Tôi đã nộp cho ông trợ tá của ngài hai cuộn có kèm theo bản tóm tắt nội dung, thời gian, địa điểm... của những đoạn ghi trong từng cuộn. Ngài cố vấn có chỉ bảo gì thêm không ạ.

— Ông cứ tiếp tục công việc ấy một cách thông minh, ông nhớ là tôi cần biết toàn bộ những lời đại tá Vĩnh Hào đã nói, nhất là những lời ông ấy nói với thằng Hoàng hoặc với người khác về chuyện thằng Hoàng.

— Thưa ngài cố vấn tôi đã nhớ rồi ạ.

— Khi nào dùng hết cả bốn cuộn thì trung tá cứ gặp trợ tá của tôi để nhận tiếp. Trung tá có thể về.

— Xin kính chào ngài cố vấn.



Hoàng thân thờ nhìn quyền lịch đặt trên bàn. Mừng 8 tháng bảy. Tính từ hôm anh được thăng cấp thiếu tá đến nay đã được 12 ngày. Về danh nghĩa thì anh vẫn được giao nhiệm vụ sĩ quan liên lạc của Võ phòng Phủ Tổng thống, nhưng thực tế thì hàng ngày anh chỉ tới đây ngồi đến hết giờ lại về, chẳng được làm một việc gì hết. Thịnh thoảng tên Vĩnh Hào và tên Phong lại gọi anh tới, làm ra bộ chỉ bảo cho anh những điều mà anh đã biết từ lâu, nhưng vẫn cứ phải vờ chăm chú nghe cho phải đạo. Chúng thường nói bóng gió đến chuyện cất nhắc anh lên làm bí thư của ngài trung tướng chánh Võ phòng, rồi lại nửa đùa nửa thật cho anh biết một vài chi tiết về lệnh nữ của ngài trung tướng, một cô gái xuân xanh 27 tuổi, có một số vốn khá bự, được ông bố rất cưng, ưng lấy chồng là sĩ quan cấp tá trẻ tuổi đẹp trai như anh. Anh chỉ mím cười nhưng không tỏ rõ thái độ. Từ trước tới nay, khi thấy những người xung quanh nói đến chuyện mối manh gà bán, anh vẫn chỉ mím cười dè dặt.

Anh hiểu rằng anh đã bị nghi ngờ, đã bị theo dõi, nhưng mấy hôm nay hình như chúng không bám sát anh nữa, hình như chúng còn muốn làm cho anh yên lòng khỏi lo nghĩ về những chuyện đã qua. Chúng không thể hiểu được điều làm cho anh lo nghĩ nhiều nhất là anh chưa nói được liên lạc với tổ chức! Theo quy ước thì

mỗi tuần lễ hai lần anh phải gặp người liên lạc ở một địa điểm định trước. Sau khi bị chúng bắt buộc phải phát biểu trước máy truyền hình vô tuyến, anh đã tự ý bỏ liên lạc một tuần. Tuần này anh tới địa điểm cũ thì không gặp liên lạc viên nữa! Anh đã tìm đến địa điểm dự bị, nơi đặt bình phong số một nhưng cũng không nhận được âm tín hiệu gì hết.

Tại sao vậy? Hay là...? Nghĩ đến điều này anh cảm thấy tim mình thất lại. Anh vội tìm cách xoa dịu ý nghĩ đó đi, nhưng chỉ được một lúc nó lại lớn vồn trở lại trong đầu óc anh. Anh phải cố gắng hết sức mới không để lộ ra nét mặt điều lo lắng day dứt ấy. Anh khẳng định việc anh tạm đình chỉ liên lạc là đúng, là cần thiết để tránh sự dò xét của địch, để bảo vệ tổ chức. Đến bây giờ, khi bị dứt liên lạc mấy ngày, anh mới thật hiểu rằng cuộc đời của anh đã gắn bó với tổ chức như thế nào, mới thật hiểu hết ý nghĩa của mối quan hệ giữa con người anh với tổ chức cách mạng.

Anh luôn luôn tự nhủ: « Có thể là cấp trên cũng đoán chừng được âm mưu của địch nên đã chủ động rút nút liên lạc này đi nhưng còn nghe ngóng trước khi cho nút mới hoạt động. Không bao giờ cấp trên của ta lại mắc kế ly gián của kẻ địch. Ta không làm điều gì xấu thì không bao giờ cấp trên lại nghi ngờ ta. Phải hết sức tinh táo khéo chính ta cũng mắc kế ly gián của địch đấy! Phải hết sức cảnh giác! Tên chuyên viên tình báo này rất xảo quyệt, không bao giờ chịu bỏ dở việc này nếu chưa có kết luận rõ ràng. Chúng nó mới bao vây theo dõi mình độ chục ngày thì làm sao đã có thể kết luận được? Tóm lại là phải kiên trì chờ đợi một cách tinh táo và cảnh giác. Biết kiên trì chờ đợi là một yêu cầu rất cơ bản của nghề tình báo. Ta sẵn sàng kiên trì chờ đợi nhiều ngày, nhiều tuần, thậm chí nhiều tháng nữa để được tiếp tục hoạt động trong tổ chức của ta! ».

Anh châm một liều thuốc lá rồi cố gắng chuyển luồng suy nghĩ của mình về phía tên Xti-ven-xon.

« Rõ ràng tên này có quyền hành và thế lực rất lớn nên mới tổ chức hiệp đồng được các hoạt động quân sự, tâm lý và tình báo một cách quy mô và nhịp nhàng đến thế! Nhưng nó định đạt tới mục đích gì? Chắc hẳn không phải chỉ để bắt hoặc phá một mạng lưới tình báo của ta. Tham vọng của nó hẳn phải lớn hơn thế nhiều. Rõ ràng là nó đang dăng một cái bẫy gì đây? Làm cách nào báo cáo gấp lên cấp trên để kịp thời đối phó với thủ đoạn mới này của địch... ».

Hoàng bực mình ấn mạnh diều thuốc lá hút dở vào cái gạt tàn thuốc rồi đứng dậy, chấp tay sau lưng đi đi lại lại trong phòng làm việc. Vẫn không xua tan được nỗi lo âu cứ ám ảnh, quanh quẩn mãi trong mọi suy nghĩ của mình, anh quyết định đi dạo phố một lúc cho tới hết giờ rồi về nhà.

Anh đi thong thả trên hè phố, ngắm từng cô gái qua lại, thử đếm xem đến lúc về tới nhà sẽ được thấy bao nhiêu người đẹp. Anh dừng lại trước bất cứ quán sách lớn nhỏ nào, chăm chú đọc hết từng tên sách và những dòng quảng cáo sách mới.

Một quầy sách nhỏ chuyên bán những truyện trinh thám, những truyện giết người cướp của ly kỳ rùng rợn viết bằng tiếng Anh, tiếng Pháp... đặt ở gần một ngã tư, làm cho anh chú ý mặc dù hàng ngày anh vẫn đi qua trước mặt nó. Điều làm cho anh chú ý là ở hàng trên cùng của quầy sách bày toàn những truyện tiếng Pháp thuộc loại « sách đen ». Đó là phần đầu của mặt hiệu liên lạc.

Anh đứng lại châm một diều thuốc, hút liền vài hơi đề nén hồi hộp rồi chậm rãi tiến đến gần. Người bán hàng liếc nhanh về phía anh rồi lại tiếp tục giới thiệu một tập truyện tiếng Anh cho mấy chàng trai có dáng

dấp sinh viên đang đứng kín trước quầy hàng. Một tên thượng sĩ thủy quân lục chiến cũng đang nghiêng đầu ngắm những hình người khỏa thân in la liệt trên các bìa sách.

Anh chỉ tay lên những tập « sách đen » bày ở hàng trên cùng, hỏi người bán hàng :

— Ngoài những cuốn này, còn cuốn nào ly kỳ hơn nữa không ?

— Dạ, thưa ngài thiếu tá, còn một cuốn ly kỳ đặc biệt cả Sài Gòn này không đâu có, là cuốn « *Monro est revenu* »¹. Ngài ưng dùng xin trả giá đặc biệt.

— Cứ đưa coi thử !

Anh mở cuốn sách, vờ xem trang đầu tiên nhưng mắt anh lại nhìn vào hàng chữ số ghi bằng bút chì ở ngay sau tờ bìa : « Z.8.3.8.14.b.3.8.9.c.19.8.9d.12.14.9.a. và anh nhăm dịch trong óc : « *Z.8 chờ chi thị mới* ».

Anh lật xem tiếp vài trang rồi đưa trả :

— Ngõ là sách mới, ai dè mình đã coi qua một lần rồi. Xoàng thôi.

Anh chọn mua một cuốn truyện trinh thám tiếng Anh rồi lững thững đi về nhà nhưng trong bụng như múa lên. Anh không còn cô đơn như mấy ngày qua nữa. Anh đang cùng một tập thể vững mạnh đồng đảo đi lên phía trước, nơi tiền tuyến ở ngay trong lòng hậu phương của địch.

X

Tư Bình đặt gói trà và phích nước lên bàn. Bộ ấm chén đã được rửa trắng sạch sẽ. Một bao Ru-bi và một

1. Mông-rô đã trở về (tiếng Pháp).

bao diêm mới nguyên được bày trịnh trọng trong một cái đĩa nhỏ. Anh muốn tiếp đón phái viên của trên một cách thật tươm tất.

Cách đây hai hôm, thím Ba bánh tằm đã đến đặt gánh ngay trước cửa tiệm của anh. Anh đã mua một đĩa bánh trong đó có giấu tài liệu của trên gửi xuống. Anh còn nhớ như in mấy dòng chữ: « Ngày 23 có khách đến giao hàng, trả tiền ngay theo giá đã định ». Anh sẽ nhận chỉ thị mới của trên qua người phái viên này. Các tin ám hiệu liên lạc đã được quy định từ trước.

Anh sốt ruột nhìn đồng hồ mặc dù đã biết trước là còn sớm lắm, chưa đến bảy giờ. Nếu người phái viên từ ngoại thành vào đây thì ít nhất cũng phải mười giờ mới tới chỗ anh được. Tuy vậy anh vẫn cứ tin rằng người đó đã ở trong nội thành từ hôm qua hoặc từ nhiều hôm nay rồi, cho nên anh sẽ nhất định được gặp ngay bảy giờ thôi. Anh mở nút phích rót một ít nước sôi vào ấm chuyên, tráng lại một lần nữa.

Một bóng người xuất hiện trước quầy hàng của anh. Anh quay lại nhìn và phải mất mấy giây mới nhận ra người đó là bác Tư hủ tiếu. Hôm nay bác lại mặc áo bà ba có cài đủ các nút, không ở trần như mọi bữa, cái khăn rằn quấn một vòng quanh đầu càng làm cho khuôn mặt của bác khác hẳn đi. Anh biết là bác ở quê ra từ sáng qua, nhưng suốt ngày qua anh chưa thấy bác ra cửa đứng lần nào và cũng không nghe tiếng bác la nạt vợ, chắc là bác bị mệt.

Anh không muốn cho bác Tư vào nhà lúc này, tuy vậy anh vẫn mỉm cười với bác:

— Mời bác vào xối nước. Mấy bữa vắng bác tôi thấy nhớ quá.

Bác Tư cười khà khà, bước vào ngồi trước bàn rồi hỏi:

- Bữa nay ngày_mấy_nhi?
- 23 tháng bảy dương lịch.
- Có khách tới giao hàng không?

Tư Bình giả bộ chăm chú rót nước châm trà nhưng đầu óc anh căng ra suy nghĩ rất nhanh về câu hỏi của bác Tư. Một sự trùng hợp ngẫu nhiên hay là có chuyện gì đây? Anh thản nhiên trả lời lấp lửng:

— Cũng còn tùy. Nếu có hàng mới thì chắc là có người tới giao hàng.

Bác Tư mỉm cười, không nói gì, đưa mắt nhìn quanh căn nhà cùng với những thứ đồ đạc tời tàn của Tư Bình, dường như bác mới tới đây lần đầu.

Tư Bình bưng chén trà đặt trước mặt bác Tư, bóc bao thuốc mời khách. Bác Tư rút một điếu thuốc bẻ làm đôi, châm hút vài hơi rồi đưa cho Tư Bình, sau đó lại châm vào nửa điếu còn lại và vừa hút vừa nhìn thẳng vào mắt anh. Rồi bác lấy trong bóp ra một tờ bạc đặt lên bàn.

— Bữa trước còn thiếu chú ít tiền, nay trả cho đủ.

Tư Bình liếc nhìn chuỗi số của tờ bạc: số đầu và số cuối đều là 1. Đúng với tín ám hiệu đã quy định cho việc liên lạc đột xuất này! Bác Tư hủ tiếu chính là phái viên trên cử xuống để chuyển đạt chỉ thị công tác mới cho anh!

Một cảm giác khó tả lẫn lộn cả mừng vui, ngạc nhiên và một thoáng phân vân ngờ vực, làm cho anh chưa trả lời ngay được. Anh mừng vì sắp được nhận chỉ thị mà anh nóng lòng chờ đợi, mừng vì thấy phái viên của trên lại chính là bác Tư hủ tiếu, một người đã sống ngay cạnh anh gần ba năm nay mà anh không thể đoán biết được và tất nhiên là địch càng không thể nào dò tìm được. Nhưng anh lại ngạc nhiên và ngờ vực vì chuyện xảy ra và đột ngột quá, ngoài tất cả các dự kiến của anh nên có vẻ không thật, gần như không thể có được!

Bác Tư im lặng uống trà, hút thuốc chờ cho Tư Bình trấn tĩnh lại mới mỉm cười hỏi nhỏ:

— Sao? Bất ngờ quá hả? Hai ta cùng giữ nghiêm kỷ luật bí mật nên tôi cũng ngỡ ngàng chẳng kém chú bao nhiêu đâu.

— Vâng. Thật là bất ngờ. Và cũng thật đáng mừng.

Tư Bình tiếp thêm trà cho bác Tư xong mới ngồi xuống, châm thuốc lá hút một cách ngon lành. Bác Tư hắng giọng vài lần rồi bắt đầu nói rành mạch từng lời:

« Anh Hai đã nhận được báo cáo của chú. Anh rất tán đồng những nhận định của chú, nhưng về biện pháp xử trí thì anh có gợi cho chúng ta một số ý. Anh có nhấn mạnh là chỉ gợi ý thôi không phải là chỉ thị, chúng ta được phép tùy cơ ứng biến.

Thứ nhất là ta và địch cùng có quyết tâm rất cao trong cuộc chiến tranh này, đặc biệt năm nay lại là năm mà hai bên «chọi» nhau với mức độ ác liệt nhất. Ta quyết tâm buộc địch phải xuống thang trên cả hai miền và từ năm 1968 trở đi chỉ có xuống thang mà thôi. Muốn vậy ta phải giành được thắng lợi chính trị — quân sự hết sức lớn, làm cho địch tuyệt vọng trong âm mưu chiến lược chiến tranh cục bộ này. Trong tập đoàn tài phiệt lũng đoạn chính phủ Mỹ hiện nay đã có những rạn nứt, lung lay về quyết tâm, cho nên bọn chủ chiến cũng muốn dùng một thắng lợi quân sự vang dội để hàn gắn, củng cố quyết tâm kéo dài và nâng cao quy mô chiến tranh cục bộ ở Việt Nam. Chúng nó còn hy vọng lợi dụng sự bất đồng trong các đảng anh em về quan điểm và về phương thức tiến hành chiến tranh. Chú cũng biết là có người không muốn chúng ta đánh lớn, thậm chí có người không muốn chúng ta thắng lớn nữa kia... ».

Tư Bình tròn mắt nhìn bác Tư, trong lòng hết sức khâm phục người đồng chí già đã khéo giấu mình dưới

cái vó của một người lao động cục mịch, giản dị. Anh chưa tin rằng những lời nói ấy lại thốt ra từ miệng bác Tư hủ tiếu.

«... Thứ hai là CIA vốn đã có nhiều quyền hành, bây giờ lại được tổng thống Mỹ phóng tay nói thêm. Nó có quyền làm bất cứ việc gì mà nó xét thấy cần thiết để tạo ra thắng lợi. Quyền lực vô cùng lớn ấy lại tập trung trong tay một chuyên viên tình báo cấp tướng, mang tên giả là trung tá Xti-ven-xơn. Anh Hai có cho biết một số chi tiết về thắng này. Nó là một tướng trẻ đã từng chỉ đạo hoạt động tình báo Mỹ ở nhiều nước châu Mỹ la-tinh và Trung Cận Đông, được xếp loại nhất nhì trong số tình báo đầu sỏ quốc tế hiện nay. Nó thường tự hào là đã luôn luôn dùng các phương thức hoạt động rất táo bạo bất ngờ để tiến công đối phương.

Bác Tư mim cười, mắt bác nheo lại nhưng trong con mắt vẫn sáng lấp lánh một cách vui vẻ có pha chút nghịch ngợm làm cho khuôn mặt bác như trẻ hẳn lại. Bác uống một ngụm nước, đốt điếu thuốc lá khác rồi nói tiếp:

— « Có thể nói là bọn CIA đã đưa ra gần hết các miếng sớ trường của chúng rồi mà vẫn bị thất bại. Cho nên thắng cha Xti-ven-xơn này sẽ không dùng những thủ đoạn mà các chuyên gia trước nó đã dùng đâu. Anh Hai gọi ý chúng ta là những phương án hành động mà ta đã chuẩn bị trước đây có thể không phù hợp với đối tượng tác chiến mới. Chúng ta phải căn cứ vào những sự việc đã diễn ra gần đây để phán đoán, cân nhắc tìm ra thủ đoạn mới của địch rồi xây dựng phương án của ta. Nếu kịp báo cáo đề trên duyệt thì tốt nhất, nhưng nếu tình hình gấp quá thì vừa triển khai phương án vừa báo cáo lên trên cũng được. Anh nhắc đi nhắc lại là bất cứ phương án nào cũng phải quán triệt tư tưởng tích cực tiến công.

Trước đây chúng ta đã tích cực tiến công nên mới luôn luôn chủ động che kín mình, đánh lừa địch và làm cho chúng phải thất bại...

Hai người cùng im lặng hồi lâu. Bác-Tur cứ đốt thuốc hút phà phà, Tư-Bình thì dăm dăm nhìn chén nước trà đã nguội ngắt, một tay lơ đãng đưa lên vuốt vuốt mái tóc.

— Tình hình vừa qua như thế này. — Tư-Bình vẫn giữ nguyên tư thế cũ, chậm rãi vừa nói vừa suy nghĩ. — Tên Xti-ven-xon mới tới đây ít ngày đã tiến hành ngay một cuộc thăm tra nội bộ gắt gao. Nó đã nghi một số người trong đó có một nhân viên nội tuyến của tôi là Z.8. Nó đã cho tiết lộ một số tin quan trọng dè dờ phản ứng của ta đồng thời xác định đối tượng theo dõi. Z.8 đã báo cáo những tin ấy cho tôi, tôi đã chuyển tin ấy lên trên với đề nghị không tỏ thái độ dè chờ điều tra cụ thể thêm. Chúng lại thăng cấp cho Z.8 và vừa đề cao vừa theo dõi riết nên anh ta không dám liên lạc theo đường dây bình thường nữa. Tôi đã rút ngay đường dây đó và phát tín hiệu cho Z.8 yên tâm chờ chỉ thị mới. Z.8 đã nhận được chỉ thị. Trong khoảng mười ngày gần đây hình như địch không theo dõi anh ta nữa, nhưng tôi chưa kết luận là chúng đã bỏ đối tượng này. Có thể chúng dùng kế « thả chim dè tìm tổ ».

Về hoạt động quân sự thì ở miền nam không có gì đặc biệt nhưng ở miền bắc thì địch đã đánh phá vào vùng nội ngoại thành Hà Nội, Hải Phòng dè làm cho cái tin chúng đã tung ra thêm nặng cấn, tất nhiên là còn nhằm cả mục đích tâm lý chiến, chuẩn bị dư luận, thăm dò thái độ...

Qua tổng hợp tình hình thì thấy nổi lên một vấn đề là: Thăng chuyên viên tình báo này hành động hoàn toàn khác những thăng trước. Đúng như anh Hai đã nhận định, nó có quyền thế rất lớn nên nó làm ăn có vẻ bạo tay và quy mô lắm.

— Liệu nó có dùng kế phản gián không?

— Chưa thể nói chắc được. Vẫn có hai khả năng. Hoặc là nó thật sự có ý định chộp bắt tôi để sử dụng vào kế phản gián của nó. Hoặc là nó mở đầu thật âm ỹ như vậy để gây thanh thế, sau đó lại dùng thủ đoạn cũ tức là theo dõi, đặt bẫy, rồi tung lưới vét một mẻ để phá hoại hoặc vô hiệu hóa tờ chức tình báo chiến lược của ta ở đây.

Lúc này chưa thể nói khả năng nào trội hơn. Nếu kết luận vội vàng thì có thể sẽ phạm sai lầm là đưa người của ta ra cho địch bắt, đưa tờ chức của ta ra cho địch phá, cũng có thể phạm sai lầm là bị động phòng ngự, không chủ động kiên quyết tiến công địch, không tạo được thời cơ cho các lực lượng vũ trang giành thắng lợi có tính chất chiến lược... Chúng ta cần cân nhắc cho kỹ...

Bác Tư gật gật đầu và theo thói quen thường ngày, bác cởi áo ra, kéo cái khăn trùm đầu xuống lau mồ hôi ở ngực, ở lưng rồi vắt nó lên vai.

— Đúng! Cần cân nhắc cho kỹ.

Hai người lại ngồi im lặng hồi lâu. Bỗng bác Tư vỗ đánh «bộp» một cái vào bụng, chú đầu về phía Tư Bình, nói nhanh: -

— Tôi nghĩ như vậy: Tình hình gấp gáp quá làm cho thằng Mỹ bị thúc bách phải làm ăn mạo hiểm, chứ nếu cứ dùng thủ đoạn cũ thì nó tạo sao nổi thắng lợi quân sự — chính trị ngay trong năm nay, hả? Thằng Xi-ven-xon chủ quan hiếu thắng có bao giờ lại chịu dùng thủ đoạn cũ? Nếu khéo đánh vào cái thói chủ quan hung hăng của nó thì có thể nó sẽ dùng kế phản gián, mặc dầu lúc đầu chúng nó chưa quyết. Chú nghĩ sao? Hiện nay chúng nó đang nghi ngờ theo dõi người của mình. Ta cứ thử cho chúng nó nắm thêm được một liên lạc viên nữa xem ý đồ của chúng nó ra sao. Nếu chúng nó định

giờ trò vây bắt thì lập tức cho Z.8 rút ra ngoài, còn liên lạc viên thì chỉ cần đổi chỗ và thay « binh phong » khác là ổn thôi.

— Tôi nghĩ là trước mắt cũng phải làm như vậy. Không thể chờ đợi chúng nó tự bộc lộ ý đồ được. Tôi đã chuẩn bị hai liên lạc viên để triển khai phương án ba, nhưng bây giờ thì coi như phương án ba đã hủy bỏ. Ta có thể dùng một liên lạc viên vào việc này. — Tư Bình vừa đếm đốt ngón tay vừa tính toán. — Tôi phải dùng đến 4 ngày để tổ chức lại đường dây. Ngày 28 tháng bảy, Z.8 sẽ nhận được chỉ thị và tín ám hiệu mới và ngày 31 thì bắt đầu liên lạc định kỳ 4 ngày một lần. Chưa cần cho Z.8 và liên lạc viên đó biết ý định của chúng ta để khỏi lộ bí mật. Về bảo đảm an toàn cho liên lạc viên thì không có gì đáng ngại, riêng với Z.8, tôi chỉ có một « vòng đơn » thôi nên tôi chưa được yên tâm.

— Tôi sẽ cho một tổ phối hợp với lực lượng của chú. Nhưng như vậy thì Z.8 dễ bị lộ. Đề cho nhiều người biết mặt anh ta là một điều tối kỵ.

— Bác cứ tổ chức một đường dây thật chắc chắn để bất cứ lúc nào cũng có thể đưa anh ta ra ngoài ngay. Còn việc bảo đảm ở nội thành cứ để chúng tôi lo liệu, như vậy được chứ? Sẽ có người của tôi tới hiệp đồng cụ thể với người của bác. Từ ngày 31 trở đi là phải sẵn sàng rồi.

— Ủ, ừ, được đấy. Thế còn chú thì sao?

— Tôi thì sao? — Tư Bình ngạc nhiên nhìn bác Tư. Bác Tư lại vỗ bụng cười khà khà.

— Chú thiệt kỳ quá! Chú lo bảo đảm an toàn cho anh em, còn chú thì ai lo cho chú? Tôi, chính tôi, phải lo việc bảo đảm an toàn cho chú! Nếu đề xảy ra việc gì thì tôi cũng mất luôn cái chỗ đợi khăn, chú hiểu chưa? — Bác Tư lại cười khà khà. — Ngày 1 tháng tám, chú lại

sắp sẵn trà thuốc rồi kêu tôi sang, tôi sẽ kêu luôn thằng cảnh sát đầu phố cùng sang đề nghị trang. Cho nó vài chén trà, ít thuốc rồi tống nó đi, sau đó anh em ta bàn tiếp công việc. Thường ngày tôi ra đứng trước cửa luôn, có việc chi gặp thì làm hiệu cho tôi ngay nhé!

Bác Tư đứng dậy, đốt một điếu thuốc nữa, vo tròn cái áo cầm trong tay, lưng thưng ra khỏi cửa, đi một vòng qua mấy tiệm và quầy hàng, mỗi nơi dừng lại một chút rồi mới trở về nhà.

Tư Bình lại ngồi một mình trong căn nhà hẹp và tối, hai mắt ngó chăm chăm vào cái vỏ bao thuốc lá, ngón trở tay phải gõ đều đều từng tiếng lên mặt bàn...



Hoàng bước ra khỏi cửa quán diêm tâm thì gặp ngay đại úy Mậu, một tên sĩ quan dù mà anh đã thấy ra vào phòng làm việc của Vĩnh Hào đôi lần, nhưng anh chưa biết đích xác nó làm công việc gì ở đó. Tên Mậu tươi cười chào anh rồi bắt chuyện ngay một cách sượng sã:

— Chào thiếu tá. Chắc anh đi tới nơi làm việc, tôi cũng tới đó. Nếu thấy không có gì phiền phức thì tôi xin đi cùng anh cho vui.

— Có chi phiền phức đâu, chiến hữu! Ta cùng đi cho vui.

Tới trước quầy bán sách truyện trinh thám kiếm hiệp, Hoàng dừng lại. Anh đã trông thấy tập truyện « Menro est revenu » bìa đen bóng được bày chính giữa hàng trên cùng, nổi bật giữa những cuốn sách màu vàng, đỏ... lòe loẹt. Tên Mậu hỏi đùa anh:

— Xem ý thiếu tá ư coi truyện trinh thám ly kỳ rùng rợn lắm hả?

— Trong những truyện này cũng có thể chọn lọc được một số điều bổ ích cho nghề nghiệp đó, đại úy ạ.

— Tôi không thạo tiếng Pháp, tiếng Anh nên phải đọc sách của bọn văn sĩ lông vịt. Nói chung cả sách viết và sách dịch của chúng nó đều thôi không ngữi được. Tôi chỉ ưng có cuốn « Người tinh báo cô đơn » thôi. Anh đã coi lần nào chưa ?

— Chưa. Nhưng chỉ riêng cái đề sách, tôi nghe cũng đủ sâu rồi. Không có người tinh báo nào cô đơn hết. Không thể làm nghề tinh báo được nếu không dựa vào một tổ chức đã có sẵn ít nhiều và tự mình phải tạo thêm ra. Đã cô đơn thì làm tinh báo khi gì được. — Hoàng lắc đầu nhún vai. — Ngày nào tôi cũng đứng chân trước quầy sách này ít phút nhưng chẳng mấy khi thấy có sách mới. Ta đi thôi.

Hai người lại tiếp tục đi. Qua cửa hàng bán các loại máy tính, thước tính và dụng cụ họa kỹ thuật, Hoàng lại dừng lại :

— Ta vô đây chút đã.

— Tôi e tới trễ giờ.

— Không hề chi ! Các ngài thượng cấp còn tới trễ hơn nhiều. Tôi muốn sắm ít dụng cụ kỹ thuật của Tây Đức. Nghe nói có một số mặt hàng mới sang, tinh xảo lắm.

Hoàng bước vào trong nhà. Tên Mậu cũng leo đẹo theo sau. Hoàng vờ hỏi người bán hàng về giá cả và đòi xem một số hàng mẫu. Anh đưa mắt nhìn dãy số thành của sáu chiếc máy tính quay tay bày liền một hàng trong tủ kính. Anh thăm dịch từng nhóm năm chữ số theo một luật mã đơn giản thành những chữ :

« Mười giờ sáng ngày 28. Công viên Tao Đàn. Người quen cũ ».

Ngày 28 là ngày mốt, chủ nhật. Công viên Tao Đàn là nơi anh thường đi dạo một mình. Người quen cũ là

ai nhi? Theo nguyên tắc thì khi đã chuyễn một đường dây liên lạc cũ đề dặt đường dây mới, người ta không bố trí người cũ ở lại đề tránh bị địch dò tìm. Cấp trên không quy định tín ám hiệu liên lạc, có nghĩa là anh với người đó đã cộng tác với nhau rất lâu rồi và có thể tin tưởng lẫn nhau một cách tuyệt đối.

Hoàng vừa đi vừa lơ đãng ngắm các cô gái qua lại trên đường, miệng vẫn lơ đãng tiếp chuyện tên Mậu.

Hai người qua công gác, đi vào hành lang của khu nhà làm việc thì gặp Vĩnh Hào. Hắn khê gật đầu về phía tên Mậu rồi vồn vã bắt tay Hoàng.

— Hai ông cùng một lứa tuổi, nhưng trông thiếu tá trẻ hơn đại úy này nhiều. Thật là một trang nam nhi khôì ngô tuấn tú. Bữa trước tôi qua bên tư thất ngài chánh Võ phòng, lệnh nữ của ngài có lời thăm sức khỏe thiếu tá.

— Tôi luôn luôn ghi tạc trong lòng rằng nhờ công ơn của ngài đại tá nên tôi đã sớm được thăng tiến. Riêng về chuyện gia thất phu thê thì tôi phải trông chờ vào duyên số rất nhiều. Ngài đại tá muốn tác thành cho tôi, nhưng nếu ông Tư bà Nguyệt không ưng se sợi chỉ thăm thì sao?

— Chẳng có duyên số khi gì đâu! Tôi đã ưng dứa nào thì nhất định nó phải qua tay tôi, trốn lên trời cũng không thoát — Vĩnh Hào toét mồm ra cười. — Tôi sẽ tác thành đám này cho thiếu tá ngay trong năm nay, ngay trong tháng bảy này nếu thiếu tá muốn.

— Tôi rất tin vào số mệnh con người. Tôi cho rằng số phận đã định sẵn cho mỗi người một đường đi, không ai có thể trạch khỏi đường đó. Trăm đường chẳng tránh khỏi số, thừa ngài đại tá. Số tôi may mắn nên mới được ngài đại tá và ngài trung tướng che chở, dạy bảo thành người như hiện nay.

— Tất nhiên là tôi cũng tin ở số. Số tử vi là một môn khoa học, chính ngài Tông thống và nhiều ngài cổ vấn Mỹ cao cấp cũng tin kia mà. Nhưng tôi không tin chữ « duyên ». Thời buổi này không có duyên gì bằng « duyên » tiền, thiếu tá ạ!

Hoàng và tên Mậu cùng mỉm cười phụ họa rồi cùng giơ tay chào tên Phong đang vênh mặt đi tới. Hấn chẳng thèm đáp lễ, lạnh lùng nói với Vĩnh Hào: « Xin phép đại tá ». Hấn khẽ gật đầu rồi chẳng chờ Vĩnh Hào trả lời, quay sang phía Hoàng nói một câu hách dịch: « Tôi cần gấp thiếu tá ngay bây giờ trong phòng làm việc của tôi ». Hấn lại khẽ gật đầu với Vĩnh Hào: « Xin chào đại tá ». Rồi quay đằng sau bước trở lui, mặt vênh lên, lưng và cò cứng đờ một cách khôi hài.

Bộ mặt vốn đã dữ tợn của Vĩnh Hào quau lại, hai mắt long sòng sọc. Hấn nói qua kẽ răng:

— Chẳng có việc chi gấp hết! Các ông cứ đứng đây nói chuyện với tôi chút nữa đã. Tôi rất ưng nghe chuyện bói toán. Thiếu tá đã được dự buổi phụ đồng nào bên dinh Độc Lập chưa?

— Thưa ngài đại tá, tôi chưa được vinh dự đó ạ.

— Thiệt ly kỳ hết chỗ nói! Con đồng kê lên vanh vách mọi điều về tiền vận, hậu vận, công danh, phu thê tử tức... của một ngài cổ vấn cỡ bự. Mọi người đều lắc đầu lè lưỡi. Chính ngài cổ vấn đó cũng phải chịu là đúng trăm phần trăm.

... Câu chuyện kéo dài thêm hơn nửa giờ. Hoàng vừa nghe những lời ba hoa của Vĩnh Hào vừa suy nghĩ về sự việc vừa xảy ra giữa hai tên chóp bu của cái Phòng tình báo chiến lược này. Từ trước tới nay, hai tên này chưa bao giờ ăn ý với nhau, nhưng cũng chưa bao giờ chúng nó lại đề lộ rõ mối hiềm khích đó trước mặt cấp dưới. Thái độ tên Phong rất đáng chú ý. — Thường ngày hấn luôn làm bộ lạnh lùng mà lại rất khôn khéo

với mọi người. Gần đây hẳn có vẻ « lên nước » dữ. Hẳn chỉ gọi Vĩnh Hào là đại tá mà bỏ hẳn chữ « ngài ». Hẳn ra mặt hách dịch với mọi người. Còn tên Vĩnh Hào thì lại tỏ ý sẵn đón niềm nở với cấp dưới và có phần nào nhường bước cho tên Phong lấn tới. Chuyện này nổi lên từ khi có tên chuyên viên tình báo Mỹ tới đây. Hoàng nhớ tới lời nói của chị Phúc : « Chúng nó luôn luôn mâu thuẫn với nhau vì tranh quyền và tranh ăn. Phải biết khơi sâu mâu thuẫn trong nội bộ chúng nó để lợi dụng cho công việc của mình ». Bây giờ chính là lúc anh cần phải tích cực lợi dụng mâu thuẫn giữa hai thằng này đây...

— Thôi nhé, lúc khác ta lại nói chuyện tiếp nhé! Thiếu tá tới chỗ trung tá Phong kéo ông ấy đợi. — Vĩnh Hào gơ tay, gật gật đầu để đáp lại lời chào của Hoàng.

Hoàng gõ cửa phòng làm việc của tên Phong, chờ vài giây rồi mở cửa bước vào. Tên Phong vẫn ngồi nguyên tại chỗ, lạnh lùng nhìn anh và đưa tay làm hiệu cho anh ngồi vào ghế trước mặt hẳn. Hẳn nghiêm nét mặt, dần từng tiếng :

— Tôi nhớ là đã mời thiếu tá tới gặp tôi ngay. Tại sao thiếu tá lại để tôi phải chờ đợi gần 45 phút? Thiếu tá nghĩ rằng có thể bất chấp lệnh của tôi chăng?

Hoàng lễ phép đứng dậy trả lời :

— Thưa ngài trung tá, tôi không bao giờ dám quên công ơn dạy bảo diu dặt của ngài đối với tôi. Tôi muốn tới chỗ ngài ngay sau khi nhận lệnh, nhưng ngài đại tá giữ lại để hỏi về một vài việc bên Võ phòng, tôi không dám trái ý ngài đại tá, nên tới đây chậm. Tôi rất mong ngài thứ lỗi.

Tên Phong đập đập tay ra hiệu cho Hoàng ngồi xuống. Hẳn có vẻ vừa lòng vì thái độ mềm mỏng khiêm nhường của Hoàng, nhất là lại thấy anh gọi hẳn bằng « ngài »

ngang với đại tá Vĩnh Hào. Hắn nói với anh, giọng kéo dài nhưng đã dịu hơn trước :

— Con chim khôn chọn cây mà đậu. Thiếu tá là một người thông minh chắc đã hiểu rằng tôi hoặc đại tá Vĩnh Hào, thế nào cũng có một người phải đi nơi khác mà thiếu tá thì còn ở lại đây lâu dài.

Hắn ngừng lại mấy giây chờ xem Hoàng trả lời ra sao, nhưng thấy anh vẫn nghiêm trang ngồi im thì lại nói tiếp :

— Tôi muốn biết sáng nay đại úy Mậu đi theo thiếu tá từ nơi nào, hồi nào ?

— Thừa ngài trung tá, hồi 6 giờ 30 ở trước quán Tiều Kiều. Tôi dùng diêm tâm ở đó, khi ra cửa thì đụng ngay đại úy Mậu. Chúng tôi cùng đi tới đây.

— Thiếu tá có biết vì sao tháng Mậu thường ngày không bao giờ qua lại đường đó mà sáng nay lại như vô tình đụng ông trước quán Tiều Kiều không ? Có biết nó thường làm công việc gì ở Phòng tình báo chiến lược không ?

— Thừa ngài trung tá, tôi có thấy đại úy Mậu ra vào nơi này đôi lần nhưng tôi cho rằng ông ấy không liên quan gì đến công việc của tôi nên tôi cũng không chú ý tìm hiểu.

— Thiếu tá đã biết rằng ông Xti-ven-xơn mới ở Mỹ quốc tới đây. Người Mỹ quen làm ăn thận trọng. Ông ta đã tỏ chức thăm tra tất cả sĩ quan và nhân viên của Phòng này cùng với những người liên quan tới nó. Tôi cho rằng điều đó chẳng có gì hệ trọng. Tôi còn ung lâu lâu lại được thượng cấp thăm tra một lần như vậy. Đến nay thì ông ta tỏ ý rất hài lòng và đã tuyên bố là sẽ cùng tất cả chúng ta cộng tác một cách chặt chẽ và thành thật. — Đột nhiên hắn nhòm người lên nhìn thẳng vào mắt Hoàng, hỏi nhanh : — Thiếu tá nghĩ gì khi thấy người ta theo dõi mình ?

Hoàng đã có ý đề phòng từ trước nên không hề bối rối trước đòn tiến công bất ngờ này, anh lạnh lùng trả lời:

— Thưa ngài trung tá, tôi đã được thụ huấn ở Mỹ quốc hai năm, tôi đã hiểu và rất thích phục cách làm ăn của người Mỹ. Tôi cũng cho rằng khi chưa tin thì cần phải thăm tra, thăm tra rồi thì phải tin, phải thật sự cộng tác, đúng như ngài vừa nói.

— Đó, đó, thiếu tá thấy không? Đại tá Vĩnh Hào đã thật sự giao công việc gì cho thiếu tá chưa? Thăng Mậu đang bám theo thiếu tá một cách lộ liễu, ngóc nghếch không sao hiểu nổi. Nhưng thiếu tá đừng ngại. Thiếu tá đang sống dưới một cái dù rất rộng đủ sức che sương chắn gió từ bất kỳ phương nào tới. Sau này khi thiếu tá được công danh thành toại thì chớ quên điều đó.

— Thưa ngài trung tá, từ trước tới nay tôi luôn nhớ rằng tôi được nên người là nhờ có sự che chở của một sức mạnh đang tồn tại và phát triển xung quanh tôi. Mãi mãi về sau tôi cũng không dám quên điều đó.

— Tôi rất mừng là thiếu tá đã hiểu ngay được ý nghĩa sâu kín của những lời nói chân tình của tôi. Nếu trong những ngày tới, thiếu tá có gặp phiền phức gì về phía thăng Mậu thì cứ báo ngay cho tôi biết, tôi sẽ có những biện pháp hữu hiệu đề thiếu tá thi hành công vụ một cách yên lành. — Tên Phong lại hơi nhòm người dậu, nói nhỏ với Hoàng: — Kề cả những phiền phức do đại tá Vĩnh Hào gây ra, hiểu không? — Mặt hần danh lại, hần nghiêng răng: — Cao hơn tất có cao hơn trị, thiếu tá ạ!

— Thưa ngài trung tá, tôi đã lãnh hội được gần như trọn vẹn ý nghĩa của những điều ngài vừa dạy bảo. — Hoàng cười nhỉnh. — Dạ, thưa ngài trung tá, trong những ngày qua, cặp mắt trần tục của tôi đã cho tôi thấy rằng ngài và ngài Xti-ven-xon đang thống lãnh mọi công

việc ở đây. Không cần khôn ngoan lắm, con chim nhỏ bé này cũng đã hiểu được là nên đậu vào cây nào. — Anh ngừng lại, thở dài rồi làm bộ buồn rầu nói tiếp: — Nhất là khi con chim nhỏ bé cô đơn ấy lại đang bị nhiều cạm bẫy rình rập đe dọa...

— Nếu con chim nhỏ bé cô đơn ấy biết đậu đúng vào cái cây nên đậu thì sẽ không có một cạm bẫy nào dính tới chân nó được! Làm việc với một người có học thức, có thể lực chẳng hơn là chịu dưới quyền một thằng cục cằn vũ phu sao? Tôi nhớ có một lần nào đó tôi đã nói với thiếu tá rằng tôi rất ưng một người cộng tác có nhiều tài năng như thiếu tá. Thiếu tá cũng nên nhớ như vậy. Bây giờ thiếu tá có thể về, khi nào cần tôi sẽ gọi, hiểu không?

Sau câu nói hách dịch đó là một cái gật đầu không kém hách dịch để đáp lại lời chào của Hoàng.

Anh về phòng làm việc của mình, ngồi vào bàn. Vẫn chẳng có công việc gì cả, nhưng anh đã quyết định là ngày nào cũng tới đây ngồi cho đến hết giờ một cách chăm chỉ, cần mẫn. Anh mở mấy tờ nhật báo, ngó lướt qua các mục rồi ném sang một bên. Anh lấy cuốn truyện trinh thám ở ngăn bàn ra, đặt trước mặt. Anh vẫn dùng cách này để ngụy trang: mắt vẫn nhìn vào các dòng chữ, tay thỉnh thoảng lật trang sách nhưng đầu óc lại tập trung vào những việc tận đầu đầu.

«Thằng Phong đã nói rõ là mình nên cộng tác với nó. Phải hiểu theo ý nào? Cộng tác với danh nghĩa một thiếu tá cộng hòa, sĩ quan liên lạc của Võ phòng Phủ Tổng thống hay là cộng tác với danh nghĩa một tình báo viên Việt cộng bị bắt và bị mua chuộc? Thằng Vĩnh Hào cũng muốn kéo mình về phía nó. Như vậy có nghĩa là chúng nó chưa nắm được gì về ta chăng? Chắc chắn là chúng nó chưa nắm được gì, và cũng chắc chắn là chúng nó vẫn nghi mình rất dữ. Chúng nó chẳng thêm đề ý đến

một sĩ quan không có vai vế gì như mình đâu. Nhưng sự cộng tác của một tình báo viên Việt cộng bị bắt và bị mua chuộc thì có giá trị vô cùng lớn đối với nghề nghiệp làm ăn của mỗi thằng. Vì vậy nên thằng nào cũng rao hàng đề tranh khách! Mình phải chọn một trong hai thằng đó. Thằng Vĩnh Hào đứng vững ở đây ba năm rồi, nó lại được lòng từ Tổng thống trở xuống tới các tướng tá ở quân khu, chi khu. Nó nắm chắc các sĩ quan và nhân viên của Phòng này, ngoài ra lại nắm riêng một lực lượng nửa chính thức nửa. Thằng Phong thì chủ yếu dựa vào thế lực của quan thầy mới. Thế lực đó mạnh thật đấy nhưng cũng « lá mặt lá trái » lắm. Nếu làm ăn thuận lợi thì thằng Phong có thể phát lên được, nhưng nếu gặp thất bại thì chính thế lực đó lại chìm nó chết ngay. Vì vậy mà Xti-ven-xon vẫn chưa hất thằng Vĩnh Hào đi. « Nuôi sẵn nhiều ngựa, nhốt chung một chuồng cho chúng đá nhau đề tùy thời mà chọn ngựa » đó là sách cò truyền của bọn Mỹ. « Con chim nhỏ bé nhưng khôn ngoan cũng phải biết tùy thời đề chọn cây mà đậu... ».

Hoàng mỉm cười khi nhớ lại những lời gợi ý trực tiếp và lộ liễu của tên Phong.

« Xti-ven-xon còn phải chờ thì ta cũng không nên vội vàng. Cứ đề cho chúng nó đá nhau. Thằng Phong đã tiết lộ chuyện thằng Mậu được Vĩnh Hào giao nhiệm vụ theo dõi ta... Nếu khéo moi thì chúng nó sẽ vạch áo lẩn nhau cho ta xem... ».

Anh cứ ngồi miên man suy nghĩ cho tới hết giờ làm việc. Anh khóa cửa buồng lại rồi bước nhanh theo con đường quen thuộc trở về nhà. Anh lại thấy đại úy Mậu đang lững thững đi cùng chiều. Hắn làm bộ mừng rỡ:

— Thiếu tá dùng cơm ở tiệm nào? Hay là cùng tôi đi nhậu lai rai, tôi có một nơi quen.

— Tôi không quen nhậu vào lúc này. Tôi muốn ăn xong là về nhà nghỉ ngay.

— Vậy thì tôi xin vâng ý thiếu tá: ăn xong là về nhà nghỉ ngay.

— Ta lại vô quán Tiều Kiều, tôi ưa món « cary » ở đó lắm. — Hoàng nghĩ thầm: « Thăng này làm ăn dở quá. Ta cứ vô như không hay biết gì về ý đồ của nó. Cho nó đi theo thì đỡ bị những thằng khác bám, mà lại được lòng đại tá Vĩnh Hào. Có khi nó lại xì ra vài điều có lợi cho mình ». Anh thân mật nói tiếp với tên Mậu: — Tôi ở một mình, đi ăn cũng một mình, quanh lắm. Mỗi ngày chiến hữu có thể qua nhà tôi rồi hai đứa cùng đi tới nơi làm việc được không? Tôi nói trước là tánh tôi hay la cà ngắm trời đẹp, ngắm người đẹp, chiến hữu có chịu nổi lối đó không? —

— Ô! Nếu thiếu tá cho phép thì tôi nguyện đi cùng thiếu tá suốt đời. Ngài đại tá Vĩnh Hào mới giới thiệu sơ sơ về tài ba của thiếu tá mà tôi đã phục sát đất đó!

Tới trước cửa quán Tiều Kiều, tên Mậu làm bộ nghiêng mình đưa tay ra mời Hoàng đi trước. Hoàng mỉm cười gật đầu rồi bước vào trong quán.



Đúng 9 giờ sáng ngày chủ nhật, đại úy Mậu tới nhà riêng của Hoàng để cùng đi dạo phố. Hắn ngắm Hoàng trong bộ quân phục trắng toát úi phăng, trầm trồ khen ngợi:

— Thiếu tá đúng là một sĩ quan loại « oăn »! Chẳng trách lệnh nữ ngài trung tướng cứ gửi lời thăm hỏi. Bữa nay thiếu tá có hẹn gặp ai không?

— Nếu tôi hẹn gặp ai thì tôi đã chẳng chờ chiến hữu tới giờ! Ta cứ thả cho đôi chân đưa tới đâu cũng được,

khoảng 11 giờ thì dừng lại nơi nào đó ăn nhậu, tới hồi nào mệt thì về nhà nghỉ. Được chứ?

— Được lắm lắm.

Họ lững thững qua các phố quen thuộc. Bề ngoài họ có vẻ như đang được tận hưởng cái thú của những kẻ nhàn rỗi đi la cà giữa đám người bận rộn lảng xãng. Tên Mậu rất ngạc nhiên khi thấy Hoàng dán mũi vào tủ kính các hiệu bán búp bê và đồ chơi trẻ con, hoặc dùng chân để ngó dọc các tên truyện tiếu thuyết trình thám bày lộn xộn ở một vài quầy sách bán rong. Đi hết phố Trương Minh Giảng thì tên Mậu bắt đầu thấy mệt. Hắn đề nghị.

— Ta nên tìm nơi nghỉ chân một lát. Trời nóng quá xá!

Hoàng chỉ tay về phía trước:

— Ráng thêm một chút tới công viên Tao Đàn, có bóng cây và đồ giải khát, lại có cảnh đề ngấm nữa.

Tới công viên Tao Đàn, tên Mậu oải người tưởng như lê chân không nđi, nhưng chỉ vài phút sau khi uống liền liền hai cốc «xô-da» anh đào Nhật Bản thì hẳn lại tỉnh như sáo, luôn mồm tán mấy á đang thướt tha qua lại trước quán giải khát. Hoàng không nói gì chỉ mỉm cười ra vẻ tán thưởng những câu bông phèng vừa vô duyên vừa thô tục của hắn, thỉnh thoảng lại kín đáo liếc mắt xem giờ.

Một người đàn bà đặt phịch gánh than củi khá nặng trên vai xuống, nhìn Hoàng, kêu to, vẻ mừng rỡ:

— Trời! Ai như ông Hoàng? Chào ông đại úy Hoàng!

Chị Phúc! Người quen cũ mà Hoàng đang chờ đón chính là chị Phúc! Anh cố giấu không cho tên Mậu thấy là mình vui mừng, làm bộ ngượng nghịu đứng dậy ngó chị mấy giây sau đó mới vừa hỏi vừa bước ra ngoài:

— Chị Phúc đó hả?

— Vâng. Kính chào ông đại úy!

Tên Mậu cũng đứng dậy vút mấy tờ bạc lên bàn rồi bước tới trước mặt chị Phúc, nói giọng trách móc:

— Chị này chẳng hiểu cóc chi hết! Thiếu tá Hoàng đây chứ đại úy nào?

— Trời! Cháu xin lỗi, cháu có biết là ông đại úy Hoàng mới được thăng cấp đâu? Nhà cháu ở ngay gần bên, chẳng mấy khi các ông qua đây, xin mời các ông quá bộ tới nhà cháu xơi nước.

— Xi! Nước nói cái khi gì? Chúng tôi uống nước ở đây đã lắm rồi.

Hoàng nói riêng với tên Mậu:

— Chị này trước làm lao công ở chỗ chúng ta đó. Ngài đại tá Vĩnh Hào đã giới thiệu cho chị ta chuyển về một công sở gần đây cho chị ta tiện trông nom gia đình.

Nghe nói tới đại tá Vĩnh Hào, tên Mậu dụi giọng ngay. Hắn hỏi chị Phúc:

— Nhà chị ở ngõ nào? Cách đây bao xa?

— Thưa ông đại úy, gần lắm ạ. Cháu xin dẫn các ông đi.

— Lạy Chúa! Chúng tôi lại theo bà gánh than đi suốt mấy phố này chẳng?

Hoàng lại phải can thiệp:

— Thôi được, chị cứ gánh đi trước, chúng tôi theo sau. Chú ý cho chúng tôi theo kịp khỏi lạc lối nghen!

— Vâng ạ.

Chị Phúc đặt gánh lên vai, xăm xăm vượt qua ngã tư đường rồi ngoái cổ nhìn lại. Hoàng nói với tên Mậu:

— Tới đó ta sẽ bảo vợ chồng chị ấy soạn đồ nhậu. Chị ấy làm món tiết canh vịt khéo lắm. Ta cứ ở đó khi nào về thì nhảy «tắc-xi» cho khỏe.

— Tôi chỉ e nhà nó chật hẹp, bàn thiú.

— Đẳng nào chiều nay chúng ta cũng phải thay quần áo rồi mới đi chơi tối được kia mà!

— Đành vậy thôi. Nào, tiến lên, hỡi các sĩ quan cộng hòa!

Hai người nhằm theo bóng dáng nhỏ bé thon thả của chị Phúc, di miết qua hai, ba phố dài, hai ba phố ngắn rồi quẹo vào một ngõ hẹp. Chị Phúc đặt gánh đứng quạt, chờ cho hai người tới gần mới chỉ tay vào một căn nhà nhỏ, vui vẻ giới thiệu:

— Thưa các ông, nhà cháu ở đây ạ.

Hoàng bật cười nhìn bộ mặt dài thượt với cái mồm bĩu ra của tên Mậu. Anh nói với chị Phúc:

— Thôi thôi, hãy tạm hoãn mục giới thiệu. Chị hãy gấp gấp chuẩn bị mấy món nhậu kéo ông bạn tôi sắp ngắt xiú dây nè!

— Dạ!

Hai người bước vào căn nhà chật chội nhưng có vẻ sạch sẽ, ngăn nắp. Tên Mậu bỏ mũ ngồi phịch xuống chiếc ghế dẫu, lấy thuốc lá châm hút, không nói một lời nào. Chị Phúc bưng một cái khay đựng hai chai «lave» và hai cái cốc đặt lên bàn, vừa khui nút chai vừa nói:

— Mời hai ông xơi nước ạ.

Rồi chị đi vào gian bếp liền ngay đó.

Hoàng rót «la ve» ra cốc, uống một ngụm, cũng lấy thuốc lá ra hút, mắt chăm chú nhìn các đồ vật trong nhà. Tên Mậu kéo ghế vào sát tường để lấy chỗ tựa lưng, hời vọng vào trong bếp:

— Đức lang quân của chị đi đâu rồi?

— Nhà cháu gác công nhà thương Chợ Quán, chủ nhật cũng không được nghỉ đâu ạ.

— À! Còn lũ nhỏ?

— Các cháu cũng mỗi đứa mỗi việc đến chiều mới về. Có thể mới đủ ăn ạ.

— À! Thế một mình chị làm món nhậu thì tới khi nào mới xong?

— Dạ, chẳng mấy đâu ạ. Hai ông xơi nước, xơi thuốc một lúc là xong thôi ạ.

— À!

Hắn yên trí ngồi uống « la ve » không hỏi gì thêm nữa. Khoảng 20 phút sau, hắn trở mặt ngạc nhiên khi thấy chị Phúc bưng lên một đĩa lòng vịt xào, một đĩa khô mực có kèm theo kiểu muối, tương ớt, một chai rượu đế trong vắt. Tiếp theo là các món thịt vịt xào chua, tiết canh vịt... Hắn nếm rượu, gật gù khen ngon.

Chị Phúc lại mang tới cho mỗi người một cái khăn bông gấp làm tư. Tên Mậu vo viên cái khăn lại để chùi mồm chùi tay, còn Hoàng thì mở khăn ra, trải lên đùi cho thức ăn khỏi rớt xuống quần. Anh khéo léo lấy ra một cuộn giấy nhỏ giấu sẵn trong khăn, bỏ vào túi quần.

Tên Mậu vừa húp tiết canh vừa hỏi chuyện chị Phúc:

— Chị làm món nhậu vừa khéo vừa nhanh. Trước có hầu bếp ở đâu không?

— Chẳng dám giấu hai ông, trước kia cha mẹ cháu di cư vào đây có mở hàng ăn ở gần cầu chữ Y, cũng đông khách lắm. Tới khi quận ông Trịnh Minh Thế đánh nhau với quân Bình Xuyên thì nhà cửa chúng cháu tan nát hết, cha cháu cũng bị chết vì đạn lạc. Từ đó chúng cháu phải chạy làm đủ mọi nghề mới tạm được no lành ạ.

— À! Chắc nơi đây cũng thường có các anh hùng tới nhậu nhẹt luôn hả?

— Vâng ạ. Chẳng dám giấu hai ông, ngày nào cũng có các ông cảnh sát ở quận tới đây chơi, có khi cả các ông sĩ quan cảnh sát cũng tới.

— Vậy thì kiếm ăn tốt quá chứ?

— Cũng có khi các ông ấy trả tiền rất hậu, có khi lại trả bằng các thứ đồ linh tinh chẳng bán cho ai được. Nhưng như vậy thì nhà cửa cũng được yên ổn, quanh năm không bị ai sách nhiễu lời thôi.

— À! Nếu có phải cúng thì cúng một ông thần linh thiêng nhưt còn hơn cứ phải quanh năm đèn nhang bợn tiều thần, đúng vậy không?

— Dạ đúng như vậy ạ.

Hoàng chỉ ăn uống cầm chừng. Anh vừa luồn tay tiếp rượu, tiếp món ăn cho tên Mậu vừa suy nghĩ. «Trông chị Phúc gầy hơn trước, mặt hốc hác và đen sạm lại, chắc những tháng qua chị ấy vất vả lắm, vừa hoạt động vừa chạy ăn từng bữa».

Bỗng anh thấy hồ thẹn với bộ quần áo sang trọng đang mặc trên người. Anh vừa ghê tởm vừa cảm giận khi nhìn vào bộ mặt dờ dẩn vì rượu thịt của tên Mậu.

«Chắc là chị ấy định giao tài liệu cho ta ở công viên Tao Đàn, nhưng thấy có thằng mất má này ở cạnh ta nên chị ấy đã nhanh chóng thay đổi kế hoạch. Phải công nhận là cái trò ăn nhậu này được xếp đặt rất khéo. Trường lớp nào đào tạo nời những con người cao quý như chị Phúc? Chỉ có trường học cách mạng mới làm nời. Hàng ngàn hàng vạn người như chị Phúc! Thật là dũng cảm, thật là thông minh, thật là giản dị!»...

Anh sốt ruột đưa tay lên xem đồng hồ. Tên Mậu còn cố uống thêm một ly rượu nữa rồi mới dựa lưng vào tường, mắt lim dim, thở phì phò. Hấn cất giọng lè nhè:

— Lâu lâu chúng tôi lại tới đây thăm chị nhé!

— Vâng ạ. Được các ông tới nhà thế này thật là vinh dự cho chúng cháu lắm đấy ạ.

— Vinh dự cái khi gì! Chúng tôi ăn nhậu rồi trả tiền sòng phẳng chứ không như mấy thằng cảnh sát đâu.

— Cháu chẳng dám nghĩ như vậy đâu ạ.

Hoàng đứng dậy nói với tên Mậu:

— Sao, chiến hữu, ta về chứ?

— À, ờ... cũng phải về thôi. Ra khỏi ngõ này vẫy «tắc-xi» về.

Hoàng rút ví lấy tiền đặt lên bàn. Tên Mậu ra về hào phóng vút thêm một xấp giấy bạc nữa rồi xua xua tay :
— Chị cứ cầm lấy. Tôi thưởng thêm cho chị đó.

Hoàng phải diu hẳn đi một quãng rồi lên xe " tắc xi ". Hẳn ngồi trong xe, ngáy khò khò, đầu ngoẹo sang một bên. Khi đến ngã tư đường gần nhà, Hoàng ra hiệu cho xe dừng lại, trả tiền rồi xuống xe, bỏ mặc cho tên Mậu muốn tới đâu thì tới.

Anh vào nhà, khóa chặt hai lần cửa lại, lấy cuộn giấy nhỏ mà chị Phúc đã kín đáo trao cho anh, trải lên bàn vuốt phẳng, rồi chăm chú đọc những dòng chữ nhỏ :

« Gửi Z.8.

Ngày 1-8, liên lạc chủ Sáu, công viên Tao Đàn, tin âm hiệu như cũ. Sau đó cách ba ngày một lần gặp mặt, có việc mới tiếp xúc.

Nhiệm vụ cơ bản : tìm hiểu ý đồ của Xti-ven-xon đối với tổ chức của ta.

Sử dụng khóa mã A.2 từ 1 — 8

28-7 Ký tên T.B.»

XI

Trong phòng làm việc của Xti-ven-xon.

Ngồi đối diện với chủ nhà là hai ông bạn đồng nghiệp da vàng quen thuộc : đại tá Vĩnh Hào và trung tá Phong. Xti-ven-xon đang có điều gì phải suy nghĩ nên dè dặt hai ông khách ngồi thu lu trong những chiếc ghế bành rộng và thấp. Sau mấy phút im lặng hẳn mới hất hàm bảo tên Phong :

— Trung tá báo cáo đi!

Tên Phong trình trọng mở cặp, lấy ra mấy tờ giấy, ho khê một tiếng rồi bắt đầu nói bằng tiếng Anh:

— Thưa ngài cố vấn, những tin tức thu góp được trong những ngày qua cho phép tôi nhận định rằng...

— Trung tá cứ nói bằng tiếng Việt đề ông Vĩnh Hào có thể nghe được và hiểu được những điều có lợi cho công việc của ông ấy.

Tên Phong nhún vai liếc nhanh về phía Vĩnh Hào. Tên này chỉ nhếch mép cười nhạt.

— Tôi xin báo cáo tiếp. Sau khi đã khẳng định một lần nữa rằng thằng Hoàng chính là một nhân viên tình báo của Việt cộng nằm trong Phòng tình báo chiến lược của ta từ lâu, ngài cố vấn đã trực tiếp giao nhiệm vụ cho tôi tổ chức thử thách theo dõi nó. Chúng tôi đã dùng những biện pháp trung bình trong một thời gian ngắn. Nó đã kịp thời đánh hơi thấy những hoạt động dò tìm hướng vào nên nó đã cắn đứt mọi mối liên lạc và tổ chức « phòng thủ thiết giáp chu vi ». Không phải vì người của tôi quá kém mà vì thằng Hoàng là một sĩ quan đã được thụ huấn tại trường tình báo chính quy ở Mỹ quốc.

Theo lệnh ngài cố vấn, tôi đã tạm thời bỏ hết mạng lưới điều tra xung quanh nó, tôi đã trực tiếp an ủi nó, khích lệ nó. Nếu nó thấy ta buông tay thì tất sẽ hoạt động trở lại và tự phơi bày nó cùng với tổ chức của nó ra cho ta tùy nghi xử trí. Đó là một kế rất hay, đã được thử nghiệm nhiều lần đều thu được kết quả tốt đẹp. Rất tiếc rằng lệnh của ngài cố vấn không được chấp hành nghiêm chỉnh cho nên kế ấy chẳng được thực thi hữu hiệu...

Tên Phong ngừng lại, ngược mắt nhìn chủ. Xti-ven-xon lạnh lùng hỏi:

— Ai dám trái lệnh tôi, ai dám phá kế của tôi?

Tên Phong cố làm ra vẻ bình thản đề báo cáo tiếp:

— Đại tá Vĩnh Hào đã bất chấp lệnh của ngài cố vấn. Ông ấy đã cho một sĩ quan bắt tài là đại úy Mậu bám theo thăng Hoàng một cách hết sức lộ liễu. Mặc dù những thủ đoạn thô sơ của đại úy Mậu không thể nào đối địch nổi với bản lĩnh khá cao cường của thăng Hoàng, nhưng ít nhiều cũng làm cho thăng Hoàng phải giữ ý đề phòng.

Vì vậy tới hôm nay, ngày 12 tháng 8, chúng tôi vẫn chưa thấy một điều gì sơ khoáng về phía thăng Hoàng. Nó vẫn giữ nguyên nếp sống và những mối quan hệ thường ngày, thậm chí nó không thay đổi cả đường đi về và nơi ăn đêm tâm của nó. Ngày nào nó cũng tới phòng làm việc rất đúng giờ mặc dù đại tá Vĩnh Hào vẫn cố tình không giao một công việc gì cụ thể cho nó hết.

Trong lúc tên Phong nói, Vĩnh Hào vẫn rất tươi tỉnh ngồi nghe, chờ đến lượt mình được báo cáo với quan thầy. Thái độ của hắn làm cho Xti-ven-xon không khỏi ngạc nhiên.

— Chắc ông đại tá muốn tự bào chữa không cần nhờ tới luật sư nào cả? Bây giờ đến lượt ông đó, ông nói đi!

— Thưa ngài cố vấn, những điều mà trung tá Phong vừa báo cáo với ngài cũng gần đúng sự thật. Ông Phong đã chấp hành lệnh của ngài một cách cứng nhắc trái với lối làm việc thông minh khôn khéo vốn có của ông ấy. Tôi nghĩ rằng ngài cố vấn dùng kế đó cốt để tìm ra đầu mối tở chức của đối phương. Là những người thực dụng, chúng ta lấy mục đích để giải thích cho biện pháp. Biện pháp của tôi nhất định đúng, nếu biện pháp dẫn tôi tới được mục đích đã đề ra. Người đã không chấp hành nghiêm chỉnh lệnh của ngài cố vấn không phải là tôi mà là ông Phong. Người đã được thực thi hữu hiệu cao kế của ngài cố vấn, không phải là ông Phong mà là tôi!

Xti-ven-xon nhếch mép gật gật đầu :

— Ông có thể nói rõ hơn được không? Tôi cần biết những sự việc cụ thể.

— Thưa ngài cố vấn, ông Phong đã buông lỏng thằng Hoàng, những mong nó tự bộc lộ ra cho ông ấy tóm gáy. Thằng Hoàng thừa hiểu trò chơi không tế nhị ấy. Muốn lừa được nó phải có cách khôn khéo hơn.

Tôi đã dùng đại úy Mậu để bám sát theo dõi nó. Nhiệm vụ của ông ấy là làm cho thằng Hoàng tưởng rằng nếu bị mất được đại úy Mậu thì có thể bị mất được chúng ta. Ông ấy đã đóng vai một thằng bất tài và ngu ngốc một cách khéo léo, điều đó chứng tỏ ông ấy không đến nỗi ngu ngốc và bất tài. Và ông ấy đã đánh lừa được thằng Hoàng. Thằng Hoàng đã ưng cho ông ấy cùng đi ăn nhậu, đi dạo phố v.v.

Đến lúc đó, cụ thể là đến ngày 1-8 vừa rồi, tôi cử trung úy Đô bí mật theo dõi quan sát và chụp ảnh từ xa. Trung úy Đô dùng những dụng cụ tinh xảo để quan sát và chụp ảnh tất cả những hành động khả nghi của thằng Hoàng. Ông ấy đã chụp hơn 200 bức ảnh ở xa 300 đến 400 « phít »¹. Chúng tôi đã chọn lọc được một số ảnh có giá trị.

Được ngài cố vấn cho phép tôi xin tạm kết luận như sau :

+ Một: Đã có đủ bằng chứng để kết tội thằng Hoàng là nhân viên của Việt cộng hoạt động từ lâu trong Phòng tình báo chiến lược.

+ Hai: Liên lạc trực tiếp với nó là một thằng bé đánh giày tên là Sáu. Ngày liên-lạc của chúng nó có thể là những ngày 1, 5, 9 cũng có thể cách ba ngày một lần, vì ngày 5 và ngày 9 đã quan sát thấy cả hai đứa cùng

1. Tức là ở khoảng cách 100 đến 120 mét.

tới công viên Tao Đàn nhưng không tiếp xúc với nhau, có thể là vì không có gì cần trao đổi.

+ Ba: Thăng nhỏ đánh giày đã chuyển tài liệu của thăng Hoàng cho một liên lạc thứ hai. Tên cộng nữ này đóng vai người bán rong các thứ hàng tạp nham, lại mang tài liệu tới giao cho tên chủ tiệm An Lợi là Tư Bình, một phé binh của sư đoàn 7 đã buôn bán ở nơi đây ba năm.

+ Bốn: Tên Tư Bình quanh năm không đi đâu khỏi khu phố đó cho nên có thể tin rằng nó là cán bộ chỉ đạo mạng lưới tình báo này. Hiện nay chưa phát hiện được đường dây từ chỗ tên Tư Bình dẫn ra vùng ngoài nhưng có thể tin rằng chỉ trong thời gian ngắn, chúng tôi sẽ nắm được đầy đủ các đầu mối.

Cao kế của ngài cố vấn đã được thực thi một cách hữu hiệu. Xin ngài chỉ bảo tiếp cho chúng tôi công việc cần phải làm trong những ngày tới.

Vĩnh Hào thở phào một cách khoan khoái, không thêm đề ý gì đến tên Phong đang ngồi ủ rũ trong chiếc ghế bành cạnh hắn, diềm nhiên xếp sắp lại các giấy tờ trong cặp.

Xti-ven-xon gạt gạt đầu, lần lượt lấy từng tấm ảnh ra xem. Hắn chăm chú đọc những lời thuyết minh bằng tiếng Anh ở dưới mỗi bức ảnh, sau đó trải tất cả các tấm ảnh thành một hàng ngang trên mặt bàn theo thứ tự ngày tháng để xem kỹ một lần nữa.

Đột nhiên hắn ngược mắt lên hỏi tên Phong:

— Trung tá vẫn nhớ làm đầy đủ công việc tôi đã giao cho chứ?

— Thưa ngài cố vấn tôi vẫn nhớ ạ.

— Tốt lắm.

Hắn lại cúi xuống các tấm ảnh một lúc lâu rồi rời bàn làm việc, im lặng đi lại trong phòng. Hai tên sĩ quan ngụy nín thở chờ lệnh của quan thầy.

— Phải công nhận rằng đại tá Vĩnh Hào đã thực thi mưu kế của tôi một cách thông minh. Điều đó làm tôi thật sự bị bất ngờ. Tôi sẽ trực tiếp đề nghị khen thưởng một cách thích đáng những người có công ngay trong tuần này. — Xti-ven-xon dừng lại ở giữa phòng nhìn hai tên sĩ quan ngự. Vĩnh Hào mặt mày rạng rỡ, xoa xoa hai tay vào nhau, mắt không rời ông chủ, còn tên Phong thì đã lấy lại được vẻ mặt lạnh lùng phớt đời thường ngày, ngồi ngắm bức tượng khóa thân bằng cầm thạch trên giá sách. Xti-ven-xon nói dần giọng từng câu ngắn: — Bước đầu tiên của kế hoạch đã tiến triển thuận lợi. Phải nghĩ đến những bước tiếp sau. Công việc ngày càng phức tạp hơn. Phải chờ đến ngày 31-3-1968 mới có thể kết luận ai thắng ai thua trong chiến dịch này. Tôi mong rằng cả hai ông, nhất là ông đại tá, chớ vội nghĩ rằng đối phương đã bị mắc mưu một lần thì sẽ mắc mưu lần thứ hai. Nếu đối phương lại bạo tay dùng kế hiểm độc hơn thì sao?

Có lẽ các ông chưa hình dung nổi điều đó đâu. Các ông vẫn nghĩ rằng đối phương không thể thông minh bằng các ông. Mặc dù các ông vẫn bị đối phương xỏ mũi lời đi hết năm này qua năm khác. Tôi muốn biết các ông có hiểu nổi những lời nói của tôi không?

— Thưa ngài cố vấn, tôi hiểu. — Vĩnh Hào vẫn ngồi lỳ trong ghế, trả lời một cách bực dọc.

— Tốt lắm! Các ông đã hiểu thì chắc các ông sẽ nghiêm chỉnh thi hành những chỉ thị sau đây của tôi:

+ Một. Nhiệm vụ của trung tá Phong là tổ chức việc điều tra theo dõi thiếu tá Hoàng. Ông đại tá sẽ bàn giao lại tất cả, tôi nhắc lại, tất cả những nhân viên, dụng cụ, tài liệu... hiện có cho ông Phong. Phải hết sức thận trọng, không được làm bất cứ một việc gì có thể làm cho con

mỗi nghi ngờ. Chỉ được dùng những biện pháp cứng rắn nếu thắng Hoàng định chạy trốn hoặc định tiến công có võ trang.

+ Hai. Đại tá Vĩnh Hào bàn giao tất cả những thứ đã quy định trong diêm một cho trung tá Phong xong trong ngày mai, 13 tháng tám, để có thể chuyên tâm vào việc chỉ đạo toàn bộ chiến dịch này cho tới thắng lợi cuối cùng. Ngày 14 tháng tám phải hoàn thành văn bản kế hoạch đề đệ trình lên Tổng thống của các ông phê duyệt.

+ Ba. Tôi sẽ nghiêm trị bất cứ người nào tự ý hành động trái với những điều nói trên.

... Mấy phút im lặng nặng nề trôi qua. Xti-ven-xon vẫn đi đi lại lại, có vẻ suy nghĩ rất lung để cân nhắc một quyết định quan trọng. Sau đó hần hất hàm:

— Trung tá có thể về. 20 giờ tối mai, trung tá báo cáo qua người phụ tá của tôi tình hình bàn giao và tình hình triển khai hoạt động của bộ máy mà trung tá có nhiệm vụ điều khiển.

Tên Phong đứng dậy lễ phép chào Xti-ven-xon, khẽ gật đầu về phía Vĩnh Hào, rồi bước ra khỏi phòng.

Xti-ven-xon nhếch mép phải, nghiêng đầu ngắm Vĩnh Hào đang lừ mắt nhìn theo tên trung tá ngạo mạn này.

Hần nhớ tới cuộc gặp gỡ trên máy điện thoại với Ét-ốt Len-xđen chiều qua. Nội dung đàm thoại xoay quanh chuyện làm ăn đã được trao đổi sơ bộ lần trước. Nói chung hai bên đã thống nhất được các điều khoản chi tiết và các thủ đoạn bắt buộc cần thiết để phá lối mở đường và để che chắn cho việc làm ăn được ngày càng phát đạt. Nhưng có một câu nói của Len-xđen làm cho Xti-ven-xon phải suy nghĩ nhiều suốt từ tối hôm qua đến giờ. Len-xđen đã nói rằng: «Tôi được biết anh đang chuẩn bị một kế hoạch rất táo bạo để tiến công lực lượng tình báo đối phương. Kế hoạch ấy thành công sẽ

làm cho anh nổi tiếng toàn thế giới. Nếu nó không thành công thì sẽ làm cho anh tiêu ma cả sự nghiệp. Đồng tiền chỉ có một mặt sấp một mặt ngửa. Anh muốn đánh nước bạc chấy túi vào một mặt của đồng tiền, nhưng nó lại sấp ngửa một cách tùy tiện chứ không chịu theo sự điều khiển của anh. Tôi nhớ có lần đã khuyên anh không nên đơn phương chịu trách nhiệm về bất cứ việc gì. Tôi cho rằng nếu nhắc lại câu ấy một lần nữa cũng không thừa ».

« Tại sao thằng cáo già ấy lại biết Xti-ven-xon này đang chuẩn bị một kế hoạch táo bạo như vậy? Thằng trung tá vênh váo kia hay thằng đại tá hung tợn này đã tiết lộ cho nó biết? Vô tình hay cố ý tiết lộ? Vào lúc nào và theo phương thức nào? Tại sao Len-xđen lại tỏ vẻ quan tâm đến công việc của ta và luôn luôn tìm cách hãm phanh ta như vậy? Những lời ngọt ngào về tình bạn, tình đồng hương, đồng nghiệp của hắn không đáng giá một phần tư đô-la! Cần phải xem xét kỹ. Mảnh đất nhỏ bé này quả là đầy rẫy chông gai cạm bẫy... Trước mắt, tốt hơn hết là ta phải làm thế nào cho kế hoạch này, nếu thành công là do ta, nếu thất bại là tại Chúa, không thể có nước cờ nào khác »...

Hắn gọi người hầu phòng mang rượu vào, rồi hỏi Vĩnh Hào bằng một giọng rất dịu dàng thân mật :

— Ông đại tá có suy nghĩ gì về những chỉ thị của tôi ?

— Thưa ngài cố vấn, tôi e rằng trung tá Phong sẽ làm hỏng việc, sẽ phá hết những gì mà tôi đã dựng nên. Nếu tôi được làm tiếp công việc đó thì chắc chắn đối phương phải trúng kế của ngài.

— Vậy ông vẫn chưa hiểu rằng trung tá Phong chỉ là chân tay, còn ông và tôi mới là bộ não chỉ huy mọi hoạt động của chân tay ư? Tại sao ông cứ ưng làm các công việc của chân tay mà lại quên mất hoạt động chức phận của bộ não như vậy? Hôm nay tôi còn làm việc lâu lâu với ông, nên tôi mời ông ăn cơm trưa ở đây với

tôi, Các món ăn Á đông, có cả món nhấm mà ông ưa thích là tiết canh. Tiết canh lợn, tiết canh vịt. Bây giờ chúng ta uống chút rượu cho tinh thần thư thái. Ông có thể hút thuốc... — Hẳn đây cái khay rượu về phía Vĩnh Hào. — Nói chung tôi không can thiệp vào đời tư của người khác. Tôi không bao giờ chê trách chuyện ăn chơi hút xách của cấp dưới. Tôi cho rằng nếu không có những người nghiện thì hàng sản xuất ra sẽ không có người tiêu thụ. Kết quả là nhà máy đóng cửa, thợ thuyền thất nghiệp, các chủ nhà máy và chủ ngân hàng bị phá sản, khủng hoảng kinh tế và chiến tranh phải xảy ra. Muốn chống chiến tranh thì phải khuyến khích, có khi phải bắt buộc mọi người tiêu thụ bằng hết mọi thứ hàng sản xuất ra, không phân biệt hàng gì.

Vĩnh Hào khoái chí hút liền hai điếu thuốc rồi lim dim mắt, thả cho tâm hồn treo ngược lên trần nhà. Xti-ven-xon thì vừa uống từng ngụm nhỏ, vừa trầm ngâm suy nghĩ...

... Mười lăm phút sau. Vĩnh Hào giật mình mở to đôi mắt đỏ ngầu, ngơ ngác nhìn quanh. Khi thấy Xti-ven-xon vẫn ngồi nguyên chỗ cũ, một tay chống cằm, một tay mân mê cái cốc pha lê thì hẳn mới yên tâm đưa tay lên miệng ngáp một cái thật dài.

Xti-ven-xon rời khỏi bàn, đi đi lại lại vài lượt rồi bắt đầu nói:

— Ông nghe đây, ông đại tá! Đề tỏ rõ thiện chí cộng tác giữa tôi với các ông, tôi đã dành cho ông một vinh dự đặc biệt. Ông sẽ là chủ nhiệm kế hoạch An Pha từ bước soạn thảo đến các bước tiến hành. Tôi giữ đúng vai trò cố vấn của tôi. Tôi sẽ huy động và hiệp đồng các lực lượng quân sự, tâm lý chiến của Đảng mình để phục vụ cho kế hoạch của ông.

PHẦN THỨ HAI

I

MẤY ngày nay dư luận cả thành phố xôn xao về tin thương phế binh định làm loạn. Những chuyện có thật và không có thật đều được phóng to, tô vẽ thêm rồi lan rộng rất nhanh ra khắp các phố phường nội ngoại thành. Đâu đâu cũng thấy bàn tán chuyện về ba phế binh bị một thiếu tá biệt động quân say rượu bắn chết ngay trước cổng chợ Bến Thành, chuyện một thương binh tự thiêu ở ngã tư đường Gia Long, chuyện người ở phường X... trộn DDT vào cơm cho vợ và sáu đứa con cùng ăn để chết cho thoát cảnh đói-khờ tủi nhục, chuyện thương phế binh có súng máy và lựu đạn đi cướp kho quân tiếp vụ, v.v.

Những bài báo sặc mùi đe dọa đăng trên báo Công Luận, Chính Nghĩa... càng làm cho dân chúng vừa công phẫn, vừa lo sợ. Rồi những vụ đấu súng, đấu dao giữa thương phế binh với cảnh sát, quân cảnh... đã thật sự xảy ra ở một số nơi công cộng. Rồi những hoạt động đấu tranh đòi quyền lợi chính trị xã hội của sinh viên học sinh, của giới Phật tử, càng làm cho không khí căng thẳng thêm. Nhiều người lo xa đã tính chuyện tích trữ

gạo, nước đề phòng chuyện loạn lạc xảy ra ngay trong thành phố này.

Chính phủ quốc gia liền đòi giọng. Báo chí và đài phát thanh lại tuôn ra những bài của ông này, ông nọ lên tiếng ca ngợi công đức của thương phế binh đối với sự nghiệp chống cộng, chê trách việc làm thất nhân tâm của người này người kia, ở nơi này nơi kia, rồi khẩn thiết kiến nghị chính phủ có phương sách giải quyết đời sống và công ăn việc làm cho thương phế binh... Cuối cùng là Phủ tổng thống thông báo cho dân chúng được biết, một số quà tặng thương phế binh của Chính phủ quốc gia và cơ quan viện trợ Mỹ USAID đã được đưa tới 16 điểm trong thành phố để trao cho thương phế binh trong một ngày tới...

... Tư Bình đang đứng làm việc trước quầy hàng thì thấy tiếng xe máy phanh phạch kèm theo tiếng la ó chỉ chóc ở trước cửa tiệm. Anh ngừng đầu lên. Chiếc xe máy chạy trên hè phố, từ từ lướt qua những đám thúng mẹt của các hàng bán rong rồi tiến sát tới quầy hàng của anh. Một gã thanh niên, áo ca rô, quần sọc bó sát đùi và mông, con dao găm lưng lẳng lẳng trên chiếc dây lưng to bản, ngồi trên xe, hươ hươ cái phong bì trước mặt anh:

— Trời ơi! Trong giấy nói ông Tư Bình chủ tiệm An Lợi, cứ ngỡ là cửa cao nhà rộng ghê gớm lắm, ai dè nhỏ xíu như cái lỗ mũi! Làm cho người ta tim nhọc thấy mồ! Nhận giấy đi, cha nội!

Tư Bình tập tễnh bước ra. Anh đã nhận ra đó là thằng Liếng, thư ký hội đồng phường này nên làm bộ an cần:

— Mời cậu vô nhà xoi nước. Giấy tờ chi vậy cậu?

Thằng Liếng lại hươ hươ cái phong bì làm như người rao bán thuốc cao đơn hoàn tán:

— A! Chánh phủ quốc gia luôn nhớ công ơn các thương phế binh nên đưa giấy mời các cha nội tới lãnh quà đó! Quà của chánh phủ quốc gia nè, quà của chánh

phủ Mỹ nè, quà của các thương gia hảo tâm nè! Phen này phải đưa xe lam đi nhận mới hết, ta! Các cha chó bày trò biều tình đứng, biều tình ngồi làm chi cho nhọc xác. Nghe nói còn có tiệc rượu nữa đó. Riêng cái phường nho nhỏ này mà cũng có tới hơn ba chục cha được giấy mời. Chỉ khò thẳng Liếng này chạy giấy nhọc thấy mồ! Nhớ đó! Đứng 7 giờ sáng mai, 26 tháng tám tới số nhà 125 đường Võ Tánh!

Nó lẳng cái phong bì lên mặt quầy hàng rồi lại lượn vòng cho xe nhảy phịch từ trên hè xuống đường mặc cho những người bán hàng rong la hét chửi rủa.

Tư Bình mở phong bì rút ra một tờ giấy đánh máy, chăm chú đọc. Nhìn thấy bác Tư đứng trước cửa tiệm hủ tiếu, anh nói to với mấy bà đứng quanh:

— Vinh dự quá! Quốc gia gửi giấy mời tận nhà! Ông Trần Bình tức Tư Bình, chủ tiệm An Lợi, phường Nguyễn Cảnh Chân. 7 giờ sáng mai 26 tháng tám tới số nhà 125 đường Võ Tánh lãnh quà của chánh phủ. Khi đi mang theo tất cả các giấy tờ chứng chỉ thương phế binh và các chứng chỉ hành nghề khác, nếu có. Không thấy ghi có tiệc tùng chi hết. Tờ cha thẳng Liếng nói láo!

Tên thượng sĩ cảnh sát thấy nhiều người tùm lại trước nhà Tư Bình thì cũng lững thững bước tới. Anh lại đưa tờ giấy ra khoe với nó:

— Giấy mời đi lãnh quà đó! Mấy năm nay mới lại được chánh phủ nhớ tới. Dẫu sao cũng là chuyện vinh dự, tôi què chân cũng cố cà nhắc tới đường Võ Tánh.

— Cha Bảy Phùng ở đầu phố dằng kia cũng được giấy mời. Nhất định phải đi chớ, đi lãnh quà kia mà? Anh em cũng có phần chớ, bác Tư Bình?

— Khởi phải nói. Có khi các ông lại xếp cho một chân nho nhỏ trong một công sở nào đó thì thiệt may. Cứ làm mãi nghề này cực sao mà cực!

— Chẳng ăn nhằm chi đâu, chớ vội mừng. Không có đô-la dứt lốt thì chẳng chui lọt nơi nào hết!

Tên cảnh sát lại lững thững bước đi, tay ve vẩy cái dùi cui. Tư Bình cũng trở vào nhà...



Sáng hôm sau, anh dậy sớm nấu cơm ăn xong, mặc bộ quần áo mới nhất vào, ngồi ung dung uống nước hút thuốc. Chờ khi các hàng rong đã tới bày thúng mẹt kín cả vỉa hè, anh khóa cửa lại, lấy phấn viết lên cánh cửa hai chữ « đi vắng ».

— Cha! Bữa nay Tư Bình đi đâu sớm vậy?

Anh vờ giật mình quay lại nhìn bác Tư rồi giơ cái giấy mời lên:

— Bác Tư à! Tôi đi lãnh quà đây. Đi sớm một chút kéo tới trễ các ông phải chờ.

— Ừ, đi sớm thì được lãnh sớm khi về khỏi nắng.

— Nếu các ông cho dự cơm rượu thì tôi phải ăn nhậu cho đã đời, chiều tối mới bò về cũng được.

— Nhớ mang phần quà về cho bà con xóm giềng nghe!

Anh gặt đầu tập tễnh bước đi.

Quả mấy phố nhỏ ra tới đầu đường Võ Táth anh dừng lại, đứng dựa lưng vào cây cột điện, duỗi chân ra nghỉ. Anh đưa mắt tìm số nhà của ngôi nhà hai tầng gần nhất rồi nhăm đếm ngược lên đề tìm tới số 125, nhưng anh lại thôi không đếm nữa vì nhớ ra rằng có rất nhiều nhà cùng số chỉ khác có chữ A, B, C... đi theo. Anh cảm thấy tim mình đập mạnh và nhanh hơn. Không phải vì mệt mà vì hồi hộp. Giống như khi chờ lệnh nổ súng trong

một trận phục kích hoặc tập kích cách đây hơn chục năm vậy. Cứ nò súng là hết hơi hộp! Anh tin như vậy nên vẫn đứng nghỉ thêm một lát nữa.

Một người đàn ông đứng tuổi mặc bộ bà ba đen chổng gậy bước tới chỗ anh. Anh gật đầu chào và hỏi:

— Bác cũng tới số nhà 125 đường này để lãnh quà?

Người ấy gật đầu, móc túi áo lấy ra một cái giấy mời giống như của Tư Bình, đọc lại cẩn thận rồi mới nói trống không:

— Đúng, số nhà 125 đường Võ Tánh. Chẳng biết nó ở phía nào, còn xa không?

— Gần tới rồi. Ta cùng đi cho vui!

Người ấy lại gật đầu, im lặng đi cạnh Tư Bình tới số nhà 125. Hai người dừng lại trước cửa, ngó ngang nhìn ngôi nhà hai tầng, người nọ chờ người kia vào trước để mình theo sau. Từ trong nhà, một người chổng nạng nhảy lò cò ra mấy bậc thềm, hai cái túi tết bằng dây ni lông đựng đầy những gói, bọc, đeo toong têng trước ngực. Tư Bình vội chạy tới làm bộ vui mừng, hỏi dồn:

— Sao? Được lãnh những gì vậy? Có tiền không?

— Có hết! Nhiều lắm. Cứ trình đủ giấy tờ ra là họ cho phiếu lên phòng ở tầng trên lãnh quà. Lẹ thôi mà!

Tư Bình lấy hết giấy tờ ra cầm tay rồi bước lên từng bậc thềm. Khi nghiêng người để bước vào cửa, anh liếc mắt nhìn về phía sau. Người đàn ông mặc bà ba đen đang ngửa mặt giơ cái giấy mời lên làm hiệu với một người nào đó ở tầng trên của ngôi nhà này!

Anh thân nhiên đi tới trước cái bàn đặt ở chân thang gác, cúi đầu chào tên thiếu úy đeo băng tay chữ thập đỏ và đưa tập giấy chứng chỉ của anh cho hắn. Hắn xem lướt vài cái giấy xong đưa trả lại anh, rồi ấn vào một nút điện trên bàn. Một đứa con gái độ 24, 25 tuổi mặc

áo lụa dài, tóc để xõa, tay có băng chữ thập đỏ từ trên gác nhún nhảy đi xuống. Tên thiếu úy đưa cho anh một tờ phiếu có ghi sẵn những thứ hàng được lãnh, rồi chỉ vào đũa con gái bảo anh:

— Đi theo nó tới phòng số 4 lãnh quà!

Đũa con gái khuyu một chân xuống, liếc tình tên thiếu úy rồi vẫy tay ra hiệu cho anh theo nó lên gác. Mắt anh nhìn xuống các bậc thang, chân cố bước nhanh để theo kịp nó nhưng tai anh chăm chú nghe ngóng tiếng động ở phía trước. Lên hết thang gác, nó đưa anh vòng vào qua ba lần cửa đến phòng thứ tư ở ngay đầu hành lang thì dừng lại, lùi một bước, chìa tay ra hiệu mời anh vào.

Anh mở cửa thò đầu nhìn vào trong phòng. Một căn phòng rộng sáng sủa có đặt một cái bàn rộng và bốn cái ghế bọc da sang trọng. Một đại tá và một trung tá ngồi, quân phục chỉnh tề đủ cả ngù, dây thao, bội tinh ngồi bên bàn... Trên bàn có mấy đĩa bánh kẹo, hoa quả, vài chai rượu hoặc nước ngọt. Ở góc bên phải là cái di-văng bọc da. Một tấm rèm che kín một phần bức tường bên trái.

Anh ngơ ngác quay lại nhìn đũa con gái. Nó toét đôi môi dày tô son rất đậm ra cười duyên với anh rồi gật đầu khuyến khích:

— Cứ vô đi. Vô lãnh quà.

Anh bước vào, kính cần cúi đầu:

— Kính chào các ngài thượng cấp.

— Trung sĩ Trần Bình tức Tư Bình phải không?

— Dạ, thưa phải ạ.

Tên đại tá vẫy tay ra hiệu cho anh tới gần rồi chỉ vào một cái ghế:

— Ngồi xuống đây. Chân đau đi xa có nhọc lắm không?

— Thưa ngài đại tá, không ạ

Nó mỉm cười, đẩy đĩa bánh kẹo tới trước mặt anh, rót một cốc nước ngọt pha thêm một chút rượu hồi vào, đưa tận tay anh cùng với bao thuốc Kê-môn¹ đã mở sẵn.

Tư Bình đứng dậy lễ phép cảm ơn rồi ngồi xuống uống nước, hút thuốc, ăn kẹo một cách đặc biệt «lính tráng». Tên trung tá hỏi anh, giọng giễu cợt:

— Tên thật là Trần Bình à? Còn có tên khác nữa không?

Anh nuốt xong miếng bánh mới trả lời:

— Thưa ngài trung tá, tôi chỉ có một tên là Trần Bình thôi ạ. Tôi là thứ tư nên thường gọi là Tư Bình. Tất cả giấy tờ chứng chỉ của tôi có mang theo đây đủ đây ạ?

— Dưa coi thử.

Tên Phong cầm lấy tập giấy tờ mà Tư Bình lễ phép đưa bằng hai tay cho nó, lật xem rất kỹ lưỡng thứ một. Xem xong hần vút lên bàn, nhếch mép:

— Giấy tờ của ông đều là thứ thiệt cả. Phải công nhận rằng các ông làm ăn thận trọng lắm. Nếu chỉ xét giấy tờ thôi thì không bao giờ tìm được dấu vết. Nhưng... nhưng tiếc rằng ông lại không phải là Trần Bình, trung sĩ thông tin, trung đoàn 2, sư đoàn 7!

— Thưa ngài trung tá, tất cả giấy tờ của tôi đều do Phòng nhân sự trung đoàn 2 cấp, có chữ ký của đại úy Hải Kinh đó ạ.

— Tôi đã nói rằng giấy tờ của ông đều là thứ thiệt, chỉ có Trần Bình mới là đồ giả mà thôi!

1. Camel: Con lạc đà

Đại tá Vĩnh Hào nhìn Tư Bình, nhếch mép mỉm cười

Suốt ngày hôm qua, tới 12 giờ khuya, bộ ba Xti-ven-xon — Vĩnh Hào — Phong đã họp bàn tất cả mọi chi tiết của cuộc chạm trán hôm nay. Khi kết luận, Xti-ven-xon đã căn dặn cụ thể và nghiêm khắc cho hai tên sĩ quan ngục: «Trần Bình là một cán bộ tình báo có hạng của Hà Nội. Tôi muốn nói chuyện với nó một cách lịch sự. Tôi cấm các ông không được đụng chạm tới một sợi lông trên người nó. Chỉ được dùng lý lẽ phải trái để thuyết phục nó, nếu không thì «kế hoạch An Pha» sẽ bị vứt vào sọt rác. Các ông muốn cộng tác lâu dài với tôi thì phải bỏ ngay cung cách làm ăn thô bạo thời trung cổ của các ông đi! Tôi sẽ gắn lon trung tá cho Trần Bình nếu nó ưng thuận làm việc cho tôi. Từ cấp trung tá thăng cấp đại tá không khó khăn hơn từ cấp đại tá giáng xuống trung tá hoặc thiếu tá đâu! Điều này các ông hiểu rõ hơn tôi».

Cho nên mỗi lần Vĩnh Hào muốn chồm lên căn xé con mồi thì câu nói đầy ý đe dọa và bộ mặt lạnh như tiền của Xti-ven-xon lại ghì chặt hấn xuống ghế, làm cho hấn mất hết chủ động, buộc hấn phải cố mỉm cười một cách hết sức vô duyên.

Tên Phong chăm chú nhìn bộ mặt ngơ ngác của Tư Bình rồi đứng dậy đi tới cạnh anh, ghé sát vào tai anh, hỏi dồn:

— Ai đã cho ông những thứ giấy này? Tên thật của ông là gì? Ông có biết rằng mạo nhận giấy tờ của một quân nhân tử trận để lãnh tiền của quốc gia thì sẽ bị trừng trị thế nào không? Ông có muốn ngồi tù mục xương không?

— Thưa ngài trung tá, tên thật của tôi là Trần Bình. Giấy tờ này do Phòng nhân sự trung đoàn 2 cấp. Nếu các ngài không tin, xin cứ điện hỏi ông đại úy Hải Kinh.

— Đại úy Hải Kinh tử trận gần ba năm nay rồi, cùng trong một trận với trung sĩ Trần Bình.

— Thừa ngài, vậy thì xin các ngài hỏi ngài trung tá Thiết Trụ tham mưu trưởng trung đoàn 2,

— Trung tá Thiết Trụ bị mất tích trước khi đại úy Hải Kinh tử trận. Tóm lại không ai có thể giúp gì cho ông. Tất cả mọi chúng có đều chống lại ông. Ông phải nói thiệt: ai cho ông những giấy này? Tên ông là gì?

Vĩnh Hào cũng gật gù để theo:

— Nếu có vì túng đói quá mà phải làm bậy thì cứ khai cho thiệt, thượng cấp sẽ liệu bề an giám cho. Chẳng qua mỗi quý dính tay vài ngàn đồng của chánh phủ. Còn có nhiều thằng ăn lớn gấp trăm ngàn lần, khi đã nhận tội, cũng được tha bổng kia mà. Cứ khai cho thiệt, chớ dối trá thượng cấp.

Tư Bình cúi đầu ngời im, thỉnh thoảng lại sợ sệt nhìn trộm tên Phong rồi lại nhìn trộm Vĩnh Hào.

— Rất có thể ông cũng là thương binh nhưng chưa được cấp giấy hoặc đã đánh mất giấy của mình nên phải liều mạo nhận giấy tờ của người khác để được lãnh mấy đồng lương cơm, chứ tôi xem tướng mạo của ông thì chắc ông cũng không phải là con người bất lương đâu. Đúng vậy không?

— Dạ, thưa các ngài thượng cấp — Tư Bình lập bập nói — Thưa các ngài, tôi trót dại làm liều, xin các ngài xét tình mà tha cho, tôi xin đời ơn các ngài suốt đời.

— Thế tên ông là gì?

— Dạ, tên tôi là Tạ Ân Bình. Khi các ông chức việc ở hội đồng phường Nguyễn Cảnh Chân nhận giấy đã trông lầm chữ Trần Bình thành chữ Tạ Ân Bình, nên đã gọi tôi tới và trao cho các giấy tờ này. Tôi cứ nhận liều cho xong việc ạ.

Cả hai tên sĩ quan ngụy cùng cười ha hả. Tư Bình cũng cười theo một cách ngờ nghệch.

— Giỏi lắm! Ông đóng kịch giỏi lắm ông Tạ Ân Bình ạ! — Vĩnh Hào khoái trí nói lớn — Ông nhận mà hóa ra không nhận chi hết. Nhưng dẫu sao thì sự thật vẫn là sự thật: giấy tờ này không phải của ông, ông không phải là Trần Bình. Bây giờ ông trung tá sẽ đưa ông coi mấy tấm ảnh rất tuyệt nhé. Cứ coi cho kỹ rồi cho biết cảm tưởng nhé!

Tên Phong lấy trong cặp ra một tập ảnh. Hắn bày các tấm ảnh thành một hàng ngang trước mặt rồi vẫy tay ra hiệu cho Tư Bình tới xem. Hắn cầm cây bút chì, chỉ lần lượt vào từng cái ảnh:

— Ai đây? Thiếu tá Hoàng, Phòng tình báo chiến lược. Biết không? Ai đây? Thăng Sáu, liên lạc viên, làm nghề đánh giày và bán cà rem cây. Biết không? Ai đây? Cộng nữ tên là Na, liên lạc viên làm nghề bán lòng vịt, đồng nát. Biết không? Ai đây? Tư Bình chủ tiệm An Lợi, cán bộ tình báo chiến lược của Việt cộng. Biết không? Ai đây? Cộng nữ tên là Bằng, liên lạc viên, làm nghề bán quà rong. Biết không?

Trong lúc hắn nói và hỏi liên tục thì mắt hắn chăm chú quan sát một nửa mặt phía bên trái của Tư Bình còn tên Vĩnh Hào thì quan sát phía chính diện.

— Sao? Có biết những người đó không? — Vĩnh Hào hất hàm hỏi anh.

— Thưa ngài đại tá, tôi chưa được gặp những người này bao giờ.

— Sao? Ông không nhận cả ông nữa ư? Trong đó có cả ảnh của ông kìa mà?

— Dạ có ạ. Tôi muốn nói là tôi chưa được gặp mấy người kia ạ.

— À, nghĩa là ông nhận rằng ông là Tư Bình, chủ tiệm An Lợi, cán bộ tình báo chiến lược của Việt cộng?

— Dạ, không phải như vậy ạ.

— Ồ, « có ạ » rồi lại « không ạ », tôi không sao hiểu nổi nữa. Ông cứ nói dứt khoát một tiếng « có » hoặc « không », vậy thôi.

Tư Bình tỏ vẻ lúng túng rõ rệt, đứng im không trả lời. Tên Phong lại bày một hàng ảnh thứ hai, dưới hàng thứ nhất rồi chỉ lần lượt vào từng tấm ảnh:

— Đây là những bằng chứng không thể chối cãi được về tội hoạt động chống đối quốc gia của ông. Ông thấy đó! Chúng tôi đã biết rất tường tận về những hoạt động của ông, về các đồng chí của ông...

Tư Bình xoay người nhìn ra phía cửa.

Vĩnh Hào bấm một nút điện giấu ở cạnh bàn. Cửa phòng bật mở rộng ra. Năm tên lực lượng mặc thường phục, mang kính mát, thành một hàng ngang đứng trấn ngay phía ngoài cửa. Vĩnh Hào vẫy tay. Cửa lại nhẹ nhàng đóng lại.

— Vô ích, ông Tư Bình ạ. Chúng ta là những người đồng nghiệp tuy ở hai phía đối nhau, nhưng vẫn có thể nói chuyện với nhau một cách lịch sự như trong các cuộc hội đàm quốc tế vậy. Chúng ta có thể thỏa thuận với nhau, bắt tay cộng tác với nhau trong một công việc xét thấy có lợi cho cả hai bên. Chúng tôi đã đối xử lịch sự với ông, mong ông hãy tỏ ra biết điều hơn. Nếu những tấm ảnh vừa rồi chưa đủ sức thuyết phục thì xin mời ông coi tiếp những thứ khác. Bao giờ chúng tôi cũng chuẩn bị đầy đủ chứng cứ cụ thể rồi mới kết luận, ông Tư Bình ạ.

Vĩnh Hào nhìn tên Phong hất hàm. Tên này thu các tấm ảnh lại. Động tác của hắn hết sức chậm chạp, cố

ting làm cho Tư Bình phải nóng ruột chờ đợi. Hắn xếp cần thận các tấm ảnh vào một ngăn cặp, rồi bất thành linh vỗ tay hai cái thật mạnh. Tư Bình giật mình quay lại. Từ một cái cửa giấu kín sau tấm rèm ở phía bên phải anh, người đàn ông mặc bộ bà ba đen mà Tư Bình đã gặp ở đầu đường Võ Tánh, lặng lẽ bước ra, đặt một gói được ràng buộc kỹ lưỡng lên trên bàn, lễ phép cúi đầu chào. Sau đó lặng lẽ quay trở về phía sau tấm rèm.

Tên Phong lại hết sức chậm chạp tháo bỏ từng nút dây buộc trên cái gói đó. Vĩnh Hào rót một cốc nước ngọt dày về phía Tư Bình :

— Trọng khi chờ đợi, mời ông xơi nước hút thuốc. Anh lặc đầu từ chối :

— Cám ơn ngài đại tá, tôi xin phép ạ.

Vĩnh Hào nhếch mép cười thích thú :

— Hồi nãy ông ăn bánh, uống nước, hút thuốc một cách tự nhiên vì lúc đó ông đang đóng vai trung sĩ Tư Bình. Bây giờ ông từ chối cốc nước của tôi vì ông đã xác định rằng chúng tôi là kẻ thù của ông. Chỉ riêng điều sơ hở ấy cũng đủ thành một chứng cứ cho chúng tôi kết luận rằng ông là đồng nghiệp nhưng ở phía đối lại chúng tôi đó, ông Tư Bình ạ. Xin lỗi, tên thật của ông là gì nhỉ ?

— Thưa ngài đại tá, tên thật của tôi là Tạ Ân Bình tức Tư Bình ạ.

— Tư Bình, chủ tiệm An Lợi, cán bộ tình báo chiến lược được Hà Nội phái vô đây đã ba năm rồi, có đúng không? — Thấy Tư Bình ngời im, Vĩnh Hào lại nói tiếp : — Ông im lặng tức là ông đã thú nhận. Nào xin mời ông coi kỹ những thứ mà chúng tôi đã thu lượm được.

Tên Phong lại làm tiếp công việc giới thiệu các vật trưng bày trên bàn :

— Đây là gói bạc ngót bốn mươi ngàn giấu trong quây hàng. Đây là những hộp băng từ giấu trong thùng gạo. Đây là hộp « cát-xét » để thu và phát những cuộn băng ấy. Đây là cuốn Thái Ất tử vi. Ông có nhận rằng những đồ vật này là của ông không?

Tư Bình ngồi im không trả lời. Vĩnh Hào vừa hút thuốc vừa hỏi thêm:

— Gói bạc ấy có phải là quỹ hoạt động của ông không? Ông vừa nói vì ông túng đói lắm nên phải làm liều, có sao lại có món tiền lớn vậy? Trong những hộp băng từ kia có băng nào còn ghi báo cáo của thiếu tá Hoàng gửi tới ông qua tên Sáu, tên Na không? Cuốn Thái Ất tử vi có phải là bản khóa mật mã của các ông không? Ở nhà thiếu tá Hoàng cũng có một cuốn tương tự như vậy. Sáng nay khi ông vừa đi khỏi nhà thì chúng tôi đã mạo phép xét nhà ông. Chúng tôi làm rất kín đáo, cả phố không ai hay biết gì đâu. Nhưng chúng tôi vẫn lập được biên bản đường hoàng, có đại diện của hội đồng phường và đồn cảnh sát cùng ký tên. Ông có muốn coi qua biên bản đó không?

Tư Bình vẫn ngồi im, đầu cúi xuống, hai tay đặt trên đùi.

— Tất cả những chứng cứ không thể chối cãi nời ấy đã đủ để cho ông thấy rằng mọi cách đối trá đều vô ích. Ông là người hiểu biết rộng lại làm nghề này nhiều năm, chắc ông cũng tin rằng trong thời chiến người ta không đưa ra những chứng cứ như vậy để làm trò vu vơ với nhau. Ít nhất năm người mà ông đã được thấy trong những tấm hình, sẽ bị đưa ra tòa án binh và từ đó đi thẳng tới pháp trường. Ông chịu trách nhiệm hoàn toàn về cái chết của những người đó. Đó là điều mà ông cần suy nghĩ nhiều nhất.

Tư Bình vẫn ngồi im phăng phắc.

Vĩnh Hào giục tắt diều thuốc, đứng dậy. Tên Phong cũng đứng dậy theo.

— Các ông có thói quen là sau một giờ làm việc căng thẳng lại nghỉ giải lao ít phút có phải không? Phép lịch sự dạy chúng tôi nên chiều theo thói quen của khách. Vậy chúng ta nghỉ một chút nhé. Đây là cửa vào buồng tắm và buồng vệ sinh, xin ông cứ tự nhiên. Còn các cửa khác thì, — Vĩnh Hào nháy mắt một cách đều đặn. — Ông đã biết đó, không nên đụng tới, ông bạn đồng nghiệp ạ!

Hai thằng xách cặp đi ra dề mặc Tư Bình ngồi một mình trong phòng.

II

... «Thế là đã xong phần mở đầu. Chúng nó cho rằng ta đã làm vào thế bị động phải ngồi im, cho nên chúng nó sẽ tiến công tập trung trực tiếp vào vấn đề «cộng tác» mà thằng Vĩnh Hào đã bóng gió gợi ta vừa rồi. Vì sợ lộ bí mật, hồng kế hoạch nên chúng nó không muốn kéo dài thời gian. Vì muốn lợi dụng ta lâu dài nên chúng nó không muốn dùng những biện pháp cực đoan thô bạo. Ta cần lợi dụng hai chỗ yếu đó của đối phương để tiến công thật mạnh».

Tư Bình vừa suy nghĩ vừa bước vào phòng tắm để rửa tay rồi lại ngồi vào chỗ cũ, diềm nhiên lấy thuốc châm hút.

... Cửa phòng bật mở, hai tên sĩ quan ngụy lại xách cặp đi vào.

Vừa ngồi xuống ghế, Vĩnh Hào đã nói ngay :

— Sao, ông Tư Bình? Ông có suy nghĩ gì về những điều mắt thấy tai nghe vừa rồi?

— Tôi nghĩ rằng tất cả những điều tôi được mắt thấy tai nghe vừa rồi đều do các ông bày đặt ra.

Vĩnh Hào và Phong nhìn nhau. Tên Phong hỏi lại :

— Còn những tấm hình chụp nhanh? Những thứ tịch thâu được tại nhà riêng của ông? Chẳng lẽ cũng do chúng tôi bày đặt ra sao?

— Với những phương tiện kỹ thuật mà các ông hiện có trong tay, các ông có thể dựng được cả một bộ phim ly kỳ hấp dẫn hơn thế nhiều.

— Ông quên rằng cách đây vài giờ ông đã thú nhận tội của ông.

— Tôi không quên. Tôi đã thú nhận rằng giấy tờ đó không phải của tôi và tôi không phải là Trần Bình. Vậy thôi!

— Vậy thôi ư? Ông có biết rằng chi vậy thôi cũng đủ để kết án tử hình một người rồi ư?

— Tôi biết rằng tôi có thể bị kết án vì phạm tội hình sự. Tôi không phải là quân nhân nên tôi không thuộc phạm vi xét xử của tòa án binh. Tôi yêu cầu được xử ở tòa án dân sự và được mượn luật sư để bào chữa cho tôi.

Vĩnh Hào chồm dậy, mặt hấn tím lại, đôi mắt trắng dã xếch ngược lên. Giọng hấn run run :

— Ông Tư Bình! Ông nên nhớ rằng trên đời này cái gì cũng có giới hạn. Chúng tôi đã nhân nhượng quá nhiều. Những lời nói của ông không những khiếm nhã bất lịch sự mà còn có thể coi là hỗn xược nữa. Ông chớ vượt qua giới hạn cho phép, chớ buộc chúng tôi phải nặng tay!

Tên Phong nhẹ nhàng tiếp lời hẳn :

— Có thể là ông đã biết rồi nhưng tôi cũng cứ giới thiệu thêm. Ngài đại tá Vĩnh Hào đây là trưởng phòng tình báo chiến lược đã được ngài Tổng thống giao cho đặc quyền xét xử vụ này. Tôi là trung tá Phong giúp việc ngài về phương diện hình sự tố tụng. Theo luật pháp hiện hành, nhất là theo tinh thần và văn từ của luật 10/59, chúng tôi có quyền lập hồ sơ, phát lệnh bắt người, xét nhà, tịch thu tang vật, lập phiên tòa, xét xử, quyết định án và thi hành án. Không một cơ quan nào được can thiệp vào công việc của chúng tôi. Tính chất hành động phạm pháp của ông thuộc về hình sự hay thuộc về chính trị là do chúng tôi xác định. Nhưng chúng tôi muốn chờ ở thái độ của ông. Nói một cách khác, chúng tôi khuyên ông nên biết điều hơn. Những lời nói và hành động của ông vừa rồi đã chứng tỏ rằng ông thật sự là một cán bộ tình báo của Việt cộng. Ông thử nghĩ xem, có bao giờ một người dân thường, hơn nữa lại là người phạm pháp, mà dám ăn nói một cách..., xin lỗi ông, một cách hỗn xược như vậy đối với một sĩ quan cao cấp của quân lực cộng hòa không?

— Tôi biết rằng quyền hạn của các ông rất lớn. Không một cơ quan quốc gia nào — Tư Bình nhấn mạnh. — Không một cơ quan quốc gia nào dám can thiệp vào công việc của các ông. Nhưng nếu vụ này lại vượt quá quyền hạn của các ông thì sao? Ví dụ như có một đại sứ quán của một nước nào đó mà lúc này người Mỹ đang cần sự cộng tác, lại muốn can thiệp vào việc này thì sao? Tôi không phải là một dân thường, hơn nữa không phải là một người dân phạm pháp đâu, các ông bạn đồng nghiệp ạ!

Vĩnh Hào và Phong lại nhìn nhau, không giấu nổi vẻ bối rối. Tên Phong hỏi một cách dè dặt :

— Ông có thể nói rõ hơn được không?

— Tôi không thể nói rõ hơn những điều mà tôi được phép nói với các ông.

— Hình như ông muốn buộc chúng tôi phải hiểu ngầm rằng ông là một sĩ quan của cơ quan tình báo nước ngoài?

Tư Bình ngời im. Vĩnh Hào lại nói tiếp:

— Chúng tôi có thể bắt và khai thác một trong số những nhân viên của ông và chúng tôi sẽ biết hết những điều mà ông muốn giấu.

— Các ông có đủ quyền lực để làm việc đó nếu các ông nghĩ rằng việc đó giúp ích cho các ông.

— Vì chúng tôi không nghĩ như vậy cho nên mới dùng nhiều thời gian để tiếp chuyện ông. Tiếc rằng ông đã không nói rõ ngay những điều mà ông được phép nói.

— Xin lỗi, tôi nhớ rằng tôi đã nói rõ ba điều: Một, những giấy tờ ấy không phải của tôi; hai, tôi không phải là Trần Bình; ba, tôi không phải là cán bộ tình báo chiến lược của Việt cộng.

— Tiếc rằng ba điều đó chẳng làm cho chúng tôi rõ thêm được vấn đề gì cả?

— Tiếc rằng tôi chỉ nói được với các ông ba điều đó thôi.

Vĩnh Hào và Phong lại nhìn nhau. Tên Phong hỏi tiếp:

— Ông có thể lấy gì làm đảm bảo cho những điều ông vừa nói?

— Danh dự của một tình báo viên!

Cả hai tên cùng «ồ» một tiếng kéo dài. Tên Phong mỉm cười lắc đầu:

— Ông quả là một nhà hài hước có tài!

— Khi các ông mang danh dự của sĩ quan quân lực cộng hòa để đảm bảo rằng các ông là những người lịch

sự, đề đảm bảo rằng các ông sẽ không dùng tới những biện pháp cực đoan thì các ông đã tỏ ra có tài hải hươc hơn tôi nhiều.

Vĩnh Hào cố nặn mấy tiếng cười lớn rồi làm bộ đùa bỡn, suồng sã:

— Thôi đi, cha nội ơi! Định dùng kế hoãn binh chớ gì? Đề cho lũ con của cha nội có thời gian lần trốn chớ gì? Trốn đâu cho thoát? Bọn này ếm hết các góc ngách rồi! Coi tướng cha nội chẳng làm nổi tình báo viên nước ngoài đâu. Thôi, có chi cứ bày hết lên bàn này đi! Cho dễ nói chuyện. Cứ úp mở hú tìm với nhau mãi mất thời giờ quá!

— Tôi xin nói rõ thêm điều thứ tư: Tôi không phải là tình báo viên nước ngoài.

— Có nghĩa rằng ông là tình báo viên của Việt cộng?

— Tôi không hề hiểu những điều tôi đã nói theo nghĩa như vậy. Tôi xin nói rõ thêm điều thứ năm: Quyền hạn của các ông tuy rất lớn nhưng vẫn thua kém quyền hạn của thượng cấp của các ông. Thượng cấp của các ông có quyền xóa bỏ tất cả những điều mà các ông đã quyết định.

Cả hai tên cùng lặng im, chăm chú nhìn vào mắt Tư Bình, cố đoán xem anh định dẫn dắt chúng tới đâu. Vài phút sau, tên Phong mới hỏi nhỏ:

— Vậy thì ông muốn... ông muốn cái gì?

— Tôi muốn có sự đảm bảo của thượng cấp của các ông!

Lại mấy phút im lặng. Sau đó Vĩnh Hào xem đồng hồ rồi đứng dậy:

— Gần mười một giờ rồi. Ông không phải là nhân viên chánh phủ nên quen dùng cơm vào giờ này. Tôi mong rằng sau khi chúng ta đã cùng nhau ăn nhậu một cách (hân tình thì) tất sẽ cùng nhau giải quyết được mọi sự một cách êm thấm.

— Xin lỗi. Tôi không có thói quen ăn cơm sáng vào giờ này. Hơn nữa tôi có thói quen là chưa ăn cơm nếu ý muốn của tôi chưa được thỏa mãn.

Tên Vĩnh Hào nghiêng rặng, chống hai nắm tay lên bàn, cúi đầu về phía trước, nhìn xói vào mặt Tư Bình. Anh cũng thản nhiên nhìn thẳng vào mắt nó. Nó dấm mạnh một cái xuống mặt bàn làm cho cốc đĩa nảy lên leng keng, rồi ngồi phịch xuống ghế, đưa tay lên xoa xoa hai bên thái dương. Hắn nói rít qua kẽ răng:

— Ông đừng dùng dao cạo cửa lên thần kinh của tôi nữa! Ông sẽ phải trả giá rất đắt vì trò chơi ngu ngốc đó! Ông nên nhớ rằng tính mạng của ông và của các nhân viên của ông hiện đang nằm gọn trong tay tôi!

— Chính vì vậy mà tôi muốn có sự đảm bảo của thượng cấp của các ông.

Hai bên lại im lặng hồi lâu. Tư Bình ngồi dựa lưng vào ghế, đầu hơi cúi xuống, mắt chăm chú nhìn vào hai bàn tay chai sạn đen đui đặt trên đùi. Tên Phong ho khẽ một tiếng để chuẩn bị nói nhưng rồi lại nhún vai ngồi im, khi thấy Vĩnh Hào lừ mắt nhìn hắn.

Đột nhiên cả hai đứa cùng đứng phắt dậy, tươi tỉnh nhìn ra phía cửa. Tư Bình cảm thấy có một người nào đó đang chăm chú nhìn vào gáy mình. Anh đoán ngay người đó là Xti-ven-xon nhưng vẫn ngồi im không động cựa gì hết.

Xti-ven-xon dừng lại ở ngưỡng cửa mấy giây. Hắn hơi thất vọng vì sự xuất hiện rất đúng lúc nhưng lại rất bất ngờ của hắn đã không gây được ấn tượng gì đối với người bị bắt. Hắn rửa thềm những tên sĩ quan tình báo cộng hòa đã làm hỏng một pha tâm lý đặc sắc được chuẩn bị khá công phu. Hắn đoán rằng nếu người bị bắt đã không chịu đứng dậy khi hắn vào đây thì cũng sẽ không chịu đứng dậy khi bọn sĩ quan ngu ngốc kia làm thủ tục giới thiệu, cho nên hắn bước nhanh tới bàn và

ngồi ngay xuống cái ghế đã dành sẵn cho hắn. Sau đó hắn phẩy tay ra hiệu cho Vĩnh Hào được ngồi xuống. Tên Phong lễ phép báo cáo với Xti-ven-xon:

— Thưa ngài cố vấn, đây là ông Tư Bình cán bộ tình báo chiến lược của Hà Nội đã hoạt động trong đô thành gần ba năm nay.

Hắn quay sang phía Tư Bình:

— Ông Tư Bình, lời thỉnh cầu của ông đã được chấp nhận. Ngài Xti-ven-xon đã hạ cố tới đây cho ông được vinh dự gặp mặt.

Hắn lại quay sang phía Xti-ven-xon:

— Thưa ngài cố vấn, chúng tôi đã thu lượm được đầy đủ chứng cứ để buộc tội người này. Nhưng ngài Tổng thống đã mở lượng hải hà khoan hồng cho tội nhân và những kẻ tòng phạm nếu họ hết lòng ăn năn hối lỗi quay về phụng sự quốc gia. Người này đã mạo nhận giấy tờ của trung sĩ Trần Bình đã tử trận, dễ dãi bề ăn náu trong đô thành và hoạt động tình báo cho Việt cộng, làm phương hại nghiêm trọng đến an ninh quốc gia. Nhưng tội nhân vẫn tìm cách dối trá không chịu thật lòng quy chánh. Chúng tôi vẫn kiên nhẫn dùng chánh nghĩa quốc gia để mở mắt cho những người lầm đường lạc lối, ngõ hầu đưa họ tới nơi quang đấng...

Trong lúc tên Phong nói thì Xti-ven-xon làm bộ lắng nghe những lời ba hoa của hắn, thỉnh thoảng lại gật gù đầu, nhưng mắt vẫn không ngừng xem xét từng nét thay đổi nhỏ trên mặt Tư Bình.

Xti-ven-xon đã được nghiên cứu nhiều tấm hình của những cán bộ Việt cộng cùng những tài liệu chi tiết về thói quen và diềm mạnh yếu của từng người. Hắn cũng đã xem xét rất kỹ mấy tấm hình chụp Tư Bình ở những góc độ khác nhau. Nhưng đây là lần đầu tiên hắn được trực tiếp trông thấy một người cán bộ cộng sản bằng

xương bằng thịt, một cán bộ tình báo chiến lược của Việt cộng đã từng làm cho mấy thằng sĩ quan ngồi kia điêu đứng nhiều phen!

« Không có gì đặc biệt. Đôi mắt đen thông minh lanh lợi của người Việt Nam. Cái miệng có lẽ hay cười và cười rất tươi của người Việt Nam. Mái tóc đen và thưa cắt theo kiểu của những người lao động đã đứng tuổi. Bộ mặt chẳng đẹp mà cũng chẳng xấu. Một tình báo viên chuyên nghiệp cần có một bề ngoài như vậy để có thể lẫn vào đám người Việt Nam đông đặc ở Sài Gòn này. Nhưng dù sao cũng phải có một cái gì đó làm lộ chân tướng chứ? Phải có một nét nghề nghiệp nào đó chứ? ».

Hắn rất khinh những chuyện bói toán tướng số, nhưng hắn tin rằng cái chất thật của một người thế nào cũng phải biểu hiện ra trên bộ mặt người đó.

« Những người cộng sản thường nói rằng vì họ phục vụ dân chúng nên được dân chúng ủng hộ và đó là sức mạnh tuyệt đối của họ. Vô lý! Dân chúng chỉ là một đám đông mơ hồ đi theo những nhân tài kiệt xuất, như một cái đuôi không lờ đi theo một cái đầu sắc nhọn. Nếu Xti-ven-xơn này không có tài thì liệu thằng đại tá thích nhấm rượu với máu người kia, thằng trung tá thích đóng vai thống chế kia, chúng nó có chịu đi theo không hay là chúng lại tìm cách bóp mũi và trèo lên cổ ta? ».

Tên Phong đã ngừng nói mà Xti-ven-xơn và Tư Bình vẫn ngồi yên. Cả hai cùng chờ đối phương đi nước cờ đầu tiên. Một lúc khá lâu sau, Xti-ven-xơn mới chậm rãi chỉ thị cho Vĩnh Hào:

— Các ông hãy làm tất cả những gì mà các ông được phép làm để cứu vớt người này. Tôi không muốn mở đầu sự nghiệp của tôi trên đất Việt Nam này bằng một cuộc tàn sát đẫm máu. Dù sao thì các ông nói chuyện với người ấy cũng dễ dàng hơn tôi. Các ông là người

Việt Nam, tôi là người nước ngoài. Những người cộng sản thường có đầu óc bài ngoại một cách cuồng tín, họ cho rằng bất cứ cái gì của nước ngoài đều xấu hết, của Mỹ lại càng xấu.

Tư Bình ngừng đầu lên, nói thẳng vào mặt hắn :

— Người cộng sản cho rằng những người như ông là sản phẩm xấu xa nhất của chủ nghĩa đế quốc. Người cộng sản cho rằng những người lao động ở đâu cũng đáng quý trọng, kể cả ở Mỹ.

— Hay lắm! Tôi tưởng rằng ông sẽ dùng chiến thuật im lặng để đối lại mọi lời nói và việc làm của chúng tôi, nào ngờ tôi mới nói khích một câu mà ông đã bật lò xo lên ngay. Xem chừng thần kinh của ông không được vững vàng lắm đâu, ông Tư Bình ạ!

— Thần kinh của chúng tôi có vững hay không, rồi ông sẽ biết. Bị lọt vào tay các ông thì chắc chắn phải chết. Vậy mà ông thấy đấy, — Tư Bình mỉm cười rất tươi — tôi vẫn dùng những giây phút cuối cùng của đời mình để bảo vệ sự thật, bảo vệ chính nghĩa.

— Thế thì tôi lại rất cảm phục ông, ông Tư Bình ạ! Có điều là sự thật tùy thuộc vào góc nhìn của từng người. Cái mà ông cho là sự thật thì tôi lại không tin là sự thật. Với chính nghĩa cũng vậy.

— Chính vì thế nên chúng tôi phải cảm sung để bảo vệ sự thật, bảo vệ chính nghĩa, không để cho các ông che giấu, xuyên tạc, lợi dụng nó.

— Giả thiết rằng các ông là những người đại diện cho các lực lượng chính nghĩa, còn chúng tôi là những người đại diện cho các lực lượng không chính nghĩa...

— Đó không phải là một giả thiết. — Tư Bình cướp lời — Đó là một sự thật không thể chối cãi nổi.

Xti-ven-xon mỉm cười, chăm chú quan sát Tư Bình một cách thích thú. Hắn nghĩ thầm: « Nếu người này không chịu hé răng thì mới đáng lo. Cứ khích cho anh

ta tranh luận thật nhiều thì mình mới có thể dùng lý lẽ để thuyết phục được. Xem chừng trình độ học vấn của anh ta cũng chẳng được là bao. Không thể cãi lý nổi với mình đâu». Hấn gật gù:

— Các ông thường có thói quen là trước khi quyết định một vấn đề gì thuộc về đường lối chính sách thì phải làm xong một việc khá phức tạp gọi là phân tích tình hình. Tôi nghĩ rằng đó là một thói quen tốt, một cách làm ăn khoa học, có tầm xa. Tôi mới ở Mỹ sang đây được vài tháng. Tôi đã sưu tập được một ít tư liệu về cuộc chiến tranh này. Ông có thể giúp tôi phân tích theo quan điểm của các ông được không? Tôi xin hết sức cảm tạ ông.

— Những tư liệu do các cơ quan điều tra của các ông thu lượm và đã được máy tính điện tử tổng hợp? Những tư liệu ấy chỉ dẫn các ông đến những quyết định sai lầm tai hại mà các ông đã phạm phải trong hơn 20 năm qua.

— Nhưng tôi không có tư liệu nào tốt hơn những thứ mà các cơ quan CIA, DIA đã cung cấp. Như người Việt Nam thường nói: «Méo mó có hơn không» cỡ phải không, ông Tư Bình?

— Cứ coi là như vậy.

— Vậy thì tôi bắt đầu nhé. Các ông thường khẳng định rằng trong cuộc chiến tranh này các ông sẽ thắng lợi hoàn toàn, cả về chính trị và quân sự. Nhưng những tư liệu mà tôi sưu tầm được lại không thể làm cơ sở cho những lời khẳng định ấy. Trước hết, nói về sức mạnh toàn dân mà các ông thường tự hào là vô địch. Toàn dân Việt Nam có khoảng 40 triệu theo các thống kê dân số năm 1967 này. Ở miền bắc các ông có thể nắm được khoảng 90% còn 10% thì trực tiếp hoặc gián tiếp chống lại các ông. Ở miền nam có 6 triệu người không tán thành chủ nghĩa cộng sản, thuộc các lực lượng võ trang, nửa võ trang và các lực lượng chính trị,

xã hội khác, có 4 triệu người lập lờ giữa hai dòng nước, các ông chỉ nắm được khoảng 5 triệu người thôi. Miền nam lại là nơi quyết định trực tiếp bước đi của chiến tranh. Sự có mặt của hơn nửa triệu quân Đồng minh tất yếu sẽ làm cho thế và lực của các ông thua kém một cách rõ rệt. Các ông không thể làm bằng cân bằng cách đưa 6, 7 triệu quân nhân và nhân viên dân sự từ miền bắc vào đây được. Liệu tôi có đủ cơ sở để nghĩ rằng những lời khẳng định của các ông chỉ đơn thuần là những khẩu hiệu để tuyên truyền không?

— Đầu năm 1945, lực lượng chính trị — quân sự của chúng tôi rất nhỏ bé, vậy mà chỉ trong mấy tháng, lực lượng đó đã phát triển lên tới mức đủ cho chúng tôi giành chính quyền cả nước trong cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám. Năm 1954, chúng tôi giải phóng một nửa nước khi lực lượng quân sự của Pháp còn hơn 40 vạn và đang được các ông hết lòng hết sức chi viện. Năm 1964 các ông đã phải từ bỏ chiến lược chiến tranh đặc biệt để chuyển sang chiến tranh cục bộ ở cả hai miền nước tôi với mức độ khác nhau. Các ông đã thua tuy lực lượng chính trị — quân sự của chúng tôi lúc đó còn ít hơn bảy giờ. Tôi tin rằng chỉ trong năm 1968 các ông lại phải từ bỏ chiến lược chiến tranh cục bộ để chọn một chiến lược chiến tranh khác, nghĩa là các ông lại chịu thua lần thứ ba. «Tiếng kèn ngập ngừng» của đại chiến lược gia Mắc-xoen Tay-lo không thể kêu rít lên được nữa rồi! Các tư liệu mà ông sưu tầm được rõ ràng là sai lạc một cách nguy hiểm. Những người mà ông xếp vào diện không tán thành chủ nghĩa cộng sản hoặc đứng lập lờ giữa hai dòng nước, tới một lúc nào đó sẽ hiểu và sẽ tán thành chủ nghĩa cộng sản. Chủ nghĩa cộng sản là cái Đẹp, cái Tốt, tập trung nhất, cao quý nhất đương nhiên nó được tuyệt đại đa số nhân dân Việt Nam thành và ủng hộ.

— Những lời phân tích của ông thật đáng giá! Ở bên nước chúng tôi, một bài xã luận có giá trị như vậy, có thể phải mua tới 2000 đô-la đấy ông ạ. Lúc nào rồi rã, ông viết giúp cho một bài độ ba trang giấy đánh máy nhé. Không cần ký tên thật đâu ông ạ, chỉ ghi hai chữ T.B. là đủ rồi. Ông có phải là Ủy viên Trung ương Cục miền nam không? Ít nhất ông cũng phải tham gia ban chấp hành Đảng bộ thành phố Sài Gòn chứ? Trong tổ chức của chính phủ Việt Nam cộng hòa thì cỡ như ông phải tương đương hàm đại tá hoặc chuẩn tướng đấy, ông Tư Bình ạ.

— Ông đi ra ngoài đề nhiều quá, ông cố vấn Mỹ!

— Xin lỗi ông, tôi có thói xấu là khi gặp được người tương đắc thì hay nói chuyện lan man. Ở nước Mỹ, tôi ít khi được tiếp chuyện những người có tầm nhìn chiến lược, sang tới đây thì được gặp ông là người Việt Nam đầu tiên có thể cùng tôi bàn bạc việc lớn. Tôi mơ ước có được một người cộng tác nhiều tài năng như ông. Tôi xin hỏi tiếp nhé. Dân số nước Mỹ hơn 200 triệu, dân số cả nước các ông mới có 40 triệu. Tổng thu nhập quốc dân hàng năm của nước Mỹ là 1.100 tỷ đô la, miền bắc của các ông chỉ được khoảng 1 tỷ đô la, nếu kể tất cả các khoản viện trợ nữa thì có khoảng 2 tỷ đô la. Chiến tranh là một cuộc thi thố khắc nghiệt về tiềm lực. Bên nào có tiềm lực lớn thì có thể tiến hành chiến tranh với quy mô lớn, thời gian dài làm cho đối phương phải kiệt sức và chịu thua. Các ông sẽ làm cách nào để khắc phục sự thua kém về tiềm lực ấy để « đánh thắng hoàn toàn đế quốc Mỹ xâm lược » như các ông thường hô hào?

— Nước Mỹ các ông mới có gần 200 năm lịch sử. Ngay trong thế kỷ 19 người ta vẫn còn coi nước Mỹ là cái sọt rác của châu Âu, nơi lắng đọng tất cả cặn bã của xã hội châu Âu, nơi tập trung bọn đầu trộm đuôi cướp của nước châu Âu. Có thể vì vậy mà ông không thể

lịch sử 4000 năm dựng nước và giữ nước của chúng tôi. Chúng tôi đã dám chống chọi lại và cuối cùng đã đánh thắng hoàn toàn tất cả những thế lực rất lớn, lớn gấp nhiều lần cả về quân sự và kinh tế. Chúng tôi đã ba lần đánh thắng đế quốc Nguyên — Mông trong khi nó đang ở thời kỳ cực thịnh, khi nó đã đánh chiếm gần hết châu Âu và châu Á. Chúng tôi đã nhiều lần đánh thắng những đạo quân rất lớn của các đế quốc phong kiến phương Bắc. Từ năm 1950 đến giờ chúng tôi thật sự đã đánh thắng các ông nhiều keo rồi. Tiềm lực đồ sộ của nước Mỹ không những đã không giúp được gì cho các ông trong bất kỳ một cuộc đụng độ lớn nhỏ nào, mà lại còn làm cho các ông thua thiệt sâu cay, nhục nhã hơn. Hậu quả của cuộc chiến tranh này đối với nước Mỹ sẽ còn nặng nề, và kéo dài tới hết những năm cuối của thế kỷ 20 này.

Nếu những thất bại ấy có thể giúp cho những người cầm đầu chính phủ Mỹ mở mắt ra thì ngay bây giờ họ đã phải tính đến chuyện chuyển hướng chiến lược chiến tranh ở cả hai miền nước chúng tôi. Nghĩa là rút lui, xuống thang từng bước một, xóa bỏ cam kết, gạt bớt trách nhiệm từng bước một để rồi cuộc ngậm ngùi vĩnh biệt mảnh đất lợi thế cờ, nhiều tài nguyên nhưng vô cùng nguy hiểm này.

— Theo ý ông thì sau này, tức là khi chiến tranh kết thúc, cứ coi như là các ông đã chiến thắng, thì người Mỹ có thể lại đặt chân lên mảnh đất vô cùng nguy hiểm này nữa không?

— Tùy theo danh nghĩa, cương vị, mục đích và hành động của từng người lúc đó mà chúng tôi sẽ có thái độ phân biệt.

— Nếu những người Việt Nam lúc này cộng tác với người Mỹ, đến lúc đó lại theo người Mỹ tới đây thì có được không?

— Tùy theo danh nghĩa, cương vị, mục đích và hành động của từng người lúc đó mà chúng tôi sẽ có thái độ phân biệt.

— Ông Tư Bình ạ, trong gần một giờ qua, ông luôn luôn tìm cách chứng minh rằng các ông nhất định sẽ đánh thắng hoàn toàn chúng tôi. Những lý lẽ có sức thuyết phục rất mạnh của ông lại gây nguy hiểm cho chính ông đấy, ông biết không? Nếu chúng tôi còn tin rằng có thể thắng trong cuộc chiến tranh này thì chúng tôi mới cần đến những người cộng tác như ông. Nếu chúng tôi biết chắc là không thể nào thắng nổi thì chúng tôi chẳng cần đến những người như ông nữa. Tôi biết rằng không thể đem cái chết ra đe dọa những người như ông, nhưng... sự thật là như vậy đấy, ông ạ!

— Sự thật là như vậy. Làm sao một người như tôi lại có thể cộng tác với các ông được? Đối với chúng tôi, cộng tác với các ông có nghĩa là phản bội Đảng của chúng tôi, phản bội Tổ quốc và nhân dân của chúng tôi, còn đáng sợ hơn cái chết gấp nhiều lần.

— Ông nghĩ gì nếu chúng tôi mời ông xơi cơm trưa nay với chúng tôi? Một bữa cơm bình thường, không phục vụ cho một mục đích chính trị nào hết.

— Tôi sống một mình, quen ăn cơm một mình. Hơn nữa, tôi nghĩ rằng giữa tôi với các ông, bất cứ một hành động bình thường nào, một cử chỉ nhỏ nào cũng đều phục vụ cho một mục đích chính trị rõ rệt.

— Ông bị lệ thuộc vào nguyên tắc nhiều quá đấy, ông Tư Bình ạ.

— Trong lúc này tôi không thể làm cách nào khác được.

— Nghĩa là lúc khác thì ông có thể vui lòng xơi cơm với chúng tôi? Ông có thể nói rõ thêm ý nghĩa của « lúc khác » là như thế nào không?

— Có thể hiểu là lúc mà cương vị của chúng ta thay đổi trái ngược hẳn với lúc này. Cũng có thể hiểu là lúc mà chúng ta cùng ở vào thế ngang bằng với nhau cả về cương vị và thực lực.

— Ra vậy đấy! Thôi được. Phép lịch sự dạy chúng tôi nên chiều theo ý muốn của khách. Ông muốn dùng cơm theo thực đơn nào? Vào khoảng giờ nào thì chúng ta lại có thể bàn bạc tiếp với nhau về những vấn đề, quan trọng mà cả hai bên cùng quan tâm.

— Theo thực đơn của tù chính trị. Vào giờ mà các ông thấy cần hỏi cung tù chính trị, về những vấn đề mà chỉ có các ông quan tâm thôi!

Xti-ven-xon nhìn tên Phong, hất hàm rồi đứng dạy lịch sự cúi chào:

— Chúc ông ngon miệng. Chúng ta sẽ lại gặp nhau vào hồi 13 giờ tại đây.

Hắn nhanh nhẹn bước ra, tên Vĩnh Hào xách cặp bám theo sau. Tên Phong đứng dạy chờ cho hai thượng cấp ra khỏi phòng mới vỗ tay hai cái thật mạnh. Cánh cửa giấu sau bức rèm nhẹ nhàng mở ra. Người đàn ông mặc bộ bà ba đen lặng lẽ bung một mâm cơm, đặt lên bàn, kính cần cúi chào tên Phong, cúi chào Tư Bình rồi lại lặng lẽ lui về phía sau rèm.

Tên Phong mỉm cười đưa tay về phía mâm cơm nói với Tư Bình:

— Từ nay trở đi, tôi được vinh dự trông nom việc sinh hoạt hàng ngày của ông. Nếu ông cần thứ gì xin ông cứ cho tôi biết. Ngài Xti-ven-xon đã ra lệnh cho tất cả mọi người ở nhà này phải coi ông như thượng khách của ngài.

Hắn đứng im chờ câu trả lời của Tư Bình, nhưng thấy anh nhắm mắt ngả lưng vào ghế bành thì hắn nhún vai, bước ra khỏi phòng.



— Ông Tư Bình à, tôi rất tán thành quan điểm của ông về những vấn đề thuộc về đường lối chung, nhưng tôi lại rất không tán thành quan điểm của ông về những vấn đề thuộc quan hệ cụ thể giữa chúng tôi với ông.

— Ông có thể nói rõ hơn.

— Tôi xin nói rõ: tôi cần một người cộng tác như ông. Nói rõ hơn nữa: tôi muốn ông cộng tác với tôi.

Tư Bình im lặng lắc đầu. Xti-ven-xon rót rượu vào cốc rồi bung hai tay đến trước mặt anh:

— Nếu ông không quen uống rượu thì chỉ xin ông chạm cốc với tôi để tỏ rõ cho tôi biết rằng ông không coi tôi như một kẻ thù.

Tư Bình im lặng lắc đầu.

Xti-ven-xon đặt cốc rượu xuống bàn rồi cúi đầu đi đi lại lại trong phòng. Một phút sau hắn mới nhẹ nhàng nói:

— Nếu tôi ở vào địa vị của ông lúc này thì nhất định tôi sẽ ưng thuận cộng tác.

— Tôi khác với các ông chính là ở chỗ ấy đấy!

— Ông đề cho tôi nói hết những điều suy nghĩ của tôi nhé. Tôi nghĩ rằng cuộc chiến tranh này chẳng mấy nữa sẽ kết thúc, các ông nhất định sẽ toàn thắng. Tất cả những việc tôi đang làm hiện nay chỉ là tạm thời, bất đắc dĩ. Nếu ông cộng tác với tôi thì cũng chỉ là tạm thời, bất đắc dĩ. Mọi hoạt động của chúng tôi cùng với

sự cộng tác của ông nữa, cũng không thể làm cho cuộc chiến tranh này thay đổi được đường đi tất yếu của nó.

Nếu ông không cộng tác với chúng tôi thì trước hết sẽ có năm người bị chết, trong đó có ông. Ông không sợ hy sinh tính mạng của ông, nhưng ông không có quyền hy sinh tính mạng của nhiều người khác. Không phải chỉ có bốn nhân viên của ông mà chúng tôi đã chụp được ảnh đầu. Chúng tôi sẽ lần theo mỗi đề bắt và giết bằng hết những người nào có liên quan đến ông và bốn người đó, bắt hết và giết hết tất cả những người nào tình nghi, tôi nhắc lại, chỉ mới bị tình nghi có liên quan tới ông và bốn người đó. Đại tá Vĩnh Hào và trung tá Phong sẽ ra tay đề tỏ rõ lòng trung thành và tính mẫn cán trong việc này, do đó số người bị bắt và bị giết chắc chắn sẽ vượt xa con số 200! Hơn 200 người bị chết chỉ vì một quyết định không sáng suốt, thiếu thức thời của ông! Là một người cộng sản luôn luôn lo nghĩ đến đời sống của quần chúng, ông nên suy tính cho kỹ, ông Tư Bình ạ.

Tư Bình im lặng cúi đầu, đặt hai bàn tay lên đùi. Xti-ven-xon tiếp tục:

— Hiện nay chúng tôi đã nắm được những thứ cần thiết tối thiểu để tiến hành một chiến dịch tình báo không cần đến sự cộng tác của ông. Này nhé: một nhân viên tình báo quan trọng + hai liên lạc viên nối từ nhân viên đó tới chỗ ông + một liên lạc viên nối từ chỗ ông lên thượng cấp của ông + một bộ khóa mật mã đơn giản giấu trong quyền Thái Ất tử vị + ngày giờ địa điểm và phương thức liên lạc từ dưới lên và từ trong ra ngoài. Theo ý ông thì như vậy đã tạm đủ chưa? Với một chuyên viên tình báo quốc tế như tôi thì như vậy là thừa thãi rồi!

Chúng tôi sẽ làm gì? Chúng tôi sẽ mớm tin cho thiếu tá Hoàng. Tin đó sẽ qua hai liên lạc tới chỗ ông. Nhưng ông không chịu cộng tác với chúng tôi nên chúng tôi phải

cho người khác thế chân ông. Chúng tôi đã chọn được người giống hệt ông, giống đến nỗi các liên lạc viên cũng không phân biệt được ai là Tư Bình thật nữa. Và lại cấp trên của ông đã ba năm nay chưa hề gặp mặt ông, nếu có muốn kiểm tra thì cũng chỉ dựa vào vài tấm ảnh cũ và một vài nét sơ lược về nhân dạng nên không thể phát hiện được trò ảo thuật không lấy gì làm tinh vi ấy. Thế là tin tức bịa đặt coi như vẫn qua tay ông để được chuyển lên trên. Ông vẫn phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chuẩn xác của những báo cáo ấy, mặc dù ông vẫn bị giam lỏng tại đây. Thượng cấp của ông sẽ phải nhắm mắt tiêu thụ những báo cáo ấy và sẽ có những quyết định sai lầm rất tai hại.

Tất nhiên sau một thời gian nào đó, họ sẽ phát hiện ra là Tư Bình đã cố tình báo cáo những tin tức sai lạc để làm lợi cho đối phương. Lúc đó một mặt chúng tôi sẽ bắt hết, giết hết như tôi đã nói ở trên, khoảng hơn 200 người bị bắt và bị giết. Mặt khác chúng tôi sẽ đưa Tư Bình «giả» của chúng tôi lên màn ảnh vô tuyến truyền hình, lên các đài phát thanh... Những tấm hình thật hấp dẫn, những lời nói thật thối động, nhất định sẽ tới mắt, tới tai những đồng chí của ông ở ngay đây và ngoài kia. Ông thử tưởng tượng xem phản ứng của họ sẽ như thế nào? Phong trào nội thành này sẽ bị ảnh hưởng như thế nào? Lý lịch của ông sẽ bị bôi đen như thế nào? Vợ con bạn bè của ông sẽ nguyên rủa ông như thế nào?

Khi thấy mọi sự đã được tiến hành đủ liều lượng rồi, chúng tôi sẽ thủ tiêu Tư Bình giả và trả lại tự do cho Tư Bình thật, để cho ông được thăm thía thật sự về nước cờ kém cỏi của mình. Chúng tôi không giết ông đâu, nhưng ông sống như vậy còn đau khổ gấp ngàn lần những người bị tra tấn đến chết kia! Ai dám thanh minh cho ông? Ai dám xóa vết nhơ trong lý lịch của ông?

Ông Tư Bình ạ — Xti-ven-xon hạ thấp giọng — chính ông đã từng nói rằng: « Trong cuộc chiến tranh vô cùng ác liệt này không thể có người nào nổi lập lờ giữa hai dòng nước được. Hoặc là đi theo các ông hoặc là đi theo chúng tôi ». Khi đã bị lâm vào cảnh khốn cùng như thế, ông không thể đi theo cộng sản được nữa thì ông có thể nổi lập lờ giữa hai dòng nước được không? Hay là ông sẽ đi theo chúng tôi. Ông đã biết có một số cán bộ Việt cộng phải đi theo chúng tôi trong những hoàn cảnh tương tự như vậy. Họ phải đi theo chúng tôi nhưng chúng tôi lại ít cần đến họ, vì lúc đó họ chẳng còn tác dụng gì mấy, hơn nữa dùng những người như thế rất nguy hiểm: con ngựa mới vẫn còn chút ít lưu luyến con đường cũ, nếu gặp thời cơ thì nó lại quay cương ngay lập tức!

Xti-ven-xon ngừng nói, trở về chỗ ngồi cũ, rót rượu uống một mình rồi ra hiệu cho Vĩnh Hào và Phong được tự ý uống rượu hút thuốc. Cả ba tên cùng im lặng, dường như muốn để cho Tư Bình được yên tĩnh suy nghĩ kỹ về những lời nói của Xti-ven-xon. Không khí trong phòng lắng xuống, nặng nề căng thẳng.

Xti-ven-xon ngắm nhìn Tư Bình hồi lâu rồi lại nói tiếp:

— Nếu ông ưng thuận cộng tác với chúng tôi thì tình hình sẽ khác hẳn. Tôi xin lấy danh dự mà cam kết rằng sẽ không có ai bị bắt, bị giết. Mọi việc vẫn cứ tiếp tục như ngày thường. Chúng tôi sẽ cung cấp cho ông những tin tức rất quý báu, tất nhiên là qua thiếu tá Hoàng. Thành thạo ông sẽ chuyển về Trung ương của ông một vài tin mà tôi cần cho họ biết. Theo ngôn ngữ nhà nghề thì ông và những người kia sẽ là « một con kênh tin tức hai chiều ». Nó sẽ giúp chúng tôi biết được những chỉ thị mà cấp trên của ông gửi xuống cho ông, đồng thời giúp

chúng tôi dựa những tin theo ý muốn chúng tôi tới Trung ương của các ông.

Ông khỏi lo trách nhiệm vì trên đời này chẳng có tình báo viên nào không báo cáo sai lạc cả. Hơn nữa tin tức lại do thiếu tá Hoàng báo cáo, ông chỉ là người chuyên báo cáo lên trên có kèm theo vài lời phán đoán. Ông có thể phán đoán đúng, mà cũng có lúc có thể phán đoán sai. Có thể thôi! Không ai dám nghi ngờ ông đâu. Nếu Trung ương của ông phát hiện ra những điều báo cáo sai thì trách nhiệm chủ yếu sẽ đổ lên đầu thiếu tá Hoàng. Họ sẽ chỉ thị cho ông kiểm tra lại nhân viên hoặc chỉ thị cho ông không được dùng nhân viên ấy nữa. Có thể thôi! Chúng tôi lại giúp ông tìm được nhân viên mới quan trọng hơn thiếu tá Hoàng, ví dụ trung tá Phong hoặc có thể cả đại tá Vĩnh Hào đây nữa. Nếu chúng ta cứ giữ đúng tỷ lệ là 8, 9 tin chuẩn xác «công» 1, 2 tin sai lạc thì chúng ta có thể làm ăn với nhau lâu dài, không sợ gặp khó khăn phiền phức gì đâu.

Các ông nhất định thắng trong cuộc chiến tranh này. Khi chiến tranh kết thúc, người ta chỉ nhìn thấy công lao của ông thôi, không ai có thể moi móc chuyện này ra nữa. Chắc ông hiểu rằng lúc đó quyền lợi thiết thân của tôi buộc chúng tôi phải dựa vào thế lực của ông. Thời kỳ hậu chiến, thế lực của ông sẽ rất lớn. Lúc đó tôi chẳng còn làm cái nghề bạc bẽo này, tôi sẽ quay sang một ngành kinh tế nào đó. Nước Mỹ nhiều vốn nhưng thiếu nguyên liệu, nước các ông nhiều nhân lực, giàu tài nguyên nhưng lại thiếu vốn. Hai nước sớm muộn nhất định sẽ phải gặp nhau trong một chuyện làm ăn nào đó. Có khi lúc đó chúng ta lại cùng ngồi với nhau vì «cùng ở vào thế ngang bằng với nhau về cương vị và thực lực» như ông đã nói sáng nay.

Tôi hiểu rằng đây là một chuyện hệ trọng, ông cần có thời gian để suy nghĩ cho nên tôi không yêu cầu ông

trả lời ngay. Từ nay trở đi ông sẽ ở nơi đây. Ông được sử dụng cả hai căn phòng này. Các liên lạc viên của ông vẫn có thể gặp ông một cách tự do, tất nhiên là không có tự do nào tuyệt đối cả, nói cách khác là phải qua sự kiểm soát chặt chẽ nhưng khéo léo tế nhị của chúng tôi.

Ở đây ông không phải lo gì cả. Mọi thứ đều dùng cần thiết hàng ngày đã có trung tá Phong lo liệu đầy đủ. Cái nhà này được coi là trụ sở của Ủy ban bảo trợ thương phế binh, một phân nhánh của Hội chữ thập đỏ đô thành. Ông được tuyển làm người coi kho thuốc men và hàng hóa của Ủy ban đó. Cái tiệm An Lợi trứ danh của ông sẽ giao cho người khác, tốt nhất là giao cho tên Na, liên lạc viên của ông. Nó làm nghề bán các thứ hàng tạp nham vẫn phải đi ở nhờ người khác. Ông hãy làm giấy giao toàn bộ nhà cửa đồ đạc cho nó.

Xti-ven-xon ngừng lại vài giây rồi đột nhiên nhìn thẳng vào mắt Tư Bình, hỏi dồn:

— Ở phố đó ông có người quen thân không? Có thể giao nhà cửa đồ đạc cho người đó được không? Có cần nhân người đó điều gì không? Có cần người đó đưa tới cho ông thứ gì không? Quần áo, sách vở, tiền nong?

— Ở phố đó tôi biết nhiều người nhưng không quen thân với ai cả. Người nào biết phận người đó, lo cho mình còn chưa xong thì thiết gì đến người cùng phố. Tôi chẳng cần nhân điều gì cả. Mọi thứ cần thiết các ông sắm đủ rồi thì chẳng cần ai đưa giúp cái gì nữa. Nếu các ông cho tôi về qua đó một lần cuối cùng thì tốt quá. Tôi tin rằng tôi không bao giờ được đặt chân trở lại nơi đó nữa.

— Ông đánh giá chúng tôi thấp quá đấy, ông Tư Bình ạ. Chúng tôi không đại gì mà lại cho ông về nơi đó. Ông sẽ phát tín hiệu cho người của ông biết là ông đã bị bắt chứ gì? Ông sẽ tìm cách trốn giữa đường chứ gì? Bọn đàn em của ông sẽ tìm cách giải thoát cho ông chứ

gi? — Xti-ven-xon nháy mắt — Ông góm lắm! Tôi mới hỏi thử mà ông đã tìm cách lừa tôi vào bẫy rồi. Thôi ông cứ yên trí ở đây. Hội đồng phường Nguyễn Cảnh Chân sẽ cho người đến báo cho hàng xóm của ông rằng ông đã được chính phủ cộng hòa xếp việc làm coi kho ở đây, có đủ nhà cửa tiện nghi rồi nên ông không về nơi đó nữa. Người ta sẽ mang hết đồ dùng quần áo của ông tới đây, còn cái xác nhà và mấy thứ quày tủ bàn ghế nát ấy sẽ giao cho tên Na. Ông Phong sẽ giúp ông viết thư cho tên cộng nữ ấy đề nó tới tiếp quản sớm sớm một chút kéo đường dây liên lạc của ông lại bị gián đoạn.

Tôi xin phép tạm biệt ông. Hẹn gặp lại vào 16 giờ ngày mai. Nếu ông cần nói chuyện với tôi, ông Vĩnh Hào, ông Phong thì đã có máy điện thoại ở bên phòng ngủ. Có danh bạ điện thoại sẵn ở đó. — Xti-ven-xon lại nháy mắt. — Ông là thượng khách của tôi nên các phòng dành riêng cho ông đều được canh gác rất cẩn thận, ông khỏi lo mất trộm, ông Tư Bình ạ!

III

Người đàn ông mặc bộ bà ba đen đưa Tư Bình sang phòng ngủ. Một cái giường lớn đủ màn rèm chăn gối, có tủ sách và đèn nhỏ đầu giường. Một cái tủ gương đã mở sẵn để cho anh có thể trông thấy những bộ quần áo sang trọng treo ở bên trong. Một cái bàn trên xếp hàng đầy chai rượu và nước ngọt các loại. Một máy điện thoại, quyền lịch, bộ đồ dùng văn phòng trên một cái bàn khác.

Người đó cất giọng đều đều giới thiệu:

— Tôi là Trạch, được vinh dự hầu hạ ngài. Nếu ngài cần dùng thứ gì xin ngài cứ ấn vào nút điện này tôi sẽ tới ngay. Bất cứ ai muốn vào phòng này đều phải bấm chuông xin phép, nếu ngài ưng thì xin ngài ấn vào nút điện này. Hàng ngày xin ngài cho biết thực đơn các bữa điểm tâm, cơm trưa, cơm chiều và lót dạ buổi tối. Nếu ngài cho phép thì tôi sẽ cho người mang cơm lên hầu ngài vào lúc 6g30, 11 giờ, 17g30 và 21g30 hàng ngày. Hai người hầu gái là Tuyết Trinh và Diệu Huyền được vinh dự dọn dẹp các phòng, giặt ủi quần áo, xoa bóp và phục vụ ngài khi tắm rửa hoặc trước giờ ngủ. Thiếu úy Sang và 7 vệ sĩ được vinh dự canh gác nhà này bảo vệ ngài liên tục ngày đêm. Phòng này và phòng bên được cách âm rất tốt, các loại âm thanh từ ngoài đường phố không thể lọt vào nơi đây được.

Hắn lễ phép đứng im, khoanh tay, cúi đầu, chờ khoảng vài phút không thấy Tư Bình nói gì bên cúi chào thật thấp rồi lặng lẽ đi ra.

... Bữa chiều hôm đó anh chỉ ăn qua loa vài thìa cơm với một bát xúp rau. Nghi ngơi một lát sau anh qua phòng bên để vào buồng tắm.

Anh vừa bước vào buồng tắm thì một người con gái mặc bộ đồ mi ni sắc sỡ bước ngay theo anh, đổ một lọ nước thơm vào bồn tắm, mở vòi nước lạnh cho chảy thật nhanh, rồi bưng một cái khay đựng quần áo lót, khăn mặt tắm nước hoa đặt lên cái giá cạnh bồn tắm. Nó cầm miếng « nút », nhướn miệng cười ra hiệu mời anh cởi quần áo để cho nó bắt đầu kỳ cọ. Anh lắc đầu chỉ ra cửa:

— Không cần! Đi đi! Tôi quen tắm một mình.

Nó làm bộ phụng phịu giận dỗi, khi bước ngang anh để đi ra nó cố tình chà ngực và đùi vào người anh rồi chúm môi nói thêm một câu:

— Đêm nay em tới làm « massage »¹ cho ngài nhé!
Tên em là Diệu Huyền, chớ quên em nhé!

Nó khuyu chân xuống chào anh rồi nhún nhảy đi ra.

Anh khóa cửa lại, bước vào bồn tắm, ngâm mình trong làn nước mát để cho toàn bộ thân kinh và cơ bắp được thư duỗi sau một ngày đấu tranh căng thẳng. Anh đã dự kiến là mình sẽ phải hao tâm tổn trí nhiều trong cuộc đụng độ đầu tiên này. Nhưng đến bây giờ anh mới thấy rõ mức độ gay go phức tạp thật sự của nó.

Khi còn chỉ huy đơn vị chiến đấu trực tiếp với địch, sau mỗi trận anh chỉ thấy mệt mỏi về thể lực chứ không bao giờ thấy căng về thân kinh như thế này. Lúc chiến đấu với địch, có đồng đội bên cạnh, có dây dù phương án chuẩn bị trước và nhất là ta luôn luôn chủ động tiến công. Thời kỳ làm công tác xây dựng cơ sở, phát động quần chúng nổi dậy cũng vậy và khi làm người chỉ đạo một mạng lưới tình báo cũng vậy. Còn trong cuộc đấu tranh trực diện hôm nay và nhiều ngày tiếp sau nữa, anh chỉ có một mình với một ý định cơ bản, phải đối phó với kẻ địch, phải tiến công liên tục, nhiều mặt, suốt ngày đêm, phải tùy cơ ứng biến từng giây từng phút.

Lúc này phải để cho toàn thân được nghỉ ngơi, còn việc rút kinh nghiệm trong ngày và dự kiến các công việc, các tình huống của ngày mai thì để đến tối, trước khi ngủ sẽ làm kỹ hơn. « Nhất dạ sinh bá kế » mà! Anh mỉm cười một mình.

... Xúng xính trong bộ áo ngủ bằng lụa tơ tằm, anh kéo lê đôi dép bước sang phòng ăn. Một đứa con gái mặc áo dài cổ vuông trẻ tới ngực, hờ hững đã đứng chờ cạnh bàn. Nó kéo ghế mời anh ngồi rồi rót rượu, xếp hộp xì gà, đĩa bánh kẹo, đĩa trái cây bày la liệt trước mặt anh.

1. Xoa bóp (tiếng Pháp).

Mùi nước hoa thơm găt luôn luôn phả vào mặt anh mỗi khi nó vói tay qua vai anh dề dĩa đĩa cốc này ra xa, kéo đĩa kia lại găn...

Anh găt đầu:

— Được rồi. Cô có thề ra!

Nó liếc mắt mỉm cười với anh:

— Ngài có điều chi chưa hài lòng xin ngài cho em được biết.

Anh lắc đầu. Nó đứng sát thêm vào người anh:

— Em sẵn sàng chiều theo ý muốn của ngài. Ngài có ưng em bỏ bộ áo này đi không? Đêm nay ngài ưng dùng món gì.

— Tôi không quen ăn đêm.

— Em không phải là gái ăn đêm đâu. Em là con nhà lương thiện, em cũng có người anh ở ngoài ấy đó. Ngài có biết anh Ba Thương làm tiểu đoàn trưởng Việt cộng không? Anh ruột của em đó. Tên em là Tuyết Trinh. Em vẫn giữ thân em đúng như tên gọi đó. Nếu ngài ưng thì ngài sẽ là người đầu tiên...

— Cô có thề về. Tôi không quen ăn đêm.

Nó lại liếc mắt cười tình trước khi đi ra.

— Dạ, thưa ngài em xin về ạ. Khi nào ngài cần em sẽ tới ngay ạ.

Anh hít một hơi thật dài rồi thở ra từ từ... Xua được đám giới bộ ấy đi anh cảm thấy nhẹ nhõm, mặc dù anh biết rằng còn phải chịu đựng những trò lơ lửng như bản ấy một thời gian rất dài nữa. Anh mở đài nghe buổi phát thanh tin tức của đài tiếng nói Hoa Kỳ. Cái đài này chỉ bắt được làn sóng của đài Sài Gòn và đài Hoa Kỳ thôi!

Một tiếng ho khế ở phía sau lưng làm anh bực mình quay lại. Tên Trạch vẫn mặc bộ quần áo đen đã lẽ phép cúi đầu, hai tay bưng một cái khay đựng mấy gói nhỏ:

— Thưa ngài, trung tá Phong có thư gửi tới ngài ạ.

Anh mở phong bì lấy thư ra xem. Máy dòng chữ đánh máy trên mặt sau một tấm danh thiếp mang tên trung tá Đặng Trần Phong.

« Thưa ngài,

Chúng tôi xin hoàn lại ngài số tiền mà Quận cảnh sát đã tịch thu trong lúc xét nhà. Ngài Xti-ven-xon tỏ ý không hài lòng về chuyện này và rất mong ngài lượng thứ cho những sơ xuất của hạ cấp.

Tất cả đồ dùng thường ngày của ngài đã được đưa tới nơi ở mới ».

Tên Trạch đặt cái khay lên bàn trước mặt anh. Anh vờ đếm lại tiền đề xem xét kỹ những tờ giấy bạc. Toàn là giấy bạc mới cứng! Chắc là chúng nó đang nghiên cứu dò tìm từng chữ, từng con số trên những tờ bạc mà chúng nó đã tịch thu của anh đề xem có tín hiệu, mặt mã... ghi trên đó không? Anh vút trả tập bạc cùng với lá thư vào khay rồi hất hàm hỏi tên Trạch:

— Các thứ khác đề đâu?

— Thưa ngài, quần áo của ngài đã được giặt ủi cẩn thận, xếp trong tủ kia — Hẳn chỉ vào một góc phòng. — Các thứ khác cũng xếp trong đó cả.

Từ Bình gật đầu.

— Tôi quen dĩ ngủ sớm. Không ăn đêm. Không xoa bóp chi hết. Nếu tôi không gọi thì không ai được vào phòng ngủ này nghe không?

— Dạ.

— Cả anh nữa. Khi nào tôi gọi mới được vào nghe không?

— Dạ.

— Dọn giường cho tôi xong thì anh có thể về.

— Dạ.

Tên Trạch lặng lẽ làm các việc xong lại như một cái bóng, lặng lẽ đi ra.

Tư Bình lên giường nằm, duỗi thẳng hai chân, vươn vai một cách khoan khoái, lìm dim đôi mắt.

Ngày mai chúng sẽ làm gì? Chiều mai thằng Xti-ven-xon hẹn gặp ta để làm gì? Chỉ đe dọa du dễ như hôm nay hay là sẽ giở trò mới hơn? Phân tích kỹ hành động của địch ngày hôm nay thì có thể thấy thủ đoạn của thằng Mỹ này. Nó rất chú trọng đòn tâm lý. Chỉ nói sơ qua về chuyện ta có thể bị tra tấn, bị thủ tiêu, nhưng lại nhấn mạnh chuyện tra khảo, bắn giết quần chúng một cách ồ ạt, tàn bạo hòng ta phải nao núng. Rồi lại khéo léo mở lối thoát cho ta! Bộ mặt hung hãn của hai tên sĩ quan nguy, cách ra vào đi đứng lặng lẽ của thằng Trạch với bộ quần áo đen của nó... cũng là để đánh vào tâm lý của ta, làm cho ta phải tìm cách tránh né, dè chừng bọn đó và dần dần nhích gần về phía thằng Xti-ven-xon. Cách cảm dỗ bằng tiền bằng gái cũng theo kiểu mua phòn ướt áo, làm cho ta quen dần từng ngày với cách sống xa hoa đòi truy rồi sẽ bị đánh ngã. Thằng Xti-ven-xon đã nghiên cứu chuyện Tam quốc, nó định dùng cách của Tào Tháo cảm dỗ Quan Công đấy!

Anh xem đồng hồ. Mới hơn 8 giờ tối. Còn sớm quá. Tranh thủ ngủ vài ba giờ đã. Anh xoay người nằm nghiêng sang bên phải và chỉ mấy phút sau đã ngủ một cách rất ngon lành.

Lúc anh thức dậy thì đã gần 12 giờ đêm. Anh ngồi dậy đưa mắt nhìn quanh rồi rón rén ra khỏi giường, bước tới nơi đặt máy điện thoại. Anh nhắc ống nói lên ấn vào các nút số để gọi tổng đài điện thoại khu vực. Có tiếng lạo xạo trong máy rồi một giọng nói quen quen vọng tới tai anh:

— A lô! Tôi nghe đây!

— Tổng đài khu vực đấy phải không?

— Không phải đâu ạ. Tôi là trung tá Phong luôn luôn chiều theo ý muốn của ông Tư Bình đây ạ!

Rõ ràng là nó vừa nói vừa cười giễu cợt mình! Anh đặt mạnh ống nói xuống bàn, không thèm nói nữa. Anh lại rón rén mở cửa phòng ngủ để đi qua phòng ăn vào buồng tắm. Anh vừa đi tiêu vừa quan sát từ phía. Không có một khe hở nào để chườn ra ngoài được. Anh định về phòng ngủ nhưng lại quay ra rón rén đi ra phía cửa phòng ăn. Anh mở hé một cánh cửa, thò đầu ra nghe ngóng. Ánh sáng mờ mờ từ hai ngọn đèn trần chiếu xuống hành lang vắng tanh. Ở phía tay phải loáng thoáng có tiếng người đang cười nói. Anh bước nhanh ra khỏi cửa, đi về phía tay trái, ngược hướng mà sáng nay anh đã đi lên đây.

Một tiếng ho khế phía sau lưng làm anh đứng sững lại.

— Thưa ngài, ngài cần dùng thứ chi ạ?

Anh từ từ quay lại. Tên Trạch trong bộ quần áo đen đã đứng khoanh tay cúi đầu một cách lễ phép chỉ cách anh bốn, năm bước. Không biết nó từ nơi nào ra mà nhanh thế?

— Tôi bị đau đầu. Tôi muốn đi dạo một chút ngoài hành lang này chò thoáng. Tôi không quen sống trong phòng kín có máy điều hòa nhiệt độ...

— Xin mời ngài về phòng nghỉ. Nơi đây lộng gió dễ bị cảm hàn lắm. Sẽ có người mang thuốc tới hầu ngài ngay.

Từ Bình im lặng đưa mắt nhìn sang hai bên. Bóng của những tên vệ sĩ in chệch lên tường hành lang thành một mảng đen chập chờn theo nhịp đung đưa của ngọn đèn điện. Anh nhún vai, chậm chậm bước về cái buồng giam không có chấn song sắt đã dành riêng cho anh.

Tên Trạch đi theo anh, giới thiệu:

— Thưa ngài, nếu ngài không quen dùng máy điều hòa nhiệt độ thì xin ngài vận công tác này để đóng lại. Nếu ngài muốn thoáng gió, xin ngài mở hết cửa ra và cho

quạt chạy. Nếu ngài có điều chi cần sai bảo chúng tôi, xin ngài cứ bấm chuông. Nút điện đặt trên bàn trong phòng ăn và nơi đầu giường ngủ. Về mùa này thời tiết thay đổi thất thường, xin ngài chú ý giữ mình kẻo bị cảm đột ngột, nguy hiểm lắm.

Giọng nói đều đều của hắn cố làm bộ lễ phép nhưng vẫn không giấu ý đe dọa! Tư Bình thờ dãi ngồi phịch xuống đi -văng dặt đối diện với phòng ngủ. Anh nhắm mắt lại đưa tay lên xoa xoa hai bên thái dương...

— Thưa ngài, ngài thấy khó ở ả?

Anh ngừng đầu lên, chớp chớp mắt. Tên Trạch đã lặng lẽ đi ra lúc nào anh không biết. Chỉ có một mình Tuyết Trinh mặc ki mô nô lụa trắng, hai tay bưng cái khay đứng trước mặt anh. Nó toét mồm cười:

— Hồi chiều ngài đã nói rằng khi nào cần ngài sẽ gọi. Em hiểu ngay là đêm nay em sẽ được hầu ngài. Mời ngài dùng món hỏa thang nàyặng lưu thông khí huyết.

Tư Bình nhắm mắt lại, xua tay:

— Tôi bị đau đầu. Tôi muốn dùng một liều an thần nhẹ.

— Xin ngài chớ dùng các loại Tây dược. Em có mang thứ thuốc an thần gia truyền, ngài chỉ dùng một liều mà mọi chứng qua khỏi hết. Ngài cho phép em được thăm mạch.

Nó ngồi xuống bên cạnh anh, cầm tay anh đặt lên đùi, tý ngực vào khuỷu tay anh, mắt lim dim. Rồi nó ghé đầu vào vai anh, thì thào:

— Mạch của ngài hơi nhanh. Ngài đang bị xúc động... Trời ơi! Em hồi hộp quá!...

Tư Bình bất giác mỉm cười. Anh nhẹ nhàng rút tay và ngồi dịch sang một bên. Nó mở choàng mắt, ngạc nhiên nhìn anh.

— Ba Thương lâu nay vẫn mạnh giỏi chớ?

— Ba Thương nào kia ả?

— Anh ruột của cô làm tiểu đoàn trưởng Việt cộng ấy mà! Sao cô mau quên vậy?

— À... à... Lau nay em chẳng được tin tức chi của anh, ngay cái tên của anh, em cũng chẳng dám nhắc tới, nên khi ngài hỏi em ngỡ ngàng quá!

— Tôi có biết Ba Thương khi còn ở vùng ngoài. Ảnh có cho tôi hay là gia đình ảnh hiện ở trong Sài Gòn.

— Trời ơi! Nếu ngài làm cách nào đưa được tin tức gia đình cho ảnh hay thì em xin chịu ơn ngài suốt đời.

Nó lại nắm lấy tay Tư Bình áp chặt lên ngực. Mắt nó lại lim dim.

Tư Bình lại nhẹ nhàng rút tay ra.

— Hôm nay tôi khó ở. Chuyện kia đề tới khi khác nhé! — Anh mỉm cười nhìn đôi môi tô son của nó dàu ra, hờn dỗi. — Tôi sẽ chuyển giúp thư của cô tới tay Ba Thương. Nhưng trước hết cô phải giúp tôi một việc.

— Em chỉ là một cô gái thơ ngây buộc phải đi làm thuê để kiếm thêm tiền ăn học, nhưng cả gia đình em vẫn luôn luôn hướng về Mặt trận. Xin ngài cứ sai bảo, việc khó tới mấy em cũng cố làm bằng được.

— Cô đã biết rằng tôi là một cán bộ Việt cộng có cỡ hiện bị bắt giam lỏng tại đây. Các ông quốc gia muốn tôi làm việc cho họ, nhưng tôi chưa ưng thuận vì còn vướng một chuyện quan trọng — Tư Bình nhìn thẳng vào mắt con « thiên nga » — Các ông xét nhà thấy có 40 ngàn đồng, đã tịch thu rồi lại gửi trả tôi. Các ông không biết rằng tôi còn giấu một số vàng và đô-la xanh tại một nơi khác. Nếu tôi chưa thu hồi được món bự ấy thì tôi chưa thể bàn chuyện chi với các ông được.

— Ngài cứ cho em hay chỗ giấu, em sẽ tìm cách lấy về cho ngài.

— Cô ngây thơ quá! — Tư Bình mỉm cười. — Và cô tưởng tôi cũng ngây thơ như cô. Món tiền đó lớn lắm, hàng trăm triệu đồng kia cô em ạ. Chỉ một mình tôi

được biết nơi giấu, chỉ một mình tôi lấy được nó về. Tôi không tin bất cứ ai trong việc này.

— Vậy thì em giúp ngài cách nào dặng?

— Có giúp tôi ra khỏi nơi đây!

— Trời! Ngài định trốn ư?

— Không ai muốn làm thằng tù, nhất là khi trong tay lại có món tiền lớn như vậy. Tốt nhất là lấy được kho của đó rồi trốn đi một nơi xa, ra nước ngoài. Bỏ ra một nửa để buôn bán kiếm lời, còn một nửa thì ăn xài cho đã đời. Chẳng cần ông quốc gia, cũng chẳng thiết ông cộng sản! Cùng bất đắc dĩ không trốn được thì ưng thuận làm việc cho quốc gia ít lâu rồi tìm cách thoát lui. Tôi chỉ cần ra khỏi nơi này ba giờ thôi. Nếu lúc này cô đưa tôi đi thì chúng nó không thể nào biết được. Chúng nó vẫn nghĩ rằng chúng ta đang vui thú với nhau...

— Em sợ lắm!

— Nếu cô ưng cùng tôi trốn đi nơi xa thì không còn cơ hội nào tốt hơn nữa đâu. Nhưng nếu cô sợ thì cô cứ giúp tôi lấy được món vàng và đô la ấy về đây. Tôi sẽ làm việc cho quốc gia. Như vậy là cô đã có công thuyết phục được tôi. Nhất định cô sẽ được quốc gia tưởng lệ. Tôi sẽ thưởng cho cô hai mươi phần trăm và nếu cô muốn thì — Tư Bình mỉm cười, đưa tay vuốt má nó. — thì cô sẽ được thưởng luôn tất cả số tiền đó cùng với trái tim vừa tròn 40 tuổi của tôi. Ông Xti-ven-xon đã hứa sẽ giao cái lon trung tá hoặc đại tá cho tôi nếu tôi ưng làm việc với ông ấy. Ngay trong những giấc mơ đẹp nhất cô cũng không thể thấy được những điều đó đâu, cô em xinh đẹp ạ!

— Em sợ lắm!

— Đừng sợ, có chi mà sợ? Các ông giao nhiệm vụ cho cô tới đây thuyết phục tôi quy chánh quốc gia. Làm cách nào cho tôi thuận theo quốc gia là được. Cô tưởng rằng chỉ có một cách duy nhất là nhào vô giường ngủ

của tôi ư? Thôi nhé! Cô về suy nghĩ kỹ đi, tôi còn ở đây một thời gian dài nữa, nhưng cô nhớ rằng cơ hội này không chờ đợi ai đâu. Nếu cô chần chừ tôi sẽ tìm người khác. Sở dĩ tôi chọn cô trước tiên vì cô là em gái Ba Thương, chiến hữu của tôi.

— Thưa ngài em sẽ suy nghĩ. Thưa ngài em về ạ.

Tư Bình gật đầu, lẳng lẳng đứng dậy đi về phía giường ngủ.



Suốt buổi sáng hôm đó, Tư Bình hết đi đi lại lại trong phòng như một con hồ trong cũi, lại nằm dài trên giường suy nghĩ. Đúng 16 giờ anh sang phòng ăn, ngồi vào bàn chờ Xti-ven-xon.

Đến 16g 10 phút thì Xti-ven-xon bước vào. Hân tươi tỉnh nói ngay:

— Xin lỗi ông, tôi tới chậm ít phút vì phải làm việc voi ông Thiệu. Ông ấy gửi lời thăm sức khỏe ông.

Hân ngồi vào ghế đối diện với anh. Tên Trạch bung khay rượu vào, cúi chào hai người rồi lẳng lẽ đi ra. Xti-ven-xon tự tay rót rượu mời Tư Bình.

— Mời ông dùng loại rượu bồ này. Đêm qua ông không ngủ được nên hôm nay ông có vẻ mệt mỏi. Tôi đã nói trước là nơi này được bảo vệ rất chu đáo vậy mà ông vẫn chịu khó thức giấc để kiểm tra các cửa ra vào!

— Tôi vẫn lo rằng có một chỗ hở nào đó mà các ông chưa chú ý tới nên kẻ trộm có thể lọt vào đây để nâng những thứ quý giá nhất của các ông.

— Ông là thứ quý giá nhất của chúng tôi. Tự ông không thể bốc hơi bay đi được. Còn kẻ trộm thì lại chẳng thiết nâng ông đi làm chi cho cực. Con Tuyết

Trình đã báo cáo hết với chúng tôi. Ông bày đặt câu chuyện về kho của rất khéo. Suýt nữa thì con bé ấy mắc mưu ông và suýt nữa thì ông trốn đi mất.

Tư Bình chau mày đưa tay lên vuốt tóc.

— Tôi có thể đọc được ý nghĩ của ông. Ông chau mày vuốt tóc và ông nghĩ rằng: «Thua keo này, ta bày keo khác». Có đúng không? Tôi cam đoan với ông là ở nơi này không thể có một kẻ hở nào hết. Máy ghi âm, máy thu và truyền hình, máy chụp ảnh vô tuyến, cùng với nhiều loại thiết bị tân kỳ nữa đã được bố trí để bám theo mọi hành động của mọi người có mặt trong phòng ăn, phòng ngủ, buồng tắm, buồng vệ sinh của ông. Tôi có mang theo vài tấm ảnh thú vị, ông có muốn coi thử không? Thượng cấp của ông sẽ nghĩ gì khi nhận được những tấm ảnh này?

Xti-ven-xơn đắc chí nhìn Tư Bình. Mũi trên của hắn nhếch lên thành một nụ cười đều đặn.

— Tôi rất phục những người cán bộ cộng sản. Họ không có bằng cấp gì nhưng họ biết cách chuyên cần tự học nên họ hiểu biết rất rộng. Như ông chẳng hạn. Trước khi gia nhập đảng cộng sản, chắc ông mới biết đọc biết viết và chỉ quen cây ruộng. Thế mà lúc này ông đang đương đầu với chúng tôi, những tiến sĩ, thạc sĩ nằm trong tay những phương tiện kỹ thuật hiện đại nhất thế giới. Và có nhiều lần ông đã thắng họ.

— Lần nào chúng tôi cũng thắng và cuối cùng chúng tôi nhất định sẽ toàn thắng.

— Xin lỗi ông, có nhiều lúc tôi đã mang ông ra để so sánh với đại tá Vĩnh Hào và trung tá Phong. Tôi thấy họ thua kém ông nhiều quá. Và tôi cũng lo rằng cuối cùng họ sẽ bị các ông đánh bại. Có lẽ ông cũng là sĩ quan cấp tá của Việt cộng? Trung tá? Thiếu tá? Bên các ông, người ta ít chú trọng cất nhắc nhân tài...

— Ông đã hẹn làm việc với tôi, xin ông đi ngay vào công việc đừng để mất thời giờ!

— Ô! Tôi cho rằng chúng ta đang bàn chuyện công việc nghiêm chỉnh đấy chứ. Công việc của tôi là mời ông cộng tác với chúng tôi. Công việc của ông là suy nghĩ cân nhắc những điều kiện của sự cộng tác ấy và có câu trả lời dứt khoát.

— Câu trả lời dứt khoát của tôi là không cộng tác, bất kể với điều kiện nào!

— Tôi khâm phục chí kiên cường của ông. Nhưng tôi khuyên ông nên nghĩ tới điều này: Gió lớn làm đổ cây lớn nhưng không làm gãy được cây tre vì cây tre biết uốn mình theo chiều gió. Gió lớn đi qua thì cây tre lại đứng thẳng. Cây tre luôn luôn đứng thẳng một cách cứng rắn nhưng lại biết uốn mình một cách mềm dẻo khi thấy không thể đương đầu với gió lớn. Tôi cho rằng người ta thường ca ngợi cây tre Việt Nam chính vì cây tre là sự kết hợp tài tình của cái cứng rắn sắc nhọn với cái mềm dẻo khôn khéo. Xin lỗi ông, tôi cho rằng ông có thừa cứng rắn mà lại thiếu mềm dẻo. Thậm chí ông từ chối không chịu ăn chung một bàn với chúng tôi. Ông sợ chúng tôi chụp ảnh rồi gửi ảnh đó lên thượng cấp của ông chẳng? Chính ông đã từng nói rằng với những phương tiện kỹ thuật hiện có trong tay, chúng tôi có thể dựng nên cả một bộ phim về ông kia mà? Ngay lúc này chúng tôi đã có những tấm ảnh ghép rất khéo dù để người ta buộc tội ông rồi, chúng tôi không cần chụp thêm nữa đâu.

— Biết làm thế nào được? Sự có mặt của các ông làm cho tôi muốn ới mưa nên tôi không thể ăn chung một bàn với các ông được!

— Tôi rất thích nghe ông chứ. Bởi vì lúc ông chứi chúng tôi thì tôi lại được hiểu thêm về ông. Chiều nay tôi muốn được ăn chung một bàn với ông, để nghe ông

chủ. Có thể những lời chủ rửa của ông sẽ làm cho tôi trở thành người tốt chăng? Có thể ông sẽ không muốn ỏi nữa nữa chăng?

— Được lắm. Chiều nay tôi sẽ ăn cùng bàn với ông.

Xti-ven-xon ấn nút điện gọi tên Trạch vào, vui vẻ hạ lệnh:

— Đưa lên đây một mâm cơm có các món Việt Nam và Á đông, có rượu trắng Việt Nam và rượu mạnh Hoa Kỳ để tôi tiếp thượng khách của tôi. Mười lăm phút nữa phải đưa được những món đầu tiên lên đây!

Chờ cho tên áo đen ra khỏi phòng, hẳn nói tiếp:

— Tôi sang đây chưa được ba tháng mà tôi đã nghiện món nước mắm Việt Nam. Có thể nói đó là loại nước chấm siêu hạng ngách.

— Những tên giặc lái bị giam ở khách sạn Hin-ton Hà Nội cũng công nhận điều đó.

— Tôi đã thử và thấy rằng các món ăn Âu Á chấm với nước mắm Việt Nam đều ngon. Cả món cá nấu kiểu Pháp, thịt cừu nấu kiểu Anh, cả những món long tú vây cá nấu kiểu Tàu. Tôi mơ ước được đi khắp thế giới, được hưởng các món ăn ngon nhất của các nước, chấm với nước mắm Việt Nam.

— Bản chất xâm lược của các ông làm cho các ông nhìn mọi thứ, ở mọi nơi, vừa bằng con mắt của ông chủ, vừa bằng con mắt của kẻ cướp. Cái gì các ông cũng muốn chiếm lấy để hưởng một mình.

— Sao lại thế? Tôi có thể tới các nước như một nhà du lịch, một triệu phú lương thiện.

— Một nhà du lịch có mang theo đủ các phương tiện tình báo vi điện tử? Không thể có một triệu phú lương thiện! Phải vơ vét nhiều mồ hôi nước mắt và xương máu của người lao động thì mới thành triệu phú được. Người Việt Nam chúng tôi thường nói: « Phải ác mới có, phải bần như chó mới giàu »!

— Ông Tư Bình ạ, người Mỹ chúng tôi có câu rằng : « Đại dương rất rộng nhưng vẫn có bờ ». Ý muốn nói là cái gì cũng nên có giới hạn của nó.

— Đúng như vậy. Tôi đã chán ngấy những lời ba hoa lan man của ông. Ông có thể chuyển sang đề tài khác được không ?

Có tiếng gõ cửa. Xti-ven-xơn ấn vào nút điện cạnh bàn và nói :

— Đúng như vậy. Chúng ta cùng chuyển sang đề tài mới : những món ăn Việt Nam và Á đông.

Hai con Tuyết Trinh và Diệu Huyền ưỡn ẹo bụng các món ăn vào đặt trước mặt Xti-ven-xơn và Tư Bình. Ten Mỹ vui vẻ đứng dậy so đĩa, đặt bát, rót rượu mời Tư Bình :

— Xin ông cứ tự nhiên. Theo đúng phong tục Việt Nam, chúng ta không nâng cốc, chạm cốc chi hết. Vừa ăn uống vừa chuyện trò thoải mái.

Hắn quay ra nói với hai đứa hầu bàn :

— Những người đẹp cứ đưa dần từng món lên rồi ra ngoài kia, khi cần tôi sẽ gọi.

Trái với dự đoán của Tư Bình, trong bữa cơm, Xti-ven-xơn không dả động gì đến công việc. Hắn chỉ giới thiệu từng món ăn kèm theo vài lời bình phẩm về tài ba của người nấu bếp riêng của hắn, và luôn chú ý rót rượu tiếp Tư Bình.

Mãi tới lúc ăn cơm xong, hai người đã ra bàn bên hút thuốc, uống nước, hắn mới chậm rãi nói với Tư Bình :

— Ông chê tôi hay ba hoa những chuyện đầu đầu. Nói thật với ông là nghề nghiệp của tôi buộc tôi phải làm như vậy, nhất là đối với những đối thủ như ông. Tôi muốn dùng con dao sắc nhưng tôi không muốn bị đứt tay, cho nên tôi phải thận trọng, tôi phải đi vòng quanh và nói vòng quanh. Ông tưởng rằng tôi sẽ gửi hết những tấm

ảnh mà chúng tôi đã chụp được hoặc ghép được lên thượng cấp của ông, cho nên ông đã tỏ ra rất bình tĩnh trước những lời dọa dẫm của tôi. Tôi không dại đâu ông ạ. Ông là một người thông minh, thượng cấp của ông nhất định phải thông minh hơn ông nhiều. Chúng tôi càng đưa ra nhiều dẫn chứng buộc tội ông thì thượng cấp của ông càng tin rằng ông không có tội chi hết! Tất cả những máy ghi âm, chụp ảnh, thu và truyền hình... bố trí ở trong các phòng này chỉ nhằm gây sức ép tâm lý đối với ông thôi, chỉ để làm cho ông luôn luôn thấy mình đang bị xem xét nghe ngóng suốt 24 giờ của một ngày! Trong cả những việc làm riêng thầm kín nhất! Tôi nói cho ông biết như vậy mà ông vẫn không thề xua đuổi được điều ám ảnh ấy. Từng ngày từng giờ điều ám ảnh ấy càng day dứt nặng nề thêm tới mức không thề chịu đựng nổi đâu ông Tư Bình ạ!

Xti-ven-xon mở hộp xì gà đưa mời Tư Bình, anh lắc đầu. Hắn châm điếu xì gà hút vài hơi rất ngon lành rồi nói tiếp:

— Hôm qua và hôm nay ông từ chối không chịu cộng tác với tôi. Trong khoảng một tuần lễ nữa vẫn chưa có gì thay đổi, tôi tin là như vậy. Tôi không vội, tôi có thể chờ một tháng thậm chí hai, ba tháng. Nhưng ông không thề chờ được. Trong tuần tới nhất định có liên lạc của thượng cấp của ông mang chỉ thị công tác xuống cho ông. Chúng tôi thay mặt ông nhận những chỉ thị đó và đề cho liên lạc viên trở về an toàn. Ông không chịu cộng tác với chúng tôi nên ông không thề làm cách nào báo cáo lên thượng cấp của ông được. Thượng cấp của ông sẽ nghĩ như thế nào khi thấy ông nhận chỉ thị mà không báo cáo? Lần thứ nhất người ta có thể cho rằng ông gặp khó khăn gì đó nên không trả lời được. Lần thứ hai người ta bắt đầu có một thoáng nghi ngờ. Người ta tổ chức kiểm tra thì thấy ông đang ngồi chễm chệ ở

cái Ủy ban bảo trợ thương phế binh này mà nhân viên của ông vẫn hoạt động bình thường. Đến lần thứ ba thì bất cứ ai cũng phải thấy rằng thái độ của ông là không bình thường, rằng có thể ông đang chuẩn bị thực hiện một ý đồ xấu xa nào đó. Đến lúc ấy chúng tôi mới khéo léo đưa ra những tin cần thiết với liều lượng và cách thức phù hợp để giúp cho thượng cấp của ông khẳng định về thái độ của ông...

Hắn đứng dậy, xốc lại áo :

— Từ nay trở đi, hàng ngày vào giờ này tôi sẽ gặp ông qua máy điện thoại. Chỉ cần ông trả lời một tiếng « có » hoặc « không ». Vậy thôi! Ông sẽ có nhiều thời gian để suy nghĩ, tôi cũng cần có thời gian để làm công việc khác. Chỉ cần ông nhớ rằng tôi không vội, tôi kiên nhẫn chờ tới lúc ông phải ưng thuận cộng tác với tôi. Ông không thể dùng chiến thuật trì hoãn với tôi được đâu, ông Tư Bình ạ. Chào ông.

Hắn gạt đầu, lạnh lùng đi thẳng ra khỏi phòng.

IV

Trong 6 ngày liền, cứ vào khoảng năm giờ chiều, chuông điện thoại lại réo lên trong phòng ngủ của Tư Bình. Anh vẫn nằm ngửa trên giường, uể oải với lấy ống nói. Cuộc đối thoại diễn ra không quá một phút.

— Chào ông Tư Bình, ông đã thay đổi ý kiến chưa?

— Tôi dứt khoát không bao giờ phản lại đảng của tôi, phản lại tổ quốc của tôi.

— Tốt lắm! Tôi sẽ chờ. Chúc ông mạnh khỏe. Tam biệt.

— Tam biệt.

Mấy ngày này Tư Bình có vẻ bứt rứt đứng ngồi không yên. Anh rảo bước đi đi lại lại trong phòng hàng giờ liền, đầu cúi xuống, đôi lông mày nhíu lại. Rồi anh lại lẩn ra giường, nằm ngửa, duỗi thẳng chân tay, mắt trần trần nhìn lên trần nhà. Anh ăn ngủ không theo giờ giấc nào hết, không muốn tắm rửa, không chịu thay cả bộ quần áo nhàu nát bần thiu mà anh vẫn mang trên người hàng tuần nay.

Có lẽ Xti-ven-xon đã nói đúng. Đang quen lao động chân tay, sống tự do thoải mái, nay bị giam lỏng, suốt ngày chỉ thờ thần hết ăn rồi lại nằm, lại phải luôn luôn căng thẳng đầu óc vì bị khống chế trong cả lúc ăn lúc ngủ..., cho nên Tư Bình đã bắt đầu thấy choáng váng. Anh hay bấm chuông gọi tên Trạch, gọi hai con « thiên nga » lên đề sai bảo những việc lật vật vô nghĩa, nhưng rồi anh lại quát tháo đuổi tất cả bọn chúng ra khỏi phòng và nhảy lên giường nằm úp mặt vào tường rất lâu không động cựa.

Sáng ngày thứ 7, anh vừa ăn diêm tâm xong thì Vĩnh Hào bước vào. Hắn gật đầu mỉm cười thân thiện với anh rồi thản nhiên ngồi vào ghế đối diện, chân nọ vắt lên chân kia, hỏi trống không:

— Máy bữa nay mạnh giỏi luôn chứ?

Tư Bình im lặng gật đầu. Anh nhìn Vĩnh Hào trong bộ thường phục. Hắn có vẻ gian ác hơn khi mang quân phục.

— Tôi chẳng biết quê ông ở tỉnh nào của miền bắc, nhưng hai ta cùng là người Bắc Kỳ cả cho nên có thể coi như là đồng hương với nhau. Tôi rất muốn được tiếp chuyện ông nhưng tiếc rằng mấy ngày qua mắc công việc nhiều quá. Tôi được các ngài Oét-mo-len, Cò-mo

cho biết những nhận định mới về tình hình chiến sự các mặt trận và tình hình binh định ở các Vùng. Nói chung tình hình sáng sủa lắm ông Tư Bình ạ. Ông có muốn tôi thuật lại cho ông nghe không?

— Tình hình phía các ông sáng sủa lắm ư? Là nhi? Tôi sẵn sàng nghe ông đây.

Vĩnh Hào ho khê một tiếng dề dọn giọng, lấy thuốc ra hút rồi thì thầm:

— Chắc ông đã biết là quân Đồng minh sắp sang thêm cho đủ số 525 ngàn người, như vậy là tổng quân số của chúng ta sẽ lên tới trên một triệu. Từ tháng giêng đến tháng tư năm nay, ta đã mở cuộc phản công chiến lược thứ hai làm cho đối phương điêu đứng. Nói chung đường tiếp vận từ bắc vào đây đã bị cắt đứt ở ngay bờ bắc sông Bến Hải. Nhiều đơn vị chủ lực của đối phương phải rút sang Cao Miên và Ai Lao. Đường số 1, số 14, số 15 được giải tỏa, ta có thể đi suốt ngày đêm trên các ngã đường từ Cao nguyên Trung phần tới Sài Gòn mà không cần phải dùng đến lực lượng hộ tống. Ta đã gom thêm được hơn 100 ngàn dân vào các trại Tân sinh. Cứ theo đà này thì chẳng mấy lúc mà đối phương phải rút hết lực lượng của họ ra khỏi miền nam Việt Nam. Hơn nửa triệu quân Đồng minh trang bị hiện đại nhất thế giới đã làm cho đối phương phát ngân. Họ là những người khôn khéo, nếu thấy tình hình không có lợi thì họ sẽ chọn phương sách mềm dẻo, khiêm tốn hơn. Có thể hai bên sẽ hòa đàm, rồi quân bên nào rút về bên đó theo đúng các điều khoản của hiệp nghị Giơ-ne-vơ. Lúc đó vai trò của những người như tôi và ông sẽ được tôn lên đến trời đó, ông Tư Bình ạ.

— Các ông thắng lớn như vậy sao còn phải đưa thêm quân sang?

— Người Mỹ muốn dốc vốn để đánh đòn quyết định càng sớm càng tốt. Nếu không tăng quân thì phải vài ba năm nữa mới đánh quy được Việt cộng.

— Ra thế đấy! Ông nói rằng quân chủ lực của đối phương phải rút sang Ai Lao và Cao Miên, có nghĩa là các ông chưa đạt được mục tiêu cơ bản của cuộc phản công chiến lược thứ hai. Ông Oét-mo-len đã tuyên bố sẽ diệt hết quân chủ lực của đối phương, cắt đứt mọi nguồn tiếp vận của đối phương từ mọi hướng kia mà? Ông Cô-mơ tuyên bố sẽ xúc thêm bốn triệu dân vào các trại tập trung kia mà? Nếu vậy thì đối phương chưa chịu hòa đàm để rút quân đâu! Ông đã công nhận họ là những người khôn khéo, vậy thì khi họ thấy các ông lúng túng như gà mắc tóc như vậy họ sẽ đánh tới tới cho các ông tối tăm mặt mũi, phải lùi dần từng bước như các ông đã lùi từ năm 1961 đến nay.

— Dù sao thì các ngài ấy cũng đứng cao trông xa hơn chúng ta. Chúng ta không thể nắm chắc tình hình và nhận định sáng suốt hơn các ngài ấy được. Cho nên phải tin vào những lời nói ấy, không phải bất cứ ai cũng được biết những điều bí mật ấy đâu.

— Tùy ông thôi! Ông muốn tin thì cứ tin. Tôi đâu dám ngăn ông, nhất là lúc này, khi tôi đang là tù binh của các ông.

— Tôi không coi ông là tù binh của chúng tôi. Ông Xti-ven-xơn đã nói là sẽ giao cho ông cái lon trung tá hoặc đại tá kia mà! Tôi muốn kết nghĩa đồng hương và đồng liêu với ông, ông Tư Bình ạ. Được nói chuyện với một người Bắc Kỳ, dù là với giọng bắc pha nam, tôi cảm thấy vui sướng lắm. Ông Tư Bình ạ, ông Xti-ven-xơn thì ở trên kia, — Hấn chỉ tay lên trần nhà — Còn tôi và ông thì đứng ở dưới này. — Hấn chỉ tay xuống sàn nhà. — Người Mỹ đến rồi người Mỹ đi.

Còn tôi và ông thì vẫn ở lại đây với nhau lâu dài. Ông nên suy nghĩ đến điều ấy.

— Người Mỹ đến rồi người Mỹ đi. Tôi và ông vẫn ở lại đây nhưng tình hình lúc đó đã hoàn toàn khác rồi, ông đại tá ạ. Tôi cũng khuyên ông nên suy nghĩ nhiều đến điều ấy,

Vĩnh Hào đưa tay lên xem đồng hồ, rồi nói:

— Ông có muốn đi dạo phố phường một chút không? Ngồi mãi trong nhà như vậy không có lợi cho sức khỏe đâu. Ông nên thay quần áo rồi cùng đi với tôi. Ông sẽ được thấy nhiều chuyện ngộ nghĩnh vui vui con mắt đó.

Tư Bình gật đầu. Anh đi vào phòng tắm. Một lát sau anh bước ra trong bộ âu phục may đo rất chỉnh tề. Anh vừa chải tóc vừa ngắm mình trong tấm gương lớn có vẻ rất hài lòng, rồi quay lại phía Vĩnh Hào, hất hàm:

— Thế nào? Ta đi chứ?

— Ông không cần biết là tôi sẽ đưa ông đi đâu ư?

— Đi đâu cũng được.

— Vậy thì ta đi luôn.

Vĩnh Hào dẫn anh đi vòng vèo qua nhiều phòng, nhiều đoạn hành lang rồi mới xuống thang gác đi ra cửa chính của tòa nhà. Bước xuống mấy bậc thềm ra tới gần lề đường, hắn mới dừng lại, nói với anh:

— Phải chờ vài phút nữa xe mới tới.

Hắn móc túi lấy thuốc ra mời anh, rồi lại bật lửa cho anh châm thuốc một cách rất thân mật. Hắn chỉ vào một thiếu phụ ăn vận khá sang, có vẻ là dân buôn ở thành thị, đang đi về phía hai người.

— Ông trông con bé kia, mặt mũi quần áo thì có vẻ là người thành thị nhưng chân tay lại không phải của người ở thành thị. Nó chưa quen đi giày cao gót nên hai chân nó khệnh khạng trông tức cười quá.

Tư Bình nhìn người đó và gật đầu mỉm cười vì thấy Vĩnh Hào nhận xét rất đúng. Người đó thấy anh gật đầu

mim cười cũng gật đầu mim cười chào lại. Vĩnh Hào
đầy khẽ vào vai anh, nháy mắt :

— Ông có số đào hoa. Chỉ có thể mà xem chừng đã
ăn cầu rồi đó. À xe đây rồi ! Mời ông.

Hắn nắm tay Tư Bình đưa đến cạnh chiếc ô tô màu
đen đậu sát lề đường, mở cửa xe rồi đưa tay làm hiệu
cho Tư Bình lên trước. Hai người ngồi vào ghế phía
sau. Ở ghế trước có một tên trung sĩ mặt mũi hung ác
ngồi quay mặt về phía tên hạ sĩ lái xe. Nó lặng lẽ liếc
mắt nhìn anh.

Vĩnh Hào đóng cửa xe rồi dẫn giọng nói, mắt vẫn
nhìn thẳng vào gáy tên lái xe :

— Các cửa xe đã tự động khóa lại rồi. Chia khóa do
thằng này giữ — Hắn hất hàm về phía tên trung sĩ. —
Nó là vệ sĩ của tôi. Nó giỏi võ. Nó bắn súng rất nghề.
Cả hai tay. Không bao giờ bắn trượt. Kết luận : Ông nên
từ bỏ mọi ý định rồ dại mạo hiểm đi. Ngày hôm nay
ông sẽ được nhìn thấy các đồng chí của ông. Ông sẽ tin
rằng chúng tôi đã giữ đúng lời hứa : họ vẫn được Tuyệt
đối tự do.

Xe chạy rất êm. Tư Bình làm bộ chăm chú ngắm cảnh
phố xá tấp nập nhưng thật ra anh đang suy nghĩ rất căng.
Người thiếu phụ mà anh trông thấy ở gần trụ sở Ủy ban
bảo trợ thương phế binh chẳng phải ai xa lạ, chính là
nữ đồng chí Bằng làm nhiệm vụ liên lạc giữa cấp trên
với anh. Đồng chí ấy tìm tới nơi anh bị giam lỏng để
trao tài liệu cho anh. Nếu bước này làm ăn không khéo
léo thì có thể bị lộ. Thằng Xti-ven-xon rất xảo quyết
và cũng rất sợ con dao hai lưỡi đâm ngược vào sườn
nó. Chỉ cần một chút sơ hở thôi là đủ để làm tan vỡ cả
một kế hoạch rất công phu.

Xe bỗng giảm tốc độ, và anh kịp nhận ra cái phố cũ
của anh trước khi tên Vĩnh Hào đập nhẹ vào vai anh :

— Tiệm An Lợi. Đồng chí Na của ông đang đứng trước cửa tiệm đó!

Anh bình tĩnh gạt đầu, và ghé sát mặt vào cửa kính để may ra bác Tư hủ tiếu đang cời trần đứng trước quán của bác có thể nhìn thấy anh. Vĩnh Hào cười nhạt:

— Tôi quên chưa nói cho ông biết rằng cửa kính của xe này được cấu tạo đặc biệt để cho người ngồi trong xe có thể nhìn ra ngoài rất rõ, nhưng ở ngoài thì không thể nhìn rõ được người trong xe đâu.

Anh làm như không nghe thấy những lời nói mỉa mai của hắn, vẫn ghé sát mặt vào cửa kính, trong lúc xe đã chạy qua các phố hẹp để tiến ra đường lớn. Một phút sau Vĩnh Hào lại đập nhẹ vào vai anh:

— Thiếu tá Hoàng, nhân viên của ông cài vào Phòng tình báo chiến lược của tôi đó.

Lần đầu tiên anh được nhìn thấy tận mặt con người mà anh chỉ được biết qua những tấm ảnh, những lời tả nhân dạng, dưới cái mặt danh là Z.8. Một sĩ quan trẻ, vóc dáng rất cân đối, khuôn mặt đẹp, đôi mắt thông minh. Anh ta dừng lại ngó theo chiếc ô tô đi chậm sát lề đường chỉ cách anh ta một sải tay, rồi lại thản nhiên quay đi.

Tư Bình ngồi thụt hẳn vào trong ghế, nhắm mắt lại để khỏi phải nhìn bộ mặt xám xịt và nụ cười thâm hiểm của Vĩnh Hào. Hắn nói nhỏ gần như thì thầm với anh:

— Rất tiếc là ông không được gặp thằng Sáu đánh giầy của ông. Nhưng như thế cũng đủ để ông thấy được điều mà chúng tôi muốn cho ông thấy: chúng tôi làm ăn thẳng thắn, không gian dối. Ông có muốn được sống tự do như các đồng chí của ông không?

Tư Bình vẫn nhắm mắt nín lặng. Vĩnh Hào lại thủ thỉ:

— Ông sẽ được hưởng mọi thứ mà hiện nay tôi đang được hưởng. Ngài Xti-ven-xon có quyền hành rất lớn

nên ông còn có thể được ưu đãi hơn tôi nhiều. Không ai có thể biết được chuyện của ông. Xét cho cùng thì nhân vô thập toàn, ông Tư Bình ạ.

— Tôi thấy hoa mắt, đau đầu, có lẽ vì không quen ngồi ô tô. Tôi muốn về nhà.

Vĩnh Hào vỗ vào vai tên lái xe, hạ lệnh:

— Cho xe về. Lẹ lên!



Bốn giờ chiều hôm đó, Tư Bình lại nằm trên giường nói chuyện bằng điện thoại với Xti-ven-xon. Khác với mọi bữa trước, lần này giọng của hắn có vẻ vui vẻ thân mật hơn, đôi lúc anh cảm thấy hắn vừa nói vừa cười với anh:

— Chào ông Tư Bình. Tôi nghe nói là ông bị mệt sau cuộc đi dạo bằng ô tô sáng nay. Tôi mong rằng ông đã bình phục.

— Cám ơn ông. Tôi hết mệt rồi.

— Tôi xin báo một tin mừng: thượng cấp của ông đã cử người mang quà cho chúng ta. Tôi đã mạn phép thay mặt ông đề nhận quà.

Tư Bình cau mày nhìn lên trần nhà, không trả lời.

— Tôi đoán là lúc này ông đang cau mày nhăn trán đề suy nghĩ xem chúng tôi đã làm cách nào đề đánh lừa được liên lạc viên của ông. Đơn giản thôi, ông ạ. Chúng tôi đã xếp đặt mọi việc và mọi việc đã diễn ra đúng như chúng tôi đã xếp đặt.

Tư Bình vẫn nín lặng, không trả lời.

— Người của ông đã sơ xuất nên chúng tôi đã thắng hiệp một. Ông nên xét sự việc một cách thực tế, không nên đề phí thời gian. Thượng cấp của ông đã gửi chỉ

thị cho ông. Có nên phúc đáp lại chỉ thị đó không? Hay là cứ im lặng? Tôi sẵn sàng chờ, nhưng ông không thể chờ được.

— Tôi không tin tất cả những điều ông vừa bày đặt ra!

— Ô! Ông làm tôi ngạc nhiên đấy, ông Tư Bình ạ! Ông đã tin những lời tôi vừa nói và ông muốn biết nội dung bản chỉ thị của thượng cấp của ông, nhưng ông lại làm bộ không tin để quất roi vào lòng tự ái của tôi. Một thủ đoạn quá non nớt, không xứng đáng với tầm cỡ của những người như ông và tôi! Không những tôi sẽ đọc nội dung chỉ thị đó cho ông nghe, mà tôi còn gửi cả nguyên bản cho ông nghiên cứu nữa kia. Hăng chúng tôi buôn bán toàn thứ thiệt 100%, xin quý khách xem rõ nhãn hiệu kéo mua làm của giả!

Tư Bình nghe rõ tiếng cười khoái trá của hắn ở đầu dãy dãy kia. Anh cũng mỉm cười:

— Thủ đoạn đó quả là tầm thường nên không cần phải thông minh lắm cũng có thể đối phó được. Tôi muốn biết nội dung cái mà ông nói là đã nhận được.

— Tôi xin đọc toàn văn như sau: « *Cần biết số lượng từng loại hàng định tiếp nhận, nguồn tiêu thụ và những nơi có thể đặt kho chứa hàng. Trả tiền ngay. Ký tên: Hai* ». Hết. Ông chê tôi không thông minh lắm nhưng tôi cứ mạnh bạo dịch thử những mặt ngữ đó nhé. Đại ý là thượng cấp của ông cần biết trong thời gian tới người Mỹ sẽ đưa thêm sang Việt Nam bao nhiêu quân, thuộc các binh chủng quân chủng nào, sẽ triển khai ở những hướng nào và với nhiệm vụ gì? Thượng cấp của ông giục phải báo cáo gấp. Đại ý là như vậy. Có đúng không ông Tư Bình?

— Cũng có thể là như vậy.

— Ông sẽ báo cáo gấp theo yêu cầu của thượng cấp chứ?

— Không!

— Sao vậy? — Xti-ven-xon tỏ vẻ rất ngạc nhiên. — Sao vậy? Ông không tin là tôi nói thật ư?

— Cũng có thể là như vậy.

— Không nên làm thế, ông Tư Bình ạ. Thượng cấp đã yêu cầu gấp thì ông không nên trì hoãn... À, tôi hiểu ý ông rồi. Ông chưa muốn báo cáo vì ông chưa rõ độ tin cậy của những tin tức mà chúng tôi sẽ cung cấp cho ông. Đúng lắm. Thiếu tá Hoàng sẽ chuyển tới ông những tin tức mà chúng tôi cố ý tiết lộ, theo cách mà các ông vẫn tiến hành từ trước tới nay, đúng như lời tôi đã hứa với ông. Trong báo cáo của ông gửi lên thượng cấp, nếu có những tin không được minh xác thì trách nhiệm chủ yếu sẽ thuộc về thiếu tá Hoàng, còn ông thì phải chịu trách nhiệm liên đới thôi. Tôi sẽ gửi toàn bộ gói quà của thượng cấp tới chỗ ông cùng với một máy ghi phát âm loại nhỏ rất tinh xảo. Phần ông viết cho đồng chí Na của ông một mảnh giấy đề khi có tài liệu đưa đến tiệm An Lợi thì phải chuyển ngay tới chỗ ông. Được chứ?

— Tôi không viết gì hết! Tôi không nhận gì hết! Tôi không báo cáo gì hết! Ông nói rằng ông sẵn sàng chờ, tôi cũng sẵn sàng chờ.

— Tôi biết rằng ông không tin ở Chúa, tức là ông không tin những chuyện hoang đường về các phép màu của Chúa. Vậy mà lúc này họa chẳng chỉ phép màu của Chúa mới có thể giúp ông thoát khỏi tình thế này. Tôi muốn biết ông định chờ cái gì? Một cuộc tiến công của quân biệt động Sài Gòn vào nơi ông đang ở để giành lại tự do cho ông chẳng? Một cuộc trao đổi tù binh chẳng? Hay là một lệnh ân xá của Tổng thống Thiệu nhân dịp Quốc khánh 1-11 này?

— Tất nhiên là tôi chờ cái mà ông ít chờ nhất!

— Đúng lắm. Chiều mai vào giờ này tôi lại được vinh dự tiếp chuyện ông trên máy điện thoại nhé. Chào ông!

Tư Bình không trả lời, đặt ống nói xuống, vươn vai, vặn mình vài lượt rồi ngồi dậy. Khuôn mặt anh vẫn giữ nguyên vẻ ủ rũ chán chường như hồi sáng nay sau khi đi dạo phố bằng ô tô với Vĩnh Hào.

Có tiếng gõ cửa. Anh cau mày quát to:

— Cứ vào!

Diệu Huyền nhún nhảy bước vào, nghiêng mình chào anh:

— Kính chào ngài! Em đưa người này tới hầu ngài. Hàng ngày chị ấy sẽ quét dọn buồng tắm, phòng ăn và mang đổi quần áo của ngài vào hồi 7 giờ sáng và 7 giờ tối. Còn trong phòng ngủ này thì chỉ một mình em được lãnh phần hầu hạ ngài.

Nó ngoẹo cổ liếc anh, tay chỉ ra cửa.

Tư Bình nhìn người đàn bà khoảng 40 tuổi, mặc quần áo vải thô màu đen đứng cúi đầu cạnh cửa. Cặp mắt sắc sảo của anh lướt nhanh lên khuôn mặt, hai vai, đôi bàn tay, bàn chân của người đó. «Đàn lao động». Anh nghĩ thầm. «Có phải là người của bác Tư hủ tiểu không? Làm sao bác Tư đưa được liên lạc vào đây nhanh như vậy?». Anh cau mày hỏi xẵng:

— Tên chị là gì?

Người đàn bà sợ sệt ngừng đầu lên rồi lại cúi xuống nói lúng búng câu gì anh không nghe rõ. Diệu Huyền trả lời hộ:

— Thưa ngài, tên chị ấy là Dền ạ.

— Quê quán nơi nào?

— Thưa ngài, chị ấy là người bắc, theo Chúa vô nam từ hồi đình chiến. Chồng chị ấy làm cảnh sát ở Quận 3 nên chị ấy được tuyển vô đây làm lao công quét dọn. Tánh chị nhút nhát lắm. Thưa ngài, em đã sắp sẵn nước tắm. Mời ngài đi tắm cho kịp giờ dùng cơm chiều ạ.

Tư Bình gật đầu, đưa chân xuống sàn tìm dép rồi lạng lẹ đi về phía buồng tắm. Diệu Huyền ra hiệu cho

chị Dền ra ngoài, rồi chạy theo Tư Bình. Anh quay lại xua xua tay không cho nó vào buồng tắm.

... Bước ra khỏi bồn tắm, anh lau khô người rồi mặc bộ quần áo mới ủi thơm tho đặt trên giá. Theo thói quen, anh thọc hai tay vào túi áo và hơi giật mình, sững người trong một giây. Mấy ngón tay của anh đã nhận biết một vật lạ trong túi áo bên phải. Một mảnh giấy nhỏ và mỏng như tờ giấy cuốn thuốc lá. Phản xạ đầu tiên của anh là định lấy nó ra để xem xét, nhưng tính cảnh giác của người tình báo đã kịp thời ngăn tay anh lại. Anh vội cầm lấy cái áo vừa thay ra, thọc tay vào các túi như muốn tìm vật gì đó, rồi nhún vai ném áo xuống đất. Anh tới trước gương chải tóc cẩn thận rồi mới sang phòng ăn.

Diệu Huyền đã đứng chờ cạnh mâm cơm dọn sẵn trên bàn. Nó nhanh nhẩu kéo ghế mời anh ngồi, rót rượu khai vị, rồi liến thoắng giới thiệu các món ăn. Anh lặng lẽ nghe nó nói xong mới đầy cốc rượu sang một bên và bảo nó:

— Cô có thể ra ngoài kia, lúc nào cần tôi sẽ gọi.

— Em cứ ở luôn đây cũng không sao mà!

— Khi có người đứng hoặc ngồi cạnh tôi thì tôi không thể ăn cơm được. Cô cứ ra ngoài. Sẽ có lúc cô được hầu hạ tôi lâu lâu đó.

— Ồ! Thế thì em xin ra ngay.

Tư Bình uể oải ăn qua loa vài bát cơm cho xong bữa rồi đứng dậy đi sang phòng ngủ. Anh ngồi trên di-văng lắng nghe tiếng con Diệu Huyền sai bảo chị Dền thu dọn mâm bát. Bỗng một tiếng « xoảng » làm anh chú ý. Anh nghiêng người nhìn qua cửa sang phòng ăn. Chị Dền đang cúi húi nhặt những mảnh đĩa vỡ trên sàn, còn con Diệu Huyền thì vừa nhìn về phía anh vừa nghiêng răng dầy tay lên đầu chị ta, sau đó lại cầm đôi đũa vụt lấy

vật đè lên lưng, lên vai chị ta. Tư Bình nhăn mặt tỏ vẻ khó chịu, ra hiệu cho hai người nhanh chóng đi ra ngoài.

Anh cầm bao thuốc lá trên chiếc bàn con, rút lấy một điếu châm hút rồi bỏ cả bao vào túi áo bên phải. Trong tuần qua, mỗi ngày anh dùng hết một bao thuốc, nhưng nếu ai để ý sẽ thấy rằng mỗi điếu thuốc anh chỉ hút vài hơi, còn thì chỉ cầm cho nó tự cháy hết. Mấy đầu ngón tay của anh vàng khè vì ám khói thuốc. Anh vội lấy mấy tờ báo hàng ngày và những bản tin chọn lọc của đài phát thanh Sài Gòn, lơ đãng lật từng trang.

Khi điếu thuốc cháy gần hết, anh vút tàn vào cái đựng tàn thuốc, thọc tay vào túi để lấy bao thuốc. Mấy ngón tay của anh lần tìm trong đáy túi để kẹp chặt mảnh giấy vào mặt sau của bao thuốc, sao cho khi anh đặt bao thuốc lên tờ báo thì nó sẽ che kín mảnh giấy. Rồi anh vờ như vừa đọc báo vừa lấy một điếu thuốc ra nhưng kỳ thực để có thể xem kỹ mảnh giấy mà không một con mắt dò xét nào có thể phát hiện được. Anh hơi thất vọng khi thấy rằng nó chỉ là một tờ giấy cuốn thuốc lá thông thường, trắng tinh, không mang một nét chữ, một dấu hiệu nào hết!

Anh nằm xuống di-văng, nhắm mắt lại.

« Phải thận trọng! Mảnh giấy mỏng này còn nguyên vẹn phẳng phiu chứng tỏ nó đã được đặt vào trong túi áo sau khi bộ quần áo được giặt ủi và sau khi bọn cai ngục ở đây đã lục soát cẩn thận. Nghĩ là nó được đặt vào trong túi áo này ngay trong phòng tắm, sau khi con Diệu Huyền chuẩn bị nước tắm cho ta. Chỉ có hai người có thể làm việc này: chị Dền và con Diệu Huyền. Chị Dền là người thế nào? Ai giao cho chị Dền mảnh giấy này? Tại sao nó không mang một nét chữ, một dấu hiệu gì? Có phải là tờ chúc mừng thăm dò tình hình nơi này trước khi cho nối liên lạc với ta không? Có phải vì bị con Diệu Huyền kèm riết nên chị Dền chưa thể làm các

tín ám hiệu liên lạc với ta không? Có phải đây là một cái bẫy của địch, mà chính con Diệu Huyền đã làm việc này không? Thăng Xti-ven-xon vẫn tiếp tục kiểm tra sát sao mọi hành động của ta. Cần xử trí như thế nào để cho dù đó là lá thiệp dò đường của bác Tư, hay đó là cái bẫy của Xti-ven-xon thì công việc của ta vẫn trôi chảy thuận chiều? ».

Anh xem đồng hồ rồi ngồi dậy. Đã gần 7 giờ tối. Ở đây ngày cũng như đêm, các phòng đều được chiếu sáng liên tục bằng những ống đèn nê-ông giấu kín ở các góc tường. Nhưng dù sao thì lúc nhá nhem tối này, địch cũng không thể quan sát được rõ ràng mọi việc làm của anh bằng những lúc khác. Nếu biết lợi dụng góc chết của các luồng ánh sáng và cái bóng mờ mờ của chính mình thì có thể che mắt được địch nhưng phải làm thật nhanh!

Anh uè oải cầm cây bút chì trên bàn, vẽ lằng nhằng những hình chim cò, cây cau, cái nhà... lên tờ báo, còn tay trái thì lơ đãng xoay xoay, vổ vổ bao thuốc lá. Bỗng bao thuốc lá tuột khỏi tay anh rơi xuống đất. Anh nhào người ra, đưa tay trái tìm nhặt bao thuốc và, nhanh như chớp, tay phải anh đã vẽ được lên mảnh giấy khó hiểu kia một hình vuông nằm trong một hình tròn. Khi anh ngồi thẳng lên thì bao thuốc đã được đặt dè lên trên mảnh giấy. Anh diềm nhiên lấy một điếu thuốc châm hút rồi kín đáo bỏ cả bao thuốc và mảnh giấy vào túi áo.

Anh lại vẽ những hình lằng nhằng lên tờ báo, rồi bực dọc gạt tất cả mọi thứ xuống đất, bấm chuông gọi Tuyết Trinh vào.

Nó nhanh nhẹn bước vào phòng, vừa mỉm cười vừa khóa chặt cửa lại. Nó đến ngồi sát vào anh rồi ngửa mặt chăm chú nhìn vào mắt anh. Anh hỏi khẽ:

— Mấy bữa nay cô mắc việc chi mà tôi không được gặp?

— Má em bị bệnh, em xin nghỉ ở nhà chăm sóc má. Bữa nay má lành, em lại tới hầu ngài. Chắc ngài trông em dữ hả?

— Đúng, tôi mong được gặp cô lắm.

— Trời! — Nó ôm choàng lấy cổ anh — Đừng giận em nhé!

— Tôi muốn gặp cô để hỏi xem cô có thể giúp tôi được không? Về công việc mà hôm nọ chúng ta đã bàn ấy mà, cô còn nhớ không?

— Em còn nhớ nhưng em sợ lắm.

— Cô sợ nên cô đã mang chuyện đó đi báo cáo với đại tá Vĩnh Hào?

Giọng nói lạnh lùng của anh làm nó buông tay xuống và né người về phía sau. Anh giáng thêm một đòn nữa.

— Cô có biết tôi là ai không? Ngay lúc này tôi có thể dùng bàn tay của đại tá Vĩnh Hào để trừng trị cô, vì cô không những đã không quyên rũ nỗi tôi mà lại còn để lộ nguyên hình là một con “thiên nga” mặt hạng. Đáng lẽ cô phải nhận lời giúp tôi để dò tìm xem số tiền ấy giấu ở đâu, những cơ sở bí mật khác của tôi bố trí ở đâu, v.v. Tôi sẽ trốn khỏi nơi đây mà không cần đến sự giúp đỡ của cô. Cô hãy báo cáo với đại tá Vĩnh Hào như vậy. Tôi mà ra khỏi nơi này thì liệu cái đầu của các người có còn nguyên vẹn trên cổ của các người không?

Anh ghé sát vào mặt nó làm nó phải ngửa hẳn người ra để tránh. Anh nghiêng răng hỏi tiếp:

— Con Diệu Huyền làm nhiệm vụ gì ở đây?

— Thưa ngài em không được biết ạ. Đại úy Trạch sai em với nó vô đây hầu hạ ngài khi ăn, ngủ và khi tắm...

— Đại úy Trạch là cái thằng văn mặc bà ba đen phải không?

— Thưa phải ạ.

— Hãy nhớ cho kỹ và cấm không được nói lại với ai những điều tôi vừa nói, nghe không?

— Thưa vâng.

— Cho phép cô ra ngoài. Khi nào cần tôi sẽ gọi.

Anh chỉ tay ra cửa. Tuyết Trinh đứng dậy, cúi đầu chào lúng búng mấy tiếng rồi lúi lúi đi ra.

Tư Bình cũng đứng dậy. Anh vênh cằm lên, xòe bàn tay phải ra trước mặt, ngón tay cái đặt lên mũi còn mấy ngón kia vẫy vẫy mấy lần. Những thiết bị tân kỳ mà chúng nó thường khoe khoang chắc chắn sẽ thu được đầy đủ hình ảnh thú vị này rồi trình bày nó theo nhiều góc độ lên màn ảnh huỳnh quang của máy thu hình vô tuyến trước bộ mặt nhăn nhúm vì tức giận của Xti-ven-xon!

V

8 giờ sáng ngày 6 tháng chín.

Đại tá Vĩnh Hào và trung tá Phong ngồi trong ghế bành chăm chú nghe Xti-ven-xon đang hoa chân múa tay nói một cách hùng hồn trước bàn làm việc.

Hơn hai tuần qua, từ khi Tư Bình bị bắt và giam lỏng ở trụ sở Ủy ban cứu trợ thương phế binh đô thành tới nay, cả hai tên sĩ quan ngụy này luôn luôn bị quan thầy chế trách. Có lúc Xti-ven-xon đã nói thẳng vào mặt chúng: “Hai sĩ quan cấp tá, chủ trì của Phòng tình báo chiến lược cộng hòa, không với tới thất lạng của một cán bộ tình báo Việt cộng”. Điều cay đắng nhất đối với chúng là chúng không đoán nổi ý muốn của quan thầy để tìm cách chiều theo, chứ còn những câu

chứ ấy thì, nói khi vô phép, ngài Xti-ven-xon nói ra rồi tai ngài lại hửng luôn, ngài hầy thử sờ tay lên gáy xem sao đã! Thế mà hôm nay ngài lại dương dương tự đắc về những thành tích đã đạt được trong nửa tháng qua!

— Chúng ta không bao giờ được phép đánh giá đối phương quá thấp. Từ trước tới nay các ông bị thất bại liên tiếp chẳng qua cũng chỉ vì chủ quan coi thường đối phương. Nhưng lúc này tôi đã có đủ cơ sở để kết luận rằng: «Tư Bình là một cán bộ có tài của Việt cộng, nhưng cũng chỉ ở cấp tỉnh thôi, chưa thể xếp loại quốc gia, càng chưa thể xếp loại quốc tế được». Nghĩa là chưa thể dương đầu nổi với tôi. Đáng lẽ cứ để các ông tự làm lấy mọi việc. Kế hoạch An Pha do đại tá Vĩnh Hào thảo ra, được tổng thống Thiệu phê chuẩn, tất nhiên là phải có ý kiến của tôi, đã được thực thi một cách nhịp nhàng ngay từ những bước đầu. Điều quan trọng lúc này là phải khẳng định được rằng đối phương không dùng thủ đoạn phản hồi để hất ngược mũi dao về phía ta. Khi đã khẳng định được điều này rồi thì việc thực thi các bước tiếp sau của kế hoạch có thể giao phó hoàn toàn cho những sĩ quan cộng hòa như các ông.

Xti-ven-xon chống hai tay lên bàn, nhòai người ra, hỏi thẳng vào mặt hai tên sĩ quan nguy:

— Các ông có tin chắc rằng Hà Nội sẽ không dùng thủ đoạn phản hồi để đánh vào sườn ta không?

Vĩnh Hào và Phong nhìn nhau, thẳng nọ muốn dòn cho thẳng kia trả lời trước. Vĩnh Hào đã quen với lối hỏi đột ngột của quan thầy nên không bị giật thót người lên nữa, nhưng trước vấn đề hóc búa này, hẳn thấy tốt hơn hết là nên lui xuống hàng thứ hai. Hẳn tin rằng thẳng Phong sẽ lao lên hàng đầu để được quan thầy chú ý.

Hắn đã nhận thấy một điều đáng buồn là ý kiến của hắn bao giờ cũng bị Xti-ven-xon coi rẻ hơn những lời huênh hoang trống rỗng của tên Phong. Trong Phòng tình báo chiến lược này, những tay sừng sỏ thân cận với hắn như trung tá Lanh, đại úy Mậu... đã đề nghị thẳng thừng với hắn: «Ngài cứ bật đèn xanh lên là chúng tôi cho thẳng Phong về châu ông vải ngay. Đề nó phất tay qua mặt ngài như vậy, chúng tôi chịu không nổi!». Hắn chỉ nhếch cặp môi xám xịt thành một nụ cười lạnh lùng và trả lời một cách lấp lửng: «Ồ, mean times!»¹. Đó là câu nói hắn học được của tướng Minh Big² khi những sĩ quan không thuộc phe cánh của Thiệu muốn tôn ông ta làm người đứng đầu của nhóm đảo chính. Hắn tự nhủ thầm: «Bay giờ chưa phải lúc làm chuyện đó, thẳng Mèo này nguy hiểm lắm. Nhưng rồi sẽ có lúc ta cho thẳng Phong ăn bòn». Hắn đưa khăn tay lên vờ lau miệng để che một cái ngáp. Đã đến giờ hút thuốc nên hắn thấy người bứt rứt, luôn muốn ngáp vặt. Hắn không dùng loại thuốc lá tầm bịch phiến thông thường vì không «đã nghiệm» nữa, mà đã phải chơi loại nặng cân hơn. Rút bớt thuốc ở một đầu điều thuốc lá, đờ bạch phiến nguyên chất vào đầu chỗ trống ấy, đờn cho điều thuốc chặt lại. Sau khi châm lửa phải kéo liền liền ba, bốn hơi thật dài để đưa nhanh toàn bộ chất ma túy ấy vào máu mới đủ làm cho hắn thỏa cơn nghiện. Trong túi áo của hắn đã có những điều thuốc chuẩn bị sẵn như vậy. Mấy lần hắn định xin phép Xti-ven-xon để hút thuốc nhưng lại e ngại mất sĩ diện trước mặt tên Phong. Dù sao tên Phong cũng vẫn là cấp dưới của hắn!

Xti-ven-xon chăm chú nhìn hai ông bạn đồng nghiệp da vàng một lúc rồi nhún vai, gơ hai tay lên trời:

1. Việc nào vào lúc ấy.

2. Minh lớn tức Dương Văn Minh.

— Một câu hỏi khó trả lời nhưng chúng ta buộc phải trả lời ngay và không được lăm lăm. Các ông có 30 phút để suy nghĩ. Ông đại tá có thể hút thuốc.

Hắn gạt đầu rồi đi sang phòng bên.

Tên Phong đưa mắt nhìn Vĩnh Hào, định nói câu gì đó nhưng lại nhăn mặt lắc đầu khi thấy tên này đang vội vàng lấy thuốc ra châm hút một cách khoan khoái. Cả hai đứa cùng im lặng trong suốt 30 phút vắng chủ. Tên Phong thì vênh mặt nhìn lên trần nhà, một tay xoa cằm, một tay lơ đãng gõ nhịp trên đùi. Vĩnh Hào thì hai mắt nhắm nghiền, một tay mon man xoa cổ và ngực, một tay buông thõng ra ngoài ghế.

Khi Xti-ven-xon quay trở lại thì đã thấy hai tên sĩ quan ngụy ngồi ngay ngắn, nghiêm chỉnh, sẵn sàng trả lời câu hỏi hóc búa kia. Hắn không ngồi xuống ghế mà đứng chống hai tay lên bàn, hất hàm ra hiệu cho tên Phong nói trước. Tên này lễ phép đứng dậy, sửa lại cổ áo rồi trịnh trọng nói:

— Thưa ngài cố vấn, muốn khẳng định rằng Hà Nội có dùng kế phản hồi để đánh lại ta hay không thì phải căn cứ vào những sự việc đã xảy ra từ khi chúng ta bắt được tên Tư Bình tới nay. Tư Bình là trung tâm của các sự việc đó cho nên mỗi hành động của nó đều có ý nghĩa, có thể nói là quyết định đối với điều mà chúng ta muốn khẳng định. Tôi xin phép được nói rõ ba điểm sau đây:

+ Một. Nếu đối phương định dùng kế phản hồi thì trước hết họ phải biết chắc chắn rằng chúng ta sẽ triển khai « con kênh hai chiều ». Họ không thể liều lĩnh tung cán bộ và nhân viên tình báo của họ ra cho chúng ta tóm cổ. Vậy mà ý định về con kênh hai chiều của chúng ta lại chỉ hình thành sau khi chúng ta đã phát hiện được toàn bộ mạng lưới của Tư Bình. Rõ ràng là đối phương không thể chủ động dùng đòn hiểm ấy để đánh lại chúng

ta vì không thể đoán mò được ý định của ta trước khi ý định ấy được hình thành.

+ Hai. Muốn dùng đòn phản hồi thì hoặc là đối phương phải dùng kế trá hàng có kèm theo khở nhục kế, nghĩa là phải có một loạt sự việc được xếp đặt trước để tạo thế cho việc trá hàng, cách làm này thô sơ quá, dễ bị thất bại; hoặc là đối phương chủ động mở đường cho ta dò tìm phát hiện và bắt người của họ, cách này tương đối tinh vi hiểm hóc, nhưng đối phương không thể dùng được vì những lý do đã trình bày ở điểm một.

+ Ba. Hành động của Tư Bình trong những ngày gần đây đã bị chúng ta theo dõi chặt chẽ không rời một giây và đã chứng minh rằng đối phương hoàn toàn bị bất ngờ. Tới lúc này Tư Bình vẫn cho rằng vì cách làm ăn của nhân viên của nó có sơ xuất nên chúng ta đã chộp được gần hết một mạng lưới tình báo đồ thành của nó. Tới lúc này không những nó vẫn trơ trơ như đá trước mọi lời mời chào của chúng ta, mà còn tìm mọi cách để lung lạc người của ta, tìm cách liên lạc với cơ sở của nó ở bên ngoài. Tôi cho rằng không thể loại trừ khả năng nó sẽ liều lĩnh chạy trốn, mặc dù với đôi chân thọt ấy nó chẳng thể chạy đi đâu xa.

Kết luận: Có thể khẳng định rằng: «Đối phương không có ý định dùng đòn phản hồi để hất ngược mũi dao vào sườn chúng ta».

Xi-ven-xơn gật đầu mỉm cười, tỏ vẻ thích thú với những lập luận rất lô-gích của tên trung tá mà hẳn muốn diu dặt thành một trợ thủ đắc lực và trung thành. Hẳn chẳng thêm hỏi đến ý kiến của Vĩnh Hào vì hẳn biết trước rằng thằng này sẽ đưa ra những lời lấp lửng chỉ nhằm gây hoài nghi đối với lập luận của tên Phong, chứ chẳng đóng góp được điều gì đáng tiền cả. Hẳn chậm rãi nói từng tiếng:

— Cũng có thể khẳng định như vậy đấy, nhưng...

Hắn ngừng lại một giây, rồi vừa xoa cằm vừa đi đi lại lại trước mặt hai tên sĩ quan ngục. Kinh nghiệm cho Vĩnh Hào biết là quan thầy sắp sửa thuyết trình về một vấn đề quan trọng, nên hắn dựa lưng vào ghế để chuẩn bị nghe được lâu mà không mỏi cõ.

Có tiếng gõ cửa. Xti-ven-xon cau mày nói to:

— Cứ vào!

Cửa mở ra. Tên trợ tá người Việt của Xti-ven-xon đi vào, cách bàn làm việc năm bước thì dừng lại, nghiêm trang báo cáo bằng tiếng Anh:

— Thưa ngài cố vấn, cách đây 10 phút, tên Tư Bình đã định chạy trốn. Nó đã đánh quỵ đại úy Trạch nhưng lại bị một nữ nhân viên tên là Dền đánh chết giấc. Các biện pháp cần thiết đã được tiến hành.

— Tôi sẽ tới đó ngay bây giờ.

Tên Phong hiểu được nội dung câu chuyện nên đứng dậy đi theo Xti-ven-xon, còn Vĩnh Hào ngỡ ngác chưa hiểu gì, nhưng thấy mọi người vội vàng đi ra thì cũng rảo bước bám lấy tên Phong hỏi nhỏ:

— Có chuyện chi vậy?

— Thành Tư Bình định chạy trốn.

— Bắt lại rồi chứ?

— Rồi! Ông có thấy là tôi nói đúng không? Ba điềm mà tôi vừa trình bày sẽ được cuộc sống chứng minh là hoàn toàn đúng.

Vĩnh Hào bĩu môi, nhăn mặt, bước nhanh về phía nơi đậu xe của hắn.



Sự việc đã diễn ra như sau:

Sáng hôm nay, khi Tư Bình thay quần áo thì lại thấy trong túi áo bên phải một mảnh giấy giống hệt lần

trước, trắng tinh, không mang một nét chữ, một dấu hiệu gì hết. Anh lặng lẽ ngồi vào bàn ăn điềm tâm xong, tập tễnh đi lại quanh quần trong hai căn phòng dành riêng cho anh.

« Thế là thế nào nhi? Lần trước ta đã bí mật vẽ vào mảnh giấy một hình vuông nằm trong một hình tròn. Nếu đây là cách mở lối liên lạc của bác Tư thì nhất định ta đã nhận được ám hiệu trả lời. Tại sao ta vẫn chỉ nhận được một mảnh giấy trắng? Dịch định dò la thái độ ta chẳng? Con mụ Dền là người của dịch chẳng? Chúng nó không dám ghi dấu hiệu gì vào mảnh giấy, vì sợ nếu ghi lại ám hiệu thì sẽ bị lộ, chò nên chúng nó chỉ đưa mảnh giấy trắng vô thường vô phạt này cho ta khó phán đoán chẳng? Hay là bác Tư thấy có điều gì nghi vấn nên phải làm như vậy? Không có lý! Nếu thấy có điều gì nghi vấn thì bác ấy sẽ dùng cách khác đề điều tra. Trong việc móc nối liên lạc, làm ăn lấp lửng như vậy là một điều tối kỵ. Một người có nhiều kinh nghiệm về công tác bí mật như bác Tư không bao giờ xử trí một cách lăm càm như vậy. Muốn cho chắc chắn, ta lại trả lời như lần trước. Tạm thời chưa kết luận vội, chỉ trong vài ba ngày nữa, trắng đen sẽ rõ ràng ».

Anh vào trong phòng ngủ, nằm duỗi dài trên cái di-văng vừa hút thuốc vừa đọc lướt qua những dòng chữ trên tờ báo hàng ngày. Anh liếc nhìn đồng hồ. Tám giờ mười phút.

Mấy ngày hôm nay, Tư Bình luôn cảm thấy bứt rứt, bực bội. Anh bấm chuông gọi hết đứa này đến đứa khác. Gọi vào rồi lại duỗi ra. Rồi lại gọi vào. Có khi băng đi nửa ngày, một ngày, anh chẳng gọi đứa nào cả. Chắc Xti-ven-xon hí hửng tưởng rằng thủ đoạn « làm hao mòn thần kinh đối phương » đã đạt kết quả. Nó nghĩ thế nào mặc nó! Chỉ biết rằng sau mấy ngày làm như vậy

anh đã nắm được quy luật sinh hoạt của các nam nữ nhân viên của địch trong cái nhà tù trá hình này.

Bọn chúng tổ chức canh gác rất chặt từ khoảng 10 giờ sáng đến 3 giờ chiều và từ 6 giờ chiều đến 7 giờ sáng hôm sau. Ngoài ra chúng chỉ phát phơ thôi. Đặc biệt là từ 7 giờ sáng đến 10 giờ thì hầu như toàn bộ bọn vệ sĩ lui xuống tầng dưới để tán tỉnh, hú hí với mấy con thiên nga. Chỉ còn một mình thằng đại úy Trạch trong bộ quần áo đen, lặng lẽ thoắt ẩn thoắt hiện ở mấy phòng của tầng trên này như một bóng ma. Mỗi lần Tư Bình mở cửa phòng ăn bước ra hành lang thì chỉ sau mấy giây đã thấy nó xuất hiện ở cách anh năm, sáu bước, đứng khoanh tay cúi đầu, lễ phép mời anh quay về nơi dành riêng cho anh!

Tư Bình quyết định dành ra ít phút để « chuẩn bị » trước khi hành động. Anh nằm duỗi thẳng chân tay, nhắm mắt lại. Năm phút sau, Tư Bình ngồi dậy, xỏ chân vào đôi giày nhung, kéo khóa cần thận rồi diềm nhiên mở cửa phòng ăn, bước ra hành lang.

Độc hành lang không có bóng người. Anh nhẹ nhàng đi về phía cầu thang. Đúng như anh đã dự kiến, chỉ mới đi được mấy bước, anh đã nghe có tiếng ho khè ở sau lưng. Anh giật dử quay ngoắt lại. Tên Trạch đã đứng cách anh vài bước, khoanh tay cúi đầu. Anh trừng mắt, quát to:

— Tôi cấm anh không được giờ trò ấy ra nữa! Anh làm tôi giật thột nhiều lần! Tôi sẽ thua với ông Xti-ven-xơn!

Anh móc túi lấy bao thuốc và cái bật lửa ra. Tay anh run run lóng ngóng mãi không rút được diều thuốc, cái bật lửa rơi xuống đất. Tên Trạch vội vã tiến đến, cúi xuống định nhặt nó lên giúp anh. Tay nó chưa chạm đất thì bàn tay phải của Tư Bình đã chém mạnh vào gáy nó. Đầu gối trái của anh thúc ngược lên vào sườn phải tên

Trạch. Hai đòn xiêm gần như đồng thời đã làm tên Trạch ngã úp mặt xuống rồi lại bật ngửa lên, không kêu được một tiếng nào. Anh bồi tiếp cho nó một mũi giày vào thái dương rồi ngồi xuống, lần khắp người nó để tìm vũ khí. Nó không mang một thứ vũ khí nào trên người. Càng hay! Càng tốt!

Anh vội vã đi về phía cầu thang.

Cách cầu thang độ năm mét, anh gặp mẹ Dền bưng một khay cốc tách đi lên. Thấy anh, nó rướn lưng mày ngạc nhiên, lễ phép hỏi:

— Thưa ngài, ngài cần gì ạ?

Nhưng rồi nó ném ngay cái khay xuống đất, hét to: « Đứng lại! ». Nó đã trông thấy tên Trạch nằm sóng sượt ở hành lang.

Tư Bình thụp xuống, dùng sức cả cánh tay và bả vai dấm mạnh vào hõm dạ dày của con thiên nga già. Nó kêu « hự » một tiếng, ôm bụng lùi lại. Anh chạy vượt qua mặt nó. Nó cố nén đau đưa chân ngăn anh và dùng cả hai tay dấm vào vai anh. Anh gỡ được miếng Ca-ra-tê yếu ớt và miếng cường ấy, lại dùng tay trái chém tiếp một nhát vào khuỷu tay nó. Nhưng cái chân thọt của anh đã làm anh mất thăng bằng.

Anh chú ý người về phía trước. Đối phương vẫn bám theo anh. Nó đập mạnh vào khoeo chân anh đồng thời dấm giúi cả hai tay vào vùng thận của anh. Lần này đòn của nó đã đánh trúng. Người anh bị tung về phía trước. Một vật rất rắn đập mạnh vào đỉnh đầu anh. Anh cố mở mắt nhưng chỉ thấy một tấm màn dày đỏ thẫm đè chặt lên mắt. Anh rên lên một tiếng rồi ngất đi.

... Khi Xti-ven-xơn cùng với Phong và Vĩnh Hào tới thì anh đã nằm trên chiếc di-văng trong phòng ngủ, đầu quần băng to xù. Bọn vệ sĩ đã thay quần áo cho anh. Chúng nó còn cần thận còng hai chân anh lại, mặc dù anh vẫn mê man bất tỉnh.

Xti-ven-xon hất hàm hỏi người bác sĩ :

— Thế nào ?

— Thưa ngài cố vấn, đầu ông ấy bị đập vào cạnh tường nên bị choáng. Vết thương không nguy hiểm. Độ 30 phút nữa ông ấy sẽ tỉnh lại. Sau bảy ngày, ông ấy sẽ bình phục hoàn toàn.

Xti-ven-xon gật đầu, ra lệnh :

— Lúc nào nó tỉnh lại thì báo tôi ngay.

Hắn đi sang phòng bên. Hai tên sĩ quan nguy lại lẻo đẻo theo sau. Ba đứa ngồi vào bàn. Xti-ven-xon đặt hai bàn tay lên bàn nhìn thẳng vào bức tường trước mặt. Cả ba cùng im lặng trong mấy phút. Xti-ven-xon lại đứng dậy đi đi lại lại trước mặt hai tên tay sai. Hắn bắt đầu nói :

— Thăng Trạch còn đang hôn mê vì trúng đòn hiểm của Tư Bình. Ngày mai các ông báo cho nó biết là nó sẽ được thăng cấp thiếu tá trong đợt thăng thưởng lớn nhân dịp lễ Quốc khánh 1-11 của các ông. Nó đã chấp hành nghiêm mệnh lệnh của tôi nên nó cần được thưởng một cách thích đáng. Những đòn nặng mà Tư Bình đã tặng nó, sẽ dạy cho nó lần sau làm ăn thận trọng hơn !

Thưởng cho con thiên nga già 10 ngàn đồng và quát roi vào dít hai con dĩ trẻ ! Cách chức thăng thiếu úy chỉ huy vệ sĩ ! Tổng giam mấy thằng vệ sĩ 15 ngày, không, một tháng có kèm theo cúp lương ! Đưa tới đây 18 thằng cảnh sát ! Gác đời, suốt ngày đêm ! Công khai ! Ở ngay hành lang này ! Mở cửa phòng ăn ra để cho Tư Bình và những thằng gác được trông thấy mặt nhau suốt ngày đêm ! Người hầu trong các phòng đều là đàn ông hết ! Chọn những thằng có tướng mạo dễ sợ nhất, giỏi võ, nhưng chỉ được đỡ đòn thôi, cấm không được đánh trả thưởng khách của tôi !

Hắn ngửa mặt lên trần nhà cười hô hố. Hai tên sĩ quan nguy cũng cười theo.

— Ông Phong có 30 phút để làm xong tất cả các việc đó. Cả hai ông sẽ cùng tôi tiến công đối phương thật mạnh, gây sức ép liên tục từ mọi phía khi đối phương còn đang rã rời cả về thể lực và ý chí. Cuộc vượt ngục thất bại này sẽ làm cho Tư Bình nản lòng và làm cho tôi thật sự an tâm. Lạy Chúa! Đến bây giờ tôi mới dám khẳng định rằng Hà Nội không có ý định dùng đòn phản hồi để chơi lại chúng ta! Lạy Chúa! Đến bây giờ bước 1 của kế hoạch An Pha mới thật sự trót lọt! Tôi muốn rằng chiều nay, ông đại tá sẽ tổ chức một bữa ăn Á đông để chúng ta uống rượu mừng thắng lợi quyết định này!

Hắn lại ngửa mặt lên trần nhà, cười hồ hồ. Hai tên sĩ quan ngủ lại ngoác mồm cười theo.



Tư Bình tỉnh lại vì một cảm giác đau nhói giần giật ở đỉnh đầu.

Theo một thói quen được rèn luyện trong những năm sống ở vùng tạm chiếm ven đô, mỗi khi thức giấc, dù ban ngày hay ban đêm, anh không trở mình, không thở mạnh, chỉ mở mắt im lặng nghe ngóng, quan sát động tĩnh xung quanh. Lần này cũng vậy, anh nằm yên lặng nghe tiếng lách cách của các đồ vật bằng kim khí va chạm nhau, tiếng dép kéo lệt xệt trên sàn nhà... rồi mở hé mắt ra. Mọi vật đảo lộn quay cuồng làm cho đầu óc anh choáng váng, buộc anh phải nhắm mắt lại. Anh dần dần nhớ lại những việc đã xảy ra và đoán rằng mình đang nằm trong phòng ngủ. Anh lại cố mở mắt để quan sát xem có những đứa nào, đang làm gì ở xung quanh anh. Anh nhìn thấy một bóng người mờ mờ trắng trắng

đứng cạnh cái bàn con ở phía chân anh. « Chắc là tên y tá thường trực ở đây ». Anh nghĩ thầm rồi lại nhắm mắt lại.

« Nhất định bộ ba Xti-ven-xơn — Vĩnh Hào — Phong đã tới đây. Chúng nó sẽ làm gì? Chúng nó không để ta được nằm nghỉ đâu! Chúng nó sẽ xông vào tiến công ngay đây! ».

Anh vẫn nằm im, mắt nhắm nghiền, hơi thở nhẹ và đều. Có tiếng dép lệt xệt đến cạnh giường, và anh không giật mình khi một vật lạnh buốt áp lên trán anh. Tiếng dép lại lệt xệt đi xa ra...

Anh nhẹ nhàng hít một hơi thật dài rồi lại nhẹ nhàng thở ra từ từ... Chỉ mười phút sau anh đã thấy tỉnh táo khỏe khoắn. Tên y tá vẫn đang hí húi làm cái gì đó ở cách anh độ hai mét.

Bỗng anh nghe tiếng chân của nhiều người bước mạnh ở phòng bên và đang tiến dần về phía anh. « Chúng nó! ». Anh quyết định cố giữ không cho dịch biết là anh đã tỉnh lại.

— Thế nào? (Anh nhận ra giọng nói lơ lơ hách dịch của Xti-ven-xơn).

— Thưa ngài cố vấn, ông ấy vẫn chưa hồi tỉnh ạ.

— Sao lâu vậy? Chích thuốc cho nó tỉnh lại ngay đi!

— Thưa ngài cố vấn, tôi e rằng ông ấy sẽ bị choáng.

— Mặc kệ! Làm cách nào cho nó tỉnh lại ngay! Tôi không chờ được.

Tiếng ống tiêm va chạm leng keng. Tiếng dép lệt xệt đi tới cạnh giường. Tên y tá vội cõn lên cánh tay phải anh rồi đâm kim, bơm thuốc... Vài phút sau anh vờ rên rỉ tựa mình nằm quay mặt vào tường, rồi lại nằm ngửa ra. Vài phút sau nữa anh mới mở mắt, mệt nhọc nhìn những người xung quanh một cách ngờ ngàng.

Xti-ven-xon cúi xuống nhìn thẳng vào mắt anh :

— Thế nào? Ông Tư Bình! Ông có nhận ra tôi không?

Anh thờ dài gật đầu rồi nhả mặt nhìn ra phía khác.

Xti-ven-xon ngồi xuống cái ghế mà tên y tá đã bung đến đặt cạnh giường. Hắn nhếch mép cười, mắt vẫn không ngừng quan sát thái độ của Tư Bình :

— Ông khách quý của tôi đã xử sự một cách khiếm nhã! Ông đã đánh quỵ một đại úy mật vụ của chúng tôi, nhưng ông lại bị một nữ nhân viên của chúng tôi cho ném đòn Ca-ra-tê! Kết quả là ông vẫn nằm tại đây, hai chân bị còng! Ông còn có thể thi thố được trò gì mới hơn nữa không?

Tư Bình vẫn nín lặng.

— Ông chớ trách chúng tôi nhé! Vì ông đã hành động một cách liều lĩnh và dại dột, nên ông sẽ bị còng chân cả ngày hôm nay. Mọi việc làm của ông sẽ bị giám sát chặt chẽ hơn. Không có thiên nga hầu hạ nữa mà chỉ có hung thần đi kèm thôi! Ông không còn hy vọng mua chuộc lung lạc được ai trong đám người sẽ tới đây hầu hạ bảo vệ ông đâu. Tôi muốn nói riêng với ông điều này: Chúng nó giỏi võ hơn đại úy Trạch và nặng tay hơn mu Dền rất nhiều!

Hắn hất hàm ra hiệu cho tên Phong. Tên này vỗ tay hai cái thật mạnh. Tư Bình nghe thấy tiếng chân rầm rập từ ngoài hành lang qua phòng ăn, rồi một bọn cảnh sát thành hàng đôi tiến vào phòng ngủ của anh. Chúng nó dừng lại, quay bên phải đều rầm rập. Tư Bình nhìn lướt những bộ mặt gân guốc mang kính mát gọng bự đang ngó trần trần về phía anh. Bỗng anh quay mặt đi, nhắm mắt lại. Anh muốn giấu không cho thằng Xti-ven-xon thấy được nét thay đổi trên mặt anh.

Trong đám cảnh sát xếp thành hai hàng ngang, thằng nào cũng đứng dạng chân, ngực ưỡn ra, tay chấp sau

lung, cố lên gân dề tạo ra một vẻ ngoài thật hung dữ kia, anh đã nhận ra trung sĩ Tâm, « con rề tương lai » của bác Tư hủ tiểu!

Xti-ven-xon giờ giọng đe dọa trắng trợn hơn :

— Chúng tôi không muốn dùng những biện pháp thô bạo, mặc dù với một người tử tù thì những biện pháp này vẫn còn là hết sức nhân đạo. Chúng tôi muốn bàn bạc chuyện làm ăn với ông một cách lịch sự. Chúng tôi buộc ông phải cộng tác với chúng tôi nhưng chúng tôi vẫn tạo ra những điều kiện để ông có thể cộng tác một cách bí mật, an toàn, không ai có thể hay biết được, hơn nữa nếu không may mà công việc bị lộ thì ông vẫn còn đường tránh rất rộng rãi, vẫn nhận được hết công về mình và gạt hết tội cho người khác. Nếu ông không chịu cộng tác thì chúng tôi sẽ làm theo cách mà ông đã biết. Ngay hôm nay ! Chỉ cần ông nói một tiếng « không » là tất cả bộ máy đã triển khai sẽ hoạt động ngay với tốc độ và quy mô mà chỉ những người như ông với tôi mới có thể hình dung nổi.

Chúng tôi sẽ đưa người khác để thay vào chỗ ông. Chúng tôi đã chọn được người để thay ông rồi đó, ông Tư Bình ạ. Ông nghe rõ không ? Tôi nhắc lại : chúng tôi đã chọn được người thay ông rồi đó ! Ông trả lời đi, « có » hay « không » ?

Tư Bình liếc mắt nhìn một lần nữa từng tên cảnh sát. Anh nghĩ rằng trong lúc phải đối phó với những cặp mắt sắc sảo soi mói của Xti-ven-xon và hai tên sĩ quan ngục, anh có thể trông lầm một tên cảnh sát nào đó thành trung sĩ Tâm. Nhưng không, anh không lầm. Rõ ràng người đứng thứ ba, bên phải, hàng đầu kia, đang lên gân dề cố tạo vẻ hung dữ như những tên cảnh sát khác kia, chính là trung sĩ Tâm.

Anh thở dài, nhắm mắt lại. Xti-ven-xon cho rằng sự có mặt của bọn lính tráng cấp dưới làm cho anh khó

trả lời, nên đã xua xua tay ra lệnh cho đám cảnh sát rút lui ngay.

Tư Bình vẫn nín lặng. Xti-ven-xơn cũng nín lặng. Mấy phút sau hắn mới nhoèn một nụ cười nham hiểm, hỏi khẽ :

— « Có » hay « không » ?

Tư Bình nuốt nước bọt một cách khó khăn, hai mắt vẫn nhắm nghiền.

— « Có » hay « không » ?

— Nếu các ông theo đúng những điều kiện đã thỏa thuận thì... — Giọng Tư Bình nghẹn lại — ... thì... — Anh gật đầu rồi xoay người nằm úp mặt xuống gối. Hai vai anh khẽ rung rung.

Xti-ven-xơn đắc thắng đứng dậy. Cả ba đứa rón rén bước ra khỏi phòng.

VI

Xti-ven-xơn đã quyết định chiều nay nghỉ ngơi hoàn toàn nên sau một giấc ngủ trưa dài, hắn ra sân quần vợt đánh vài « xéc » bóng rồi lại qua bể bơi vùng vẫy gần một giờ đồng hồ. Trở về nhà, hắn nằm ườn ra cho người hầu xoa nắn tằm quất. Hắn nhắm nghiền hai mắt, cố không suy nghĩ đến công việc, để tận hưởng những phút thư thái hiếm hoi này...

Khi tên thư ký của hắn vào báo cáo trung tá Phong tới đón hắn đi dự tiệc mừng chiến thắng ở nhà đại tá Vĩnh Hào, hắn mới ưỡn oải ngồi dậy. Hắn vừa mặc quần áo vừa hỏi :

— Tình hình người bệnh ra sao?

— Thừa ngài, nó đang bị sốt nhẹ. Nhiệt độ 37°4, mạch 110. Nó vẫn ngủ li bì suốt từ trưa đến bây giờ. Chúng tôi đã ghi âm những lời nói của nó trong lúc ngủ mê. Nó chỉ nhắc đi nhắc lại mấy tiếng: « Không bao giờ! Trời ơi! Không bao giờ! ... ».

Xti-ven-xon nhếch mép mỉm cười. Một sự suy sụp hoàn toàn cả về tinh thần và thể xác! Tư Bình đã bị bẻ gãy rồi! Hấn chỉ thị:

— Cứ tiếp tục theo dõi. Cấm không được cho nó dùng thuốc an thần. Đề phòng biến chứng của vết thương ở đầu nó.

Hấn tươi tỉnh bước vào phòng tiếp khách, gật đầu đáp lại lời chào trịnh trọng của tên Phong rồi thân mật chỉ tay vào ghế ra hiệu cho tên này được ngồi xuống.

— Mới 17 giờ. Còn sớm lắm. Tôi muốn nói chuyện riêng với trung tá. Bữa tiệc chiều nay có những người nào tới dự, có những món gì đáng chú ý?

— Thừa ngài cố vấn, sáng nay khi đại tá Vĩnh Hào xin ý kiến ngài về việc nên mời ai trong bữa tiệc chiều nay thì ngài đã vui lòng cho phép ông ta được tùy theo trí thông minh của mình mà lựa chọn. — Thấy Xti-ven-xon mỉm cười, tên Phong cũng cười phụ họa. — Ông ta đã sử dụng hết trí thông minh thiên bẩm, lại mượn thêm một chút thông minh của người khác và đã mời trung tá Di, trung tá Lanh, đại úy Mậu, là những người tin cần của ông ta. Ngoài ra còn có tôi và những người đẹp đẽ phục vụ.

— Những người đẹp.

— Thừa ngài cố vấn, những người đẹp. Thật là đẹp. Về khoản này phải công nhận là ông Vĩnh Hào rất sành sỏi. Ông ấy cho rằng trong bữa tiệc này, chỉ bàn chuyện tử sắc chứ không bàn chuyện công việc.

— Tại sao không mời thiếu tá Hoàng?

Thấy tên Phong tỏ vẻ ngạc nhiên thật sự, Xti-ven-xon bấm chuông gọi người thư ký vào, hạ lệnh:

— Bảo đại tá Vĩnh Hào cho người đi đón thiếu tá Hoàng tới dự bữa tiệc chiều nay.

Hắn im lặng một lát rồi nói tiếp với tên Phong:

— Không có một bữa tiệc nào mà người dự chỉ bàn chuyện tửu sắc, không bàn chuyện công việc. Đại tá Vĩnh Hào đã mời những người tin cần của ông ta tới dự tiệc, chính là muốn có việc với ông đấy, trung tá ạ.

Xti-ven-xon lại im lặng một lát, chăm chú theo dõi thái độ tên Phong.

— Chúng ta, tức là tôi và trung tá, sẽ phải giải quyết hai việc trong bữa tiệc này. Một là trung tá sẽ tỏ rõ quan điểm chống đối lại cách làm ăn của Vĩnh Hào và đồng bọn, tôi sẽ ủng hộ trung tá. Đề cho thằng Hoàng biết là giữa các ông có một mối mâu thuẫn khá gay gắt mà thượng cấp của nó cần lợi dụng. Hai là, chúng ta sẽ tiết lộ một vài tin sốt dẻo về quân sự. Phiến hiệu, biên chế, hỏa lực... của một sư đoàn Mỹ sắp được đưa sang đây. Thế bố trí chiến lược của các lực lượng Mỹ hiện nay ở nam Việt Nam. Những tin tức chuẩn xác, không mới lắm nhưng cũng chưa lỗi thời. Đề cho thằng Hoàng có tài liệu báo cáo với Tư Bình và Tư Bình sẽ chuyển lên thượng cấp của hắn trong tuần tới. Ông sẽ tìm cách gọi chuyện đề cho tôi có cơ mà ba hoa những điều ấy cùng với những điều khác mà tôi thấy cần thiết. Ông phải dùng hết cái tài dụ dỗ môn trớn đề kéo thằng Hoàng về hẳn phía ông, nếu ông muốn được giao toàn quyền chỉ đạo kế hoạch An Pha này.

— Thưa ngài cố vấn, đó là điều mơ ước lớn lao nhất của tôi

— Trong những người đẹp mà ông vừa ca tụng, ai là người đẹp nhất?

— Thừa ngài cố vấn, có một con bé 21 tuổi, đẹp tuyệt trần, chúng tôi định dành riêng cho ngài.

— Người đẹp da trắng hợp khẩu vị của tôi hơn. Xin lỗi ông, tôi chưa quen ngủ chung với những người da màu, bất kể là màu vàng, đen, đỏ, nâu hoặc xanh, dù đó là người đẹp tuyệt trần. Hơn nữa, Sài Gòn là nơi bệnh hoa liễu định cư và tung hoành từ khi có quân đội viễn chinh các nước tới thăm viếng. Ông hãy để dành người đó cho thằng Hoàng để tỏ rõ ý định biệt đãi của ông đối với nó. Đừng tiếc! Cái đó có thể mua được bằng một giá rẻ thôi, trung tá ạ. Điều mà ông hằng mơ ước mới là thứ không thể mua được, xin lỗi, rất khó mua được, dù ông đã trả giá rất đắt.

— Thừa ngài cố vấn, tôi không phải là phường hiếu sắc. Tôi sẵn sàng hy sinh hết mọi sở thích cá nhân để thực hiện hoài bão của cuộc đời. Nhưng tôi e rằng đại tá Vĩnh Hào và những thằng sùng sỏ đi theo ông ta sẽ không chịu bỏ miếng ngon đó.

— Ông hãy nói cho chúng nó biết rằng đó là ý định của tôi, chớ chống lại mà đại! Ông nói thêm với chúng nó rằng nếu vô tình mà để thằng Hoàng biết tên tôi là Xti-ven-xon thì cũng không hề chi hết.

Xti-ven-xon mỉm cười đứng dậy, tên Phong cũng lễ phép đứng lên.

— Một đòn tâm lý hiểm hóc đấy, ông bạn ạ. Nó sẽ làm cho thằng Hoàng và Tư Bình cùng với thượng cấp của chúng nó phải đau đầu hàng tháng đấy. Ta đi thôi!

... Khi Xti-ven-xon và tên Phong bước vào phòng khách thì những người đang tề tựu đông đủ đều đứng dậy kính cẩn chào. Vĩnh Hào hớn hỏ bước ra, trịnh trọng mời hẳn ngồi vào ghế giữa rồi giới thiệu họ tên cấp chức từng tên sĩ quan ngay. Xti-ven-xon vẫn ngồi nguyên trên ghế, lơ đãng bắt tay từng người một. Sau đó hẳn gật đầu mỉm cười làm duyên với những người đẹp mà

Vĩnh Hào lần lượt dẫn đến trước mặt hắn kèm theo một đôi lời chót nhả. Những người đẹp theo sự phân công từ trước bắt đầu bám lấy đối tượng của mình.

Vĩnh Hào đến trước mặt Xti-ven-xon, nghiêng mình chìa tay về phía phòng tiệc:

— Xin kính mời ngài cố vấn.

Chờ cho Xti-ven-xon đứng dậy, hắn mới don dả đi trước để dẫn đường và ngoái cổ lại nói với đồng bọn:

— Kính mời các chiến hữu.

... Xti-ven-xon tỏ ý hài lòng vì mọi việc đã diễn ra đúng với ý định của hắn. Lúc bắt đầu vào tiệc, Vĩnh Hào đã nâng cốc chúc mừng thắng lợi chung, mừng sức khỏe ngài cố vấn, rồi đến các chiến hữu và những người đẹp, và đã nhấn mạnh là trong bữa tiệc này chỉ bàn chuyện rượu ngon và người đẹp chứ không bàn đến công việc. Xti-ven-xon đã mỉm cười nháy mắt với tên Phong khi Vĩnh Hào khoe mớ kiến thức lộn xộn của mình bằng cách cho Lưu Linh gặp gỡ Tề Tuyên vương ngay trong bữa tiệc này!

Những lời cạnh khỏe xỏ xiên của Vĩnh Hào và đồng bọn hướng vào tên Phong! Những câu đối đáp chua cay của tên Phong được Xti-ven-xon công khai gật đầu đồng tình trước những khuôn mặt sạm đen vì tức giận của phe Vĩnh Hào! Xti-ven-xon hài lòng khi thấy rằng mối mâu thuẫn giữa bọn tay chân này khá gay gắt.

Khi không khí bàn tiệc đã trở nên náo nhiệt, những người đẹp đã bắt đầu phải chống đỡ với những đòn tiến công bí mật và công khai của các ngài sĩ quan cộng hòa no say thì Xti-ven-xon cũng vờ lảo đảo đứng dậy, một tay vịn vào bàn, một tay nâng cốc rượu, nói lớn:

— Xin các bà, các ông chú ý!

Mọi người vụt trở lại nghiêm chỉnh, chăm chú nhìn ngài cố vấn.

— Người Mỹ luôn luôn quan tâm đến nền thịnh vượng của quốc gia Việt Nam, chống lại sự xâm lăng của Cộng sản bắc Việt và sự nổi loạn của những phần tử quá khích nội địa. Lực lượng quân sự mạnh không thể tưởng tượng nổi của nước Mỹ đã có mặt tại đây và luôn luôn được gia tăng đều trong một thời gian ngắn sẽ đánh quy và đập nát quân chủ lực cộng sản và bọn du kích phiến loạn. Ngài Oét-mo-len là một thống tướng chỉ biết chiến thắng. Trong vài tháng tới, ngài sẽ được nhận thêm quân cho đủ số 525 ngàn người. Tôi được biết là sư đoàn nhảy dù số 101 đã được lệnh sang Việt Nam. Đó là một sư đoàn được trang bị tối tân và được nhiệt đới hóa 100%. Từ nay trở đi, người Mỹ sẽ đảm nhiệm việc diệt chủ lực cộng sản và đánh phá các hành lang tiếp vận, chống xâm nhập ở vòng ngoài, còn người Việt sẽ đảm nhiệm việc bình định ở vòng trong. Cộng sản sẽ bị kẹp chặt giữa hai gọng kìm đó và chỉ còn một con đường là tan rã, đầu hàng. Tôi tin rằng tất cả các bà, các ông có mặt tại đây sẽ được cùng tôi dự bữa tiệc lớn mừng ngày chiến thắng hoàn toàn của liên quân Mỹ — Việt — Nam Hàn — Thái Lan. Tôi xin nâng cốc chúc mừng thắng lợi hôm nay, ngày mai và mãi mãi sau này của chúng ta!

Tiếng chạm cốc, tiếng vỗ tay, tiếng hò reo làm cho phòng tiệc vô cùng náo nhiệt. Vĩnh Hào lại giơ tay ra hiệu cho mở nhạc để chào mừng những tin đáng phấn khởi mà ngài cố vấn vừa loan báo.

Xti-ven-xơn ngồi ngả hẳn vào lưng ghế, mỉm cười gật đầu đón lấy cốc rượu mà người đẹp ngồi cạnh hẳn đã đưa cho hẳn kèm theo một cái nhìn thật là lơ lửng. Hẳn đưa tay nhẹ vuốt lên lưng và đùi người đẹp, nhưng mắt hẳn lại liếc nhanh sang phía thiếu tá Hoàng. Anh ta đang tán tỉnh cô gái mà hẳn đã buộc bọn sĩ quan cộng hòa kia phải dành riêng cho anh. Tiếng nhạc đậm

dặt làm cho hắn không nghe rõ họ đang nói gì với nhau, nhưng hắn đoán là câu chuyện phải thú vị lắm nên hai người mới ngả đầu vào nhau mà cười rữ rượi như vậy.

«Liệu nó có biết rằng người ta đang theo dõi nó không? Nhất định nó biết rồi! Nó được đào tạo tại trường tinh báo chính quy Mỹ quốc kia mà! Nó biết rằng tính mạng của nó đang treo trên sợi tóc và bữa tiệc này sẽ dẫn nó tới gần pháp trường hơn nữa. Vậy mà nó vẫn tươi cười tán gái một cách thản nhiên thế kia được ư? Phải chăng đó là sức mạnh tinh thần mà bọn cộng sản thường ca ngợi và tự hào? Còn Tư Bình thì thế nào? Tư Bình là cán bộ cộng sản có nòi, đã làm nghề tình báo nhiều năm, qua bao nhiêu thử thách... Tất cả những chuyện vừa qua có phải do chính bàn tay của Tư Bình bày đặt để đưa ta vào cạm bẫy không? Bữa tiệc mừng chiến thắng này được tổ chức quá sớm chẳng?».

Bỗng nhiên hắn thấy bụng dạ cồn cào, miệng khô đắng. Hắn uống một ngụm rượu để tự trấn tĩnh nhưng vẫn không xua đi được mối lo ngại nghi ngờ đang xâm lấn đầu óc hắn.

«Không thể như thế được! Ta không đánh giá đối phương quá thấp nhưng cũng đừng đề cao quá mức. Những điều lo lắng nghi ngờ đó là trái với lô-gích của cuộc sống. Ta đã bị những luận điệu chán chường của thằng già Len-xdên chết tiệt làm cho mềm yếu ý chí, run rẩy chân tay! Tư Bình chỉ là một cán bộ cộng sản quen lối làm ăn du kích thô sơ. Một phương thức hoạt động du kích thô sơ không thể sản sinh ra những con người có tầm nhìn xa và có thủ đoạn tinh vi hiện đại được! Còn thằng Hoàng đang tán gái một cách say sưa thế kia thì chỉ vì nó là sĩ quan cộng hòa! Lẽ sống của nó là tiền và gái! Nó quen lối sống gấp. Dù nó có biết chắc là ngày mai nó chết thì hôm nay nó vẫn cứ tranh thủ sống theo lẽ sống của nó. Cũng có thể nó đã có ý định đến

một lúc nào đó thuận lợi nhất, nó sẽ quay đầu phản lại Tư Bình đề lập công với quốc gia, chứ nó chẳng theo nổi cộng sản đến cùng đâu! Trong đám sĩ quan cộng hòa kia, thiếu gì những thằng cũng có ý định lựa gió xoay chiều, bắt cả hai tay như nó? Phải kiểm tra lại! Tốt hơn hết là kiểm tra lại. Kiểm tra tất cả bọn đồng nghiệp da vàng kia!... ».



Tư Bình nằm dài trên giường, chăm chú xem sách. Đã năm ngày nay anh chỉ loanh quanh trong phòng ngủ, chẳng thèm ra phòng ngoài, chẳng thèm đề ý đến những tên cảnh sát đứng gác ở ngay cửa ra hành lang. Anh đã yêu cầu chúng nó đưa sách đến cho anh và bây giờ anh chỉ nằm hoặc ngồi trên giường để ngốn các truyện trinh thám, xếp thành đống lớn trên di-văng.

Vết thương trên đầu anh đã khỏi hẳn, không cần băng bó nữa, nhưng đôi lúc anh vẫn còn thấy co giật hai bên thái dương và đầu nóng rực lên từng cơn. Những lúc đó, anh phải buông sách xuống, nhắm mắt lại, đưa hai tay lên vuốt nhẹ từ trán vòng ra sau gáy cho cơn đau dịu đi.

Anh biết rằng nước cờ tiếp sau của đối phương sẽ diễn ra vào khoảng thời gian này, hôm nay hoặc một vài ngày nữa, không thể sớm hơn cũng không thể muộn hơn. Anh tranh thủ nghỉ ngơi cho lại sức, dưới cặp mắt dò xét từng giờ từng phút của đối phương.

Quả nhiên đến khoảng ba giờ chiều, khi anh đi tắm về, xúng xính trong bộ quần áo ngủ rất sang, sức nước mùi nước hoa, thì chuông điện thoại réo lên. Anh chờ đến hồi chuông thứ hai mới, dùng đỉnh cầm lấy ống nói:

— A lô! Ai đấy?

— Kính chào trung tá Tư Bình! Trung tá Phong đây. Tôi xin báo hai tin mừng. Thứ nhất: ông đã được vinh thăng trung tá. Sau đây nửa giờ, bản quyết định cùng với các thứ quân phục, lễ phục cấp trung tá sẽ được đưa tới chỗ ông. Thứ hai: ông sẽ nhận được quà của thiếu tá Hoàng. Ông đã biết ông phải làm gì với món quà đó. Chúc ông sức khỏe. Chào ông!

— A lô! A lô! Trung tá Phong đâu? A lô!..

Tư Bình buông ống nói, ngồi phịch xuống ghế, hai tay ôm đầu một lúc lâu.

— Trình trung tá!

Anh mở mắt ngơ ngác quay lại.

Một tên hạ sĩ nguy đứng nghiêm cách anh mấy bước, hai tay bưng một cái hộp lớn bằng « các-tông » giả da.

— Trình trung tá! Tôi được lệnh mang tới hầu trung tá.

Tư Bình chỉ tay về phía cái tủ đứng rồi nhắm mắt lại, đưa tay lên vuốt nhẹ hai bên thái dương. Tên hạ sĩ xếp cái hộp cẩn thận vào trong tủ rồi lại đứng nghiêm.

— Trình trung tá, có bản liệt kê kèm theo, xin ngài ký vào rồi gửi trả về phòng Quận tiếp vụ.

Anh gật đầu, hai mắt vẫn nhắm nghiền, xua tay ra hiệu cho nó về, rồi lại ngồi nguyên theo tư thế cũ...

— Trình trung tá!

Anh lại mở mắt ngơ ngác quay lại.

Một tên hạ sĩ khác đứng nghiêm cách anh mấy bước, hai tay cũng bưng một cái hộp bằng « các-tông » giả da cùng màu nhưng nhỏ hơn hộp trước.

— Trình trung tá, ngài trung tá Phong gửi quà của thiếu tá Hoàng tới đề ngài dùng.

— Quà chi đó?

— Trình trung tá, tôi không được biết ạ.

Anh vẫy tay cho nó đưa lại. Anh cầm lấy cái hộp, khẽ nhấc trong tay để ước lượng nặng nhẹ, kiểm tra lại dấu niêm phong ở các góc hộp rồi đặt nó trước mặt.

— Trình trung tá, ngài trung tá Phong có dặn là 10 giờ sáng mai có người tới lấy thư trả lời. Xin phép trung tá, tôi được về ạ.

Tư Bình lại gật đầu. Chờ cho nó đi khỏi, anh mới đứng dậy ra đóng cửa phòng ngủ rồi ngồi vào bàn, cẩn thận mở cái hộp, nhấc từng thứ đã được xếp gọn ghẽ trong đó ra. Một hộp « cát-xét » ghi và phát âm bán dẫn còn mới nguyên, một băng ghi âm, hai cuốn sổ dày, một cuốn Thái Ất tử vi, một hộp bút bi nhiều màu, một cái kính lúp, năm tập giấy thuốc lá loại trắng và dai, một xấp giấy bạc đã cũ, cái bút máy cũ của anh, một lọ mực bút máy, một lọ thuốc tẩy hóa học, một lọ hồ dán hóa học có kèm theo cái chổi con để quét hồ, một hộp bìa đựng 25 ống nhựa nhỏ bằng ống lông gà có nắp vặn kín ở hai đầu. Xti-ven-xon quả là một người chu đáo tới từng chi tiết!

Anh lắp băng ghi âm vào hộp « cát-xét », điều chỉnh vòng quay, ấn vào nút phát âm. Những tiếng tạch tè rất rõ nổi lên giữa tiếng nhạc méo mó. Anh chăm chú nghe và ghi nhanh các tín hiệu vào cuốn sổ đặt trước mặt. Khi máy phát nhắc lại thì anh dò theo từng tín hiệu để kiểm tra những nhóm số đã ghi được trong lần phát trước. Anh tắt máy rồi lật nhanh cuốn Thái Ất tử vi, bắt đầu dịch. Những dòng chữ xuất hiện dần trên tờ giấy:

« Trong tháng 10 và tháng 11, sư đoàn dù 101 của Mỹ sẽ sang Việt Nam. Các sư, lữ đoàn Mỹ khác sẽ tiếp tục sang cuối năm nay. Quân Mỹ sẽ ra vòng ngoài để đối phó với chủ lực ta, quân nguy ở vòng trong để bình định.

Tin do người Mỹ là Xti-ven-xon có liên quan đến Phòng tình báo chiến lược Phủ Tổng thống, tiết lộ ngày 6 tháng 9.

11-9 Ký tên Z.8

Tư Bình ngồi ngó trần trần vào những dòng chữ viết dưới những nhóm số, sau đó quẹt diêm đốt tờ giấy, gấp cuốn Thái Ất tử vi lại, vứt sang một bên. Anh lên giường nằm quay mặt vào tường cho tới lúc tên lính hầu vào mời anh dùng cơm chiều.

Ăn cơm xong anh lại lên giường nằm. Đến nửa đêm, anh vùng dậy đi chân đất tới gần cái tủ đứng, định mở tủ, xong lại thôi. Rồi anh châm thuốc hút hết điếu này đến điếu khác, vừa đi đi lại lại trong phòng. Cuối cùng anh bước nhanh đến trước tủ, mở cửa, lấy cái hộp lớn bằng « các-tông » giả da ra đặt xuống đất, lật nắp hộp lấy bộ lễ phục có dính sẵn lon và dây thào ra, ước thử vào người, rồi mặc hẳn vào. Anh đứng trước gương, cựa quậy đầu và hai vai để xem có chỗ nào chật quá hoặc rộng quá không.

« Vừa lắm! Không biết nó do lúc nào mà may được bộ lễ phục khéo đến thế này! ». Anh vừa nghĩ thầm, vừa cởi áo ra, gấp theo nếp cũ xếp cẩn thận vào trong hộp. Sau đó anh trở về giường, xoa hai bàn chân vào nhau, rồi nằm xuống, hai tay ôm lấy đầu.

Sáng hôm sau, anh ngồi vào bàn, giờ cuốn Thái Ất tử vi, mã số hai bức thư mật sau đây:

« Gửi Z.8,

Tin đã được xác nhận. Cần biết bố trí cụ thể của các sự, lễ Mỹ và chư hầu trong tháng 10. Chú ý tìm hiểu tên Xti-ven-xon.

12-9 Ký tên T.B.»

« *Gửi anh Hai,*

Sư dù 101 Mỹ sắp sang Việt Nam. Dịch văn chuẩn bị phản công chiến lược mùa khô thứ 3 với hai gọng kìm tìm diệt và bình định. Bố trí cụ thể các sư, lữ Mỹ có thể thay đổi vì có nhiều đơn vị mới sẽ sang tiếp sau sư đoàn dù 101.

12-9 Ký tên T.B.»

Anh dùng kính lúp để soi cho rõ và ghi thật cẩn thận các nhóm số của từng bức thư vào tờ giấy thuốc lá, cuộn nhỏ lại.

Lá thư thứ nhất cho vào trong ống nhựa đặt vào phong bì niêm phong và để gửi cho thiếu tá Hoàng.

Lá thư thứ hai được dán thật khéo vào mép một tờ giấy bạc, cũng đặt vào phong bì niêm phong và để gửi trung tá Phong.

Đúng 10 giờ có hai tên sĩ quan ngự tới, mang theo danh thiếp của trung tá Phong. Anh lặng lẽ trao cho chúng hai cái phong bì, lặng lẽ gạt đầu khi chúng đứng nghiêm chào xin phép ra về.

VII

Lại ba ngày nữa trôi qua. Đến sáng ngày 16 tháng chín, Xti-ven-xon và tên Phong bước vào phòng ngủ của Tư Bình khi anh đang ngồi xem sách. Nghe thấy tiếng chân người, anh quay đầu lại và không khỏi ngỡ ngàng mấy giây trước sự xuất hiện đột ngột của hai tên cịch thủ đầu sỏ này.

Thích thú vì đã gây được ấn tượng tâm lý ngay từ đầu, Xti-ven-xon vui vẻ nói với anh:

— Doán biết rằng trung tá đang sầu vì phải sống cô đơn, chúng tôi đã thu xếp công việc để tới thăm trung tá. Nếu trung tá cho phép thì chúng ta có thể đàm luận về mọi vấn đề thời cuộc, văn chương cho qua buổi sáng ẩm đạm này.

Tư Bình gật đầu đứng dậy:

— Cám ơn các ông vì những lời nói chân thành ấy. Xin mời các ông ra phòng ngoài. Rất tiếc là tôi không có trà rượu gì để tiếp các ông.

— Không hề gì. Chúng tôi đã mạn phép ông chuẩn bị sẵn cả rồi.

— Thế thì tốt quá. Các ông thật là những người chu đáo.

Khi ba người ra phòng ngoài thì đã thấy mấy tên cảnh sát lễ mễ bung vào các khay đựng rượu và món nhắm, bày la liệt lên bàn ăn. Tư Bình lặng lẽ ngồi vào ghế, không mời chào gì hết, tự rót lấy một chén rượu, uống một ngụm nhỏ rồi châm thuốc lá hút, thở khói tròn lên trần nhà.

Sau vài giây im lặng, Xti-ven-xon ra hiệu cho tên Phong rót rượu, rồi khơi mào câu chuyện:

— Thấy vết thương trên đầu ông đã khỏi hẳn, tôi vừa mừng lại vừa lo. Mừng vì ông đã qua được tai nạn nguy hiểm, nhưng lại lo vì có thể ông lại lao vào một chuyện phiêu lưu mạo hiểm mới. Ông có định chạy trốn một lần nữa không?

Thấy Tư Bình không trả lời, hẳn nói tiếp:

— Tôi tin ở lời hứa của ông. Chỉ cần ông hứa rằng sẽ không chạy trốn nữa, là tôi sẽ hạ lệnh cho tất cả bọn đầu trâu mặt ngựa kia rút đi hết và thay vào đó một tiểu đội người đẹp để hầu hạ ông. Người đẹp thật sự chứ

không phải là những con thiên nga vừa xấu vừa hôi như cú đầu, ông trung tá ạ.

Tư Bình mỉm cười lắc đầu. Tên Phong ngọt ngào tiếp lời chủ:

— Có thể ngay lúc này, ông còn phải suy nghĩ nên chưa trả lời ngay được. Khi nào ông thấy cần, xin ông cứ báo cho tôi một tiếng là mọi việc sẽ đầu vào đó ngay. Xin mời ngài cố vấn. Xin mời trung tá. Chúng ta vừa nhậu lai rai vừa nói chuyện cho vui.

Cả ba cùng im lặng ngồi nhậu. Xti-ven-xơn uống cạn cốc rượu đứng dậy rót tiếp cho Tư Bình và cho mình, rồi mỉm cười nghiêng nghiêng cái đầu, hỏi anh:

— Hai cái thư mật mã của ông đã được trung tá Phong kiểm tra rất kỹ. Thư gửi cho anh Hai đã được chuyển đi ngay theo đường dây cũ, còn thư gửi cho Z.8 thì phải chờ tới một ngày gần đây mới chuyển đi. Chúng tôi bắt buộc phải kiểm tra. Nếu trung tá ở vào địa vị chúng tôi thì trung tá cũng phải làm như vậy. Điều làm tôi ngạc nhiên là không hiểu vì sao trung tá lại không tìm cách đánh lừa chúng tôi, bằng cách làm sai mã số chẳng hạn, hoặc cũng có thể bằng cách luồn vào trong nội dung một ám hiệu gì đó?

— Nếu ông ở địa vị tôi thì ông sẽ làm như vậy chẳng?

Xti-ven-xơn hơi lưỡng cuống trước câu hỏi đột ngột của Tư Bình. Hắn uống một ngụm rượu, lấy một miếng xì gà châm hút rồi mới trả lời.

— Không. Tôi sẽ làm như ông đã làm.

— Tại sao vậy?

— Người khôn ngoan không bao giờ làm một việc vô ích. Hơn nữa phải làm cho đối phương tin cậy mình ngay trong lần thử thách đầu tiên, trung tá ạ.

— Đã ở hai phía đối địch nhau thì làm sao có thể tin cậy nhau được? Những người ở cùng phía với các ông mà các ông cũng chẳng tin kia mà?

— Chắc trung tá muốn gọi tới chuyện anh em Ngô Đình Diệm chẳng? Chúng tôi đã tin họ 6, 7 năm trời và chúng tôi vẫn sẽ tin họ nếu họ chịu đi theo con đường mà chúng tôi đã mở ra. Nhưng họ đã cố tình chống lại. Người nào chống lại chúng tôi thì nhất định phải bị tiêu diệt. Người nào thành thật đi với chúng tôi thì chúng tôi tin cậy và trọng dụng, trung tá Tư Bình ạ.

— Có nghĩa là hiện nay tôi đã được các ông tin cậy và trọng dụng?

Tên Phong cúi đầu về phía Xti-ven-xơn rồi mới quay về phía Tư Bình nhẹ nhàng trả lời:

— Trong hai lá thư đó, không có mã số nào sai, cũng không có ám hiệu chi hết. Vì vậy chúng tôi tin ông. Nhưng tôi cũng xin nói rõ thêm đề trung tá biết rằng trọng thư gửi cho Z.8 có che giấu một cái bẫy nhỏ. Ở ngay trong câu đầu tiên: « Tin đã được xác nhận »! Làm sao mà chỉ trong có mấy tiếng đồng hồ từ lúc ông nhận được báo cáo của thăng Hoàng tới lúc ông trả lời nó, ông lại có thể điều tra và xác nhận được những tin quan trọng đó? Nếu chúng tôi không tinh ý, cứ tin ở ông mà chuyền luôn thư đó đi thì thăng Hoàng có thể đoán biết được một phần tình hình, hoặc ít nhất nó cũng phải nghi ngờ. Vì vậy chúng tôi quyết định tới ngày 19 này mới chuyền thư đó đi.

— Nhưng chính ông đã yêu cầu tôi phải trả lời Z.8 vào hồi 10 giờ sáng ngày 12 tháng chín!

— Vâng, tôi có yêu cầu như vậy, nhưng trung tá có thể không cần đưa câu đó vào bức thư gửi cho Z.8.

— Nguyên tắc làm việc của chúng tôi là cấp trên phải có thái độ rõ ràng đối với những tin tức mà cấp dưới báo cáo lên, đồng thời phải có chỉ thị rõ ràng cho cấp dưới tiếp tục làm nhiệm vụ.

— Cũng có thể là như vậy... Cũng có thể là như vậy...

— Xti-ven-xơn xen vào. — Riêng ý tôi thì đặt câu đó

vào bức thư trả lời Z.8 cũng có thể được, nhưng nếu trung tá viết khác đi một chút, ví dụ viết là: « Cần xác minh thêm những tin đã nhận được » thì sẽ chẳng cần gì phải bàn cãi nữa. À quên, cách đây khoảng 12 đến 15 ngày gì đó, ông có vô tình sờ sót một mảnh giấy trong túi áo ngủ. Khi những con thiên nga đưa quần áo của ông đi giặt, đã nhặt được mảnh giấy đó và nộp lại chúng tôi. Trên mảnh giấy có vẽ một hình vuông nằm trong một hình tròn. Trung tá có thể cho biết ý nghĩa của những hình vẽ đó không?

— Tôi cũng không nhớ nữa. Có thể trong lúc vui tay thì vẽ lãng nhăng như vậy thôi. Theo ông thì nên hiểu ý nghĩa những hình vẽ đó như thế nào?

Xti-ven-xon nâng cốc rượu, gạt đầu mời Tư Bình, mắt hấn nheo lại vì thích thú. Càng ngày hấn càng ưng người cán bộ Việt cộng này.

« Thu phục, sử dụng và đào tạo, cất nhắc người này lên làm trợ tá cho ta, vừa có lợi lớn về chính trị, vừa thuận tiện cho các hoạt động nghề nghiệp sau này của ta. Đã dạy thú làm xiếc thì dạy con sư tử này còn hơn là dạy lũ cáo chồn kia! ».

Hấn uống rượu, nhắm một vài món đồ nguội rồi mới thủng thẳng trả lời Tư Bình:

— Tôi đã được nghiên cứu chút ít về khoa tượng hình của người Tàu. Có thể hiểu ý của những hình vẽ đó như sau: Hình vuông tượng trưng cho sự ngay thẳng cứng rắn và thể đứng vững vàng, nói theo cách của các ông, là tượng trưng cho khí tiết cách mạng. Hình tròn bọc ngoài hình vuông, ở đây có thể tượng trưng cho sự câu thúc, giam hãm. Có thể ông muốn dùng hình vẽ đó đề thông báo cho các đồng chí của ông biết rằng: « Tôi đã bị bắt giam, nhưng tôi vẫn giữ vững khí tiết cách mạng ». Các đồng chí của ông sẽ căn cứ vào tình hình đó mà xử trí. Có phải như vậy không, ông trung tá?

— Nếu ông nghĩ như vậy thì có thể ý nghĩa những hình vẽ đó cũng là như vậy đấy, ông có vấn Mỹ ạ.

— Nếu bây giờ ông được phép gửi cho các đồng chí của ông một mảnh giấy như vậy thì ông sẽ vẽ những hình gì lên mảnh giấy đó?

— Có thể tôi sẽ vẽ một hình vuông, thật vuông thành sắc cạnh, nằm trong một hình tròn méo mó và không khép kín. Ông thấy có nên không?

— Không nên đâu ông Tư Bình ạ. Vòng tròn bên ngoài nhất định là rất tròn và rất kín. Hình vuông nằm trong vòng tròn đó sẽ không thể vuông thành sắc cạnh được đâu, vì các góc của nó đã bị vòng tròn làm mòn rồi! À, theo ý tôi, nếu bên trong hình vuông đó ông lại vẽ thêm một vòng tròn nhỏ nữa thì ý nghĩa của bức thư sẽ đầy đủ hơn.

— Tôi chưa hiểu.

— Vòng tròn nhỏ nằm trong hình vuông là tượng trưng cho sự khôn ngoan mềm dẻo, nói theo cách của các ông, là tượng trưng cho tính linh hoạt. Hòn bi có thể lăn đi mọi phía, và dễ lọt vào mọi nơi. Người có tài phải như nước, lúc thì mạnh như nước vỡ bờ, lúc thì sắc như nước bào mòn tảng đá rắn, nhưng lúc ở bầu thì tròn, lúc ở ống thì dài. Chính các ông vẫn thường nói: « Phải giữ vững nguyên tắc cứng rắn, đồng thời lại phải linh hoạt cao độ ».

— Ở những trường hợp khác thì có thể là như vậy đấy. Nhưng ở trường hợp cụ thể của tôi hiện nay thì không thể như vậy được. Ông đã dùng những lời rất tế nhị để dẫn dắt tôi đến chỗ đầu hàng và vui vẻ làm tay sai cho ông, coi đó là một biện pháp linh hoạt vẫn nằm trong nguyên tắc cứng rắn. Không bao giờ tôi phản bội Tổ quốc tôi, Tổ quốc tôi không bao giờ tha thứ cho những hành động phản bội ấy!

— Tôi nhớ rằng sáng ngày 6 tháng chín, ông đã ưng thuận cộng tác với chúng tôi, theo những điều kiện mà hai bên cùng chấp nhận.

— Vậy thì ông nên nhớ thêm rằng sự cộng tác đó là rất miễn cưỡng và tôi luôn luôn tìm cách để thoát khỏi sự ràng buộc ấy.

— Ông muốn giữ cho hình vuông luôn luôn vuông thành sắc cạnh, nhưng chúng tôi lại làm cho vòng tròn ngày càng thít chặt lại, thì rồi hình vuông ấy cũng sẽ phải theo cái khuôn ấy mà tròn trịa dần, ông trung tá Tư Bình ạ.

Tư Bình chống hai khuỷu tay lên bàn, hai bàn tay bóp chặt thái dương, mắt nhắm nghiền. Một phút im lặng trôi qua.

Xti-ven-xơn nháy mắt với tên Phong rồi đứng dậy, nói nhỏ gần như thì thầm vào tai Tư Bình:

— Chúng tôi rất ân hận vì đã làm ông phải đau đầu khi ông chưa được bình phục thật sự. Chúng tôi rất băn khoăn là đã không có cách gì làm cho cuộc sống hằng ngày của ông ở đây có được đầy đủ những tiện nghi mà các sĩ quan cấp tá quân lực cộng hòa được quyền hưởng. Hiện giờ chúng tôi vẫn bắt buộc phải duy trì và gia tăng đội ngũ những tên đầu trâu mặt ngựa ở đây, để duy trì và gia tăng sức ép lên cái hình vuông trú danh của ông cho tới khi nào nó không còn là hình vuông nữa! Chào ông!

Tư Bình không trả lời, cũng không thêm ngừng đầu lên khi hai thầy trò Xti-ven-xơn nện giày cồm cộp bước ra khỏi phòng.



Tư Bình chấp tay sau lưng, thơ thần đi từ phòng ngủ qua phòng ăn ra đầu hành lang rồi lại quay lại. Theo

yêu cầu của anh, đối phương đã nói rộng phạm vi bách bộ hàng ngày của anh, chúng cũng sợ anh sẽ bị ốm vì cứ ăn xong rồi lại nằm trong căn phòng tù túng ấy. Và lại anh chỉ có một lối đi trốn chạy là qua cầu thang xuống tầng dưới, mà ở ngay đầu cầu thang đã có hai tên cảnh sát canh gác suốt ngày. Còn ban đêm thì chúng khóa chặt cửa phòng ăn lại, anh không thể đi ra hành lang được.

Anh biết rằng ở ngoài hành lang dịch không đặt máy chụp hình, mọi hành động của anh sẽ được thoải mái hơn, nhưng anh không bao giờ nán lại ở đó lâu, để chúng khỏi nghi. Cho nên mỗi ngày anh cứ giữ đúng bốn giờ « đi bộ liệu pháp » theo đúng hành trình ấy và theo đúng tốc độ mà đôi chân tập tễnh của anh cho phép.

Đã hơn 20 ngày nay, anh không nhận được tin của Z.8 và cũng không nhận được chỉ thị gì của trên. Cuộc sống hàng ngày của anh cứ đều đặn diễn ra theo một thời gian biểu khá sát sao: 5 giờ sáng dậy, tập thể dục trong phòng ngủ, đi tắm, ăn sáng, đi bách bộ hai giờ rưỡi, nghe đài Hoa Kỳ, xem sách, ăn trưa rồi nghỉ trưa, đi bách bộ một giờ rưỡi, xem sách, ăn chiều, nghe đài, ăn tối, tập thể dục trên giường... đến đúng 22 giờ 30 thì ngủ.

Anh hiểu rõ lý do tại sao anh không nhận được liên lạc với Z.8 và với cấp trên, nhưng vẫn phải tỏ vẻ sốt ruột-ngóng chờ, lo lắng.

Đối phương lại càng nòng nóng hơn anh nhiều. Cách đây năm ngày, anh nhớ là hồi 9 giờ sáng ngày mùng 3 tháng mười, anh đang ngồi nghe đài Hoa Kỳ thì chuông điện thoại réo lên một hồi dài. Anh chậm rãi đi tới nơi đặt máy, chờ cho chuông réo lần thứ ba mới cầm lấy ống nói :

— A lô! Ông Tư Bình! Trung tá Phong đây! A lô!

— Tôi nghe.

— Ngài cố vấn muốn trung tá cho biết: Trung tá nghĩ gì về việc thượng cấp không trả lời bức thư mật của trung tá gửi đi ngày 12 tháng chín?

— Tôi nghĩ rằng cấp trên của tôi chưa có đủ cơ sở để chỉ thị nhiệm vụ mới cho tôi. Tin tức về sự đoàn tụ 101 đã được một số chính khách Mỹ xác nhận và bổ sung thêm nhiều chi tiết. Tôi chưa cung cấp được tài liệu gì về thể bố trí cụ thể của các sư, lữ đoàn Mỹ và nam Triều Tiên. Cấp trên của tôi chưa có chỉ thị mới, có nghĩa là tôi vẫn tiếp tục tiến hành nhiệm vụ theo chỉ thị cũ.

— Chỉ thị cũ như thế nào, trung tá còn nhớ không?

— Tôi nhớ là hồi cuối tháng tám, khi tôi mới được các ông mời tới đây « nghỉ mát », ông Xti-ven-xon có thay mặt tôi nhận món quà của cấp trên của tôi gửi xuống và đã tự ý xem thư riêng của tôi một cách bất lịch sự. Ông ấy đã phiên dịch và chuyển đạt nội dung bức thư đó như sau: « Cần biết trong thời gian tới, Mỹ sẽ đưa thêm sang đây bao nhiêu quân thuộc các binh, quân chủng gì, sẽ triển khai ở những hướng nào, với nhiệm vụ gì? Báo cáo gấp ». Đến bây giờ là đầu tháng mười rồi, mà tôi chưa báo cáo được gì ngoài cái tin không mới mẻ lắm về sự đoàn tụ 101.

— Hừ! Ông muốn nói rằng: « Các ông phải cung cấp đầy đủ cho cấp trên của tôi những tài liệu đó, thì chúng ta mới có thể tiếp tục nói chuyện làm ăn với nhau được! ». Có phải như vậy không?

— Tôi luôn nhớ rằng tôi là tù binh của các ông và các ông không phải là nhân viên của tôi. Tôi muốn nói rằng: « Tình hình như vậy đó! Các ông có đầy đủ quyền lực và trí thông minh để lựa chọn cách giải quyết tốt đẹp nhất ».

— Quyền lực thì chúng tôi có dư, nhưng trí thông minh thì còn thua kém trung tá nhiều lắm! — Tên Phong

cười khây mấy tiếng. — Trung tá có thể gọi cho chúng tôi một vài kế sách nho nhỏ không?

— Ông Xti-ven-xon đã nói rằng: « 8 đến 9 phần thật, trên 1 đến 2 phần giả là một tỷ lệ mà cả hai bên đều chấp nhận được ». Tôi đã ưng thuận cộng tác với các ông theo tỷ lệ ấy. Tôi cũng lo cho cái đầu của tôi, không kém những người khác đâu.

— Ông quả là một người thông minh! Chúc ông luôn gặp may mắn. Chào ông.

— Chào ông.

Thế rồi, ngày hôm qua, mùng 7 tháng mười, cũng vào khoảng 9 giờ sáng, Xti-ven-xon và đại tá Vĩnh Hào lại bước vào phòng anh một cách đột ngột như lần trước. Anh mời chúng sang phòng ăn nhưng Vĩnh Hào ngăn lại:

— Nói chuyện ở đây tiện hơn.

Nói rồi hắn kéo ghế ngồi bên cạnh anh, dọn dẹp mọi thứ trên cái bàn con sang một bên và bảo anh:

— Ông lấy sổ ghi những tin tức mới nhất rồi mã số và viết thành báo cáo gửi lên cấp trên của ông.

Điều làm cho Tư Bình rất chú ý là sự im lặng, khác thường của tên Xti-ven-xon, lúc này đang trầm ngâm ngồi hút xì gà trên di-văng. Anh ngoan ngoãn mở sổ ngồi chờ. Vĩnh Hào rút trong túi ngực ra một tờ giấy gấp tư. Hắn vuốt tờ giấy trên mặt bàn rồi đồng dục dục:

Đến hết tháng 11-1967, có thêm sư đoàn dù 101, lữ đoàn bộ binh 11, lữ đoàn bộ binh 198 từ Mỹ sang. Tổng quân số Mỹ 486.000 gồm 9 sư đoàn và 3 lữ đoàn. Quân Nam Hàn và Thái Lan 58.000 gồm 2 sư đoàn và 3 lữ đoàn. Quân cộng hòa Việt Nam 552.000 gồm 11 sư đoàn và 11 trung, lữ đoàn.

Hướng chủ yếu mùa khô 1967 là vùng chiến thuật 1, tuyến phòng thủ Mắc Na-ma-ra. Sẽ sử dụng 5 sư đoàn và 3 lữ đoàn Mỹ để diệt chủ lực ta, triệt

phá đường tiếp vận, khu trục các lực lượng ta ra khỏi vùng bắc đường số 9. Không quân chiến lược sẽ tập trung đánh phá vùng hành lang Ai Lao và vùng « Cờ chai » để trợ lực.

Hướng thứ yếu là vùng chiến thuật III. Đề nghị binh, đối phương sẽ triển khai sư đoàn dù 101 ở đông Nam Bộ, có thể cho một bộ phận của sư đoàn 25 đánh vào vùng chiến khu Đ.

Có thể có hoạt động lấn chiếm Cảnh Đồng Chum bằng lực lượng 2 — 3 GM để phối hợp chiến trường.

Hiện nay các sư đoàn, lữ đoàn Mỹ vẫn bố trí như cũ.

Nguồn tin loại A.

7-10 Ký tên T.B.»

— Ông đọc lại đi! — Vĩnh Hào nói như ra lệnh.

Tư Bình đọc thật rành rọt cho hẳn soát lại. Khi thấy không sót một chữ, một dấu phẩy nào, hẳn gật đầu tỏ vẻ hài lòng.

— Bây giờ trung tá làm tiếp những việc cần làm. Chúng tôi sẽ chờ đề lấy luôn và sẽ gửi đi ngay trong ngày hôm nay.

— Tôi đề nghị hai điều. Một là, cần phải sửa lại một số câu chữ cho hợp với cách nói và viết của chúng tôi. Chúng tôi thường nói: Sư, lữ, quân chủ hầu, quân nguy... Chứ không nói: Sư đoàn, lữ đoàn, quân Nam Hàn và Thái Lan, quân cộng hòa Việt Nam. Chúng tôi thường nói: Lào, địch... chứ không nói: Ai Lao, đối phương. Chúng tôi thường nêu giá trị nguồn tin lên đầu và nói là: « theo một nguồn đáng tin cậy » chứ không đặt ở cuối báo cáo: « nguồn tin loại A » như các ông thường làm.

Tên đại tá nhìn mặt, gườm gườm lừ anh rồi quay về phía Xti-ven-xon. Tên này gật gật đầu, mắt vẫn lơ đãng nhìn theo làn khói xì gà phớt xanh đang lan tỏa trước mặt hắn.

— Thôi được, ông chữa lại sao cho đúng với cách nói và viết cộc lốc, thô sơ của các ông rồi đọc lại cho tôi nghe.

Tư Bình hí hoáy chữa rồi đọc lại. Vĩnh Hào chăm chú nghe nhưng mắt vẫn nhìn về phía Xti-ven-xon. Thấy chủ vẫn thản nhiên như không, hắn vui vẻ bảo Tư Bình:

— Tốt lắm! Ông còn đề nghị gì nữa?

— Tôi đề nghị được làm việc một mình. Ông có thể hiểu rằng tôi không muốn đề cho người khác dòm ngó vào việc mã dịch của tôi.

Xti-ven-xon đứng ngay dậy đi sang phòng bên. Vĩnh Hào vội vã đi theo.

Ba mươi phút sau, Tư Bình lặng lẽ đưa cho Vĩnh Hào hai tờ giấy thuốc lá ghi đặc những nhóm số nhỏ li ti, kèm theo cả bản nháp. Tên này đặt cẩn thận hai tờ giấy nhỏ đó vào trong ví, bỏ vào túi áo ngực.

Tư Bình kéo ghế ngồi đối diện với Xti-ven-xon rồi hỏi đốp luôn:

— Ông có thể cho biết trong nội dung báo cáo này, tin nào thật, tin nào giả?

Xti-ven-xon chăm chú nhìn anh một lát rồi nhếch mép cười:

— Ông không phán đoán được ư?

— Không! Gần hai tháng nay tôi không theo dõi được tình hình, thật chẳng khác gì ếch ngồi đáy giếng.

— Chúng tôi rất tin ông. Tôi tin rằng trong những tờ giấy mà ông vừa trao cho đại tá Vĩnh Hào, ông không cần một cái bẫy nào cả. Ông biết rằng đại tá Vĩnh Hào và những bộ môn của cơ quan tình báo chiến lược sẽ phát hiện được tất cả mọi thủ thuật đánh lừa của ông,

nếu ông định đánh lừa chúng tôi. Xem ra ông cũng đã hiểu rằng làm ăn chân thật với chúng tôi thì ông sẽ được lợi nhiều hơn. Tỷ lệ 8 đến 9 phần thật trên 1 đến 2 phần giả là một tỷ lệ mà hai bên cùng có thể chấp nhận. Những tin tức mà ông vừa báo cáo lên thượng cấp cũng đã được pha chế theo tỷ lệ ấy đấy! Tôi rất tiếc là lúc này chưa thể nói cho ông biết cụ thể tin nào thật, tin nào giả. Tôi xin khát đến ngày lễ Thiên Chúa giáng sinh nhé!¹

— Tại sao những tin tức này lại không qua thiếu tá Hoàng?

— Vì bản tin khá dài, có nhiều tình tiết phức tạp, không thể dùng cách vờ tiết lộ bí mật để cho thiếu tá Hoàng biết được, hẳn sẽ nghi ngờ. Có thể hẳn còn chờ thẩm tra lại một lần nữa rồi mới báo cáo cho ông, như vậy sẽ chậm quá. Hoặc tôi tệ hơn, hẳn có thể sửa lại theo phán đoán của hẳn! Cho nên chúng tôi làm cách này vừa nhanh, vừa chắc chắn. Lần khác, chúng tôi lại sẽ đưa tởn qua thiếu tá Hoàng.

— Trung tá Phong lâu nay vẫn được mạnh giỏi chứ? Hơn một tháng nay tôi chưa được gặp ông ấy.

— Cám ơn trung tá đã quan tâm tới những người bạn đồng sự mới. Trung tá Phong vẫn được bình an mạnh khỏe. Ông ấy cũng nhắc tới trung tá luôn. — Xti-ven-xon hất hàm hỏi Vĩnh Hào: — Xong cả rồi chứ? Chúng ta đi về đề trung tá Tư Bình nghỉ một chút trước khi dùng cơm trưa.

... Tư Bình vẫn vừa đi vừa suy nghĩ về những việc đã xảy ra trong hai lần gặp gỡ đó.

« Tại sao địch lại tỏ vẻ sốt ruột khi thấy ta chưa nhận được chỉ thị mới? Chắc là chúng muốn qua những chỉ thị đó, tìm hiểu ý đồ chiến lược của ta trong mùa

1. Ý mia mai: xin khát đến một ngày không hạn định!

khô này. Chính vì vậy mà chúng phải vội vàng cho ta chuyển đi một số tin tức có giá trị đề nhắc cấp trên của ta một cách kín đáo. Cũng có thể chúng sợ mưu kế của chúng bị bại lộ nên cấp trên của ta không liên lạc với ta nữa? Không phải!

Trong bản báo cáo hôm qua, phần xác định hướng chủ yếu của mùa khô năm nay là phần giả; phần xác định hướng thứ yếu và hướng phối hợp có thể là giả mà cũng có thể là thật; các phần khác chặc chắn là thật. Cách bày đặt của chúng cũng có lý lắm. Trong 4 vùng chiến thuật thì vùng IV là trọng điểm binh định đã giao cho quân nguy đảm nhiệm rồi; Vùng II xưa nay chưa bao giờ là hướng chủ yếu trong các cuộc phản công chiến lược mùa khô của cả Mỹ và nguy vì ở đó không có mục tiêu quân sự — chính trị có ý nghĩa chiến lược; Vùng III có các chiến khu C, D của ta; Vùng I có hàng rào điện tử Mắc Na-ma-ra đang bị sút mẻ, lại là nơi tiếp giáp cửa ngõ với miền bắc.

Nếu thắng Mỹ ranh ma này dùng kế "thực thực hư hư" đưa toàn những tin đúng sự thật mà ta lại quá đa nghi nên cho là giả và vì vậy mà mắc bẫy của nó thì sao? Chúng nó có ưu thế về sức cơ động cao. Năm nay chúng nó đưa 1 sư dù và 2 lữ nhẹ nữa sang đây là có ý định tận dụng ưu thế đó để giành chủ động chiến dịch — chiến lược đây. Hướng chủ yếu và hướng thứ yếu của chúng trong mùa khô này có thể chuyển hóa khá nhanh nhưng ta đã cài sẵn thế trận rồi nên ta sẽ có mặt tại chỗ nhanh hơn chúng.

Không biết bác Tư hủ tiểu đã nhận được chỉ thị mới chưa? Tại sao bác ấy chưa cho trung sĩ Tâm bắt liên lạc với ta? Trong tuần này, cấp trên sẽ nhận được báo cáo của ta. Vậy thì ta còn phải chờ từ 10 đến 15 ngày nữa! Gần hết tháng mười rồi! Ở Vùng I, mùa khô bắt đầu từ sau Tết âm lịch, nhiều khi chậm hơn. Nếu đấy

là hướng chủ yếu của chúng thì ta còn có thời gian xoay xở. Nhưng nếu chúng chọn hướng chủ yếu ở vùng III thì chúng nó có thể bắt đầu ngay trong tháng mười hai, ngay sau khi triển khai xong các sư, lữ đoàn mới được tăng cường... ».

Đã hết giờ đi bách bộ buổi sáng. Anh ngồi vào chiếc bàn con, mở một cuốn truyện trinh thám có cái tên đề kỳ quặc « Chi một mà thôi », vừa lướt nhìn những dòng chữ vừa tiếp tục suy nghĩ.

« Tại sao ngày hôm qua thằng Xti-ven-xơn lại giả câm? Không hoàn toàn như thế, nhưng rõ ràng là từ lúc bước vào phòng ngủ này cho tới lúc ta yêu cầu hai cha con nó sang phòng bên thì nó không nói một tiếng nào. Chỉ ở phòng ngoài kia thì nó mới trở lại cái thói lảm lời như cũ. À; mà thằng Vĩnh Hào cũng không hề nói với nó một câu nào ở trong phòng này, chỉ đưa mắt làm hiệu với nó thôi. Lạ thật!... Tại sao thằng Vĩnh Hào lại bắt ta phải tiếp nó trong phòng ngủ này? Tại sao nó lại phải đọc bản tin đó như đọc chính tả cho ta chép lại? Mấy lần trước chúng nó có làm như vậy đâu? ».

Anh gấp cuốn sách, vút sang một bên, mở máy thu thanh để nghe bản tin hàng ngày của đài tiếng nói Hoa Kỳ... Sau khi nghỉ trưa, anh đi tắm, mặc bộ quân phục có mang lon trung tá vào rồi đến bàn đặt máy điện thoại. Sau hai lần đổ chuông, anh nghe thấy tiếng tên Phong hỏi bằng một giọng giễu cợt:

— A lô! Trung tá Phong cần làm việc gì đề trung tá Tư Bình được vừa lòng đây?

— Tôi muốn gặp đại tá Vĩnh Hào

— Rất tiếc là ông ấy không có ở đây. Có việc gì vậy? Trung tá có thể cứ nói với tôi, tôi có đủ thẩm quyền để giải quyết mọi vấn đề có liên quan tới trung tá.

— Rất tiếc là việc này chỉ liên quan tới đại tá Vĩnh Hào thôi, tuy chẳng có gì là bí mật cả. Tôi có thể chờ được không?

— À... À... Tất nhiên là có thể được.

— Cám ơn ông, chào ông.

Anh đặt ống nói xuống, châm thuốc hút rồi ra đi-văng năm chờ. Ba mươi phút sau, chuông điện thoại lại réo lên. Anh nhanh nhẹn bước tới nơi đặt máy.

— A lô! Ngài đại tá Vĩnh Hào đấy ạ? Tôi là trung tá Tư Bình. Tôi muốn được nói chuyện riêng với ngài. Tất nhiên là không thể nói qua máy điện thoại được. Ngài có thể hạ cổ tới tẹ xá được không?

— Tất nhiên là được, nhưng... nhưng ông không thể... không thể nói trước được nội dung... à... à... đối tượng của cuộc gặp gỡ này sao?

— Cũng khó nói lắm. Tốt hơn hết là tôi được gặp ngài tại đây.

— Thôi được, tôi sẽ tới chỗ ông.

... Một giờ sau, Vĩnh Hào mới bước vào phòng ngủ của Tư Bình. Anh tỏ vẻ mừng rỡ đứng dậy chào hẳn. Đôi môi xám xịt của hẳn nhếch một nụ cười thâm hiểm trong khi đôi mắt hẳn xoi mói nhìn anh trong bộ quần phục mới.

Anh tiếp hẳn ở ngay trong phòng ngủ. Hẳn lặng lẽ ngồi xuống đón lấy cốc rượu mà anh kính cần đưa mời. Hai người cùng châm thuốc hút. Thấy Tư Bình có vẻ lúng túng không biết mở đầu câu chuyện ra sao, hẳn liền hất hàm giục anh:

— Trung tá có điều gì cần nói với tôi thì nói ngay đi. Tôi bận lắm. Không có nhiều thì giờ để nói chuyện phiếm đâu.

— Vâng, thưa ngài đại tá, tôi muốn thưa với ngài một chuyện riêng.

Anh giúi điều thuốc rồi ngồi ngay ngắn lại. Vĩnh Hào bắt chéo chân, ngửa người ra lưng ghế, một tay xoa cằm, mắt nhìn thẳng vào mặt anh.

— Thưa ngài đại tá, từ trưa hôm qua tới lúc này, tôi vô cùng ân hận về việc tôi đã làm. Từ trước tới nay, tôi chỉ báo cáo lên trên những tin tức tuyệt đối chuẩn xác cho nên cấp trên của tôi hầu như không bao giờ phải thăm tra lại những báo cáo của tôi. Hôm qua, sau khi làm việc với các ngài, tôi mới có đủ thì giờ để suy nghĩ thêm và tôi mới phát hiện rằng trong báo cáo của tôi có một điểm sai sót nghiêm trọng, đó là việc khẳng định hướng chủ yếu và hướng thứ yếu của các lực lượng Mỹ và Đồng minh trong cuộc phản công chiến lược mùa khô thứ ba này. Nếu cấp trên của tôi không thăm tra lại những tin tức ấy, tôi cho rằng các ông ấy sẽ không thăm tra, thì quân chủ lực của chúng tôi sẽ bị tổn thất rất lớn. Và từ đó sẽ dẫn đến những hậu quả tai hại không thể lường hết được!

Anh uống một hơi cạn cốc rượu. Cặp mắt Vĩnh Hào nheo lại chăm chú nhìn những ngón tay run run của anh khi anh châm thuốc hút. Hắn khẽ thở dài nhưng vẫn im lặng đề khuyến khích anh nói tiếp:

— Trước đây, cũng trong phòng này, ngài đã gợi ý muốn cho tôi được cộng tác với ngài. Lúc này tôi nghĩ rằng sự cộng tác với ngài, với riêng một mình ngài thôi, có thể giúp tôi qua được những hiểm nghèo đang đe dọa tôi từ hai phía. Tôi đã bước một bước quá trớn, tôi không thể quay lại được nữa, nhưng trước mặt tôi là bóng đêm vô định, tôi chưa biết cái gì đang đợi tôi ở phía đó.

— Đúng như vậy đấy, trung tá ạ. Thời buổi này không thể đứng chơi vui giữa hai dòng nước được. Những biện pháp nửa vời không thể đem lại kết quả nào hết mà chỉ làm cho người ta bỏ lỡ nhiều thời cơ trong cuộc sống. Tôi nhớ đã có lần nói rõ với ông rằng: người Mỹ thì ở

trên kia — Vĩnh Hào chỉ tay lên trần nhà — Còn chúng ta thì đứng ở dưới này — Hấn lại chỉ tay xuống sàn — Người Mỹ đến rồi người Mỹ đi. Tôi và ông vẫn ở lại đây. Cho nên một sự cộng tác giữa tôi và ông là một điều rất hợp lý, có lợi cho cả hai chúng ta. Nhất là cho ông! Nhất là trong lúc này!...

Cặp mắt dữ tợn của hấn vẫn nhìn thẳng vào mặt anh. Hấn im lặng một lát để cho Tư Bình có đủ thời gian suy nghĩ về những lời hấn vừa nói.

— Một sự cộng tác thật sự! — Hấn nhấn mạnh — Không phải nói nhiều chắc ông cũng đã hiểu rằng tôi là một người không ưa đùa giỡn. Trong tay tôi có cả một bộ máy rất mạnh lại được người Mỹ hết sức yểm trợ. Ngài Xti-ven-xon đã cho phép tôi được toàn quyền giải quyết các vấn đề có liên quan tới ông. Tôi nhắc lại: một sự cộng tác thật sự với tôi là lối thoát duy nhất của ông lúc này.

Tư Bình vẫn buồn rầu ngồi im, đầu hơi cúi xuống. Một đường mạch máu nổi hấn lên giữa những nếp nhăn trên trán chứng tỏ anh đang suy nghĩ rất lung.

— Trung tá có thấy rằng chúng ta cần phải cung cấp thêm một số tin tức quan trọng nữa để chứng minh cho những điều mà trung tá đã báo cáo lên trên không?

— Thưa ngài, theo ý tôi thì không cần. Vì một tình báo viên không thể, trong một thời gian ngắn, thu lượm được nhiều tin tức quan trọng như vậy. Càng đưa thêm nhiều chứng minh bao nhiêu thì những điều mà tôi đã báo cáo càng giảm giá trị bấy nhiêu. Chắc ngài đã biết rằng trong nghề nghiệp của chúng ta, rất ít khi có sự trùng hợp ngẫu nhiên.

Cặp mắt của Vĩnh Hào nheo lại, hấn cười « khục, khục » trong cổ mấy tiếng rồi hỏi tiếp:

— Trung tá nghĩ rằng chúng ta nên làm gì bây giờ?

— Thưa ngài đại tá, tôi nghĩ rằng lúc này tốt hơn hết là chờ chỉ thị của cấp trên của tôi. Tôi tin rằng cấp trên của tôi sẽ chỉ thị cho tôi điều tra thêm về những điều tôi đã báo cáo. Lúc đó ta sẽ tùy tình hình mà quyết định.

Vĩnh Hào mỉm cười, gật gù:

— Ông thông minh lắm! Ông đã nhanh trí đoán ra được và tránh được cái bẫy đơn giản của tôi. Ông đã từ chối những tin tức mới vì ông biết rằng chẳng có tin tức nào mới nữa, mà chỉ là một cách thử thách của chúng tôi. Cũng có thể là ông thật sự không muốn moi thêm những tin tức có lợi cho các ông, vì ông muốn thật sự cộng tác với tôi. Cho nên tôi vừa nghi ông, lại vừa tin ông. Trong nghề nghiệp của chúng ta, thái độ nửa tin nửa ngờ là rất cần thiết, và người tình báo viên phải luôn luôn vừa lòng về thái độ nửa tin nửa ngờ của người khác đối với mình. Ông có nghĩ như vậy không?

Tư Bình im lặng gật đầu. Vĩnh Hào lại nói:

— Ông hãy tỏ rõ sự thành tâm của ông hơn nữa, và chậm nhất là đầu năm tới ông sẽ được thăng cấp đại tá. Ngài Xti-ven-xon đã nói rõ ý định ấy với chúng tôi rồi đó. Trước mắt, tôi sẽ lệnh cho trung tá Phong phải cho người đưa tới đây tất cả những tiện nghi đời sống mà ông có quyền được hưởng, cùng với tất cả tiền lương của ông từ tháng tám tới nay. Mười giờ sáng mai, mọi chuyện sẽ được giải quyết xong. Trung tá còn có điều gì cần thỉnh cầu nữa không?

— Tôi rất biết ơn ngài đại tá đã chú ý tới cuộc sống không lấy gì làm tươi đẹp của tôi ở đây. Tôi mong ngài ban cho một đặc ân...

— Ông cứ nói đi!

— Tôi sẽ không chạy trốn. Tôi xin ngài đuổi hết bọn cảnh sát hung thần đang canh gác ở đây đi và thay vào

dó một tiều đội người đẹp, như lời ngài Xti-ven-xon đã hứa với tôi.

Vĩnh Hào bật cười hồ hốt. Hấn thân mật vỗ vai anh:

— Lúc này tôi chưa thể làm theo lời thỉnh cầu của ông và lời hứa của ngài Xti-ven-xon. Tại sao? Tại vì ông chưa từ bỏ ý định chạy trốn! Cho nên chúng tôi chỉ mới tin ông ở những đêm nào có thể tin được, còn những chuyện khác thì phải chờ đã, trung tá ạ. Cứ yên tâm chờ đợi, cuối cùng mọi việc sẽ kết thúc tốt lành theo ý Chúa. Trung tá cứ yên trí rằng Tết Nguyên đán này, trung tá sẽ được hoàn toàn tự do như tôi hiện nay. Nếu ông cần một vài người đẹp để hầu hạ chần gối thì...

— Cám ơn ngài, lúc này tôi chưa thể nghĩ tới những chuyện ấy được. Tôi chỉ muốn tránh những sự căng thẳng, những áp lực...

— Thôi được, lúc nào cần, trung tá cứ gọi điện thoại cho tôi. Chỉ sau một giờ là có ngay, đúng khẩu vị của trung tá.

Hấn đứng dậy, bắt tay anh, rồi lại vừa cười vừa thân mật vỗ nhẹ vào cánh tay anh.

— Tạm biệt nhé.

— Kính chào ngài đại tá.

VIII

Từ trung tuần tháng mười đến hết tháng mười, chỉ có hai lần cuộc sống tẻ nhạt của Tư Bình ở «biệt thự» này được khuấy động lên chốc lát.

Lần thứ nhất, ngày 15 tháng mười, trung tá Phong tới gặp anh lúc anh đang đi bách bộ buổi sáng. Hấn vui vẻ đưa cho anh một phong bì niêm phong cẩn thận và

nói nhỏ: « Cửa thượng cấp! », sau đó vào phòng ăn ngồi chờ. Anh mở phong bì lấy ra một ống nhựa, trong có một mảnh giấy cuộn nhỏ. Sau khi mã dịch xong anh đưa cho tên Phong. Hắn làm nhăm đọc:

« Gửi T.B.

Những mặt hàng nào sẽ giao cho kho số 1? Trả lời ngay!

13-10 Ký tên Hai »

Hắn mím môi, gật gật đầu rồi ngược mắt nhìn anh vé dò hỏi. Anh thản nhiên nói:

— Như vậy là cấp trên của tôi chỉ thị phải tìm hiểu gấp xem nếu hướng chủ yếu của các ông trong mùa khô này là vùng chiến thuật I thì các ông sẽ sử dụng các sư, lữ đoàn nào ở đó?

— Ta nên trả lời như thế nào? Họ đã nói là phải trả lời ngay kia mà?

— Phải trả lời ngay, sau khi đã điều tra gấp, trung tá ạ!

Tên Phong im lặng nhìn anh. Anh nói tiếp:

— Nghĩa là lại phải có một sự « tiết lộ bí mật » của các ông, qua thiếu tá Hoàng, qua tôi, rồi lên thượng cấp của tôi.

— Đúng, chúng tôi sẽ làm như lần trước. Tất nhiên là không hoàn toàn đúng như lần trước. Ông có cần chuyện cái gì cho thiếu tá Hoàng không?

— Không. Cách đây hơn một tháng tôi đã giao nhiệm vụ cho ông ấy điều tra và xác định thế bố trí của các sư, lữ đoàn Mỹ trong mùa khô này rồi, ngoài ra ông ấy còn phải tìm hiểu kỹ về nhân vật Xti-ven-xon.

— Theo ý tôi, ông nên nhắc lại nhiệm vụ cho thiếu tá Hoàng. Có thể ông ấy quên. Cũng có thể ông ấy chờ

có đủ tài liệu về các vùng chiến thuật rồi mới báo cáo. Thượng cấp của ông chỉ cần biết lực lượng quân Mỹ ở vùng chiến thuật I thôi, trung tá ạ.

— Vâng, ông chờ tôi một lát. Tôi sẽ gửi thư nhắc lại nhiệm vụ cho thiếu tá Hoàng.

Ba mươi phút sau, tên Phong cầm cái ống nhựa nhỏ trong có đựng thư mật của Tư Bình gửi cho Z.8, vui vẻ bắt tay chào anh rồi vừa huýt sáo vừa chạy xuống thang gác, quên cả việc rèn luyện dáng đi đứng cho đúng phong thái cấp tướng mà hăn vẫn rất chú ý.

... Lần thứ hai, ngày 24 tháng mười, tên Phong lại tới gặp anh để đưa món quà của thiếu tá Hoàng gửi cho anh: một cuộn băng ghi âm.

— Chúng tôi nhận được nó từ hôm qua và đã mở nghe thử vài lần. — Hăn nháy mắt mỉm cười. — Nhưng trung tá cứ dịch lại xem thử có gì mới không?

Tư Bình mỉm cười gật đầu. Anh ngồi vào bàn, làm các động tác cần thiết để nghe, ghi, dịch các nhóm số, rồi đưa cho hăn. Hăn lắc đầu, ra hiệu cho anh đọc bức thư mật đó lên:

** Gửi T.B.*

Xti-ven-xon là chuyên viên vũ khí của MACV đã tiết lộ cho Vĩnh Hào, trưởng phòng tình báo chiến lược:

1. Trong mùa khô này, các sư lữ Mỹ có thể được bố trí và sử dụng như sau:

— Vùng chiến thuật I: Sư linh thủy đánh bộ, sư bộ binh 1, lữ dù 173, lữ 1 sư 5 thiết giáp, trung đoàn kỵ binh thiết giáp 11.

— Vùng chiến thuật II: Sư kỵ binh không vận 1, lữ bộ binh 198, lữ bộ binh 11. Nhiệm vụ chủ yếu

tiếp ứng cho vùng I, khi cần sẽ tách một bộ phận cho Vùng III.

— Vùng chiến thuật III: Sư bộ binh 25, sư dù 101. Nhiệm vụ đánh nhỏ vào vùng chiến khu Đ, C để phối hợp, có thể điều động gấp sư dù 101 ra tăng cường Vùng I.

— Vùng chiến thuật IV: các sư lữ còn lại. Nhiệm vụ hỗ trợ quân nguy bình định 4 tỉnh quanh Sài Gòn trong chiến dịch « Hợp tái ».

2. Sẽ tăng thêm pháo 175 ly và 203 ly và các loại đạn bi, đạn chứa mũi tên. Sẽ huấn luyện và trang bị cho quân nguy các thứ vũ khí đó.

23-10 Ký tên Z.8 »

Tư Bình vừa đọc xong thì tên Phong nói ngay:

— Theo ý tôi, không nên đưa ngài Xti-ven-xơn vào trong việc này. Nên sửa lại là: đại tá Vĩnh Hào, trưởng phòng tình báo chiến lược đã tiết lộ... Tôi sẽ chờ đề chuyện nó đi.

Tư Bình im lặng. Hai bên cùng nhìn thẳng vào mắt nhau trong mấy giây. Tên Phong nhẹ nhàng giải thích:

— Cần tế nhị một chút, trung tá ạ. Chúng tôi còn cộng tác lâu dài với người Mỹ. Hơn nữa nếu đưa tên ông ấy vào báo cáo thì thượng cấp của ông có thể nghi ngờ, sợ mắc bẫy của CIA. Còn đại tá Vĩnh Hào thì từ lâu, thượng cấp của ông đã biết là một người bất tài và hay ba hoa. Đây không phải lần đầu tiên ông ấy tiết lộ những tin tức rất quan trọng.

— Tôi muốn đưa tên ông Xti-ven-xơn vào báo cáo là để tăng thêm trọng lượng cho những tin tức đó. Nếu trung tá thấy không cần và không nên thì thôi vậy.

— Vâng, ông cứ làm theo cách của tôi.

Nửa giờ sau một bức thư mật khá dài lại được tên Phong vui vẻ mang đi.



Mấy ngày nay, một luồng không khí lạc quan phấn khởi bao trùm lên cơ quan tình báo chiến lược trực thuộc Phủ Tổng thống.

Đại tá Vĩnh Hào lảng xãng bận rộn suốt ngày, đôn đốc, hướng dẫn các bộ môn tổng hợp đầy đủ tình hình đề chuẩn bị cho một cuộc họp kín rất quan trọng, quyết định đường hướng hoạt động cho cả bộ máy đồ sộ này trong mùa khô 1967 — 1968. Thái độ của hắn đối với sĩ quan và nhân viên đã thay đổi hẳn, trước đây thô bạo bao nhiêu thì nay lại khoan dung mềm mỏng bấy nhiêu. Quan hệ giữa hắn với trung tá Phong cũng dịu đi một cách rõ rệt. Có lúc người ta thấy hai đứa đã cười với nhau vì một câu nói vui không lấy gì làm đậm đà của đại úy Mậu.

Cuộc họp bắt đầu sáng ngày 16 tháng mười một, tại phòng làm việc của Xti-ven-xon. Ngoài đại tá Vĩnh Hào, trung tá Phong, còn có mặt cả thiếu tá Di chuyên viên điện tử, đặc trách bộ phận máy tính và mã thám.

Một tấm bản đồ Đông Dương vẽ trên nhựa thủy tinh trong suốt đặt ở giữa phòng, có đèn chiếu hắt ánh sáng từ phía sau, làm nổi bật các ký hiệu nhiều màu sắc sỡ, tượng trưng cho sự bố trí lực lượng hai bên.

Xti-ven-xon đứng trước bản đồ xem xét hồi lâu rồi bấm chuông gọi tên trợ tá người Việt vào. Hắn chỉ tay vào bản đồ, hạ lệnh:

— Chụp từ vĩ tuyến 14 đến vĩ tuyến 21, phóng to theo tỷ lệ bản đồ này, đối chiếu với những tài liệu mà Tổng hành dinh của tướng Oét-mo-len đã cung cấp.

Chờ tên này chụp xong, đi ra khỏi phòng, hẳn mới hát hăm bảo Vĩnh Hào:

— Ông báo cáo đi!

Thái độ cau có của ông chủ làm cho tên này hơi ngạc nhiên, tuy vậy hẳn vẫn đồng đặc đặc bản báo cáo đã được chuẩn bị rất công phu:

« Về phía địch quân, trong nửa đầu của tháng mười một, đã có những hoạt động đáng chú ý như sau:

1. Hai sư đoàn bắc Việt đã rời căn cứ ở miền tây tỉnh Nghệ An, Quân khu 4, tiến xuống phía nam, giấu quân ở khu vực từ đường 15 trở vào vùng rừng núi phía tây. Đã phát hiện được 2 trung đoàn pháo 105 ly ở khu vực rừng cao su Bãi Hà.

Hai sư đoàn khác đã từ khu vực vĩ tuyến 20, 21 xuống thế chân cho các sư đoàn trên.

Trong tuần qua, ở địa phận 2 huyện Gio Linh, Cam Lộ đã có 13 trận độ súng cỡ đại đội giữa lính thủy đánh bộ Mỹ với các đơn vị nhỏ của bắc Việt xâm nhập qua sông Bến Hải. Có thể đó là những bộ phận trinh sát, công binh, thông tin... vào trước để chuẩn bị chiến trường, nên nói chung chúng tìm cách lẩn tránh không chấp nhận chiến đấu. Đặc biệt ở 2 diềm cao phía nam đường số 9 đã khám phá được 5 cái hầm giấu đạn K.56 và lương khô, mỗi hầm có thể cung cấp cho khoảng một tiểu đội chiến đấu trong một tuần lễ.

2. Tất cả các đơn vị từ trung đoàn trở lên của bắc Việt đã đồng loạt thay đổi phiên hiệu, số hòm thư, mật danh. Một số đơn vị thay đổi cả cấp chỉ huy. Đồng thời đối phương đã thực hiện một cuộc đảo quân lớn từ vĩ tuyến 22 đến vĩ tuyến 17. Từ những sư đoàn cũ như 308, 304, 320, 312, 316... đã phát triển thêm các sư đoàn mới

cùng số hiệu chỉ khác là có thêm chữ B hoặc chữ C. Thậm chí còn phát hiện được một sư đoàn 304 B ở liên tỉnh Nam Hà và một sư đoàn 304 B nữa ở liên tỉnh Bắc Thái. Ở mỗi Quân khu đều có tổ chức những đơn vị tương đương sư đoàn, chuyên việc tuyên và huấn luyện quân bổ sung; ở một số tỉnh đông dân còn có thêm 1, 2 trung đoàn cũng làm nhiệm vụ trên.

3. Ở vùng Cà Tum, thuộc cái gọi là chiến khu C, những hoạt động diện tử của đối phương đã tăng lên đột ngột. Các đài V.T.Đ. của cái sư đoàn ma vẫn ẩn hiện ở vùng này, trước đây hoạt động cầm chừng ở những tọa độ tương đối cố định, nay đã gia tăng các phiên thu phát lên gấp đôi và luôn luôn thay đổi vị trí. Ta đã phát hiện được thêm 2 đài V.T.Đ. mới mà bộ phận mã thám của thiếu tá Di đã xác định là thuộc một sư đoàn trước đây vẫn hoạt động ở phía nam cao nguyên Trung phần. Một tiểu đoàn của sư đoàn bộ binh 25 quân lực cộng hòa hoạt động thăm dò ở vùng này đã bị khoảng một trung đoàn Việt cộng bao vây và đã bị thiệt hại nặng.

4. Hoạt động khủng bố của dụ kích và biệt động cộng sản đã gia tăng ở tất cả các vùng do Quốc gia kiểm soát, nhất là trước và sau ngày Quốc khánh cộng hòa 1-11-1967. Riêng ở nội ngoại đô thành, do ta truy lùng nghiêm ngặt nên tình hình tương đối ổn định. Trong khoảng 2000 ấp chiến lược, thuộc số 4000 ấp do ta kiểm soát hoàn toàn, đã thấy xuất hiện những hoạt động yếu ớt của Việt cộng năm vùng.

Tình hình trên cho phép ta có những suy đoán về ý định và thủ đoạn của đối phương như sau:

+ Một: Do tình hình chính trị ngoại giao thúc bách, nhất là do sự bất đồng ngày càng tăng giữa một số nước cộng sản đã gây nhiều khó khăn cho Hà Nội, nên họ buộc phải chấp nhận một trận quyết chiến chiến lược

trong mùa khô này để tạo thế mạnh về chính trị cho cuộc hòa đàm mà ngài Giôn-xơn đã nhiều lần đề nghị.

Hướng chủ yếu mà họ lựa chọn có thể là Vùng chiến thuật I. Lực lượng chủ yếu sẽ là quân Bắc Việt, từ 4 đến 5 sư đoàn. Hỏa lực yểm trợ chủ yếu là pháo binh. Vì những lý do mà hai bên đã thỏa thuận ngầm với nhau, họ sẽ không đưa tên lửa Sam và không quân chiến thuật qua vĩ tuyến 17. Mục tiêu chủ yếu là phá vỡ hệ thống phòng thủ trên đường số 9 từ Xe Pôn đến Cam Lộ, để khai thông và mở rộng hành lang tiếp vận Bắc-Nam, đưa thêm một, hai sư đoàn quân chính quy lấn vào một số điểm chiến thuật ở vĩ tuyến 16 trước khi bước vào hội nghị hòa đàm, để nếu cần thì vẫn thực hiện «vừa đánh vừa đàm».

Trong khi vẫn duy trì áp lực cần thiết trên toàn tuyến thì đối phương có thể sẽ tập trung áp lực liên tục vào cụm cứ điểm Khe Sanh là nơi quan trọng nhất và mạnh nhất của khu vực này.

+ Hai: theo cách chỉ đạo chiến dịch cổ truyền của Bắc Việt, ở các vùng khác sẽ có hoạt động phối hợp của các lực lượng chủ lực, địa phương và du kích. Nơi phối hợp mạnh nhất sẽ hình thành hướng thứ yếu của chiến dịch. Cũng có khi nơi đó nổ súng trước để thu hút sự chú ý của chúng ta, tạo thế bất ngờ cho hướng chủ yếu. Ở vùng Cà Tum — chiến khu C đã có khoảng một sư đoàn tăng cường vào lốt sẵn, cho nên hướng thứ yếu của họ có thể là Đông Nam Bộ, tuy chỉ là hướng thứ yếu nhưng lại gay tiếng vang lớn và thế uy hiếp mạnh vì cách đó thành Sài Gòn không xa lắm.

+ Ba: Đối phương sẽ kết hợp các hoạt động nổi loạn và khủng bố ở trong vùng bình định và vùng tranh chấp để phá một số ấp mà ta đã bình định được, khôi phục lại thế «da báo» cũ trước chiến dịch bình định «Hợp tái» của chúng ta đầu năm nay.

+ Bốn: Đối phương đã xây dựng rất nhiều đơn vị thay thế và bổ sung. Điều đó chứng tỏ họ có ý định mở chiến dịch dài ngày và có chiều sâu, tất nhiên là vẫn chia thành từng pha, từng bước. Trong tuần đầu, có thể chỉ có 2 sư đoàn tham chiến. Khi đã mở được đột phá khâu chiến dịch, họ sẽ đưa tiếp 2 đến 3 sư đoàn nữa, vừa đánh sâu xuống phía nam, vừa mở rộng sang hai bên để củng cố đột phá khâu. Các đơn vị bổ sung sẽ đi ạt tiến vào theo đường hành lang song song qua sông Xê Pôn. Chúng ta đã biết rằng các đơn vị chủ lực Việt cộng ở các vùng II, III, IV vẫn được bổ sung chủ yếu bằng lính miền bắc. Có thể hiểu rằng ở các hướng khác, các lực lượng tại chỗ cũng sẽ hoạt động dài ngày để phối hợp với hướng chủ yếu, vì khả năng bổ sung được ước tính là từ 60 ngàn đến 80 ngàn tân binh trong ba tháng đầu tiên, sau đó sẽ giữ nhịp độ 10 đến 12 ngàn mỗi tháng.

+ Năm: Tất cả các trò ảo thuật: thay phiên hiệu, thay mặt danh, đảo quân... mà các đơn vị bắc Việt đang tiến hành đều nằm trong thủ đoạn nghi binh chiến lược của Tổng hành dinh bắc Việt, tuy quy mô lớn nhưng không khôn ngoan lắm, chưa tương xứng với trình độ nghề nghiệp của họ.

Kết luận: Đối phương đã hành động đúng theo ý của họ và cũng đúng theo ý của ta. Trong tháng mười một và mười hai, cần làm gấp những việc cụ thể đề hấp dẫn, khuyến khích họ tiếp tục hành động theo hướng đó ».

Xti-ven-xon ngồi hơi cúi đầu về phía trước, hai tay tì lên bàn, mặt danh lại, chăm chú nghe báo cáo. Hẳn hơi nhếch mép khi thấy Vĩnh Hào đánh giá thủ đoạn nghi binh của Hà Nội là « không khôn ngoan lắm »... Khi Vĩnh Hào nói xong mấy dòng kết luận, hẳn vẫy tay ra hiệu cho dừng lại và chỉ vào ghế cho phép ngồi xuống. Hẳn lại ra hiệu cho tên Phong rót rượu, sau đó mới nói nhỏ:

— Các ông có thể hút thuốc.

Cầm cốc rượu Uýt-ki xô-da ướp lạnh trong tay, hẳn vừa uống từng ngụm nhỏ, vừa trầm ngâm suy nghĩ, mắt vẫn dán chặt vào tấm bản đồ lấp lánh những ký hiệu nhiều màu. Mấy tên sĩ quan nguy cũng lặng lẽ uống rượu, hút thuốc, không dám thở mạnh, sợ làm ảnh hưởng đến sự tư duy của ông chủ.

... Có tiếng gõ cửa. Tên trợ tá người Việt bước vào, lặng lẽ đặt một tờ giấy trước mặt Xti-ven-xon rồi đứng nghiêm chờ lệnh.

Xti-ven-xon miễn cưỡng cầm lấy tờ giấy xem lướt qua rồi đưa trả hẳn và gạt đầu cho phép hẳn đi ra. Phòng họp lại trở lại im ắng một lúc lâu. Vĩnh Hào đã hai lần đưa tay lên che miệng ngáp dài mà vẫn chưa thấy ông chủ phán bảo chi hết.

Bỗng Xti-ven-xon xô ghế đứng dậy, đi đi lại lại. Hẳn hất hàm hỏi tên Phong:

— Trung tá có cần nói thêm gì không?

— Thưa ngài cố vấn, tôi đã cùng với đại tá Vĩnh Hào tổng hợp tình hình và xây dựng bản báo cáo này.

— Các ông đã xác định được phiên hiệu và nơi triển khai của các sư đoàn bắc Việt chưa?

Mấy tên tay sai nhìn nhau.

— Chưa xác định được phải không? Thế đến bao giờ các ông mới làm được việc đó?

Mấy tên tay sai lặng lẽ nhìn nhau, trong ánh mắt đã thoáng vẻ lo ngại. Nhưng Xti-ven-xon lại ngửa mặt lên trần nhà cười ngất, làm cho chúng cũng toét mồm ra cười theo.

— Như vậy thì phải công nhận rằng thủ đoạn nghi binh của Tổng hành dinh bắc Việt là khôn ngoan chứ? Ít ra là tới lúc này các ông vẫn chưa nhìn thấy gì sau

làn khói hỏa mù ấy. Và phải công nhận rằng đối phương rất thông minh, nếu tới lúc họ nổ súng mở màn chiến dịch mà các ông vẫn chưa nhìn thấy gì hết!

Xti-ven-xơn giơ tay ngăn không cho bọn này thanh minh, mặc dù chẳng đứa nào muốn « giơ đầu chịu báng ».

— Thôi, thôi. Đó chỉ là một khuyết tật nhỏ trong một công trình lớn. Điều quan trọng nhất là tất cả những điều mà đại tá Vĩnh Hào vừa báo cáo, về đại thể, đều khớp với những suy đoán và kết luận của Tổng hành dinh của tướng Oét-mo-len. Tôi rất hài lòng về việc làm của các ông! Ông Phong rót rượu đi!

Bốn đứa cùng nâng cốc. Xti-ven-xơn vui vẻ nói lớn:

— Chúc mừng thắng lợi chung và sự vinh thắng riêng của mỗi người chúng ta!

— Chúc mừng ngài cố vấn bách chiến bách thắng! — Tên Phong thay mặt bọn sĩ quan ngụy chúc lại quan thầy.

Sau đợt rượu này, chúng hề há thi nhau đốt thuốc, không chờ ngài cố vấn cho phép. Vĩnh Hào cũng tranh thủ làm một liều nhẹ đề đón trước cơn nghiền buổi trưa và đề cho thần kinh được thư thái sau những phút căng thẳng vừa qua.

Xti-ven-xơn đã ngồi vào bàn và với cương vị chủ tọa cuộc họp, hẳn nêu vấn đề cho bọn sĩ quan ngụy phát biểu ý kiến:

— Tới lúc này đối phương đã hành động đúng với ý định của ta, nhưng có chắc rằng lý của họ đúng là như vậy không? Nói cho dễ hiểu hơn, hành động của họ là thật, hay là giả? Có thật là họ đã tin vào những báo cáo của người « cộng-tác viên mới » của ta mà hành động như vậy không? Trong khi hành động theo ý định của ta một cách lộ liễu như vậy, họ có che giấu một ý đồ, một mưu kế hiểm độc nào không?

Trong lúc, tình hình cho phép chúng ta được suy đoán và kết luận một cách lạc quan như đại tá Vĩnh Hào và

tướng Oét-mo-len đã làm, tại sao tôi lại đề ra những câu hỏi đượm màu ám dậm như vậy? Tại vì tôi thận trọng, các ông ạ! Đối thủ của ta giỏi nghi binh nhất thế giới. Họ đã làm cho nhiều danh tướng của nước Pháp và nước Mỹ phải tiêu ma danh dự ngay trên mảnh đất nhỏ bé này! Có lẽ nào trong mùa khô quyết định này, họ chỉ dùng có một thủ đoạn nghi binh mà ngay đại tá Vĩnh Hào cũng đánh giá là không khôn ngoan lắm?

Một số nhà nghiên cứu quân sự có tiếng tăm của nước Mỹ thường nhận định rằng mưu kế của họ không có gì là cao siêu, chỉ tiếc rằng các tướng lĩnh Pháp và Mỹ đã chủ quan xem thường những mưu kế đó. Thật là một cách nhận định nông cạn. Phải nói ngược lại: mưu càng cao, kế càng hiểm thì càng làm cho đối phương chủ quan xem thường rồi chết vì đã chủ quan xem thường!

Nào! Bây giờ các ông hãy mạnh dạn trả lời những câu hỏi của tôi đi! Xin mời trung tá Phong!

Tên Phong đứng dậy, đến trước tấm bản đồ, xoay người hướng về phía quan thầy:

— Thưa ngài cố vấn, một điều đã rõ ràng là, do áp lực của dư luận, hai bên sẽ phải ngồi vào bàn đàm phán trong năm 1968. Hai bên đều biết rằng cuộc đàm phán sẽ kéo dài cho tới khi nào hai bên đã ngã ngũ thắng bại trên chiến trường, mới có thể kết thúc được. Nghĩa là hai bên đều thực hiện sách lược vừa đánh vừa đàm. Chiến sự mùa khô 1967 — 1968 này có ý nghĩa quyết định vì cả hai bên cùng muốn giành thắng lợi lớn về quân sự để tạo thế mạnh cho cả việc đàm và việc đánh.

Chúng ta vốn có thế mạnh về nhiều mặt, cho nên trong mùa khô này, chúng ta sử dụng một lực lượng lớn gần gấp đôi các mùa khô trước, chỉ nhằm đạt những mục tiêu rất khiêm tốn: Tiêu diệt hoặc đánh tan tác khoảng 2 sư đoàn chủ lực Việt cộng ở miền đông Nam

Bộ, xóa bỏ cái gọi là chiến khu C và D của đối phương. Vô hiệu hóa mọi hoạt động quân sự của đối phương ở các Vùng chiến thuật khác.

Việc chặn đứng sự xâm nhập của bắc Việt qua các hành lang phía tây và đông Xê Pôn, chủ yếu là nhiệm vụ của không quân chiến thuật, chiến lược và pháo tầm xa, và của các lực lượng chốt giữ trên tuyến phòng thủ Mắc Na-ma-ra.

Việc mở rộng thêm vùng bình định là nhiệm vụ chủ yếu của các sư đoàn chủ lực cộng hòa.

Tôi hoàn toàn tin tưởng rằng nhất định chúng ta sẽ đạt được những mục tiêu đó và còn vượt hơn rất nhiều nữa.

Đại tá Vĩnh Hào lơ đãng nhìn theo những vệt khói nâu lãng đãng trong phòng, không chú ý tới bài diễn thuyết hùng hồn của tên Phong. Hắn hơi giật mình khi thấy Xti-ven-xơn hỏi với giọng pha chút giễu cợt:

— Đại tá Vĩnh Hào có góp thêm cao kiến gì nữa không?

— Thưa ngài cố vấn, à... à... nói chung là tôi và trung tá Phong đã bàn luận nhiều và đã nhất trí hoàn toàn với nhau.

Xti-ven-xơn gật đầu quay sang phía thiếu tá Di:

— Yêu cầu thiếu tá cho biết hiện nay cơ quan mã thám có thể trực tiếp nhận và gửi những bức thư mật mã, không cần phải qua «cộng tác viên mới» của chúng ta nữa không? Nói cách khác, đã nắm được thật đầy đủ khóa mã của đối phương chưa? Có thể làm việc trực tiếp với trung tâm của đối phương mà không bị lộ không?

— Thưa ngài cố vấn, chưa làm như vậy được ạ.

— Tại sao?

— Thưa ngài cố vấn, việc tìm ra khóa mật mã của từng bức thư không khó khăn lắm, nhất là khi ta đã

- đoán biết được nội dung chủ yếu của nó. Nhưng cái quan trọng nhất là ta chưa dò tìm được quy ước của họ. Họ có thể quy ước với nhau tùy theo tháng, ngày, giờ, người gửi, người nhận... đề định số dòng, số trang trong cuốn sách đó mà đặt khóa mật mã cho từng bức thư. Quy ước đó lại có thể thay đổi định kỳ ba tháng, sáu tháng một lần...

Chúng tôi đã lập xong gần 4.500 « phương án có thể » của khóa mật mã. Chúng tôi đã dịch được tất cả những bức thư mật từ các nơi gửi tới « cộng tác viên » của chúng ta. Nhưng chúng tôi chưa thể dùng những phương án ấy để mã số các bức thư gửi đi, chính vì chưa điều tra được quy ước của họ. Vài ba bức thư mật gửi đi, chưa cung cấp đủ yếu tố cho việc dò tìm của chúng tôi. Theo ý tôi, trong lúc này ta vẫn phải dùng « cộng tác viên » đó làm trung gian để tránh những sơ xuất lầm lẫn có thể làm hỏng việc. Tôi cho rằng ít nhất cũng phải tới đầu tháng ba 1968 mới có thể làm việc trực tiếp với đối phương mà không bị lộ.

— Thôi được, ông có thể về. Ông đã quen giữ bí mật rồi nên tôi không cần phải nhắc ông về những điều mà ông đã được biết trong cuộc họp này.

Chờ cho thiếu tá Dê ra khỏi phòng, Xti-ven-xon mới quay lại hỏi Vĩnh-Hào :

— Thăng Hoàng có được biết tất cả nội dung báo cáo của ông không ?

— Thừa ngài cố vấn, có ạ.

— Bằng cách nào ?

— Nó được tham gia vào việc tổng hợp tình hình. Chính nó đã giúp chúng tôi vẽ tấm bản đồ này. Tôi và trung tá Phong đã bàn bạc nhiều việc trước mặt nó.

— Nó có nghi ngờ gì không ?

— Theo tôi thì không. Có một lần, trước mặt đại úy Mậu, nó đã công khai tỏ ý không tin chuyện bắc Việt

sẽ tiến công lớn vào Vùng chiến thuật I. Tất nhiên là nó vẫn luôn luôn thủ thế, đối với chúng tôi nó tỏ ra rất dè dặt, thận trọng.

Xti-ven-xon đứng dậy, đi đi lại lại sau bàn làm việc rồi đột ngột dừng lại trước tấm bản đồ. Nét mặt hắn danh lại:

— Tôi xin tiết lộ với các ông một bí mật quân sự. Sư đoàn dù 101 đã từ Mỹ sang và đang triển khai ở miền đông Nam Bộ. Đầu tháng mười hai này, sư đoàn bộ binh 25 của Mỹ sẽ mở cuộc hành quân « Yellow Stone »¹ đánh vào Cà Tum — chiến khu C để mở màn cho cuộc phản công chiến lược mùa khô thứ 3. Sau đó sư đoàn kỵ binh không vận số 1 sẽ từ Vùng chiến thuật II vào Vùng III và tiến công vào chiến khu Đ. Sư đoàn dù 101 sẽ tiến vào sau hai sư đoàn trên.

Các ông, kìa cả tôi nữa, phải dẫn lên mới hoàn thành được trách vụ nặng nề này.

Cả ba tên lại cúi đầu vào tấm bản đồ.



Tư Bình đang ngồi chăm chú nghe dài.

Đại tá Vĩnh Hào đã giữ lời hứa. Ngay sau khi gặp anh, hắn đã cho một chuyến xe tải đến chỗ anh những thứ mà theo lời hắn, là « tiện nghi sinh hoạt của một sĩ quan cấp tá của quân lực cộng hòa ». Rất nhiều rượu và nước hoa. Hàng chục bộ quần áo, cả quần phục và thường phục. Rất nhiều sách bói toán, truyện trinh thám, tranh ảnh khiêu dâm, các loại báo chí phát hành ở Sài Gòn hàng ngày và hàng tuần... Trong cái mớ hàng hồ lớn ấy, anh thích nhất cái dài thu thanh vô tuyến mới.

1. Tiếng Anh: Tảng đá màu vàng.

Trước đây chúng cho anh một cái đài chỉ thu được tiếng nói Sài Gòn và Hoa Kỳ. Từ nay anh đã được nghe tiếng nói của đài Hà Nội và đài Giải phóng!

Mỗi ngày anh chỉ dành hai giờ vào việc đi bách bộ, còn thì dồn hết thì giờ vào việc nghe đài. Anh hiểu rằng không phải ngẫu nhiên mà bọn chúng lại nói tay cho anh được theo dõi tình hình như vậy. Thực ra chúng nhằm hai mục đích. Thứ nhất là trong tình cảnh của anh hiện nay, tiếng nói của TĐ quốc sẽ tác động rất mạnh đến tâm lý không kém gì một hình phạt về tinh thần, chẳng khác gì một người đã trót dẫm mình vào đám bùn nhơ, được trông thấy con đường thênh thang sáng sủa ngay trước mắt, mà biết rằng mình không bao giờ thoát khỏi nơi nhơ bần này để vươn tới được con đường đó! Thứ hai là khi nghe đài, nhất định anh phải từng hợp phân tích tình hình và sẽ thấy được hậu quả nghiêm trọng của việc anh đã làm đang diễn ra một cách thật cụ thể, tuần tự từng ngày từng giờ. Chúng nó muốn anh phải hối hận và tuyệt vọng! Vì vậy từ ngày 25 tháng mười tới nay, 28 tháng mười một, chúng không dám động gì tới anh, cứ để mặc cho dòn tâm lý tự nó thấm sâu vào trí não anh một cách đều đặn, chắc chắn.

Những tin tức gần đây nhất của cả hai hệ thống đài ta và đài địch đều tập trung vào một đề tài: chiến cuộc mùa khô 1967 — 1968 ở miền nam Việt Nam, và vào một khu vực: Vùng chiến thuật I.

Đài của ta nói nhiều về những hoạt động của bộ đội địa phương và du kích ở khu vực phía bắc Vùng I: chống càn quét, bắn tia, pháo kích, tuyên truyền vũ trang... và thành tích bắn rơi máy bay Mỹ của quân dân miền bắc. Đài của địch thì lại loan báo những tin đáng e ngại về hoạt động của quân chủ lực bắc Việt cũng ở khu vực bắc Vùng I: chuyên quân, chuẩn bị chiến trường, đóng chốt, lót sẵn lương thực, vũ khí v.v. Rồi lại có những

bài bình luận, tranh luận, điều trần... về những vấn đề như: Quân chủ lực bắc Việt có tiến công lớn vào Vùng chiến thuật I không? Hệ thống phòng ngự ở Vùng này có đủ sức đối phó với sức tiến công quy mô lớn của quân chủ lực bắc Việt không?...

« Trong những keo vật trước, địch đã bị thua «lấm lưng trắng bụng». Bây giờ ta và địch đang thù thế, đang thận trọng vờn nhau trong keo vật mới». Tư Bình mỉm cười khi nghĩ đến những câu nói giàu hình tượng của một nhà bình luận quân sự nước ngoài: «Cuộc chiến tranh Việt Nam giống như cuộc đấu giữa hai võ sĩ nổi tiếng thế giới. Một võ đài chật hẹp có rất nhiều vật chướng ngại, có cả chông tre và mìn nhựa. Mỹ là một võ sĩ khổng lồ, có quả đấm nặng hàng tấn, nhưng lại bị mù. Việt Nam là một võ sĩ nhỏ bé, rất nhanh nhẹn lại có mắt cả ở sau gáy!»...

— Chào ông Tư Bình!

Anh quay người lại. Đại tá Vĩnh Hào đã đứng ngay sau lưng anh, với một nụ cười gương ếp trên đôi môi xám xịt.

— Kính chào ngài đại tá! Mời ngài ngồi. Đã lâu lắm tôi chưa được gặp ngài. Ngài vẫn được mạnh khỏe chứ ạ.

— Cám ơn. Vẫn bình thường. — Vĩnh Hào ngồi phịch xuống ghế, hỏi trống không. — Nghe được tin chi mà vui vậy?

— Thưa ngài đại tá, không có tin chi vui hết. Tôi muốn chờ cho qua phần bình luận thời sự để nghe tân nhạc. Bỗng nhiên tôi nhớ lại cuộc chạy trốn lần trước và thấy tức cười quá. Đại úy Trạch cao lớn, giỏi võ như vậy mà chỉ vì chủ quan nên đã bị tôi đánh quy phải mang bệnh tới mấy tháng. Đến lượt tôi lại cũng vì chủ quan mà bị một con thiên nga già ốm o đánh cho bè đầu chết giặc!

— Ờ, kè cũng ngộ đó! — Vĩnh Hào đảo cặp mắt xéch nhìn những tập sách, tranh ảnh khiêu dâm vút bừa bãi trên giường, trên đi-văng và cả trên sàn nhà. — Mấy thằng linh hầu này nhác quá, chẳng chịu dọn dẹp chi hết.

— Chúng nó vẫn dọn dẹp hàng ngày, nhưng tôi thích bày ra như vậy khi nào muốn coi khỏi phải lục tìm, nên tôi không cho chúng nó thu gọn đám sách báo đó.

Vĩnh Hào bĩu môi, nhún vai không trả lời.

Tư Bình bấm chuông gọi linh hầu dọn rượu và thuốc lá ra mời khách. Anh chỉ tay vào một hộp thuốc lá mang nhãn hiệu Ăng-lê:

— Hôm rồi, tôi bị say một bữa gần chết. Tôi đã hút liền hai điếu thuốc này. Hình như trong đó có thuốc phiện. Tôi nghe nói loại này rất đắt tiền.

Vĩnh Hào lại nhún vai rồi vừa uống rượu vừa lắng nghe tiếng nhạc xập xình thoát ra từ cái đài thu thanh đặt cạnh bàn

Tư Bình đứng dậy, đi lấy gói thuốc lá trong ngăn kéo bàn ngủ. Anh dang cổ đoán xem thằng đại tá này tới đây làm gì mà thái độ lại có vẻ khác thường như vậy.

Hắn vẫn ngồi im lặng nghe nhạc hồi lâu. Khi đài tiếng nói Hoa Kỳ tiếp sang chương trình khác, hắn vắn nắn âm lượng cho rõ tiếng của phát thanh viên đang đọc một bài bình luận về tình hình phòng thủ của quân lực cộng hòa và quân Đồng minh ở Vùng chiến thuật I.

Hai người vẫn im lặng đến hết ba mươi phút của chương trình này, Vĩnh Hào mới tắt đài, quay về phía Tư Bình, hỏi đột ngột theo cách hắn mới học được của quan thầy của hắn:

— Ông nghĩ gì về những lời bình luận đó?

— Thừa ngài đại tá, tôi vốn không phải là quân nhân. Có những thuật ngữ quân sự mà tôi không sao hiểu nổi. Tôi cũng chẳng biết cái Vùng chiến thuật I ấy bao gồm những tỉnh nào nữa.

Vĩnh Hào ngửa cổ cười khà khà rồi thân mật vỗ vào tay anh :

— Trung tá khiêm tốn quá ! Tâm nhìn chiến lược của trung tá còn vượt chúng tôi rất xa. Tôi được biết là hơn một tháng nay, ông nghe đài rất chăm chỉ, cả đài bên ấy và đài bên này. Hẳn là ông đã tổng hợp, đã phân tích được nhiều vấn đề rất lý thú. Trong lúc từu hậu trà dư này, trung tá hãy cho tôi lĩnh hội được một phần rất nhỏ những nhận định cao siêu ấy. Tôi mang đến cho trung tá một món quà. — Hẳn móc túi đưa cho anh một tờ giấy. — Thiếu tá Hoàng gửi cho ông hai cuộn băng ghi nhạc cải lương. Đề ông đỡ mất thì giờ, chúng tôi đã nghe, ghi và dịch lại đầy đủ. Ông hãy đọc to lên cho tôi cùng nghe với.

Tư Bình nhận tờ giấy, nhìn thẳng vào mắt Vĩnh Hào mấy giây, rồi thông thả đọc nguyên văn từng câu chữ, từng chấm phẩy :

“Tài liệu của thiếu tá Hoàng gửi trung tá Tư Bình”

Thư mật số 1 :

Địch tăng cường củng cố Vùng chiến thuật I, nhất là tuyến đường 9 vì đã phát hiện 4 sư đoàn bắc Việt triển khai ở khu vực bắc Bến Hải và nam Quảng Bình để chuẩn bị tiến công lớn vào Vùng I.

Địch chủ trương chỉ dùng hỏa lực pháo mặt đất và trên ham cùng với không quân để đối phó với ta, không dùng xung lực.

14/11 Ký tên Z.8

Thư mật số 2 :

Hướng chủ yếu của địch trong mùa khô này chắc chắn không phải là Vùng chiến thuật I. Đề phòng địch nghi binh ở đó đề tập trung đánh phá các căn cứ của ta ở Vùng chiến thuật III.

26/11 Ký tên Z.8

Tư Bình đặt tờ giấy lên bàn. Hai bên im lặng nhìn nhau hồi lâu. Sau đó Vĩnh Hào nháy mắt rồi ngửa cổ lên cười khà khà. Tư Bình lắc đầu, uè oài lấy thuốc châm hút, kiên nhẫn chờ cho tên đại tá ngụy lật hết các quân bài của nó lên.

— Thiếu tá Hoàng đã tốt nghiệp trường tình báo chính quy Mỹ quốc, lại được hoạt động ở cơ quan tình báo chiến lược dưới quyền tôi mấy năm nay. Quả là một nhân viên tài ba, ngàn vàng không mua nổi. Trung tá có nghĩ rằng khó kiếm được một con người như vậy, nhất là trong lúc này không?

Tư Bình im lặng gặt đầu.

— Vậy mà trung tá lại cao tay hơn nó nhiều. Ngài Xti-ven-xon rất muốn ông làm cho chúng tôi những công việc mà thiếu tá Hoàng hiện đang làm cho các ông. Trung tá cùng với thiếu tá Hoàng thành một ê-kíp hoàn chỉnh trong hệ thống dây chuyền đang hoạt động, đó là sáng tác tuyệt vời của chúng tôi năm 1967 này.

— Xét ở một góc độ nào đó thì cũng có thể là như vậy.

— Xét ở bất cứ góc độ nào cũng nhất định là như vậy, trung tá ạ. Ông nên nhớ rằng tôi đã chấp nhận cho ông được cộng tác với tôi, với một mình tôi thôi. Chắc ông biết rằng tôi được tổng thống Thiệu tin cậy hơn cả Hoàng Đức Nhã, hơn cả một số vị tướng nữa. Ông ráng kiên nhẫn vài ba tháng nữa rồi sẽ thấy tôi là người biết trọng tín nghĩa như thế nào?

— Thưa ngài đại tá, tôi không bao giờ nghi ngờ điều đó. Không bao giờ, dù chỉ trong chốc lát.

— Tốt lắm. Thế bây giờ ông định làm gì với những tài liệu của thiếu tá Hoàng? Tôi muốn rằng ông sẽ xếp sắp nó lại thành một bản báo cáo đề gửi lên thượng cấp

của ông. Thượng cấp của ông sẽ đánh giá cao những tài liệu này, sẽ tin nhiệm ông hơn. Tất nhiên là điều đó có lợi cho cả chúng tôi.

— Thưa ngài đại tá, tôi nghĩ rằng không nên làm như vậy.

— Tại sao? — Vĩnh Hào làm bộ ngạc nhiên.

— Vì không kịp nữa rồi! Cả một bộ máy chiến tranh đã khai triển trong tháng mười một thì chắc chắn nó phải hoạt động tích cực ngay từ đầu tháng mười hai mới có thể giành được ưu thế chủ động bất ngờ. Các ông đã phát hiện được 4 sư đoàn thì chắc chắn còn ít nhất 2 sư đoàn nữa mà các ông chưa phát hiện được. Như vậy là ít nhất có 6 sư đoàn miền bắc sẽ tham gia chiến dịch này. Muốn cho mười vạn quân chủ lực tác chiến được cần phải có bốn mươi vạn người làm các công việc tiếp vận, phục dịch, bổ sung... Nửa triệu người! Báo cáo của tôi gửi đi ít nhất cũng mất bảy ngày mới tới được cơ quan chỉ đạo chiến dịch. Không kịp mất rồi!

Vĩnh Hào nhếch mép nhìn bộ mặt buồn rầu của Tư Bình rồi lại ngửa cò cười khà khà. Hắn vỗ vai anh:

— Giỏi lắm! Ông đóng kịch giỏi lắm! Nhưng không đánh lừa được tôi đâu! Hà Nội đã triển khai lực lượng thì Hà Nội vẫn có thể thoái triệt các lực lượng đó. Hiện nay mới chỉ có một số đơn vị nhỏ lọt xuống phía nam sông Bến Hải, có thể dễ dàng thu nó về hoặc cứ để ở đó cũng chẳng sao. Đại bộ phận lực lượng chủ lực vẫn còn ở bờ bắc kia mà? Hà Nội vẫn còn đủ thời gian để chuyển hướng chiến dịch sau khi nhận được những tài liệu quý giá này. Ông không muốn gửi báo cáo đi vì một lý do khác. Ông không nên và cũng không thể giấu tôi được đâu. Trung tá nên nói thật đi!

Hắn lại vừa cười vừa vỗ vai anh, khuyến khích anh.

— Vâng, thưa ngài đại tá, ngài đã đoán đúng. Tôi không muốn gửi báo cáo đó đi vì một lý do khác. Một

lý do thuộc về cá nhân tôi. Tôi đã phạm tội lớn vô cùng nguy hại, không sao cứu vãn được, khi tôi ưng thuận cộng tác với các ông, nhất là khi tôi báo cáo lên cấp trên những tin tức sai lạc về hướng chủ yếu của cuộc phản công chiến lược mùa khô thứ 3 của người Mỹ. Tôi nghĩ rằng như thế đã đủ để gây thiệt hại rất lớn cho chúng tôi và tạo điều kiện cho người Mỹ giành thắng lợi về quân sự rồi. Tôi không muốn phạm tiếp một tội lớn thứ hai nữa.

— Tôi chưa hiểu. Trung tá nên nói rõ thêm.

— Nếu 6 sư đoàn chủ lực miền bắc tiến công vào Vùng chiến thuật I thì ít nhất người Mỹ cũng phải đưa ra 6 sư đoàn để ứng phó, mặc dù họ không định chọn Vùng I làm hướng chủ yếu. Cấp trên của tôi sẽ tin rằng tôi báo cáo đúng vì tôi đã nói trước rằng có thể người Mỹ sử dụng khoảng 5 sư và 3 lữ ở đó trong mùa khô này.

Nếu bây giờ tôi lại khẳng định là các ông nghi binh để như chủ lực của chúng tôi vào Vùng chiến thuật I rồi dùng hỏa lực phi pháo để sát thương thì thượng cấp của tôi phải thoái triệt lực lượng để chuyển hướng chiến dịch... tóm lại là phải làm lại toàn bộ công tác tổ chức chuẩn bị cho một chiến dịch khác. Lúc đó người Mỹ sẽ nhanh chóng tập trung lực lượng để thực hiện ý đồ của mình ở Vùng chiến thuật I, và miền bắc sẽ không kịp trở tay. Người Mỹ có ưu thế về sức cơ động, họ có thể chuyển hướng rất nhanh. Quân chủ lực miền bắc mới chỉ được cơ giới hóa một phần nhỏ nên không thể kịp giành lại chủ động và coi như đã bị người Mỹ xô mũi dật đi hai lần trong mùa khô này. Tội lỗi của tôi sẽ nhân đôi lên. Ngài đại tá đã nói rằng nếu tôi được cấp trên của tôi tin cậy thì cả tôi và ngài cùng có lợi. Vì vậy tôi đề nghị không gửi những tài liệu này đi nữa.

— Ờ, nói như vậy còn nghe được, nếu ngài trung tá thấy không nên gửi nó đi thì thôi vậy. Ờ, ông còn cần gì thêm về mặt tiện nghi cuộc sống nữa không? Không à? Ông quen sống giản dị nên chỉ với một chút tiện nghi thế này ông đã thỏa mãn rồi. Một thằng thiếu úy còn sống sang trọng hơn nhiều. Ông lại sắp nói rằng ông là tù binh chờ gì! Ráng chờ! Ráng chờ vài ba tháng nữa! Thôi nhé! Chào trung tá!

— Kính chào ngài đại tá.



Trong những ngày đầu tháng mười hai năm 1967, tất cả các đài phát thanh Anh, Pháp, Mỹ, Sài Gòn và các loại báo chí phát hành ở Sài Gòn đã tập trung sức lực vào việc tuyên truyền sức mạnh của lực lượng quân sự Mỹ ở nam Việt Nam nói chung và của sư đoàn dù 101, lữ đoàn bộ binh 198, lữ đoàn bộ binh 11 đang từ Mỹ tiến sang. Đồng thời nhắc lại lập trường 14 điểm của chính phủ Mỹ năm 1965 và lập trường 5 điểm cũng của chính phủ Mỹ năm 1966 nhấn mạnh thiện chí sẵn sàng thương lượng của Tổng thống Giôn-xơn «bất cứ ở đâu và chỉ cần một bàn một ghế», đề giải quyết vấn đề Việt Nam. Đài Sài Gòn còn nói rõ điều kiện của cuộc thương lượng đó, đòi «bắc Việt phải ngừng các cuộc phản công, giảm khủng bố và xâm nhập, rút quân khỏi nam Việt Nam và Ai Lao, đề chính phủ nam Việt Nam vẫn độc lập và trung lập. Mỹ sẽ ngừng ném bom bắc Việt Nam, rút lực lượng chiến đấu ra khỏi nam Việt Nam, công nhận Mặt trận dân tộc giải phóng miền nam Việt Nam là một lực lượng chính trị».

Đài Hà Nội và đài Giải phóng thì nhắc lại và nói rõ thêm lập trường 4 diềm của chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa về vấn đề thương lượng, đồng thời liệt kê những thiệt hại của quân Mỹ, nguy và chực hầu trong hai cuộc phản công mùa khô trước đây, những tên tướng Mỹ đã bị chết, bị thương, bị thái hồi vì thất trận từ năm 1964 đến tháng mười một năm 1967.

Tư Bình kiên nhẫn nghe hết các buổi phát thanh tin tức của các đài, không bỏ sót một lời nào, kiên nhẫn xem hết các mục tin chiến sự và bình luận quân sự của các báo tiếng Việt ở Sài Gòn, không bỏ sót một dòng nào. Việc tìm tòi phân đoán âm mưu của địch không khó khăn lắm vì chính bọn Xti-ven-xơn — Vĩnh Hào đã ít nhiều để lộ ra trong khi « cộng tác » với anh. Điều khó khăn nhất là từ những mớ tin tức lộn xộn trái ngược nhau ấy, suy đoán ra được ý đồ của ta.

Anh tin rằng tất cả những hoạt động quân sự, ngoại giao, thông tin báo chí... của ta từ tháng mười tới nay vẫn chỉ nhằm tạo màn khói nghi binh thôi, chưa thể đoán biết được hướng chủ yếu của ta trong mùa khô này.

Miền nam Việt Nam chỉ có 4 Vùng chiến thuật và một biệt khu thủ đô. Anh đã thử đặt giả thiết hướng chủ yếu của ta vào từng vùng một, và thấy rằng giả thiết nào cũng có lý và cũng không có lý như nhau! Thế nhưng anh không sốt ruột. Kinh nghiệm nghề nghiệp cho anh biết rằng việc gì cũng có thời diềm bắt đầu và kết thúc của nó. Đến lúc nào anh cần phải biết thì anh sẽ được biết. Cần đến đâu thì được biết tới đó. Anh lại mừng rằng nếu anh là người trong cuộc mà còn chưa đoán biết được ý đồ thật sự của ta, thì thắng địch làm sao có thể mò mẫm dò tìm được. Chúng nó sẽ lại đưa ý muốn chủ quan ra để thay thế cái mà chúng nó không thể nhận biết nổi. Vì vậy mà năm nào chúng nó cũng mất chủ động về chiến dịch — chiến lược!

Đến chiều ngày 8 tháng mười hai, tên Phong gọi đây nói cho anh.

— A lô, chào trung tá Tư Bình. Ngài Xti-ven-xon có lời thăm sức khỏe của ông. Ngài đã ủy quyền cho tôi được thông báo một tin mừng là ngày hôm nay sư đoàn bộ binh 25 của Mỹ đã đánh chiếm nhiều diềm chiến thuật ở vùng Cà Tum tức là vùng chiến khu C của Việt cộng và đã triển khai xong toàn bộ sư đoàn. Trong cuộc hành quân «Yellow Stone» tìm diệt Việt cộng, mở màn cho cuộc phản công chiến lược mùa khô năm nay, sẽ có 5 sư đoàn và ba lữ đoàn Mỹ tham gia. Ông hãy chờ đón những tin thắng lợi mà hàng ngày tôi sẽ được vinh dự thông báo cho ông biết. Chào ông!

Anh chưa kịp nói một lời nào thì nó đã bỏ máy rồi.

«Như vậy là chúng nó đã chọn hướng chủ yếu vào miền đông Nam Bộ như trong mùa khô trước. Chúng nó dùng tới 18 lữ Mỹ đề tập trung đánh chiếm khu C, Đ, gấp đôi lực lượng dùng trong cuộc hành quân Gian-xơn Xi-ti. Chúng nó nói rằng đã phát hiện và định vị được 2 sư đoàn chủ lực của ta trong vùng đó. Chúng nó có ưu thế về sức cơ động và hỏa lực nên có thể thực hiện được vòng quay rộng, bước nhảy sâu. Chúng nó dùng lực lượng lớn như vậy nên có thể đánh dài ngày, thành nhiều đợt, có thể có nhiều cú lật trái bất ngờ. Chúng nó đã đánh vào vùng này nhiều lần từ cuối năm 1965 đến nay nên không bị bỡ ngỡ nhiều lắm về địa hình... Kề cũng gay đây».

Anh vừa đi bách bộ vừa suy nghĩ về cái tin mà tên Phong vừa thông báo. Khi đi tới đầu cầu thang, anh thấy trung sĩ Tâm và một tên cảnh sát nữa đeo lon hạ sĩ đứng gác, hai chân xoạc ra, mắt gườm gườm. Chẳng thèm để ý đến cái cảnh đã nhàm ấy, anh vẫn chấp tay sau lưng đi đi lại lại theo đúng hành trình tốc độ thường ngày.

« Có đúng là ta có 2 sư đoàn trong khu vực ấy không? Nếu đúng, thì thừa sức đề chọi với 5 sư, 3 lữ Mỹ. Ngoài ra còn các lực lượng khác nữa chứ. Năm ngoài trong trận càn Gian-xơn Xi-ti, cán bộ nhân viên các cơ quan ở trong ấy được trang bị AK và B.40 đã đánh cho chúng nhiều đòn khá đau. Chỉ lo là nó chụp đúng cơ quan đầu não... Không! Chắc chắn là cấp trên nắm địch rất chắc, không bao giờ bị đánh bất ngờ đâu!... ».

Lần thứ hai, anh đi tới cuối hành lang. Mắt anh nhìn xuống đất nhưng vẫn quan sát được hai tên cảnh sát đang đứng gác ở cầu thang. Anh thấy trung sĩ Tâm dầy vào lưng tên hạ sĩ, nói nhỏ: « Mày xin đi! Mày xin đi! »...

« Liệu ta có dùng quân chủ lực miền bắc để đánh vào tuyến phòng thủ đường số 9 không? Qua các bài bình luận trên đài địch thì nơi đó rất cứng, nhưng nếu phá vỡ được tuyến đó thì sẽ làm rung chuyển cả hệ thống phòng thủ tuyến một của địch và sẽ gây thanh thế lớn lắm. Rõ ràng nơi đó là nơi độ sức của hai lực lượng xã hội chủ nghĩa và đế quốc chủ nghĩa, ở Việt Nam nhưng lại có tính chất thế giới!

Lần thứ ba, anh đi tới cuối hành lang.

— Trình trung tá!

Anh dừng lại nhìn hai người cảnh sát. Trung sĩ Tâm bước lên một bước, mỉm cười ngượng ngịu.

— Trình trung tá, anh em chúng tôi không còn thuốc hút. Nếu ngài có sẵn thì...

Anh lặng lẽ móc túi lấy hộp thuốc lá, vẫy tay gọi anh ta.

— Thưa ngài, anh em chúng tôi không được phép rời vọng gác ạ.

— Thế tôi được phép tới gần vọng gác à? — Anh vừa cười vừa hỏi.

— Thưa vâng ạ, dù sao thì ngài vẫn là thượng cấp của chúng tôi.

— Ra thế đấy! Các anh đã biết chuyện đại úy Trạch bị tôi cho ăn đòn chưa?

— Thưa có ạ. Đại úy Trạch có một mình lại không phòng bị cẩn thận nên mới bị ngài hạ đo ván.

Anh gạt đầu tiến đến gần trung sĩ Tâm. Anh ta mở cái hộp thuốc lá rỗng không của mình ra. Tư Bình nhìn thấy hình một con rồng chạm nổi với bốn chữ Hán « Trung hiếu song toàn » khắc ở phía trong nắp hộp. Hộp thuốc lá của bác Tư hủ tiếu! Anh bình tĩnh trút hết thuốc lá trong hộp của mình sang cái hộp đó rồi thản nhiên hỏi:

— Có lừa chưa?

— Dạ, chúng tôi có rồi ạ. Cảm ơn ngài trung tá.

Anh gạt đầu rồi lại tiếp tục đi bách bộ cho đến hết giờ mà anh đã tự quy định cho mình hàng ngày. Hai người cảnh sát vừa đốt thuốc vừa nhìn trộm anh mỗi khi anh đi tới cuối hành lang, cách vọng gác của họ chừng mười bước chân.



Trong 10 ngày liền, trung tá Phong thông báo đều đặn tình hình chiến sự ở mặt trận miền đông Nam Bộ cho anh vào hồi 7 giờ sáng và 7 giờ tối hàng ngày. Anh được biết là sư đoàn bộ binh 25 và sư đoàn dù 101 của Mỹ đã triển khai toàn bộ vào vùng chiến khu C, sư đoàn bộ binh 1 của Mỹ đã triển khai đề tiến vào chiến khu D, nhưng chưa có trận giao chiến cỡ trung đoàn nào cả. Những cuộc đọ súng bất ngờ và rất gọn đã xảy ra giữa các đại đội lính Mỹ và những phân đội nhỏ mà địch chưa xác định được thuộc thứ quân nào của ta, thì lại

diễn ra liên tục ở cả phía trước, bên sườn và sau lưng các diêm chiến thuật do Mỹ đóng giữ.

Vài ngày gần đây, anh cảm thấy giọng nói của tên Phong có vẻ giảm tự tin khi thông báo tình hình cho anh. Đã hai lần, sáng hôm qua và sáng hôm nay, 18 tháng mười hai, anh đã hỏi dốp luôn: «Vây thì quân Mỹ đang bao vây Việt cộng hay đang bị Việt cộng bao vây? Cứ đánh kiểu «kẹo cao su» thế này thì đến bao giờ mới tiêu diệt được chủ lực của Việt cộng? Liệu quân Mỹ có bị Việt cộng dẫn dắt đến một tử địa như trong các cuộc hành quân vào vùng này các năm trước không?». Và cả hai lần, anh đều được tên Phong lạnh lùng trả lời: «Không thể biết trước được là bên nào sẽ đưa bên nào vào tử địa, trung tá ạ. Cuộc hành quân này còn kéo dài tới tháng tư năm 1968 và còn có thêm 2 sư đoàn và 3 lữ đoàn Mỹ nữa tiếp tục tiến vào vòng chiến. Một cuộc hành quân lớn được mở đầu như vậy là rất thuận lợi cho người Mỹ, rất bất lợi cho đối phương. Ông nên nhớ rằng phải «tìm» đã rồi mới «diệt» được. Đối phương không thể lẩn tránh mãi, sớm muộn người Mỹ sẽ tìm được, không phải một vài trung đoàn, mà là 2 sư đoàn Việt cộng. Ông có thể hình dung được lúc đó, 5 sư đoàn và 3 lữ đoàn cùng với tất cả các loại pháo lớn, xe tăng, phi cơ mà người Mỹ có thể tập trung được, sẽ hành động như thế nào. Ông hãy ráng chờ ít ngày nữa, trung tá ạ».

Sáng ngày 20 tháng mười hai, anh chờ đến 8 giờ không thấy tên Phong thông báo tình hình. Anh liền gọi điện thoại tới chỗ hắn và được trả lời rằng hắn đi vắng vài ba ngày, khi nào về sẽ thông báo sau.

«Có chuyện rồi! Chúng nó đang bị khốn đốn ở một nơi nào đây. Ở chiến khu C và Đ chăng? Hay là ở Vùng chiến thuật I?». Tư Bình nghĩ thầm và cố tìm lời giải đáp trong các bản tin, các bài báo, nhưng lạ thay, các

đài của ta và của địch, các báo chí của địch lại có vẽ im ắng khác thường, không nói gì đến tình hình chiến sự ở những nơi mà anh đang định tìm hiểu.

Đến 4 giờ chiều ngày 22 tháng mười hai, anh đang đi bách bộ ngoài hành lang thì gặp Xti-ven-xơn và tên Phong. Qua vài lời chào hỏi, ba người vào ngồi trong phòng ăn.

Tên Phong đứng dậy cúi đầu xin phép Xti-ven-xơn rời quay lại, tươi tỉnh nói với anh:

— Ngài Xti-ven-xơn cho rằng quân đội nhân dân Việt Nam là một quân đội cách mạng nhất, mưu trí dũng cảm nhất, anh hùng nhất. Ngài đã dùng câu Kiều « lòng riêng, riêng những kính yêu » để diễn tả tình cảm của ngài đối với quân đội nhân dân Việt Nam. Nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập quân đội của các ông, ngài đã gợi ý cho chúng tôi chuẩn bị một món quà nhỏ để tặng ông và tỏ chức một bữa cơm thân mật ngay tại đây để nâng cốc chúc mừng ông nhân ngày lịch sử này.

Hắn bung một cái hộp hình chữ nhật có buộc nơ xanh đỏ đến trước mặt Tư Bình và kính cẩn trao tận tay anh. Anh đứng dậy, đặt cái hộp xuống bàn nói với Xti-ven-xơn:

— Thưa các ông, tôi rất xúc động trước sự quan tâm chu đáo và tế nhị của các ông đối với tôi trong những ngày lịch sử này. Tôi nghĩ rằng chỉ có đem hết sức mình để phục vụ cho sự cộng tác lâu bền của chúng ta mới có thể đền đáp lại một phần công ơn to lớn của các ông đối với tôi. Mặc dù lúc này tôi không phải là một thành viên của quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng nhất, mưu trí dũng cảm nhất, anh hùng nhất, nhưng tôi cũng cứ mạnh dạn thay mặt quân đội nhân dân Việt Nam để cảm ơn các ông và hứa sẽ luôn luôn xứng đáng với những lời ca ngợi đó.

Anh nhìn nét mặt quàu quạu của Xti-ven-xon và cười thâm. « Chắc nó đang chửi cha thằng Phong là ngu hơn chó! ».

Tên Phong vỗ tay hai cái. Bọn cảnh sát bắt đầu bưng các món vào bày lên bàn. Sau một thoáng giận dữ, Xti-ven-xon đã lấy lại bình tĩnh. Hắn mỉm cười chúc sức khỏe Tư Bình, chúc quân đội nhân dân Việt Nam làm tròn sứ mạng lịch sử của mình, chúc cuộc hòa đàm sắp tới thành công, chúc hòa bình sớm được văn hồi... Cả ba cùng làm bộ vui vẻ thưởng thức rượu và các món nhắm.

« Chúng nó tới đây có việc gì? Có liên quan gì tới những điều mà ta đang tìm hiểu không? Một điều rõ ràng là tình hình đã bắt đầu quyết liệt nên cha con nó mới trực tiếp tới đây chứ không dùng thằng Vĩnh Hào như mọi khi. Chắc là chúng nó muốn nói với ta chuyện gì quan trọng lắm nên chúng nó không vào trong phòng ngủ của ta »...

Xti-ven-xon đặt đĩa xương, lấy xì-gà ra châm hút, ngả người vào lưng ghế rồi mỉm cười hỏi Tư Bình:

— Ông có ý định khi cuộc chiến tranh này kết thúc sẽ làm gì không?

— Tôi nghĩ rằng trước hết phải xem mình có thể sống tới lúc chiến tranh kết thúc không đã. Chiến tranh còn dài lắm, ông cố vấn ạ.

— Ông cứ ở đây, không phải ra nơi trận mạc thì nhất định ông còn thọ vài chục năm nữa.

— Cái đó còn tùy thuộc vào sự chiếu cố của các ông, nhưng tôi cũng tin rằng tôi còn sống nhiều năm nữa.

— Ông đã có người tình rồi chứ gì? Chắc người ấy ngày nào cũng cầu Chúa phù hộ cho ông nên ông mới gặp may như thế này.

— Có lẽ đúng như vậy. Tôi luôn luôn gặp may. Trải qua nhiều trường hợp rất gay go, tôi vẫn cứ tìm được giải pháp tối ưu.

— Như trường hợp này chẳng hạn?

— Vâng.

Xti-ven-xon gật gật đầu. Tư Bình quay sang tên Phong:

— Tôi nghe nói ông đi vắng vài ba ngày nữa mới về, nên rất mừng khi được gặp ông hôm nay. Chắc ông được cử đi thị sát mặt trận?

— À... à không. Tôi đi công cán ở Vùng chiến thuật II.

— Tình hình chiến sự có gì mới không? Hai hôm nay tôi rất chăm nghe đài và xem báo nhưng chẳng được biết tin tức gì về chiến sự ở các Vùng chiến thuật I và III.

Tên Phong làm bộ chăm chú rắc thêm hồ tiêu vào món thịt nướng, rồi lại lẳng xăng tiếp thêm rượu cho Xti-ven-xon và Tư Bình, sau đó mới thủng thủng trả lời:

— Đã có lệnh triệt thoái toàn bộ sư đoàn bộ binh 25, sư đoàn dù 101 và sư đoàn bộ binh 1 ra khỏi các vùng chiến sự thuộc miền đông Nam Bộ. Do vậy mà chẳng có tin tức gì mới về hoạt động quân sự hai bên ở nơi đó.

Cái tin đột ngột ấy làm cho Tư Bình thật sự ngạc nhiên. Anh trở mặt nhìn tên Phong rồi lại nhìn Xti-ven-xon.

Sau một phút im lặng, tên Phong lại thủng thủng nói tiếp:

— Quân chủ lực bắc Việt gây sức ép ngày một tăng vào tuyến phòng thủ ở bắc Vùng chiến thuật I. Một sư đoàn đã qua sông Bến Hải rồi vòng xuống phía nam Xê-Pôn. Một sư đoàn đang đứng chân ở vùng rừng núi phía tây Vĩnh Linh. Hai sư đoàn đang di chuyển từ Nghệ An xuống Quảng Bình nối theo sau sư đoàn trên. Hai sư đoàn nữa từ vĩ tuyến 21 đang dịch dần vào phía bắc vĩ tuyến 18.

Xti-ven-xon từ nãy vẫn ngồi im chằm chú quan sát thái độ của anh khi được nghe những tin tức đặc biệt ấy.

• Đột nhiên hẳn rướn người về phía trước, nhìn thẳng vào mắt anh và hỏi nhỏ :

— Theo ý ông thì họ định làm gì ở Vùng chiến thuật I ?

— Rõ ràng người ta đã chọn Vùng chiến thuật I, nhất là tuyến phòng thủ đường số 9 làm hướng chủ yếu trong chiến dịch đông xuân này rồi. Chỉ ở nơi này mới có thể tạo được bước chuyển biến chiến lược cho cả cuộc chiến tranh.

— Tại sao ?

— Vì cả hai bên đều thấy rằng không thể đánh quy được chủ lực của nhau. Hai bên đều từ bỏ ý định tiêu diệt gọn từng sư đoàn của nhau, mặc dù các vị tướng vẫn công khai hô hào binh lính của họ phải đánh quy các sư đoàn chủ lực đối phương. Tuy vậy hai bên vẫn phải tìm kiếm một thắng lợi vang dội ở nơi nào đó để gây thanh thế cho mình trước dư luận thế giới và tạo cho mình một thế đứng có lợi trong khi vừa đánh vừa đàm.

— Có nhất thiết là miền bắc phải tìm kiếm cái đó ở Vùng chiến thuật I không ?

— Nhất thiết cả hai bên cùng phải tìm kiếm cái đó ở Vùng chiến thuật I. Đối với miền bắc thì Vùng chiến thuật I ở ngay cạnh nách. Nhiều đơn vị chủ lực của họ vẫn « ăn cơm miền bắc đánh giặc miền nam ». Tiến công vào Vùng I thì các sư đoàn chủ lực bắc Việt sẽ có nguồn bổ sung tiếp vận, chi viện trực tiếp nhanh nhất và nhiều nhất. Ở các Vùng khác, họ chỉ duy trì được những hoạt động phối hợp, chủ yếu là những trận đánh cấp trung đoàn trở xuống, khó có những trận đánh cấp sư đoàn. Ở vùng chiến thuật I thì 5, 6 sư đoàn chủ lực miền bắc có thể mặc sức tung hoành.

Về phía các ông, các ông không thể cứ đưa 5 sư đoàn và 3 lữ đoàn vào các chiến khu C, D để đánh nhập

những với các phân đội nhỏ của Quan giải phóng trong khi Vùng chiến thuật I bị quân chủ lực miền bắc ồ ạt tiến công. Thực tế là các ông đã phải thoái triệt lực lượng ở miền đông Nam Bộ và rồi các ông phải đồn quân ra Vùng I mặc dù các ông không muốn có cuộc đụng độ kiêu này.

Xti-ven-xon trầm ngâm nhìn anh hồi lâu rồi mỉm cười.

— Có thể như vậy đấy. Trung tá nói có lý lắm. Tôi phải công nhận rằng những lập luận đó chứng tỏ ông có một tầm nhìn chiến lược mà một số khá đông sĩ quan cao cấp của quân lực Việt Nam cộng hòa không thể có được.

— Ông cố vấn quá khen. Người ta thường gọi những người như tôi là « chiến lược gia ở quán cà phê ». Tôi đã góp nhặt những màu chữ nghĩa đó trong những bài bình luận ở các đài phát thanh và báo chí của các ông đấy. Thật ra tôi chỉ hiểu được tình hình một cách rất lơ mơ, mặc dù đại tá Vĩnh Hào và trung tá Phong đã hết lòng chỉ bảo cho tôi suốt hai tháng qua.

— Mời ông — Xti-ven-xon chỉ vào cốc rượu của Tư Bình và các món ăn bày trên bàn. — Đã lâu lắm tôi không được rồi rảnh nên hôm nay tôi muốn nói nhiều chuyện với ông. Về các loại đề tài. Chắc ông cũng ưng như vậy chứ, ông trung tá Tư Bình?

— Tôi rất mong muốn được hầu chuyện ông cố vấn.

Xti-ven-xon gật đầu. Tên Phong liền tựa tiếp rượu cho cả ba người. Tư Bình ngậm một ngụm rượu rồi kín đáo nhò vào chiếc khăn ăn. Tên Phong mỉm cười, nháy mắt tỏ vẻ thông cảm với anh. Xti-ven-xon mở đầu câu chuyện:

— Lần trước tôi có hứa với ông là tới ngày lễ Thiên Chúa giáng sinh này tôi sẽ nói thật cho ông biết hướng chủ yếu và thứ yếu của chúng tôi trong cuộc phản công

chiến lược mùa khô thứ 3 này. Hôm nay là ngày 22 tháng mười hai, cũng có thể coi như đã tới ngày hẹn. Hơn nữa những điều tôi sắp nói với ông cũng chẳng còn là bí mật chiến lược nữa.

Trong mùa khô này, chúng tôi đưa thêm từ Mỹ sang một sư đoàn dù, 2 lữ đoàn bộ binh. Chúng tôi định sử dụng 5 sư đoàn và 3 lữ đoàn Mỹ vào hướng chủ yếu là miền đông Nam Bộ, cụ thể là các chiến khu C và Đ của Việt cộng. Nếu cần sẽ tung thêm vào đó một số chiến đoàn của Việt Nam cộng hòa. Với một lực lượng lớn như vậy, ở một địa bàn nhỏ hẹp như vậy, đáng lẽ chúng tôi phải làm được nhiều chuyện lắm. Thế nhưng chúng tôi chỉ đề ra một mục tiêu hạn chế là tiêu diệt hoặc đánh tan, hoặc xua đuổi các sư đoàn Việt cộng ra khỏi nơi đó để xóa bỏ mối đe dọa ở kề ngay Sài Gòn. Các mặt trận khác sẽ là hướng thứ yếu hoặc là hướng phối hợp tùy theo tình hình cụ thể, nhất là tùy theo hoạt động của đối phương.

Nhưng quân chủ lực miền bắc đang gây sức ép rất mạnh vào Vùng chiến thuật I nên chúng tôi tạm đình chỉ cuộc hành quân « Yellow Stone ». Tạm thời thôi. Mùa khô còn kéo dài đến hết tháng tư năm 1968. Và cũng không nhất thiết cứ phải hành quân vào mùa khô. Mùa mưa gây khó khăn cho chúng tôi bao nhiêu thì cũng gây khó khăn cho đối phương bấy nhiêu. Đúng như trung tá đã nói, chúng tôi không thể mắc chân ở trong các chiến khu C, Đ, trong lúc các sư đoàn chủ lực bắc Việt mặc sức tung hoành ở Vùng chiến thuật I. Nhưng lúc này chúng tôi chưa thể tung hết lực lượng cơ động ra Vùng chiến thuật I. Chúng tôi buộc phải chờ đợi đề đối phương bộc lộ ý định thì mới xử trí được. Hơn nữa triệu quân tinh nhuệ của Mỹ và Đồng minh phải chờ đợi! Hơn nữa triệu quân chính quy của Việt Nam cộng hòa phải chờ đợi! Trung tá

có hiệu như vậy nghĩa là thế nào không? Như vậy là chúng tôi đang bị mất quyền chủ động chiến dịch — chiến lược đấy!

Theo ý trung tá thì chúng tôi, xin lỗi, chúng ta nên làm như thế nào? Dù sao thì trung tá cũng đứng về phía chúng tôi rồi, có phải không trung tá Tư Bình?

— Trong thực tế hành động thì tôi đã cộng tác với các ông rồi, đã đứng về phía các ông rồi. Nhưng trong lời nói đôi lúc tôi còn lẩn lộn vì chưa quen, xin ông cố vấn đừng chấp nhặt.

— Không hề gì! Tôi muốn trung tá trả lời câu hỏi của tôi. Tôi nhắc lại: chúng ta nên làm gì lúc này?

— Thành thật mà nói, tôi chưa hiểu được hết ý của câu hỏi nên chưa biết trả lời như thế nào cho vừa lòng ông được.

Trong đôi mắt của Xti-ven-xon loáng lên một ánh giận dữ nhưng hắn đã tự kiềm chế được ngay. Hắn vội lấy cốc rượu uống cạn, đưa khăn lên chấm chấm hai bên mép rồi lại mỉm cười với Tư Bình:

→ Đúng như vậy, câu hỏi của tôi hơi tối nghĩa làm cho ông khó trả lời. Thế này nhé: Ông có thật sự tin rằng Hà Nội đã chọn Vùng chiến thuật I làm hướng tiến công chủ yếu trong mùa khô này không?

— Tôi thật sự tin như vậy.

— Nhưng tôi không tin, mặc dù những lập luận của ông, — Xti-ven-xon chỉ vào mặt Tư Bình — của ông này, — Hắn lại chỉ vào mặt tên Phong — và của nhiều người khác, — Hắn khua tay đề phác một vòng tròn rộng — đều giống nhau và đều hợp với lô-gích. — Ông có biết tại sao không?

Tư Bình nhìn hắn với một vẻ ngỡ ngàng nhưng trong bụng nghĩ thầm: «Mày hãy nói hết những điều mày định nói rồi tao sẽ nói những điều tao cần nói». Anh lắc đầu trả lời:

— Tôi chưa hiểu vì sao ông lại không tin.

— Ông có nghĩ rằng đối phương đã dùng hết tài nghi binh của họ rồi không? Tình hình đã diễn ra rất rõ ràng, nhưng tôi vẫn bị ám ảnh bởi một mối lo: đằng sau tất cả những cái đã rất rõ ràng ấy, có một cái gì đó chưa rõ ràng, một đòn nghi binh rất hiểm hóc của Hà Nội. Hướng tiến công chủ yếu của Hà Nội trong mùa khô này không phải là Vùng I cũng không phải là Vùng III!

— Vậy thì là Vùng nào?

Xti-ven-xon phẩy tay một cách chán chường.

— Đáng lẽ ông phải trả lời tôi thì ông lại đặt câu hỏi cho tôi trả lời!

— Thưa ông cố vấn. Ông muốn nói rằng tất cả mọi hành động của các sư đoàn chủ lực miền bắc và Quân giải phóng miền nam, cho tới nay, vẫn chỉ là những hành động nghi binh để chuẩn bị cho một chiến dịch rất quan trọng ở một hướng khác?

Xti-ven-xon lặng lẽ gật đầu.

— Nhưng nếu họ dùng 6 sư đoàn chủ lực tinh nhuệ của miền bắc để nghi binh ở Vùng I và dùng 2 sư đoàn chủ lực tinh nhuệ của Quân giải phóng để nghi binh ở Vùng III thì họ còn được bao nhiêu lực lượng trong tay để mở một chiến dịch rất quan trọng trên một hướng khác?

Xti-ven-xon lại nhăn mặt phẩy tay một cách chán chường.

— Ông hãy trả lời câu hỏi của tôi, đừng đặt câu hỏi cho tôi nữa!

Ba người lại ngồi lặng im hồi lâu. Bỗng chuông điện thoại réo lên trong phòng ngủ của Tư Bình. Anh đứng dậy khê gập đầu về phía Xti-ven-xon rồi đi vào. Hai phút sau, anh quay ra đứng ở cửa phòng ngủ, nhìn tên Phong và chia tay:

— Xin mời trung tá.

Tên Phong đưa mắt nhìn quan thầy rồi rảo bước đi vào nơi đặt máy điện thoại. Tư Bình ngồi cúi đầu, một tay đỡ lấy trán, khuỷu tay thì lên bàn. Xti-ven-xon lo lắng hút xì-gà, thỉnh thoảng lại liếc nhanh về phía anh.

Một lát sau tên Phong đi ra, đặt một mảnh giấy nhỏ trước mặt quan thầy rồi về chỗ cũ. Tư Bình ngàng đầu lên nhìn tên Phong, cố đoán xem chúng nó vừa nhận được tin gì mà tên này có vẻ mất bình tĩnh đến thế. Xti-ven-xon xem mảnh giấy rồi gật gật đầu. Tên Phong cất giọng thủng thẳng:

— Trung tá ạ, tôi vừa nhận được tin chiến sự mới. Quân chủ lực miền bắc đã dùng lực lượng khoảng một sư đoàn để bao vây cụm cứ điểm Làng Vây — Khe Sanh. Họ đã đặt nhiều trận địa cao xạ và súng vòng cầu ở các điểm cao để ngăn chặn mọi hoạt động vận chuyển đường không và đường bộ trong khu vực này. Họ đã bắn súng cối 82 và 120 ly, rốc-kết H6 và A12 vào một số căn cứ trên đường 9 từ Đông Hà trở vào, gây một số tổn thất cho chúng ta trong mấy giờ đầu.

Ở Vùng chiến thuật III, các đơn vị chủ lực Việt cộng đang bám đánh các đơn vị quân Mỹ trên đường thoát triệt. Nhiều phương tiện cơ giới và thiết giáp của quân Mỹ đã bị bắn cháy trên các tuyến giao thông.

Các tỉnh miền bắc đang ở ạt tuyến lính, số lượng lính mới tuyển trong đợt này ước tính trên 50 ngàn người.

Tư Bình nhìn Xti-ven-xon:

— Rõ ràng là chiến dịch mùa khô đã mở màn. Hướng chủ yếu là Vùng chiến thuật I, trước hết là tuyến đường 9, hướng thứ yếu là Vùng chiến thuật III, trước hết là ở những điểm giáp ranh với chiến khu C và D. Không còn nghi ngờ gì nữa!

Xti-ven-xon lừ mắt nhìn anh rồi nói như ra lệnh :

— Ông hãy viết một bức thư mật gửi lên thượng cấp của ông, trong đó ông phải khéo léo yêu cầu họ cho biết những chủ trương lớn về hoạt động mùa khô này của họ. Cụ thể là hướng tiến công chủ yếu, thứ yếu, ý định phân chia lực lượng và nhiệm vụ cho từng hướng, vân vân...

— Khó lắm. Cấp trên của tôi không bao giờ làm ăn đại dột như vậy.

— Mặc kệ! Ông cứ phải viết bức thư đó. Ông có thể viện cớ rằng tình hình hiện nay diễn biến rất phức tạp, nếu ông không được biết chủ trương của trên thì ông không thể tiến hành những công việc cần thiết để phục vụ, để phối hợp với các hoạt động khác. Tóm lại ông phải nghĩ ra mưu kế để cho thượng cấp của ông nghe lọt tai và không nghi ngờ gì hết. Tôi không cần biết tường tận mọi điều, tôi chỉ cần một sự tiết lộ vô tình rất nhỏ, một kẽ hở trong bức màn khói..., là tôi có thể suy đoán và dựng lại chủ trương của họ một cách có hệ thống.

Tên Phong đưa cho Tư Bình một tờ giấy. Anh cầm bút vừa suy nghĩ vừa viết, dập dập xóa xóa một lúc rồi đưa bản nháp cho hắn. Hắn đọc to và rõ từng tiếng một cho Xti-ven-xon nghe.

« Gửi anh Hai

Địch bỏ dở cuộc hành quân « Yellow Stone », rút toàn bộ lực lượng Mỹ gồm sư bộ binh 1, sư bộ binh 25, sư dù 101 về đóng xung quanh Sài Gòn.

Tình hình diễn biến rất phức tạp, đề nghị cho biết chủ trương của ta trong mùa khô này để chúng tôi có hướng hoạt động thích hợp, nhất là trong việc nắm tình hình địch và che giấu lực lượng ta ở hướng chủ yếu. Đề nghị trả lời gấp.

22/12 Ký tên T.B.»

Xti-ven-xon gặt đầu, hát tay ra hiệu cho Tư Bình. Anh mang bản nháp vào trong phòng ngủ. Độ 20 phút sau, anh trở ra đưa cho tên Phong chiếc phong bì đựng cả bản nháp và bức thư mã số viết trên giấy thuốc lá.

Tới lúc thành phố đã lên đèn, Xti-ven-xon mới đứng dậy nói với Tư Bình:

— Trung tá Tư Bình ạ, câu trả lời của thượng cấp của ông sẽ quyết định thái độ của chúng tôi đối với ông trong những ngày tới. Nếu thượng cấp của ông còn tin ông thì câu trả lời của họ sẽ đáp ứng được yêu cầu tối thiểu của tôi, và tôi cam đoan với ông rằng ông sẽ được đặc cách thăng hàm đại tá ngày 1 tháng một năm 1968. Nếu họ không trả lời, nghĩa là họ không tin ông nữa, thì mặc dù là «lòng riêng, riêng những kính yêu» thật đấy, nhưng tôi cũng không thể cam kết gì về an toàn tính mạng cho ông đâu. Chào ông, chúc ông ngủ ngon.

PHẦN THỨ BA

I

TRONG một quán rượu ở đầu phố X..., 11 sĩ quan cấp tá của quân lực Việt Nam cộng hòa đang ngồi nhậu lai rai. Chủ quán đã hiểu rõ thói quen của các ông khách nên cứ tiếp dần những món nhắm cùng với chai rượu đế, ấm trà, những tách cà phê... lên cho họ không theo một trình tự nào hết.

Họ là những sĩ quan đã tốt nghiệp trường chính quy của Pháp ở Đông Dương đúng vào khóa đầu tiên mà người Pháp phải dùng tiền của Mỹ, súng của Mỹ, sách của Mỹ và thầy của Mỹ để đào tạo sĩ quan bản xứ cho quân đội của quốc trưởng Vĩnh Thụy. Điều đó làm cho họ rất đỗi tự hào nên họ đã quy ước với nhau là cứ đúng ngày lễ No-en hằng năm sẽ tổ chức họp mặt tại Sài Gòn hoa lệ này để kỷ niệm ngày nhận bằng tốt nghiệp của họ trùng với ngày sinh của chúa Giê-xu. Bất cứ ở đâu cũng phải cố về họp bằng được, cùng lắm thì cũng phải gửi thiệp về cho nhau biết tin.

Trước đây họ thuê hẳn một khách sạn để tổ chức cuộc họp long trọng này, nhưng số người trong bọn họ mỗi năm một mòn mỗi dần, và đến năm nay thì chỉ một phòng trong cái quán rượu ở góc phố X... cũng thừa chỗ

dề chứa những sĩ quan kỹ cụ, tinh hoa của quân đội quốc gia trong hai cuộc chiến tranh!

Bây giờ họ đang ngồi quanh cái bàn rộng tận hưởng cái thú được yên ổn nhậu nhẹt trong lúc bên ngoài trời mưa lất phất, không khí âm thấp và hơi lạnh lạnh.

Một trung tá quân y đeo kính trắng vừa nói vừa thở dài:

— Cách đây 10 ngày thằng Trường viết thư cho mình hứa sẽ mang rượu thanh mai Cam Lộ về đề nhậu với bánh phồng Sài Gòn. Đạn súng cối của Việt cộng đã rơi trúng vào xe của nó trong lúc nó đi kiểm tra các đơn vị ở tuyến một. Nó là thằng thứ 17 chết trận, cộng với 4 thằng chết bệnh nữa là 21 thằng trong năm nay!

— Biết làm sao được, anh bạn? Cuộc đời binh nghiệp nhất định sẽ kết thúc như vậy thôi! — Một trung tá vóc dáng cao lớn, tóc đã bạc khá nhiều nhưng da dẻ vẫn hồng hào, đáp lại.

— Những thằng đã chết thì đành rằng không thể về đây được nữa. Nhưng mình giận mấy thằng còn sống, chúng nó không về mà cũng chẳng thiết báo tin gì cho chúng mình!

Câu nói đó làm cho cả bọn nhao nhao lên.

— Mấy thằng đại tá tỉnh trưởng, chi khu trưởng cùng với những thằng ngồi vững trong cơ quan quân tiếp vụ thì còn thiết gì tới bọn lính chiến chúng mình! Chơi với chúng mình chỉ có thiệt thôi!

— Thằng đại tá Sang còn nói rằng việc họp mặt hàng năm của chúng ta là một việc làm thiếu tế nhị, gay bẻ phái.

— Không có việc gì trên đời này tế nhị bằng việc nó ăn chặn lương và phụ cấp gia đình của bọn lính. Các « toa » đã biết chuyện nó cưỡng bức hai đứa cháu gái họ phải làm vợ lẽ thứ bao nhiêu của nó chưa?

1. Toa, moa : anh, tôi, phiên âm, tiếng Pháp.

— Thôi, thôi! Nói đến những thằng ấy làm chi cho ô nhiễm không khí của căn phòng này? Sáng nay «moa» đi ngang Nhà thờ lớn, trông thấy con Thiên Lý và mấy ả thiên nga nữa đang thướt tha trước cổng chính. Chúng nó đi lễ nhà thờ mà ăn vận như khi đi dự «vũ hội thoát y» vậy. Con Thiên Lý còn nháy mắt cười tình với «moa» nữa chứ!

— Tao muốn biết chúng nó sẽ cầu Chúa như thế nào?

— Chắc hẳn chúng nó phải nhắc đi nhắc lại lời cầu nguyện đó thôi.

— Lời cầu nguyện nào?

— Các «toa» đề «moa» kể một câu chuyện về những người ngoan đạo nhé. «Moa» được đọc trong một cuốn sách của thằng văn sĩ thò tả nào đó người Pháp, «moa» quên mất tên cuốn sách và tên tác giả rồi. Thế này nhé: Một bà góa rất ngoan đạo có một cô con gái cũng rất ngoan đạo. Hàng ngày hai mẹ con vẫn làm đầy đủ các công việc của người ngoan đạo như cầu kinh, ngắm Chúa, thú tội, vãn vãn... Đến khi cô gái vừa tròn 18 tuổi thì cô ấy bắt đầu dờ chừng! Cô ấy bỏ hết mọi công việc thường ngày của người ngoan đạo. Cô ấy chỉ cầu nguyện trước tượng Đức Mẹ Đồng Trinh thôi, mỗi ngày hai lần vào buổi sáng và buổi tối, còn thì cô ấy cứ đi chơi hết nơi này đến nơi kia, nhiều bữa quên cả ăn, nhiều đêm không về nhà nữa. Bà mẹ bắt đầu lo lắng, cố tìm cách nghe trộm xem cô ta cầu nguyện cái gì trước tượng Đức Mẹ mà có vẻ thành tâm như vậy. Thì ra cô em tôi chỉ nhắc đi nhắc lại lời cầu nguyện duy nhất sau đây: «Ô, Marie conçue sans péché, permettez-moi de pécher sans concevoir!»

1. Tiếng Pháp. Tạm dịch là: Kính lạy Đức Mẹ Đồng Trinh. Người đã thụ thai mà không hề phạm tội trọng, cầu xin Người ban phúc cho con được phạm tội trọng mà không hề thụ thai!

Cả bọn cười rú lên. Một vài tên ho sặc sụa.

— Trời ơi! Sao mày dám báng bổ Đức Mẹ như vậy
hở cái thằng Luận vô thần vô đạo kia?

Người được gọi là «thằng Luận vô thần vô đạo»,
một thiếu tá thiết giáp, nhếch mép cười để lộ mấy chiếc
răng vàng, xoa xoa tay:

— Đâu có? Đâu có? Thằng Luận này rất sùng đạo.
Mười bảy năm nay nó vẫn cùng các ngài ngày đêm cầu
nguyện một vị thần, chúa tề của các thần, mạnh hơn cả
chúa Giê-xu và Phật Thích ca! Vị thần đó là! Đó là!
Bằng vàng! Bằng bạc! Màu xanh! Màu đỏ!

Cả bọn lại cười rú lên.

— Tao nhớ hình như chúng mình được cầm đồng đô
la đầu tiên vào năm 1956 có phải không?

— Hình như thế. Nhưng ngay từ lúc chúng mình vô
trường võ bị thì chúng mình đã là tin đồ của thần đó là
rồi. Đồng tiền Đông Dương, đồng tiền Quốc gia, tiền gì
đi nữa... thì cũng đều do người Mỹ chi ra cả!

— Ai cho ta bú, người đó là mẹ ta!

— Anh Thiết ạ, đối với chúng tôi, lời nói của anh bao
giờ cũng là «khuôn vàng thước ngọc». Xin chúc anh một
chén, mừng anh luôn luôn thành đạt trong mọi lĩnh vực.

Tên Thiết, đại tá trung đoàn trưởng thuộc sư đoàn
1 sắt thép của quân lực Việt Nam cộng hòa, vừa bị đày
từ Vùng chiến thuật I về Vùng III vì bị «nghi có liên
quan với tướng Nguyễn Chánh Thi», lạng lẽ đón cốc
rượu, uống cạn một hơi rồi lại ngồi im.

— Từ ngày có cái Mặt trận dân tộc giải phóng miền
nam Việt Nam tới nay, mỗi năm lại có ít ngày hai bên
ngừng bắn như hôm nay để cho chúng mình được dễ
dàng gặp nhau, kẻ cũng hay! Không biết trên thế giới
có nơi nào đã làm như ở đây chưa nhỉ?

— Chi ngừng bắn ở những đô thị, thị trấn thôi, còn
ở vùng tranh chấp thì làm chi có ngừng bắn?

— Tại Việt cộng vi phạm lệnh ngừng bắn, chứ lính quốc gia chẳng muốn gây chuyện làm chi cho cực.

— Bên nọ tố cáo bên kia vi phạm, nghĩa là hai bên cùng vi phạm. Lính quốc gia chẳng muốn gây chuyện nhưng lệnh trên đưa xuống thì cũng cứ phải chấp hành.

— Ngừng bắn làm sao được? Hai bên xen kẽ nhau, trộn lẫn vào nhau như vậy thì không sao ngừng bắn được! Phải có một "no man's land"¹, một vùng đệm ngăn cách hẳn hai chiến tuyến ra mới được!

— Đời nào Việt cộng chịu chia hai chiến tuyến như vậy. Thế mạnh của họ là ở chỗ xen kẽ, trộn lẫn ấy đấy.

Những câu nói ồn ào rộ lên từng đợt rồi lại lắng đi hồi lâu. Cả bọn vẫn tiếp tục ăn nhậu nhưng mỗi đứa bắt đầu theo đuổi một ý nghĩ riêng.

Tên trung tá quan y lại vừa nói vừa thở dài:

— «Moa» mong cho cuộc hòa đàm sớm khai mạc và sớm kết thúc. Hai bên cùng lui quân về hai bờ sông Bến Hải. Mặt trận được công nhận là một lực lượng chánh trị, được cử người tham gia chánh phủ cộng hòa. Quân đội nước ngoài ở miền bắc và ở miền nam cùng thoái triệt. Chúng ta được sống những ngày cuối của cuộc đời, không phải nghe tiếng đạn réo bên tai, không phải thấy cảnh chết chóc trước mắt!

— Ai chẳng muốn như vậy? Nhưng «toa» nên nhớ rằng cuộc hòa đàm chỉ khai mạc khi một bên đã có thể mạnh áp đảo còn bên kia thì sứt thế nên buộc phải vào bàn hội nghị. Và cuộc hòa đàm ấy chỉ kết thúc khi một bên thắng trận thật sự còn bên kia thì thua trận thật sự.

— Ô! Mình lại nghĩ khác hẳn các cậu. Việt cộng không chịu quay trở về điềm xuất phát. Họ chẳng muốn hòa

1. No man's land (tiếng Anh): Vùng đất không có người, không thuộc bên nào, hai bên tham chiến không được đưa quân vào.

dám chi hết! Chúng có: họ đang đưa các sư đoàn chủ lực tinh nhuệ nhất của họ vào Vùng chiến thuật I. Chẳng bao lâu nữa họ sẽ đánh chiếm Làng Vây — Khe Sanh và nhiều cứ điểm nữa. Họ sẽ phá tan tành hệ thống phòng thủ tuyến một!

— Khe Sanh hóa thành Khe Tù! Thăng Trường mới chết ở nơi đó cách đây mấy ngày.

Tên đại tá Thiết cất giọng ồm ồm át hết cả bọn:

— Thôi đi! Không có chiến tranh thì làm sao chúng ta sống nổi. Vì có chiến tranh nên người Mỹ mới chi tiền để nuôi chúng ta. Mình luôn luôn nghĩ rằng mình như một đứa trẻ sơ sinh mà chiếc nôi là chiến tranh và sữa mẹ là đồng đô la nhiều màu. Không có chiếc nôi ấy và dòng sữa ấy thì mình không sống nổi. Có thể cả cái quân đội Việt Nam cộng hòa này và cả cái chính phủ ông Thiệu cũng như vậy thôi. Mình đã quen với tiếng súng và cảnh chiến tranh chết chóc tàn phá đến nỗi, khi về đây vắng tiếng súng, mình mất ăn mất ngủ. Ngay lúc này mình vẫn còn ngỡ ngàng chưa hiểu tại sao, ở một nơi nào đó, người ta lại có thể sống không cần đến tiếng súng và mùi máu người? Đừng ước mơ viển vông! Đừng cầu Chúa ban cho ta một cánh bồ câu trắng! Ta là một công cụ chiến tranh, hãy sống và chết như một công cụ chiến tranh, chẳng cần hiểu biết gì nhiều hơn một công cụ chiến tranh!

Những lời nói « khuôn vàng thước ngọc » của hắn làm cho không khí trong phòng trở nên lạnh như băng. Chẳng đứa nào thiết ăn nhậu nữa nhưng cũng chẳng đứa nào muốn đứng lên đầu tiên. Thiếu tá Luận « vô thần vô đạo » cố tìm cách hâm nóng khí thế chung, nhưng những câu pha trò, những chuyện tục tĩu của hắn xoay quanh bộ phận sinh dục của người đàn bà, không được ai tán thưởng.

Sau hơn một giờ chịu đựng cái không khí lạnh lẽo, nặng nề ấy, tên trung tá quân y đứng dậy, sửa lại cặp kính, hắng giọng hai, ba lần rồi mới nói:

— Kề ra thì cũng còn sớm, nhưng... có lẽ... chúng ta nên... tạm rời nơi này đề... đề... xem dân chúng đi lễ nhà thờ và... các trò vui khác.

Cả bọn tươi tỉnh đứng dậy, bắt tay tạm biệt nhau, hẹn lại gặp lại trong dịp lễ Thiên chúa giáng sinh năm sau. Tên trung tá quân y là người được vinh dự tổ chức cuộc họp mặt năm nay, đưa tiễn từng chiến hữu ra xe. Khi cầm tay người cuối cùng là thiếu tá Luận, miệng hắn đang gượng cười bỗng mếu xệch đi. Hắn lắc đầu nghẹn ngào:

— Chúng mình chỉ còn có mấy người như thế này thôi. Chẳng biết năm sau sẽ thiếu mặt những ai. Chớ nghe lời đại tá Thiết nhé! Cố mà sống tới ngày hết chiến tranh nhé!

Hắn quay ngoắt lại, loạng choạng bước đi dưới làn mưa phùn bàng bạc ánh đèn.

II

Đại tá Vĩnh Hào đưa mắt nhìn những tên cảnh sát ngồi hai bên cái bàn dài, rồi lại nhìn Tư Bình ở phía đối diện với hắn. Tên vệ sĩ của Vĩnh Hào đứng sừng sững giữa cửa ra vào, với tư thế nghề nghiệp của hắn: hai chân hơi choạng ra, hai bàn tay đặt lên bao súng ngắn bên hông.

Hôm qua, 31 tháng mười hai, Tư Bình đã gọi đây nói cho Vĩnh Hào đề nghị được gặp mặt tất cả bọn cảnh

sát canh gác ở đây để tặng quà và chúc Tết vào sáng ngày 1 tháng một năm 1968. Sau khi thỉnh thị Xti-ven-xơn, hẳn trả lời với anh là hẳn sẽ tới đây để cùng với anh chúc Tết và tặng quà luôn thể.

Mười tám tên cảnh sát đeo lon từ hạ sĩ đến thượng sĩ, do tên trung úy Hai răng vàng chỉ huy đã có mặt đông đủ. Biết rằng lúc này mỗi lời nói, mỗi cử chỉ sơ xuất đều có thể gây nguy hiểm cho mình, nhẹ nhất cũng là bị bóc lon ngồi tù, cho nên chúng ngồi nghiêm trang như tượng gỗ, mắt luôn luôn nhìn thẳng vào bức tường trước mặt, thỉnh thoảng lại liếc trộm Vĩnh Hào và Tư Bình ngồi ở hai đầu bàn.

Tư Bình tươi cười hỏi Hai răng vàng một câu chiếu lệ:

— Anh em có mặt đủ cả chứ?

Rồi anh lại tươi cười nhìn Vĩnh Hào:

— Xin mời ngài đại tá.

Vĩnh Hào ngồi dựa vào lưng ghế, hai tay chắp lên bụng, đưa cặp mắt xếch nhìn lại một lượt từng tên cảnh sát rồi đồng dục huấn thị:

— Các anh em! Hôm nay là ngày đầu tiên của năm 1968. Đối với người Việt chúng ta thì cái Tết Nguyên đán quan trọng hơn. Nhưng đối với người châu Mỹ và châu Âu thì ngày này lại là ngày Tết chính thức. Cho nên cơ quan viện trợ Kinh tế — Xã hội của nước bạn Hoa Kỳ đã gửi quà tặng và lời chúc mừng tới các sĩ quan và binh lính thuộc các lực lượng võ trang của quốc gia Việt Nam cộng hòa.

Tôi vinh dự được Phó Tổng thống ủy quyền thay mặt để chuyển những cái đó cùng với quà tặng và lời chúc mừng của ngài Tổng thống tới anh em và gia đình thân thuộc của anh em. Tất cả mọi thứ đã trao cho trung úy Hai răng vừa phân phát cho từng người. Bây giờ mời

anh em nâng cốc chúc mừng thắng lợi của chúng ta trong sự nghiệp chống cộng và xây dựng quốc gia phồn vinh vĩnh viễn!

Hắn với lấy cốc rượu đặt trước mặt, không đứng dậy, chỉ giơ cao cái cốc rồi ra hiệu cho bọn cảnh sát cùng uống cạn.

Tư Bình đứng dậy, nghiêng mình chào Vĩnh Hào rồi vừa mỉm cười vừa nói với bọn cảnh sát:

— Được ngài đại tá cho phép, tôi xin có đôi lời với tất cả anh em. Tôi là Tư Bình, bị giam giữ tại đây vì bị nghi là cán bộ Việt cộng hoạt động tình báo trong quân đội quốc gia...

Bọn cảnh sát sừng sốt quay đầu nhìn về phía anh. Đôi mắt xéch của Vĩnh Hào nhíu lại một cách dữ tợn. Anh vẫn thông thả nói tiếp:

— Anh em đều biết là nếu đã bị nghi như vậy thì hoặc là được trắng án tha bổng, hoặc là bị xử tử. Tôi tin rằng tôi không có tội gì đối với Tổ quốc nên nhất định sẽ được tha bổng, nhưng hiện nay mọi chứng cứ đều chống lại tôi. Tòa án binh mặt trận còn đang tiếp tục điều tra thêm. Có một điều chắc chắn là nếu đối phương hoạt động mạnh bao nhiêu, quân Quốc gia và quân Đồng minh thiệt hại nhiều bao nhiêu thì cuộc sống của tôi càng bị rút ngắn đi bấy nhiêu.

Vậy mà trong thời gian gần đây, các sư đoàn bắc Việt đang ồ ạt tiến xuống phía nam, uy hiếp rất mạnh tuyến phòng thủ đường số 9. Cụm cứ diêm Làng Vây — Khe Sanh bị bao vây, chẳng bao lâu nữa sẽ bị thất thủ. Các sư đoàn chủ lực Việt cộng cũng nổi lên đánh rất mạnh ở miền đông Nam Bộ cách Sài Gòn chưa đầy 100 cây số và ở miền Cao nguyên Trung phần. Quân chính phủ quốc gia và quân Đồng minh phải co vào thế thủ. Chưa biết trong những ngày tới đối phương còn tiến công mạnh tới

mức nào nữa. Chắc anh em đã biết bài thơ chúc Tết năm nay của Cụ Hồ Chí Minh rồi, nhưng tôi cứ đọc lại cho mọi người cùng nghe:

*Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua,
Thắng trận vui khắp nước nhà.
Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ
Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!*

Chắc chắn là sang năm 1968 này, họ sẽ đánh rất lớn ở khắp các nơi để giành lấy toàn thắng. Như vậy thì không chắc gì tôi được sống tới ngày Tết Nguyên đán. Cho nên ngày hôm nay, được ngài cố vấn Mỹ và ngài đại tá Vĩnh Hào cho phép, tôi xin có lời cảm ơn tất cả anh em đã canh gác và bảo vệ tôi trong mấy tháng qua, không để xảy ra chuyện gì đáng tiếc. Mong rằng anh em lại tiếp tục làm tốt việc canh gác và bảo vệ tôi trong những ngày tới. Không bao lâu nữa, tôi sẽ buộc phải từ giã anh em, từ giã cuộc sống này, nên tôi xin tặng anh em chút quà mọn: mỗi người hai ngàn đồng, riêng trung úy Hai, năm ngàn đồng, là tiền lương của tôi trước nay chưa tiêu xài tới và từ nay về sau chắc cũng chẳng cần tiêu xài tới. Ngoài ra xin tặng anh em một ít rượu, thuốc lá, kẹo bánh để anh em cùng đón Xuân, mong rằng các anh em sẽ cầu Chúa cho linh hồn tôi được lên thiên đàng. Xin mời trung úy Hai thay mặt anh em nhận quà.

Tư Bình mỉm cười gật đầu với tên Hai răng vàng và chỉ tay vào những gói, bọc... đặt trên bàn bên cạnh.

Tên này đưa mắt nhìn Vĩnh Hào. Vĩnh Hào gật đầu rồi phẩy tay ra lệnh: « cho chúng mày lui hết ». Bọn cảnh sát nhận quà xong, xếp hàng đôi nghiêm chỉnh đi đều ra khỏi phòng.

Khi chỉ còn lại hai người ngồi đối diện nhau, Vĩnh Hào mới gật gù cười khàh rồi lừ mắt nhìn Tư Bình.

— Giỏi lắm! Ông biết lợi dụng thời cơ đề tuyên truyền cho cộng sản đấy! Ông định cộng tác lâu dài với tôi theo cách đó chăng?

— Thưa ngài đại tá, tôi muốn cộng tác lâu dài với ngài. Tất cả những điều tôi vừa nói với bạn cảnh sát đều là sự thật, do chính ông cố vấn Mỹ và trung tá Phong cho tôi biết ngày 22 tháng mười hai vừa qua, không úp mở chi hết! Hiện nay tôi đang chờ bản án tử hình. Cũng chẳng bao lâu nữa, chậm nhất là ngày 15 tháng một 1968 thôi.

— Chuyện tâm bậy! — Vĩnh Hào chồm lên. — Ông hãy nói rõ thêm!

— Tôi nghĩ rằng thật là một điều vô lý hết sức nếu ngài lại không hay biết chút nào về chuyện này, nhưng tôi cũng cứ xin tường thuật lại đầu đuôi ngọn ngành đề ngài rõ. Ngày 22 tháng mười hai, ông Xti-ven-xon và trung tá Phong đã tới đây với cái cớ là đề mang quà cho tôi nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam, nhưng thật ra là đề bắt tôi viết một bức thư mật gửi lên cấp trên, yêu cầu cho biết rõ hướng tiến công chủ yếu của quân bắc Việt và Việt cộng trong mùa khô này. Nếu cấp trên của tôi trả lời thì tôi được sống thêm ít ngày nữa, nếu không trả lời thì coi như tôi đã hết tác dụng. Chắc ngài cũng tin rằng cấp trên của tôi không bao giờ làm việc thiếu thận trọng đến nỗi lại tiết lộ điều bí mật đó cho tôi — một người không liên quan trực tiếp đến việc điều binh khiển tướng.

— Trung tá đừng lo, đó chỉ là những lời đe dọa. Ông vốn không phải là người yếu bóng vía, tại sao phải bận tâm quá nhiều tới chuyện đó?

— Thưa ngài đại tá, tôi biết phân biệt những lời nào là lời đe dọa và những lời nào là lời nói thật. Ông cố vấn Mỹ và trung tá Phong đã nói thật! Sự cộng tác với ngài không thể giúp cho tôi tránh khỏi tai họa này.

— Trung tá nên nhớ rằng tôi đã được ngài Tổng thống giao cho toàn quyền chỉ đạo công việc này. Ông Xti-ven-xon là cố vấn, quyền hạn của ông ấy tuy lớn nhưng không thể vượt quá quyền hạn của một cố vấn. Trung tá Phong là cấp dưới thuộc quyền chỉ huy trực tiếp của tôi. Quyền hạn của hai người đó cộng lại cũng không thể quyết định được điều gì về công việc nói chung và về ông nói riêng, nếu không được sự thỏa thuận của tôi. Nếu ông cộng tác với tôi, thật sự cộng tác với tôi, thì cái ô của tôi tuy không lớn lắm nhưng cũng đủ che mưa che nắng cho ông ngay cả những khi thời tiết thay đổi đột ngột nhất.

— Thưa ngài đại tá, tôi tin rằng cấp trên của tôi sẽ không tiết lộ bí mật, nhưng sẽ chỉ thị cho tôi một số mục tiêu phải điều tra tìm hiểu tiếp. Có thể đó là một sự tiết lộ vô tình, một vết thủng nhỏ trên tấm màn nguy trang mà ngài sẽ lợi dụng được để suy đoán dần ra những điều quan trọng về chiến dịch — chiến lược của Hà Nội trong mùa khô này. Cho nên tôi nghĩ rằng ngài không nên để cho người khác nắm được nội dung chỉ thị của cấp trên của tôi gửi cho tôi.

— Nhất định rồi. Ông nói rằng chậm nhất là ngày 15 tháng này sẽ nhận được thư trả lời của cấp trên, có phải không?

— Vâng. Thư của tôi gửi đi ngày 22, các ông ấy còn phải kiểm duyệt cẩn thận nên có thể ngày 25 mới gửi đi. Nếu không gặp trở ngại dọc đường thì ngày 31 tháng mười hai, nó sẽ tới tay người có thẩm quyền trả lời. Vì tôi đề nghị trả lời gấp nên có thể ngày 10 tháng một, thư trả lời đã tới đây. Tôi cộng thêm năm ngày để phòng xa những bất trắc có thể xảy ra.

— Tốt lắm. Tôi sẽ lưu ý tới việc này. Nếu ông thấy có điều gì cần báo cáo thêm thì cứ gọi đây nói cho tôi. Ông cũng biết là thằng Phong chẳng ưa gì ông cho nên

trong việc giao du trò chuyện với nó, ông cần phải thận trọng, tốt hơn hết là tránh không giao du trò chuyện gì với nó. Chào ông!

— Kính chào ngài đại tá.



Nhìn bề ngoài, không ai có thể đoán được rằng trong những ngày đầu năm 1968 này, Tư Bình rất nóng lòng sốt ruột. Cuộc sống hàng ngày của anh vẫn diễn ra rất đều đặn theo một thời gian biểu chi ly đến từng phút. Ngay cả sắc mặt, cử chỉ điệu bộ của anh vẫn giữ nguyên được những nét bình thản ung dung đã từng làm cho Xti-ven-xon nhiều lần phải kinh ngạc.

Nhưng những lúc đi bách bộ và những khi nằm dài trên giường, là những lúc anh suy nghĩ rất lung.

Trong ngày 1 tháng một, mượn cơ tặng quà và chúc Tết bọn cảnh sát anh đã phát tín hiệu báo động. Những lời nói của anh nhất định đã được trung sĩ Tâm và có thể một vài cảnh sát viên nữa chuyền đạt nguyên văn tới bác Tư hủ tiếu. Anh tính toán rằng nếu bác Tư có phải xin chỉ thị cấp trên, thì chậm nhất là ngày 10 tháng một, anh cũng nhận được tín hiệu trả lời. Nhưng đã qua ngày 10, ngày 11 và tới hôm nay, 15 tháng một, vẫn chưa thấy động tĩnh gì! Đã ba lần anh đi bách bộ tới cuối hành lang, trông thấy trung sĩ Tâm ngồi xem sách cạnh một tên trung sĩ khác ngậm thuốc lá đứng gác ở đầu cầu thang. Cả hai người vẫn cố tình không để ý gì tới anh cả.

Anh tự giải thích cho mình rằng vì tình hình chưa có gì đáng ngại nên bác Tư chưa trả lời, nhưng anh vẫn thấy chưa vừa ý với cách giải thích ấy. Trong 12 ngày qua, chiến sự ở Vùng chiến thuật I và những nơi liên

quan đến Vùng chiến thuật I đã diễn ra rất ác liệt. Tuy hiệp mạnh tuyến đường 9, buộc địch phải đưa thêm ra đó một chiến đoàn ngụy, 1 lữ đoàn của sư kỵ binh thiết giáp số 5 của Mỹ, nhiều đơn vị pháo 175 ly và 203 ly. Không quân Mỹ đã tăng số phi vụ đánh phá hành lang Lào lên gấp đôi: mỗi ngày 400 lần/chiếc phi cơ cường kích và 40 lần/chiếc siêu pháo đài bay B.52. Điều đáng chú ý là chúng nó chưa đưa xung lực ở phía sau lên và ở ngay tại chỗ ra đê đối phó với ta. Nghĩ là chúng nó vẫn còn chờ. Chờ cái gì? Chờ xem ý đồ thật sự của ta ra sao đã! Nghĩ là chúng nó vẫn sợ ta nghi binh! Chúng nó bị mắc bẫy nghi binh nhiều quá rồi! Tư Bình mỉm cười nghĩ thầm: « Kinh cung chi điều, kiến khuynh mộc nhi cao phi »¹.

Đến lần thứ tư, khi anh lững thững đi tới đầu hành lang, bỗng nghe trung sĩ Tâm bảo tên cảnh sát đang đứng dạng chân hút thuốc:

— Ê, Huỳnh! Ngồi xuống đây đê tao gác thế cho.

— Ờ, tốt lắm.— Tên kia ngồi ngay xuống ghế, vịn lưng răng rắc.— Mày coi sách chi mà mê mãi vậy?

— Cuốn « Đợi chờ » của Thu Lăng. Tuyệt lắm, mày ơi!

— Tao không quen đọc sách, chỉ vài trang là muốn lăn ra ngủ liền.

Tư Bình mừng đến riu cả chân lại. Anh lấy thuốc ra châm hút đê tự trấn tĩnh trước khi tiếp tục đi bách bộ. Trung sĩ Tâm đã làm ám hiệu liên lạc với anh!

Lần thứ năm anh đi tới đoạn cuối hành lang này. Mắt anh liếc nhanh về phía vọng gác. Tên trung úy Hai răng vàng đã đứng cạnh hai tên cảnh sát, đang gật gù cười nói. Anh đi thẳng tới chỗ họ.

Khi còn cách vọng gác độ 10 bước, trung sĩ Tâm lên tiếng: « Trình trung tá! » nhưng anh vẫn giả điếc, cúi

1. Con chim bị bắn hụt, thấy cây cong liền bay cao.

đầu lững thững bước thêm mấy bước nữa thì có tiếng quát: « Dừng lại!». Anh vờ giật mình ngừng đầu lên nhìn trung sĩ Tâm.

— Xin ngài trung tá quay lui cho. Không ai được tới gần vọng gác. Đề đảm bảo an toàn, xin ngài trung tá quay lui cho. — Tâm lạnh lùng nhưng lễ phép nói với anh, bàn tay phải đặt lên nắp bao súng ngắn.

— Bảo đảm an toàn cho ai?

— Thưa, bảo đảm an toàn cho ngài ạ.

— Đáng lẽ các anh phải làm rào ngăn và có biển cấm đề cho tôi biết trước chứ?

— Trình trung tá, làm như vậy e không được tế nhị lắm và cũng bất tiện cho việc chúng tôi lên xuống hầu hạ ngài ạ. Lệnh của thượng cấp quy định không để khách lạ đến cách từ 7 đến 10 bước.

— Nếu tôi không dừng lại thì sao?

— Trình trung tá, khi đó chúng tôi buộc phải dùng tới những biện pháp quyết liệt hơn.

Thấy sắc mặt Tư Bình có vẻ giận dữ, tên Hai răng vàng liền tiến lên một bước, gạt trung sĩ Tâm sang một bên, lễ phép nói với Tư Bình:

— Thưa ngài trung tá, anh em chúng tôi không dám có ý gì mạo muội đối với ngài, nhưng thượng cấp đã có nghiêm lệnh như vậy, chúng tôi thật rất khó xử. Mong ngài trung tá lượng thứ cho anh em chúng tôi.

Tư Bình im lặng nhìn vào cái mồm đầy răng vàng của nó mấy giây rồi quay đặng sau, lững thững đi bách bộ trở về phòng ngủ.

Anh xem đồng hồ rồi ngồi vào bàn mở đài thu thanh.

« Yên trí rồi! Dịch còn đang tập trung chú ý vào Vùng chiến thuật I và chờ ta bộc lộ ý đồ. Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua! Bác Hồ đã nói thế thì mục tiêu chiến

dịch — chiến lược của ta phải cao hơn mấy năm trước, thủ đoạn và biện pháp của ta chắc chắn phải khác mấy năm trước!

Bác Tư chưa thề báo trước cho ta biết đích xác ngày nào dòn chiến lược quyết định sẽ giáng xuống đầu Mỹ — nguy, nhưng bác đã qua trung sĩ Tâm đề quy ước với ta rằng khi nào dự kiến có điều gì nguy hiểm cho ta thì bác ấy sẽ phát lệnh báo động khoảng 7 đến 10 ngày trước. Nếu điều nguy hiểm ấy là có thật và đang tới gần thì ta sẽ nhận được tín hiệu báo động cấp 2 đề chuẩn bị sẵn sàng. Trường hợp đặc biệt sẽ có biện pháp đặc biệt. Không biết trong số cảnh sát này, ngoài trung sĩ Tâm, còn có người nào của mình nữa? Nếu chỉ có một mình trung sĩ Tâm thì khi có tình hình đặc biệt, không có đủ lực lượng đề tiến hành biện pháp đặc biệt... ».

— Chào ông Tư Bình!

Anh giật mình quay lại. Hệt như lần trước, Vĩnh Hào đột nhiên xuất hiện lù lù ngay sau lưng anh, một nụ cười gương ép trên đôi môi xám xịt.

— Kính chào ngài đại tá. Mời ngài ngồi. — Anh xếp lại ghế đề cho hẳn ngồi đối diện với anh. — Chắc có việc quan trọng lắm nên ngài mới hạ cố tới nơi này. Tôi không được biết trước nên chẳng kịp thu dọn xếp sắp nhà cửa đề đón ngài.

— Ô! Không hề chi. Ông cứ tự nhiên. Ông tắt đài đi, tôi có việc cần nói với ông.

— Xin tuân lệnh ngài.

Vĩnh Hào vừa xoa cằm vừa nhú lông mày lại nhìn vào mặt Tư Bình. Anh đã thừa biết cái trò làm bộ dữ tợn bậm trợn đề uy hiếp phủ đầu của hẳn rồi nên cũng thản nhiên nhìn thẳng vào đôi mắt xếch ngược của hẳn. Hai bên nhìn nhau mấy giây, bỗng hẳn nhếch mép cười rồi lại nháy mắt một cách vui vẻ trước khi nói với anh:

— Ông nên gọi lính hầu mang rượu lên đây. Tôi mang tới cho ông một tin mừng. Thượng cấp của ông đã gửi thư trả lời. Có lẽ vì gấp quá nên họ viết « clair »¹. Chúng ta đỡ mất thì giờ mã dịch.

— Xin phép ngài đại tá. — Tư Bình đứng dậy, đi ra phòng ăn, lấy rượu vào rót mời Vĩnh Hào.

Hai bên cùng thù tạc coi bộ rất tương đắc. Vĩnh Hào đưa cho Tư Bình một mảnh giấy mỏng. Anh vuốt phẳng nó ra và dùng kính lúp soi đọc.

« *Gửi T. B.*

Cho biết ngay trong kho số 1 hiện có những loại hàng nào, cả nội và ngoại hóa. Sắp tới kho số 1 còn được nhận thêm những loại hàng nào nữa?

12-1 Ký tên Hai »

Anh ngừng đầu lên nhìn tên đại tá, nói rõ từng tiếng :

— Vùng chiến thuật I!

— Lúc này tôi có thể chắc chắn rằng hướng chủ yếu của đối phương trong mùa khô này là Vùng chiến thuật I. Trước đây tôi đã phán đoán như vậy, nhưng người ta không tôn trọng kinh nghiệm bao nhiêu năm đối phó với Việt cộng của tôi, người ta chỉ tin vào những lời ba hoa bẻm mép của một thằng nhãi ranh chưa từng biết mùi súng đạn. Vì vậy họ đã buộc hơn một triệu quân Quốc gia và Đồng minh phải hoạt động cầm chừng và chờ đợi mấy tuần nay. Như vậy nghĩa là họ đã để cho quân ta làm vào thế bị động ngay từ lúc bước vào mùa làm ăn rồi đó!

— Tôi nhớ có đời lần ngài đã tiên đoán điều này trước mặt ông cố vấn Mỹ nhưng ông ta cứ lo bị Việt cộng đánh lừa. Thận trọng là một đức tính rất cần cho nghề nghiệp của chúng ta nhưng thận trọng quá mức thì lại thành rụt rè, dễ mất chủ động, bỏ lỡ thời cơ.

1. Tiếng Pháp : Viết rõ chữ, không dùng mật mã.

— Đó, đó! Ông nói đúng lắm trung tá ạ. Thuở nhỏ ai chẳng từng chơi trò « di trốn đi tìm »? Có lúc thăng đi tìm tìm hết hơi ở những nơi rất hiểm hóc kín đáo mà chẳng thấy được thăng trốn chỉ vì nó láu cá, đã chọn một nơi ẩn trốn rất hớ hênh nhưng lại rất bất ngờ! Những năm trước đây người Mỹ bị Hà Nội dùng nhiều thủ đoạn cao tay để xỏ mũi lừa đi, cho nên họ tin rằng năm nay Hà Nội tất phải bày ra trò mới lạ hơn để nghi binh trong mùa khô quyết định này. Họ đã tự ký âm thị, tự mình thôi miên mình! Trong khi đó thì Hà Nội lại chơi cái trò láu cá mà tôi vừa nói, tức là chỉ nghi binh tí chút thôi, nào là đảo quân, đổi phiên hiệu, tăng thêm phiên hiệu đơn vị ma v.v. rồi làm thật luôn. Họ đưa quân xuống thật sự và tiến công thật sự vào Vùng chiến thuật I, trong khi đó người Mỹ cứ yên trí rằng những hoạt động đó chỉ là màn giáo đầu của một tấn bi hài kịch mới! Vậy mà họ cứ luôn luôn vỗ ngực tự hào về tầm nhìn chiến lược của họ mới cứt chứ!

— Thưa ngài, ông cố vấn Mỹ và trung tá Phong đã được biết nội dung bức thư này chưa ạ?

— Rồi. Các ngài ấy chỉ trở mặt nhìn nhau, không nói được lời nào nữa! Tôi bảo trung tá Phong tới đây để bàn với ông cách trả lời nhưng ngài Xti-ven-xơn ngăn lại và nói rằng chỉ có đại tá Vĩnh Hào mới có thể giải quyết được việc này tới nơi tới chốn.

— Bây giờ tôi viết thư trả lời ngay chứ ạ?

— Tất nhiên. Nhưng... trung tá thử tính toán thời gian xem sao đã. Thư của thượng cấp của ông gửi ngày 12 tháng một, chắc là theo đường dây hỏa tốc nên sáng hôm nay đã tới đây. Giả thiết rằng ông phải điều tra gấp trong 3 ngày, tới ngày 18 tháng một mới gửi đi được thì chậm nhất ngày 25 tháng một, thượng cấp của ông sẽ nhận được, có phải không? Vậy thư vẫn phải mã dịch cần

thận đề các ông ấy khỏi nghi và phải đề ngày 18 tháng một cho hợp lý về mặt thời gian. Nội dung trả lời như sau:

« Gửi anh Hai,

Hiện ở Vùng chiến thuật 1, quân nguy có 3 sư bộ binh 1, 2, 3, lữ 1 linh thủy đánh bộ, thiết đoàn 11: quân Mỹ có 1 sư linh thủy đánh bộ, lữ 1 sư 5 kỵ binh thiết giáp, một bộ phận của sư 1 kỵ binh không vận.

Sắp tới có thêm: 1 đến 2 chiến đoàn nguy, toàn bộ sư 1 kỵ binh không vận Mỹ từ Vùng 11 ra, lữ 198 và lữ 11 từ Mỹ sang.

*Sư dù 101 có thể là lực lượng dự bị chiến dịch
18/1 Ký tên T.B.»*

Tư Bình ghi cẩn thận, soát xét từng chữ rồi đọc lại cho Vĩnh Hào nghe. Hấn gật đầu tỏ vẻ hài lòng:

— Bây giờ ông mã số rồi viết thành thư trả lời thượng cấp của ông nhé. Tôi sẽ chờ ở phòng ngoài.

— Thưa ngài, tôi nghĩ rằng thư này chưa cần đưa đi gấp nên ngài có thể bớt chút thì giờ ở lại đây dùng cơm trưa với tôi được. Tôi chưa được vinh dự tiếp ngài lần nào.

Vĩnh Hào thân mật vỗ nhẹ vào cánh tay anh:

— Được thôi, ông bạn ạ. Cũng coi như một bữa tiệc con con đề mừng cho sự cộng tác của chúng ta ngày càng mật thiết, có phải không trung tá?

— Thưa ngài đúng như vậy ạ. Tôi có cần gọi đây nói báo cho trung tá Phong biết là ngài nghỉ trưa ở đây không?

— Không cần. Trung tá Phong là cấp dưới của tôi. Ông ấy không cần biết đến chuyện tôi làm gì, ở đâu, vân vân... Trung tá cứ làm những việc gì mà trung tá xét thấy cần thiết. Tôi sẽ hút một điếu thuốc cho tâm hồn treo ngược lên trần nhà ít phút nhé.

Vĩnh Hào nháy mắt mỉm cười với Tư Bình rồi bước ra phòng ngoài.

Tư Bình bấm chuông gọi lính hầu, lệnh cho hắn ra tiệm rượu gần đó mua đồ nhắm, không quên món ưa thích của Vĩnh Hào là món tiết canh và món gan. Rồi anh ngồi vào bàn mở cuốn Thái Ất tử vi...

... Khi anh làm xong công việc, bước ra phòng ăn, thì Vĩnh Hào vẫn ngồi dựa lưng vào ghế, mắt nhắm nghiền, đầu ngoẹo sang một bên, miệng hơi há ra. Anh ngồi vào ghế đối diện, châm thuốc hút, kiên nhẫn chờ hắn.

Mười lăm phút sau, hắn ngồi thẳng dậy, đưa tay xoa mặt rồi mỉm cười nhìn những món nhắm bày trên bàn ăn.

Tư Bình tự tay rót rượu mời hắn. Hai người im lặng ăn uống trong vài phút. Bỗng Vĩnh Hào trở dũa vào mấy đĩa tiết canh hỏi anh:

— Tại sao trung tá lại biết là tôi ưa dùng món này?

— Thưa ngài đại tá, tôi được nghe người ta kể lại.

— Người ta là ai?

— Tôi không nhớ, nhưng hình như là trung tá Phong có đôi lần vui chuyện đã kể cho ông Xti-ven-xơn và tôi nghe chuyện ngài ưa nhắm rượu với tiết canh.

— Tiết canh gì?

— Thưa ngài hình như ông ấy nói là tiết canh người!

Vĩnh Hào ngửa cổ cười khà khà tỏ vẻ rất thích thú.

— Đúng như vậy đó trung tá ạ. Rượu ngâm mật người nhắm với tiết canh người và gan người xào hành, đó là món tâm hồn của tôi. Tần Thủy Hoàng ngày xưa và Nữ hoàng Anh ngày nay cũng chưa được nếm món đó đâu!

Hắn lại ngửa cổ cười khà khà.

Mỗi khi hắn nhắm một miếng tiết canh thì nước tiết lại nhuộm đỏ hàm răng bàn cước của hắn và chảy ra hai

bên mép. Tư Bình lại phải đưa mắt nhìn sang chỗ khác và gắp một lát gừng hoặc một chút ớt bỏ vào miệng để dầy lui cảm giác tanh lợm làm anh nghẹn cò, muốn ói mửa.

Hắn đặt đĩa xuống lấy khăn lau miệng, móc hộp thuốc lá trong túi ngực ra, cẩn thận chọn một điếu châm hút mấy hơi liền, rồi vừa ăn uống vừa hút thuốc. Bỗng hắn lại mỉm cười hỏi Tư Bình:

— Ông còn nhớ bữa đầu tiên khi ông bước vào phòng này và cùng ngồi ở bàn này với tôi không? Ông có biết rằng trong một lúc tức giận tôi đã nghĩ như thế nào về ông không?

Anh mỉm cười lắc đầu. Hắn lại cười ngặt.

— Tôi nghĩ thầm rằng, nếu như không có ngài Xti-ven-xon can thiệp vào thì tôi đã tự tay tra tấn ông để khai thác tài liệu. Chỉ khai thác tài liệu thôi chứ không nói chuyện cộng tác chi chi hết, khai thác tới khi hết tài liệu thì, a-lê hấp! Ông sẽ biến thành món tầm bễ của tôi! Trong nghệ thuật tra tấn của tôi, điều tối kỵ là làm cho tội nhân bị tổn thương gan và mật, vì nếu mật bị vỡ thì gan sẽ bị đắng mà tiết canh cũng không hãm được đâu.

Tư Bình lắc đầu trả lời:

— Thưa ngài, tôi không bao giờ dám tưởng tượng đến chuyện đó. Nhưng đến bây giờ tôi lại mừng vì đã thoát khỏi một cái chết khủng khiếp nhất và lại được thành người cộng tác lâu dài với ngài.

— Đúng, nếu trung tá cứ chịu khó làm ăn như trong những ngày qua thì tôi dám đoán chắc rằng trung tá sẽ được cộng tác lâu dài với tôi.

— Thưa ngài, tôi vừa thoáng nghĩ rằng dù sao thì Hà Nội cũng vẫn mắc kế nghi binh của ta. Ta tung tin hướng

chủ yếu mùa khô này là Vùng chiến thuật I, thế là Hà Nội nháy luôn vào đó để tìm kiếm một trận quyết chiến chiến lược và một chuyển biến chiến lược. Vậy thì người bị đón nghi binh, cuối cùng lại là họ, chứ không phải là ta.

—Ồ! Đó là một ý kiến hay mà tôi chưa suy đoán ra.

—Thưa ngài, ý kiến đó còn hay ở chỗ: họ bị đón nghi binh mà vẫn tin rằng những báo cáo của tôi rất chuẩn xác. Tôi đã báo cáo rằng sẽ có 5, 6 sư đoàn quân Quốc gia và Đồng minh tiến ra Vùng chiến thuật I thì sự thật sắp tới ở đó cũng có ít nhất 6 sư đoàn.

—Ồ! Đúng lắm! Ông còn cộng tác lâu dài với tôi chính là nhờ ở điều đó. Chúng tôi đã cố tìm cách làm cho thượng cấp của ông phải tin ông mặc dù chủ lực của họ có bị thiệt hại mấy chẳng nữa. Họ vẫn tin ông và sẽ đổ tội cho những người chỉ đạo chiến dịch... Ông cứ tin rằng những tài liệu về tình hình điều động và sử dụng lực lượng của liên quân Việt — Mỹ mà tôi đã cung cấp là hoàn toàn chính xác, nhưng Bộ chỉ huy chiến dịch của bắc Việt hiện ở Vùng chiến thuật I lại không lợi dụng được nhiều lắm bởi vì ít nhất ngày 25 tháng một này họ mới nhận được báo cáo. Họ chưa kịp xoay xở thì các sư đoàn và lữ đoàn mạnh nhất của người Mỹ đã có mặt ở đó rồi!

Vĩnh Hào lại ngửa cổ lên cười thích thú. Bỗng hắn đứng dậy, lấy một cái cốc lớn rót đầy rượu vào, vừa gạt đầu vừa vẫy tay về phía cửa phòng. Tư Bình ngạc nhiên quay lại.

Tên Thanh, vệ sĩ của Vĩnh Hào đã lặng lẽ đến đứng trấn ở đó từ lúc nào. Theo lệnh chủ, nó bước tới bàn cầm cốc rượu ngửa cổ nốc cạn một hơi, nhặt một miếng

xi-gà châm hút, rồi lại quay về chỗ cũ, đứng dạng hai chân, hai bàn tay đặt lên nắp bao súng ở hai bên hông, mắt nhìn thẳng, im phăng phắc như một pho tượng.

III

Càng tới những ngày giáp Tết, Tư Bình càng thấy bồn chồn đứng ngồi không yên. Mọi việc chung quanh anh vẫn diễn ra đều đặn theo một nếp đơn điệu. Anh cảm thấy cái lặng lẽ bằng phẳng này báo trước một biến động rất ghê gớm sắp xảy ra.

« Khi ta còn ở trong « rốn bão », mặc dù vẫn nghe tiếng gió rít ù ù bên tai, nhưng ngay nơi ta đứng thì cũng lặng lẽ bằng phẳng như thế này đây, và chỉ trong chốc lát nữa, luồng gió xoáy sẽ đột ngột ập tới, đảo lộn, cuốn hút, phá phách tất cả những thứ mà trước đây tưởng như vẫn có thể an bài vững vàng trong mọi biến cố. Quân ta sẽ trút bão táp xuống đầu bọn Mỹ - nguy ở nơi nào và lúc nào ?

Bất cứ một thủ đoạn nghi binh nào, dù khôn khéo đến mấy chẳng nữa, cũng chỉ có tác dụng trong một thời gian nhất định, không thể kéo dài mãi được. Hiện nay địch đang bị lạc hướng nhưng rồi chúng sẽ phán đoán được ý đồ của ta, qua những hoạt động tất yếu phải có của ta như: điều động lực lượng, chuẩn bị chiến trường..., qua những tín hiệu phát lên không trung, qua những sơ hở vô tình của cán bộ, chiến sĩ ta, qua những tin tức mà bọn gián điệp, thám báo thu lượm được... Tới lúc đó thì trong việc tranh chấp quyền chủ

động chiến dịch — chiến lược mùa khô này, ta sẽ không giữ được ưu thế nữa...».

Tư Bình vừa đi bách bộ vừa dăm chiêu suy nghĩ.

Báo chí tiếng Việt phát hành ở Sài Gòn, sau mấy ngày làm rùm beng về cái tin căn cứ Khe Sanh bị bắc Việt bao vây, bị bắc Việt tiến công bằng xe tăng phối hợp với bộ binh, bị thất thủ mà quân Việt Nam cộng hòa không đánh chiếm lại được; hoặc về những trận đụng độ đẫm máu giữa quân Mỹ với quân chủ lực bắc Việt để giành lấy đèo cao A, đèo cao B...; nay lại thu hút độc giả tập trung chú ý vào những ngày Tết sắp tới. Những chuyện lạ tai về năm Đinh Mùi — con dê chuyển sang năm Mậu Thân — con khỉ. Những chuyện bịa đặt về vụ không Mặt trận trong việc định ngày ngừng bắn cho dân chúng ăn Tết. Chuyện giạt gán về lịch miền bắc và lịch miền nam chênh nhau một ngày cho nên hai miền sẽ đón giao thừa vào hai đêm khác nhau. Những bài dạy cách nấu nướng các món ăn ngày Tết. Chuyện giá cả, chuyện thời trang, chuyện xe cộ, chuyện giới nghiêm, thiết quân luật, v.v.

Đài phát thanh Hoa Kỳ và đài quân đội cộng hòa thì nêu lên những con số khủng khiếp về thiệt hại của bắc Việt và Việt cộng trong từng ngày, từng trận. Rồi cộng số chiến sự từ tháng mười hai năm 1967 tới nay để kết luận rằng: «bắc Việt đã mất 60% quân số của các sư đoàn hoạt động ở Vùng chiến thuật I». Và tiên đoán: «bắc Việt và Việt cộng không còn đủ hơi sức để kéo dài thêm một tháng nữa. Lúc đó quân Mỹ và quân Việt Nam cộng hòa, bị tổn thất không đáng kể, sẽ dốc toàn lực bộ binh, pháo binh, không quân, thiết giáp để phản công, giáng đòn sấm sét quyết định lên đám tàn quân mệt mỏi của đối phương, xóa sổ hoàn toàn ít nhất 3 đến 4 sư đoàn bắc Việt và 1 đến 2 sư đoàn Việt cộng trong những ngày đầu xuân Mậu Thân này!».

Thái độ của Xti-ven-xơn làm Tư Bình đặc biệt chú ý. Có lẽ giữa lúc tất cả các giới quân sự, chính trị của Mỹ — nguy và nước ngoài đang say sưa với những chuyện bịa đặt lằng nhằng mà các đài phát thanh và báo chí đang tuôn ra hàng đống kia, thì chỉ có một mình hắn còn đôi chút tỉnh táo, cảnh giác.

Ngày 23 tháng chạp, ngày ông Táo châu trời vừa qua, tên Phong đã tới gặp anh để thăm hỏi và bàn định việc tổ chức cho anh được ăn Tết dâng hoàng, xứng với tâm cơ của một người như Tư Bình! Qua những câu chuyện tào lao, hắn đã nửa kín nửa hở báo cho anh biết rằng ngài Xti-ven-xơn chưa thật yên lòng khi ngài thấy công việc năm nay lại trơn tru thuận chiều như thế này.

« Dưới dòng nước hiền lành đang lững lờ xuôi chảy kia, có thể có những tảng đá ngầm rất nhọn, rất cứng, ăn náu kín đáo, chờ lúc dầm thủng và nhận chìm những con thuyền đã bị lỏng tay lái. Chớ có ý định đùa cợt với người châu Á nói chung và với người Việt Nam nói riêng! Nhất là với những người như Tư Bình! ». Tên Phong đã vừa cười vừa nói lại cho Tư Bình nghe câu kết luận của Xti-ven-xơn trong khi cặp mắt của hắn chăm chú nhìn anh một cách xoi mói.

Anh làm bộ sững sốt, lo lắng. Anh viện hết các con số, những bức thư mật đã nhận được và đã gửi đi. Anh nhắc tới những lời hứa của Xti-ven-xơn, của trung tá Phong. Anh nói bóng gió đến cái ô che chở của đại tá Vĩnh Hào. Anh tìm mọi cách đề tỏ rõ thiện chí cộng tác của anh nhưng tên Phong chỉ cười khẩy và nói thẳng tuột cho anh biết rằng chính hắn cũng đang chia sẻ mỗi nghi ngờ đó với chủ hắn, và cần phải có một cái gì thật rõ ràng, thật quyết định mới có thể xua tan được mỗi nghi ngờ đó. Hắn vỗ vai anh: « Đừng lo, trung tá ạ. Mọi chuyện sẽ được phanh phui ra hết. Trắng đen sẽ được phân biệt rành mạch. Đừng lo, trung tá ạ! ».

Cũng trong ngày ông Táo châu trời ấy, có một chuyện nữa rất đáng chú ý.

Tên Phong gọi trung úy Hai răng vàng và tất cả phân đội cảnh sát tới đề ra lệnh cho bọn chúng phải sửa sang, trang trí từ khu cầu thang tầng dưới lên, qua hành lang vào các phòng dành riêng cho Tư Bình và quy định cụ thể thêm về việc hầu hạ phục dịch anh trong những ngày Tết, việc canh gác bảo vệ toàn khu nhà này và việc tổ chức ăn Tết cho cả bọn.

Tư Bình lấy thuốc lá ra phân phát cho mỗi đứa một bao và xin phép tên Phong cho chúng được hút thuốc ngay trong phòng này. Giữa đám khói thuốc mù mịt, anh tươi cười hỏi:

— Có chi mà phải bận rộn quá vậy, còn nhiều ngày nữa mới tới Tết kia mà?

Trung sĩ Tâm đã nhanh nhẩu trả lời:

— Trình trung tá, cũng chẳng mấy đâu ạ, còn bảy ngày nữa là tới mừng một Tết, cho nên cứ phải lo chuẩn bị sẵn sàng càng sớm càng tốt. Và lại từ ngày 28 tháng chạp trở đi, người ta đã coi như ngày Tết. Nhiều nhà đã đốt pháo và bày cỗ đề tống tiễn năm cũ và chuẩn bị đón năm mới rồi.

Tư Bình gật gật đầu:

— Tất nhiên là chuẩn bị được sớm thì sẽ chu đáo hơn. Năm nay cũng được phép đốt pháo à?

Tên Phong nhún vai:

— Năm nào cũng có nghiêm lệnh cấm đốt pháo, nhưng các tàu chở pháo Hồng Công cứ xô vào cảng ùn ùn, cuối cùng thành ra chẳng cấm mà cũng chẳng cho phép. Ai đốt cứ đốt, miễn là không đề xảy ra vụ nổ súng nào trong thành phố là được.

« Câu nói của trung sĩ Tâm là vô tình hay hữu ý? Nếu là hữu ý thì đó là lời thông báo cho ta chuẩn bị và ngày mừng một Tết sẽ là ngày N, còn từ 28 tháng chạp

âm lịch trở đi, có một số nơi đã hành động rồi. Nhưng nếu là hữu ý thì tại sao anh ta không làm ám hiệu? Sự chúng nó đề ý chẳng? Thôi được, ta cứ làm đúng như đã nói. Chuẩn bị được sớm thì sẽ chu đáo hơn. Đối với ta thì chỉ chuẩn bị tinh thần và thể lực đề nhanh chóng rời khỏi nơi này khi có lệnh, chẳng phải chuẩn bị gì ngoài hai điều đó mà lo!». Tư Bình nghĩ thầm rồi mỉm cười làm cho tên Phong cau mày bức bối. Hắn tưởng anh đang cười sự vô hiệu của cái lệnh cấm đốt pháo!

... Ngày 26 tháng chạp năm Đinh Mùi trôi qua.

Ngày 27...

Ngày 28...

Ngày 29...

Và ngày 30 tháng chạp năm Đinh Mùi đang trôi qua...

Giờ mở màn cuộc Tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt của quân và dân ta mùa xuân 1968 lịch sử đang nhích dần lại, mà không một cơ quan nào, không một nhân vật nào của đối phương có thể ngờ tới!



Bữa tiệc lớn mà các sĩ quan và chuyên viên của Phòng tình báo chiến lược đã tổ chức đề mừng tuổi thượng cấp và mừng tuổi lẫn nhau, theo thường lệ hàng năm vào tối 30 Tết, đã gần tàn. Những lời chúc tụng, những câu chuyện làm quà cũng đã cạn.

Vĩnh Hào đứng dậy cho phép lũ đàn em được giải tán, muốn đi đâu thì đi, còn hắn ra ô tô về nhà. Hắn thích đón giao thừa một mình, với chai rượu và hộp thuốc lá tằm ma túy với liều lượng khác nhau, đủ tạo cho hắn những ảo giác ma quái.

Hôm qua, tên lái xe của hắn đã uống rượu say bi tỉ rồi xông vào một cuộc ẩu đả giữa lính dù với cảnh sát dã chiến. Bọn quân cảnh cứu được nó và tống vào trại giam trong lúc nó còn mê man bất tỉnh,

Bây giờ tên Thạnh theo lệnh Vĩnh Hào, lái xe đi chậm chậm điếu qua các đường phố lớn, các công viên, để cho ông chủ ngắm nhìn cảnh chơi Tết của dân chúng đô thành.

Hắn ngồi ở ghế phía sau liếc mắt nhìn những ánh đèn xanh đỏ, những màu áo lòe loẹt lướt qua hai bên cửa xe. Hắn vẫn còn băn khoăn không hiểu tại sao trong bữa tiệc tối nay, ngài cố vấn Xti-ven-xơn, trung tá Phong và thiếu tá Hoàng lại vắng mặt. « Nếu chỉ một mình Xti-ven-xơn không tới dự thì còn có thể lý giải rằng vì người Mỹ bận việc hoặc vì không muốn tiếp xúc rộng rãi với bọn sĩ quan và nhân viên người Việt. Nhưng thằng Phong và thằng Hoàng cũng không tới thì rõ ràng là có chuyện chi đây. Chuyện đó nhất định có liên quan tới ta đấy! Ba thằng này đang có một âm mưu hành động gì ở sau lưng ta đấy! ». Hắn nhíu cặp lông mày rậm lại, đôi môi hơi dàu ra với một vẻ bất cần liêu lĩnh. « Kế hoạch An Pha do người Mỹ khởi thảo, sau lại run tay nên đã dầy sang cho ta. Bây giờ kế hoạch đã được thực thi hiệu quả. Không đứa nào có thể tranh giành công lao của ta được! Không nên đùa với đại tá Vĩnh Hào! Thằng Phong và thằng Hoàng thế nào cũng sẽ được ăn bunn! Ngài Xti-ven-xơn tài cán bị chặt hết chân tay cũng chẳng làm nên trò trống gì! ».

Về tới nhà, hắn và tên Thạnh bước ngay vào gian phòng mà hắn chỉ dùng riêng vào việc ăn hút buổi tối. Hắn đi tới cái bàn rộng phủ khăn trắng xóa, trên đã bày sẵn những món ưa thích để chuẩn bị cho hắn đón giao thừa đêm nay, rót một cốc rượu lớn, vẫy tay ra hiệu cho tên Thạnh. Tên này lạng lẽ đón cốc rượu, nốc cạn một hơi rồi ra đứng trấn ngay giữa cửa.

Vĩnh Hào bỏ mũ, tháo găng tay vút lên mặt bàn, ngồi xuống ghé lấy thuốc hút. Bỗng hắn nghe thấy một tràng tiếng nổ nhỏ, xen kẽ những tiếng nổ lớn rất ảm dội lại. Ở trong cái phòng kín này, hắn không phân biệt được đó là tiếng pháo hay tiếng súng và cũng không xác định được phương hướng. Tiếng nổ ngày càng nhiều hơn và hình như vừa lan ra xa, vừa tiến gần lại khu nhà của hắn.

« Quái lạ! Dân Sài Gòn đốt pháo đón giao thừa sớm thế, mà loại pháo gì nổ nghe giống tiếng súng quá? »...

Tiếng chuông điện thoại réo cắt ngang luồng suy nghĩ của hắn. Hắn bực bội nện mạnh gót giày xuống sàn nhà, đi tới chỗ đặt máy, cầm lấy ống nói.

Từ đầu dây dằng kia vẳng lại giọng nói ngọt xót của Xti-ven-xon.

— A lô! Đại tá Vĩnh Hào!

— A lô! Đại tá Vĩnh Hào kính chào ngài!

— Cách đây mười phút tôi đã lệnh cho đại tá Phong tới chỗ ông.

— Ngài muốn nói: trung tá Phong?

— À quên, ông chưa được biết là trung tá Phong đã vinh thăng đại tá. Chính tôi đã trực tiếp trao quyết định và bộ lon mới cho ông ấy hồi 20 giờ tối nay.

Vĩnh Hào im lặng cắn môi. « Vì vậy mà chúng nó vẳng mặt trong bữa tiệc tối nay! ».

— Đại tá Phong được lệnh tới chỗ ông để nhận tất cả những thứ gì có liên quan tới kế hoạch An-Pha: các cuốn băng ghi âm, những bản thảo và bản mã các bức điện mà Tư Bình đã nhận được và gửi đi, và tất cả những thứ gì có liên quan tới kế hoạch An-Pha. Ông phải giao toàn bộ tài liệu đó cho ông Phong, không được giữ lại bất cứ một thứ gì! Ông có nghe rõ lời tôi nói không?

— Thưa ngài tôi nghe rất rõ. Nhưng...

— Tốt lắm, ông hãy chấp hành đi. Lúc này tôi chưa thể giải thích nguyên do cho ông được, nhưng thế nào tôi cũng gặp ông để nói chuyện thêm. Chúc ông năm mới nhiều may mắn! Chào ông!

Vĩnh Hào đứng sững hồi lâu, tay vẫn không rời ống nói. Sau đó hắn bước nhanh tới gần tên Thanh, nói nhỏ:

— Đóng cửa lại. Đứng gác ở ngoài. Bất cứ thằng nào cũng phải chờ lệnh tao mới cho vào. Thằng nào lười thì bắn bỏ luôn.

Hắn lại bước nhanh vào trong phòng ngủ.

Mấy phút sau hắn chạy ra, món tóc thường ngày vẫn được chải bóng xúc dầu thơm, nay xõa xuống tai, xuống trán mà hắn cũng chẳng thêm vuốt lên. Hắn đứng ngơ ngác nhìn quanh. Tất cả, tất cả tài liệu liên quan tới kế hoạch An Pha giấu trong cái hòm nhỏ dưới gầm giường của hắn đã không cánh mà bay!

Hắn chạy tới chỗ đặt ống loa truyền thanh, bấm nút điện, gọi tổ bác Sáng, người nấu bếp, anh Toán, người hầu phòng của hắn. Chẳng có ai thừa hết! Bảy giờ hắn mới nhớ ra rằng khi ô tô của hắn về đây thì cái cổng chính đã mở toang, cả dãy nhà dưới dành cho người hầu của hắn đều đóng cửa tắt đèn.

« Chúng nó đi đâu hết rồi? Chúng nó lẩn về nhà một lúc hay là đi hắn? Đi với ai? Dứa nào đã lấy cắp tài liệu? Chúng nó thông đồng với Việt cộng từ bao giờ? Tài liệu bị mất từ bao giờ? Đây có phải là một đòn của thằng Phong không?

Tao bắt được chúng mày thì tao không giết ngay đâu. Tao sẽ dùng móc sắt móc vào hàm chúng mày rồi treo lên! Tao sẽ bẻ gãy từng lóng xương của chúng mày! Tao sẽ nhét từng chiếc răng của chúng mày rồi lại dùng búa đóng trả từng chiếc vào sọ chúng mày! Tao sẽ xẻo từng miếng thịt của chúng mày!...!

Hắn nghiên rặng đứng nhìn chăm chăm vào bức tường trước mặt, cố tìm hết những cách trừng phạt khủng khiếp nhất đối với những kẻ đã lấy trộm tài liệu của hắn.

Tiếng súng rền từng hồi kèm theo những tiếng nổ lớn của lựu đạn và thủ pháo kéo hắn trở lại thực tại. « Có đảo chính hay sao? Rõ ràng tiếng súng đang nổ ran khắp nơi. Bọn nào nổi lên làm đảo chính thế nhỉ? Có lẽ thằng Xti-ven-xon sợ mất tài liệu vì cuộc đảo chính này nên mới sai thằng Phong đến đây lấy về chăng? Đề tranh công hay chỉ đề giữ thế? Vậy thì bọn làm đảo chính này thuộc phe cánh của ta chăng? Dù thế nào chăng nữa thì ta vẫn có thể lợi dụng lúc nhốn nháo, hỗn loạn hỗn quan này để cho trôi việc mất tài liệu của ta đi. Cuộc đảo chính đã nổ ra thì còn nhiều tài liệu quan trọng hơn nữa cũng bị mất, bị phá hủy, và rồi cũng chẳng ai mất công truy tìm đâu!... ».

Tiếng chuông rè rè và ngọn đèn nhấp nháy ở cạnh cửa báo hiệu có người xin phép vào phòng này. Vĩnh Hào chạy sang phòng ngủ, mở ngăn kéo chiếc bàn đầu giường, lấy ra một khẩu súng ngắn, lên đạn rồi chạy về chỗ cũ, đặt khẩu súng lên bàn ăn, dưới tờ báo. Hắn ngồi vào bàn, tay phải nắm chắc khẩu súng giấu dưới tờ báo, tay trái đưa lên vuốt ngực, hai lỗ mũi phập phồng thở gấp...

... Tên Phong lái xe đậu sát thềm nhà rồi sai những bước dài, hùng dũng tiến vào phòng khách. Hắn hách dịch hất hàm hỏi tên Thanh:

— Đại tá Vĩnh Hào có nhà không?

Tên Thanh gật đầu. Tên Phong bước thêm hai bước thì nó cũng bước lên một bước, giơ tay trái ra hiệu dừng lại, tay phải nắm lấy báng khẩu súng ngắn đeo bên hông. Tên Phong ngạc nhiên hỏi:

— Thanh, mày không nhận ra tao à? Trung tá, à, đại tá Phong đây mà! Tao cần gặp đại tá Vĩnh Hào có việc rất gấp.

Tên vệ sĩ lắc đầu.

— Sao vậy? Mày dám ngăn đường không cho tao vào à?

Tên vệ sĩ hất đầu về phía ngọn đèn đỏ ở cạnh cửa.

— Đại tá Vĩnh Hào không cho ai vào trong phòng ông ta?

Tên vệ sĩ gật đầu và chỉ tay về chỗ đặt bộ xa lông.

Tên Phong tức giận học lên một tiếng, đi tới chỗ đó ngồi phịch xuống ghế, đưa tay lên xem đồng hồ rồi lại nhìn thẳng Thanh vẫn đứng im trước cái cửa đóng chặt, hai chân hơi dặng ra, hai bàn tay đặt lên nắp bao súng ở bên hông.

Tên Phong nghĩ thầm: « Chắc là chủ nó đã ra lệnh cấm không cho ai vào. Chắc là chủ nó đang bận xếp sắp lại các tài liệu trước khi giao cho ta. Không thể dọa thẳng Thanh được. Nó trung thành với chủ nó. Nó bắn rất thạo cả hai tay. Nó lại giỏi võ. Nó là cái máy đánh, bắn, đâm, chém trong tay Vĩnh Hào. Ta cũng cần phải có một hoặc hai, ba vệ sĩ như thẳng này! ».

Một hồi chuông vang lên. Ngọn đèn đỏ ở cạnh cửa tắt đi cho ngọn đèn xanh bật lên. Tên Thanh nhìn tên Phong rồi xoay nghiêng người đưa tay ra hiệu mời vào. Khi tên Phong bước vào trong phòng thì nó cũng bám gót vào theo, đóng cửa lại, rồi đứng trấn ngay giữa cửa với tư thế quen thuộc, hai bàn tay nắm chặt báng hai khẩu súng đeo bên hông.

— Chào đại tá!

Tên Phong vừa chào vừa đi tới trước mặt Vĩnh Hào. Tên này không trả lời, cũng không mời khách ngồi. Tay trái hắn giữ lấy mép tờ báo làm bộ như đang dở đọc báo, còn tay phải vẫn nắm chắc khẩu súng, giấu dưới tờ

báo. Hắn đã kịp sửa sang lại đầu tóc, quần áo và tỏ vẻ rất ung dung.

— Ngài Xti-ven-xơn đã gọi điện thoại cho đại tá? Vĩnh Hào gật đầu.

— Đại tá đã chuẩn bị xong tất cả những tài liệu đó để trao cho tôi?

Vĩnh Hào lắc đầu.

— Tại sao vậy? Đại tá định chống lệnh của ngài Xti-ven-xơn?

— Tôi đã nói với ông ta rằng tài liệu đó được cất giữ trong tủ sắt ở Văn phòng Phủ Tổng thống chứ không để ở đây.

Tên Phong cười nhạt:

— Ngài Xti-ven-xơn và tôi đã được Tổng thống cho phép mở cái tủ sắt đó. Tài liệu không cất giữ tại nơi đó mà ở ngay đây, trong một cái hòm bí mật dưới giường ngủ của đại tá!

— Nếu vậy thì tài liệu đã bị đánh cắp mất rồi!

— Sao? Ông nói sao? Tài liệu bị đánh cắp tại đây?

— Nó bị đánh cắp ở ngay trong tủ sắt của Văn phòng Phủ Tổng thống!

— Không kẻ nào có thể lọt vào đó mà đánh cắp tài liệu!

— À, cái đó còn phải điều tra đã, rồi mới kết luận được.

— Xin lỗi đại tá, tôi cho rằng ngoài ông ra, không ai có thể biết sự tồn tại của những tài liệu đó và cũng không ai thấy cần phải quan tâm tới việc giấu giếm hoặc thủ tiêu những tài liệu đó.

— Đúng, ngoài tôi, ông và ông Xti-ven-xơn ra, không còn ai nữa.

— Đại tá muốn nói rằng tôi và ngài Xti-ven-xơn đã đánh cắp những tài liệu đó?

— Cũng có thể là như vậy.

— Nhưng nếu tôi và ngài Xti-ven-xon đã lấy được tài liệu rồi thì tôi cần gì phải tới đây để nghe những lời nói, xin lỗi, không lịch sự lắm của ông nữa?

— Các ông lấy tài liệu, rồi ông lại tới đây để chờ vấy mọi sự bẽ bối lên đầu tôi. Ông đã biết thằng đại tá Vĩnh Hào này có thể làm gì để đối phó với những trò hèn hạ ấy. Tôi nghĩ rằng ông sẽ tỏ ra rất thông minh nếu ông sớm rời khỏi cái nhà này.

— Tôi không đi khỏi nơi đây khi ông chưa giao đủ toàn bộ tài liệu, toàn bộ, không sót một chi tiết nào! Tôi nghĩ rằng tôi và ông đều phải chấp hành lệnh của ngài Xti-ven-xon.

— Tôi đã nói với ông Xti-ven-xon là tôi không cất giữ tài liệu ở đây.

— Nếu vậy thì ông phải cùng đi với tôi tới chỗ ngài Xti-ven-xon.

— À... à...! — Vĩnh Hào nghiêng răng kéo dài giọng. — À... à...! Thằng Phong! Mày dám ra lệnh bắt tao chăng?

Tên Phong tái mặt bước lên một bước:

— Đại tá Vĩnh Hào! Đã bao lâu nay ông đè đầu cưỡi cổ tôi, ông kìm giữ chân tay tôi, không cho tôi thi thố tài năng. Lúc này ông nên sớm tự liệu đi! Ông nên tránh sang một bên, đừng cản lối ngăn đường tôi nữa, nếu ông còn muốn làm ăn một cách bình thường! Nếu ông không chịu đi cùng tôi tới chỗ ngài Xti-ven-xon thì tôi buộc phải gọi đây nói báo cáo đề người Mỹ quyết định.

Tên Phong quay đằng sau định đi ra nơi đặt máy điện thoại. Vĩnh Hào quát to: «Đứng lại!», tay trái gạt tờ báo, tay phải chĩa súng vào tên Phong.

Hai bên gườm gườm nhìn nhau. Bỗng tên Phong khụy chân trái xuống, nghiêng người, đưa tay phải sang bên hông để lấy súng. Phát đạn của Vĩnh Hào bắn hụt

làm bay mũ tên Phong. Hắn định bắn tiếp nhưng bị cái bàn che khuất mục tiêu. Rõ ràng lợi thế lúc này ở phía tên Phong. Hắn đã rút được súng ra nhưng chưa kịp bắn thì ở sau lưng hắn đã có hai tiếng nổ liên liên. Hắn ngã vật ra, giấy gậy mấy cái rồi lăn một vòng, nằm úp sấp mặt xuống sàn.

Tên Thanh lặng lẽ như một con mèo đi tới chỗ tên Phong nằm, hai tay cầm hai khẩu súng ngắn buồng thông xuống. Nó lấy chân hất cái xác nằm ngửa lên, dùng mũi súng ngắn vạch mi mắt ra xem. Nó đá nhẹ một cái vào mặt xác chết rồi dút súng vào bao, ngược cặp mắt tí hí lên nhìn chủ, chờ lệnh.

Vĩnh Hào vút khẩu súng lên bàn, rút khăn tay ra lau trán, rồi với lấy chai rượu, rót đầy một cốc lớn cho tên Thanh. Chờ cho tên vệ sĩ uống cạn cốc rượu, hắn lại lấy một miếng xì gà châm hút mấy hơi rồi đưa cho nó và chỉ tay ra cửa. Tên Thanh lại lặng lẽ như một con mèo đi về chỗ cũ, đứng trấn ở giữa cửa.

Những pha gay cấn diễn ra liên tục trong khoảng 30 phút qua đã làm cho Vĩnh Hào mệt rã rời chân tay. Hắn ngồi phịch xuống ghế, rót một cốc rượu uống cạn, sau đó chống hai khuỷu tay lên bàn, úp mặt vào hai bàn tay, nhắm mắt lại hồi lâu...

... Tiếng chuông điện thoại réo lên làm hắn giật mình, ngừng đầu ngơ ngác nhìn quanh rồi đưa tay lên xoa xoa hai bên thái dương.

Chuông điện thoại lại réo lần thứ hai, lần thứ ba...

Hắn chậm rãi đứng dậy, mặc cho tiếng chuông cứ vang lên inh ỏi giục giã, châm một miếng thuốc lá rồi dùng đinh bước tới chỗ đặt máy. Hắn cầm ống nói lên nhưng vẫn ngậm miếng thuốc bên mép, vẫn nhìn cái xác chết nằm co quắp giữa nhà.

— A lô! A lô! Đại tá Vĩnh Hào! Đại tá Vĩnh Hào!

— Đại tá Vĩnh Hào nghe đây! — Hân hách dịch quất vào máy, làm bộ không nhận ra tiếng nói của Xti-ven-xơn.

— Đại tá Vĩnh Hào đây à? Sao chậm vậy?

— Ngài cố vấn đây à? Tôi đang chuẩn bị đón giao thừa ở phòng bên nên không nghe thấy gì hết.

— Đại tá Phong đã tới chỗ ông chưa?

— Ông ấy đã tới đây rồi và đã đi khỏi đây rồi.

— Ông đã giao đầy đủ tài liệu cho ông ấy chưa?

— Tôi đã giao đủ hết cho ông ấy rồi. Công việc giữa tôi và ông ấy đã được giải quyết rất nhanh. Ông ấy đã ra về cách đây 20 phút hoặc hơn một chút.

— Sao tới bây giờ ông ấy chưa về chỗ tôi?

— Tôi không biết. Sau khi ông ấy đi thì tôi nghe có nhiều loạt súng nổ, đúng ở hướng mà xe của ông ấy phải chạy qua. Ông ấy đi có một mình, không có lái xe, không có vệ sĩ, thật mạo hiểm quá!

Sau nửa phút im lặng, Xti-ven-xơn dần giọng nói:

— Tôi hiểu!... Tôi hiểu!... Đại tá Phong đã bị *người ta* giết chết rồi!

Vĩnh Hào im lặng nhếch mép cười, kéo một hơi thuốc dài, ngon lành.

— Nhưng tôi chưa hiểu *người ta* giết ông ấy để làm gì?

— Thưa ngài cố vấn có lẽ *người ta* muốn đoạt lấy **những** tài liệu tối quan trọng đó.

— Ông muốn nói là *người ta* muốn đoạt lại những tài liệu đó?

Vĩnh Hào lại im lặng nhếch mép cười, đưa mắt nhìn xác tên Phong nằm co giữa nhà.

— Tôi rất tiếc là giữa người Việt các ông đã không thương lượng được các công việc cho ổn thỏa, cứ phải dùng đến súng đạn...

— Vàng, thật đáng tiếc. Tiếng súng đang nổ ran khắp thành phố! Ngài đã bắt ông Phong phải đi vào con đường nguy hiểm quá đấy, ngài cố vấn ạ. Nhất là trong lúc rất nguy hiểm này...

— Nhất là trong lúc rất nguy hiểm này?... À... tôi hiểu!... Tôi hiểu rồi, ông Vĩnh Hào ạ! Ông nghĩ rằng người ta đã giết ông Phong trong lúc một nhóm đảo chính đang nổ súng ở khắp thành phố?

— Tôi tin chắc là như vậy. Tôi đang chờ xem kết quả ngã ngũ ra sao. Tôi không có lực lượng trong tay nên cũng đành làm như ngài đang làm. Tôi chờ! Trong khi chờ đợi, tôi nắm lấy những thứ gì có thể giúp tôi đứng vững trước bất cứ chiều gió nào. Giống như ngài đang làm!

Từ đầu dây dăng kia vọng lại tiếng cười hả hê khoái trá của ngài cố vấn. Vĩnh Hào cau mày hít một hơi thuốc rồi ném mẩu thuốc cháy dở vào mặt tên Phong.

— Ông có biết Tư Bình hiện nay ở đâu không? Thăng Hoàng hiện nay ở đâu, ông có biết không? Tôi xin báo một tin vui là thăng Hoàng đã dẫn đặc công nội thành tới chỗ giam Tư Bình. Trong bọn cảnh sát, có tới một phần ba là nhân viên biệt động của Việt cộng. Kết quả: trung tá Tư Bình và thiếu tá Hoàng đã được tự do và đang cùng với các lực lượng Việt cộng lót sẵn trong nội thành tiến công vào các mục tiêu đã được lựa chọn trước. Họ đã và đang tiến công vào dinh Độc Lập, đại sứ quán Mỹ, Tổng nha cảnh sát, Bộ tư lệnh biệt khu Thủ đô... Hướng tiến công chủ yếu trong chiến dịch mùa khô năm nay của họ là như vậy đó, ông đại tá trưởng Phòng tình báo chiến lược ạ! Ông đã nghe rõ tiếng lựu đạn và bộc phá của họ đang đánh vào những nơi kiến trúc kiên cố đó không? Tòa đại sứ Mỹ bị đánh tới tầng thứ năm đó, ông ạ!

Vĩnh Hào bủn rủn cả chân tay không trả lời được câu nào. Xti-ven-xơn lại đay nghiến:

— Trước chiều giờ mới đặc biệt này, liệu ông có thể đứng vững được không, ông Vĩnh Hào? Dù cho Việt cộng không chiếm nổi thành phố này đi nữa, dù cho chính phủ ông Thiệu vẫn chưa bị đánh đổ thì việc ông giết ông Phong để giữ lại những tài liệu đó cũng không giúp được gì cho ông đâu. Ông nên nhớ rằng tôi còn giữ một bản sao kế hoạch An Pha do ông soạn thảo, cộng với những cuộn băng ghi âm, ghi đầy đủ những lời ông nói về kế hoạch này, cộng với những cuộn phim và băng ghi âm, ghi đầy đủ những cuộc gặp gỡ giữa ông với Tư Bình, với thằng Hoàng và các nhân viên khác của Tư Bình. Rõ ràng ông phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về thất bại nhục nhã của cái kế hoạch An Pha trứ danh này!

Trong ống nghe lại vang lên tiếng cười khoái trá của Xti-ven-xơn, nhưng lúc này Vĩnh Hào đã tự trấn tĩnh lại. Hắn cũng ghé sát miệng vào ống nói và cười thật to để cho Xti-ven-xơn ở đầu dây đằng kia có thể nghe được. Hắn cố tình dùng cái giọng lẽ nhè nhại Xti-ven-xơn:

— Ngài cố vấn! Hãy khoan đã! Ngài tưởng chỉ có người Mỹ mới biết cách sử dụng kỹ thuật ghi hình và ghi âm thôi ư? Tôi cũng có đủ những cuộn phim cộng với những băng ghi âm tuyệt vời như của ngài. Hơn nữa, tôi còn có cả cuộn băng ghi những cuộc đối thoại của ngài khi ngài gặp riêng một số người Mỹ có danh tiếng, như trung tướng Êt-ốt Len-xđen chẳng hạn!

Những cuộn phim và băng ghi âm ấy chứng minh rằng tôi đã làm việc nghiêm chỉnh, khôn khéo, dưới sự điều khiển tột tể của ngài và chính ngài là người phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự thất bại nhục nhã của cái kế hoạch An Pha trứ danh của ngài, của một mình ngài thôi! Hố... hố... hố... hố...!

Vĩnh Hào lại cố rặn thêm mấy tiếng cười thật chói tai để nhạo Xti-ven-xon nhưng tên này tỏ ra rất bình thản. Hắn nhẹ nhàng trả lời:

— Ông đại tá ạ! Ông nên nhớ rằng tôi là một người Mỹ. Bất cứ thất bại nào của chúng ta ở trên mảnh đất này đều do người Mỹ gây ra, nhưng trách nhiệm bao giờ cũng ở phía người Việt các ông! Người Mỹ bỏ tiền ra chính là, để khi thắng lợi thì người Mỹ được hưởng, khi thất bại thì người khác phải chịu trách nhiệm. Nếu không thì ai đại gì mà bỏ tiền ra, hừ ông đại tá? Sao ông kém thông minh đến mức không nhận thức nổi những điều sơ đẳng ấy? Bây giờ ông định làm gì với những tài liệu quý giá ấy của ông?

— Tất nhiên là tôi sẽ sử dụng nó một cách có lợi nhất. Tôi tin rằng người Mỹ có bỏ ra bao nhiêu tiền cũng khó có được những tài liệu quý giá như vậy.

— Thăng Hoàng sẽ dẫn bọn đặc công và bọn biệt động nội thành tới chỗ ông đấy.

— Cũng có thể chúng nó tới chỗ tôi mà cũng có thể chúng nó đang đưa nhau tới chỗ ngài đấy!

— Chỗ tôi ở có lực lượng quân cảnh Mỹ bảo vệ cẩn mật, hơn nữa, đây là khu dân sự. Việt cộng sẽ không đánh vào khu dân sự. Hay là ông tới chỗ tôi ngay bây giờ? Chúng ta cùng nhau tính chuyện tự vệ cho qua những ngày ảm đạm này!

— Cám ơn ngài. Ngài hãy lo lấy thân ngài! Việt cộng không đánh vào khu dân sự, nhưng nơi ngài ở, có quân cảnh Mỹ canh gác ngày đêm lại không phải là khu dân sự. Ngài hãy lo lấy thân ngài, kéo lúc gấp quá không kịp mặc quần áo! Còn ở đây, tôi sẽ tự lo lấy cho thân tôi. Tôi sẽ cùng với thăng Thạnh chống giữ đến cùng. Chắc ngài đã được nghe nói về tài bắn súng của nó và của tôi rồi nhỉ?

— Ông có bao nhiêu viên đạn?

— Cũng tạm đủ để bắn cầm cự một vài ngày.

— Ông hãy hủy những tài liệu ấy đi, đừng để rơi vào tay Việt cộng. Ông hãy tập trung tất cả những liều ma túy mà ông có vào một cốc rượu rồi uống cạn nó để chúc cho sự cộng tác giữa tôi và ông ngày càng chặt chẽ gắn bó!

— Cám ơn ngài. Nếu qua khỏi được cơn biến cố nguy hiểm này, nhất định tôi sẽ tìm gặp ngài để mừng ngài một cốc rượu tương tự. Tôi cũng xin nói một lời chân thành trước khi đường dây bị cắt đứt: tất cả, tất cả những tài liệu ấy hiện nay ở trong tay Việt cộng rồi, ở trong tay Việt cộng rồi, ngài có nghe rõ không, ngài có vấn? Thăng Phong đã bị chết oan uổng vì ngài đấy, ngài có vấn a!

Vĩnh Hào ném ống nói xuống đất, mặc kệ tiếng chuông điện thoại cứ réo liên hồi. Hắn đi tới gần cái xác, cúi xuống chăm chú nhìn bộ mặt méo xệch vì đau đớn trước khi chết của tên Phong. Hắn đập mạnh vào cái mặt ấy rồi giơ tay vẫy tên Thạnh. Hắn nói dần mạnh từng tiếng một:

— Mang xác thằng này ra xe của nó. Lái xe ra ngã tư đường phía tay phải, cách đây một cây số. Đốt xe đi. Chạy thật nhanh về đây, Hiểu chưa?

Tên vệ sĩ gật đầu, cúi xuống ôm ngang lưng cái xác, nhẹ nhàng xốc lên vai. Từ cái miệng méo xệch của tên Phong, một dòng máu đen sẫm ộc ra, kéo thành vệt dài theo đường đi của tên vệ sĩ. Hai cánh tay tên Phong du đưa và cái đầu gật gật theo nhịp bước của tên Thạnh.

Vĩnh Hào nhìn đồng máu tụ lại ở giữa phòng rồi bỗng nhiên thấy lợm giọng muốn ói mửa. Hắn bước vội tới bàn ăn, rót một cốc rượu uống cạn.

“Tại sao ta lại yếu đuối đến mức này? Từ trước tới nay mũi máu người chỉ làm ta thêm hăng hái phấn chấn

kia mà? Tình hình chưa phải đã tuyệt vọng. Ta sẽ cùng thằng Thanh cầm cự cho tới lúc có quân ứng cứu. Việt cộng không thể làm chủ thành phố này được. Máy chục vạn quân cộng hòa và quân Mỹ ở nội ngoại thành không chịu để mất đô thành! Cứ coi như thằng Phong đã tới đây lấy tài liệu và trên đường về thì gặp Việt cộng. Nó bị bắn chết, tài liệu bị cướp đoạt. Có thế thôi! Thằng Xti-ven-xơn chỉ dọa già vậy thôi chứ nó không dám đưa những cuộn phim và băng ghi âm đó ra công khai đâu. Chính nó sẽ bị « hở lưng » trước ta! Nó cũng muốn vùi sâu câu chuyện này đi cho yên thân».

Hắn tự nhủ thầm như vậy và dần dần thấy yên lòng hơn. Hắn kéo chai rượu với mấy đĩa thức ăn tới gần và lặng lẽ ngồi nhậu, khẩu súng của hắn và khẩu súng của tên Phong đặt trước mặt.

Những loạt súng nổ khá gần làm cho hắn ngừng nhai, chăm chú nghe ngóng. Rõ ràng là tiếng súng AK rất danh, rất đông đặc! Ngồi trong phòng này thì không xác định được hướng súng nổ, mà chạy ra ngoài để nghe ngóng thì hắn lại không dám. Hắn phẩy tay một cách phớt đời, rồi lại tiếp tục nhậu.

... Bỗng có tiếng mở, đóng cửa rầm rầm và tiếng chân người chạy ở phòng ngoài. Hai tay hắn chộp luôn hai khẩu súng, mắt hắn gườm gườm nhìn ra cửa. Cánh cửa mở tung ra, tên Thanh, một tay ôm bụng, một tay cầm súng loạng choạng chạy vào. Nó khụy hai chân xuống, ngơ ngác nhìn chủ rồi vầy vầy khẩu súng về phía sau, gào lên: « Việt cộng! ». Nó chống tay cố đứng dậy nhưng lại ngã giúi xuống, rồi vật ngửa ra, nằm đè lên đồng máu tụ đen ở giữa nhà.

Vĩnh Hào hốt hoảng chạy tới nắm lấy vai nó lắc lắc, hỏi dồn: « Việt cộng đâu? Việt cộng đâu? Chúng nó tới đâu rồi? ». Mắt tên Thanh trợn ngược lên, miệng ngập

ngáp, người uốn cong cứng lên rồi duỗi dần xuống, đầu ngoẹo sang một bên.

Vĩnh Hào đứng phắt dậy, chạy ra đóng chặt cửa lại, quay trở về chỗ cũ, rút hai khẩu súng lên bàn, ngồi phịch xuống ghế, hai tay buông thõng, mắt ngó trần trần vào chai rượu đặt trước mặt.

« Thế là hết! Thế là hết! Tên vệ sĩ trung thành, chỗ dựa cuối cùng của ta, đã bị giết chết rồi! Làm thế nào bây giờ? Thăng Hoàng đã dẫn đặc công và biệt động nội thành tới gần đây rồi, sắp đánh vào nơi trốn tránh cuối cùng của ta rồi! Không đề cho Việt cộng bắt sống, không bao giờ! Tự xử mình trước đi chứ không đề bị Việt cộng xử tử! Chúng nó không bao giờ tha cho thằng đại tá Vĩnh Hào này đâu.

Đột nhiên hấn cầm cốc rượu uống cạn rồi chộp lấy khẩu súng đưa lên thái dương, nhắm mắt lại. Nhưng hấn lại buông xuống, lặng lẽ nhìn bàn tay đang run lẩy bẩy, những ngón tay như bị chuột rút đau cứng... Hấn chỉ quen bắn người. Hấn không có gan bắn vào đầu hấn, nhất là lúc này, khi chỉ có một mình hấn, đơn độc, tro trọi, cả tinh thần và thể xác cùng bị suy sụp một cách thiều não như thế này!

« Ông hãy tập trung tất cả những liều ma túy đủ dùng cho một vài tháng ấy vào một cốc rượu và uống cạn nó đề chúc cho sự cộng tác giữa ông và tôi ngày càng gắn bó chặt chẽ!». Câu nói mỉa mai, ác độc của Xti-ven-xon lại văng vẳng bên tai hấn.

« Hừ! Xti-ven-xon! Tao tiếc rằng không có cách nào đưa mày sang thế giới bên kia cùng với thằng đại tá Phong, con cưng của mày! Nhưng sự nghiệp của mày cũng theo cái kế hoạch An Pha này mà tan tành như mây khói. Mảnh đất khắc nghiệt này không phải là nơi mày lập nên công danh, mà lại là nơi chôn vùi cả cuộc đời của mày nữa đó! ».

Hắn đứng dậy, thẩn thờ bước đi như một cái máy. Hắn vào trong phòng ngủ, mở tủ, lấy cái hộp nhựa vuông mang về bàn rượu. Hắn rót ba cốc rượu đặt thành hàng ngang thông dong trước mặt. Hắn tần mần đếm lại từng ống thuốc trong cái hộp. Còn 21 ống. Mỗi ống chứa hai liều dùng trong hai ngày, vị chi bằng 42 liều, thừa đủ cho một cái chết lặng lẽ, nhanh chóng, chắc chắn, không đau đớn!

Hắn đờ hết 42 liều ma túy vào một cốc rượu, lấy cái thìa nhỏ quấy cho tan hết, rồi ngửa cồ uống cạn một hơi, sau đó uống tiếp liền liền hai cốc rượu nữa để át vị thuốc hắc đắng đi. Hắn châm một điếu xì-gà, sửa lại tư thế ngồi cho thật thoải mái.

Chất thuốc ngấm rất nhanh. Chỉ 30 giây sau, hắn cảm thấy có một cái gì chạy giần giật từ ngực tỏa dần ra tứ chi, đồng thời lại thấy tê dại, lạnh cóng từ đầu ngón chân ngón tay lan dần về phía ngực...

Điếu xì-gà trong tay hắn tự nhiên rơi tuột xuống đất, rồi hai tay hắn cũng buông thõng xuống. Hắn há mồm định kêu lên, nhưng môi và lưỡi hắn đã tê dại, co cứng lại rồi! Hắn đảo mắt nhìn những thứ đặt trên bàn rồi ngược lên nhìn ngọn đèn ống gắn trên bức tường đối diện.

Ánh sáng màu trắng chuyển dần thành một vòng tròn màu da cam, màu đỏ. Màu đỏ cứ sẫm dần, sẫm dần... đột nhiên lóe lên thành một luồng sáng màu tím nhức nhối. Rồi một bức màn đen kịt chụp xuống đầu hắn.

IV

Sáng hôm đó, Hoàng ăn mặc chỉnh tề đứng ngắm vượt trước tú gương. Theo lệ thường, sáng 30 Tết, các sĩ

quan và nhân viên cấp dưới ở cơ quan của anh cùng tập trung để mang quà lễ tết thượng cấp. Tùy theo mức lương, mọi người phải đóng góp tiền để chung nhau sắm món quà đó và để tổ chức bữa tiệc mừng năm mới tới 30 Tết. Làm như vậy đều tiện cho tất cả: thượng cấp và hạ cấp cùng được tự do đón giao thừa và đi chơi xuân, ai muốn lễ riêng, chúc riêng thì tùy!

Vừa bước ra khỏi cửa, anh đã nghe thấy một giọng nói quen quen:

— Mời ngài thiếu tá mua hoa đón xuân mới!

Anh mừng đến ríu cả hai chân lại. Chị Phúc! Chị Phúc đặt gánh hoa xuống trước mặt anh, chỉ vào từng loại hoa làm bộ giới thiệu hàng, nhưng lại nói rành rọt với anh:

— Tối nay cậu ở nhà, đừng đi đâu. Khoảng 8 giờ tối, có liên lạc tới chuyển đạt nhiệm vụ đặc biệt cho cậu. Người đó mặc áo dài xa tanh màu lam, đeo chuỗi hồ phách, cầm hai bông vạn thọ ở tay phải. Hỏi: Đón giao thừa ở đâu? Trả lời: Công viên Tao Đàn. Nhớ nhé!

Chị Phúc tay nhặt từng bông hoa xếp sắp lại thành bó, miệng nhắc lại một lần nữa ám hiệu và mặt khâu liên lạc cho Hoàng nhớ kỹ, rồi tươi cười nói thật to:

— Bó hoa này đẹp nhất đô thành đó, ngài thiếu tá ạ! Sang năm mới ngài sẽ gặp nhiều may mắn, sẽ thăng quan tiến chức, sẽ chiếm được trái tim của những cô gái đẹp nhất đô thành!

— Anh mỉm cười, trả tiền rồi ôm bó hoa bước đi, theo con đường mòn quen thuộc hàng ngày để tới nơi làm việc.

«Trao nhiệm vụ đặc biệt cho ta ngay trong đêm 30 Tết này ư? Lại thật! Liên lạc viên chắc chắn là một cô gái vì mặc áo dài xa tanh màu lam, đeo chuỗi hồ phách kia mà! Một cô gái đến nhà ta tối 30 Tết, sau đó cùng đi chơi phố với ta thì không ai có thể nghi ngờ được. Nhưng nhiệm vụ đặc biệt chi vậy?».

Câu hỏi đó cứ lờn vờn trong đầu anh suốt ngày và anh cảm thấy cái ngày 30 Tết năm nay sao mà dài vậy, đúng là dài như một ngày chờ đợi.

Đến 7 giờ tối, anh lại đóng bộ vào, đi vòng một lượt qua Nhà thờ lớn cho tới khoảng 8 giờ kém mười phút thì trở về nhà. Anh phải làm như vậy vì 7 giờ rưỡi tối này, chúng nó bắt đầu nâng cốc trong bữa tiệc mừng xuân, nếu anh ở nhà, nhờ có thằng sĩ quan ôn dịch nào tới rủ anh cùng đi thì rất khó xử trí. Trốn không dự tiệc để đi chơi với người tình là một chuyện mà ai cũng có thể tha thứ cho một sĩ quan trẻ tuổi chưa vợ!

Anh ngồi vào bàn ngắm nghía những thứ mà anh đã tốn công xếp đặt để đón khách. Sau khi đã chuyễn dịch lọ hoa, chậu cảnh, bộ đồ trà... mấy lần mà vẫn chưa vừa ý, anh bực mình bỏ đó, lấy thuốc châm hút. Chốc chốc anh lại đưa tay lên xem đồng hồ.

Có tiếng gõ cửa nhẹ nhẹ. Anh đứng dậy xem đồng hồ một lần nữa rồi vội vã ra mở cửa. Một cô gái mặc áo dài xa tanh màu lam, đeo chuỗi hồ phách lấp lánh, tay phải cầm hai bông vạn thọ vàng tươi, tay trái mang túi xách màu xám nhạt, gật đầu chào anh, rồi đưa mắt nhìn xung quanh trước khi bước vào nhà.

Anh cúi xuống pha trà tiếp khách và cảm thấy khách đang chăm chú nhìn mình, nhưng khi anh ngược mắt lên thì lại thấy khách đang ngắm những đồ vật bày trong phòng một cách rất tự nhiên. Cô gái đã đặt hai bông vạn thọ lên bàn, còn cái túi xách thì ôm vào lòng.

Hoàng không dám nhìn thẳng vào mặt cô gái nhưng anh đã có thể kết luận được rằng đó là một người đẹp, có đôi mắt đẹp và thông minh, mũi và miệng rất thanh tú. Mớ tóc để xõa ngang vai theo kiểu nữ sinh. Bàn tay nhỏ nhắn thon thả.

— Chị Phúc nhờ tôi tới hỏi xem đêm nay anh đón giao thừa nơi đâu?

— Tôi đón giao thừa ở công viên Tao Đàn.

Hai người cùng mỉm cười. Hoàng cảm thấy cô gái nhìn mình một cách thiện cảm, không tỏ vẻ lạnh lùng nghiêm nghị quá.

— Anh chuẩn bị đi với tôi ngay bây giờ. Mang theo súng. Các thứ tiền bạc, vật quý cũng mang theo luôn, không trở về nơi này nữa.

— Đi đâu?

— Cứ đi rồi sẽ biết. Nhanh lên. Xếp những thứ mang theo vào trong túi này. Nhớ mang theo hết cả giấy tờ đi, có lúc cần dùng tới!

Cô thò tay vào trong túi xách lấy ra một khẩu súng ngắn rồi đưa túi cho anh. Anh hơi ngỡ ngàng khi thấy bàn tay mịn màng xinh xắn của cô cầm khẩu súng một cách rất gọn gàng, thành thạo.

Mười phút sau họ ra khỏi nhà. Đi được mấy bước, cô gái đưa tay lên khoác vào tay anh, buộc anh phải giữ nhịp đi thẳng thẳng, không vội vàng, cho hợp với cảnh hai người du xuân đón giao thừa.

Hoàng đánh bạo gọi chuyện:

— Cô biết tên tôi là Hoàng rồi, nhưng tôi chưa được biết tên cô.

— Anh cứ kêu tôi bằng Lan.

— Hương Lan, Ngọc Lan hay Mai Lan?

Cô gái ngược cặp mắt trong trẻo nhìn anh, mỉm cười:

— Hoàng Thị Lan, vậy thôi!

— Tên thật hay tên giả?

— Ô, anh tò mò quá! Nếu anh ưng đó là tên thật thì nó là tên thật của tôi đó. Thật thật đó!

Hai người cùng cười khúc khích. Hoàng cảm thấy tay cô gái nắm lấy tay anh chặt hơn trước.

Cô gái dẫn anh đi theo mấy phố lớn mà anh đã từng qua lại nhiều lần rồi rẽ vào một phố nhỏ. Anh lại hỏi:

— Đi tới đâu vậy?

— Đi tới công viên Tao Đàn, đón giao thừa! Hỏi chi mà hỏi nhiều quá?

Cô gái lại ngược mắt nhìn anh mỉm cười. Hoàng cũng mỉm cười nghĩ thầm: « Nếu đi nhận nhiệm vụ đặc biệt mà cứ được như thế này thì ta có thể nhận một ngàn nhiệm vụ đặc biệt trong một năm, không lo ngại chi hết! ».

Từ một căn nhà nhỏ, có hai người đàn ông bước ra. Một người hỏi nhỏ:

— Lan đây à?

— Vâng.

— Vào đây.

Vào trong nhà, Lan chỉ vào một người trạc 40 tuổi nói với Hoàng:

— Đồng chí thay mặt cấp trên sẽ giao nhiệm vụ cho anh.

Người đó chăm chú nhìn Hoàng rồi nói nhỏ:

— Chúng ta cần tới số nhà 125 đường Võ Tánh để giải thoát cho một cán bộ quan trọng của ta bị địch giam giữ tại đó. Anh có biết thằng trung úy cảnh sát Hai răng vàng không? Biết à? Tốt lắm! Nó chỉ huy bọn cảnh sát canh gác ở đó. Trong số 18 cảnh sát có 4 người là nhân viên biệt động của ta. Anh và hai đồng chí đặc công đóng giả sĩ quan ngục cùng với cô Lan sẽ tới đó. Kề ra thì 4 đồng chí biệt động ở đó cũng có thể làm được việc, nhưng muốn chắc chắn hơn nên chúng tôi cử

thêm 4 người nữa. Anh phải dùng mưu bắt bằng được
thằng Hai răng vàng, còn 7 đồng chí kia sẽ bắt 14 tên
còn lại. Nhớ là người của ta có một cái khăn trắng vắt
ở vai hoặc quàng trên cổ. Trung sĩ Tâm là tổ trưởng
chỉ huy tổ biệt động ở đó, anh nhớ liên lạc và hiệp đồng
cho tốt. Cô Lan biết trung sĩ Tâm rồi, khỏi lo lắm lẫn.
Cố gắng bắt gọn, nhưng nếu cần thiết thì cứ mạnh tay
nõ súng, không sao hết. Xong việc thì anh cùng với
7 đồng chí ấy bảo vệ đồng chí cán bộ về tới đây an
toàn. Sau đó anh sẽ được biết nhiệm vụ tiếp sau. Anh
có cần hỏi gì thêm không?

— Không ạ.

— Vậy thì đi ngay đi. Cô Lan sẽ dẫn đường cho các
anh. Chú ý liên lạc với các bộ phận khác của ta cũng đi
làm nhiệm vụ ở hướng đó, Lan nhé!

— Vâng ạ.

... Công việc của họ được tiến hành đơn giản và thuận
lợi hơn nhiều so với dự kiến, vì tên Hai răng vàng, sau
khi khóa cửa chốt chặt Tư Bình trong phòng ngủ, đã lờ
tất cả bọn cảnh sát sang phòng bên để nhậu nhẹt đón
xuân. Khi họ tới nơi, Hai răng vàng nhận ngay ra thiếu
tá Hoàng, người đã nhiều lần cho nó tiền ăn xài, nên
nó vồn vã mời chào các ngài sĩ quan của Võ phòng. Phú
Tông thõng vào bàn rượu và đặc biệt tỏ vẻ xun xoe đối
với Lan mà hẳn đoán là người tình của Hoàng.

Chỉ sau mười lăm phút, họ đã trời gọn cả bọn cảnh
sát lại. Trung sĩ Tâm đã mở khóa, đón Tư Bình ra. Họ
chia làm hai toán yểm hộ lẫn nhau trở về nơi tập trung
ban đầu.

... Một cô gái bạn bà ba đen tiến đến sát Tư Bình.
gọi khẽ: «Chú Tư!». Anh cố nhìn mãi mới nhận ra
khuôn mặt xinh xắn đáng yêu của Hạnh, con gái út của
bác Tư hủ tiếu. Anh mỉm cười hỏi: «Cháu Hạnh đó à?
Ba má cháu vẫn mạnh giỏi chứ? Trung sĩ Tâm cùng đi

với chú đó!». Hạnh nghiêng đầu cười khúc khích rồi đưa cho anh một vật gì đen đen, trong bóng tối anh chưa nhận ra là vật gì. — «Chú cầm lấy cái này để giữ mình, rồi đi theo cháu nhé». Anh đón lấy vật đó, một khẩu súng ngắn kiểu P.38. Anh dút nó vào túi quần sau và hỏi lại:

— Đi theo cháu tới đâu?

— Tới chỗ ba má cháu rồi lại đi nữa.

— Đi đâu nữa?

— Cháu không biết.

— Trung sĩ Tâm có đi không?

— Có chứ! — Hạnh lại cười, cái đầu nghiêng nghiêng tinh nghịch.

Tiếng của Tâm nói nhỏ bên tai anh:

— Ta đi ngay chớ kịp chú à. Sắp tới giờ nổ súng rồi. Đêm nay, ta sẽ nổ súng ở khắp các thành phố, thị xã, thị trấn. Sẽ đánh lớn vào các căn cứ Mỹ — nguy hiểm ngoài đời thành này. Tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt chú à!

Tư Bình hít mạnh một hơi và nhắm mắt lại để nén xúc động. Anh thấy người nóng ran lên và cay cay hai mắt. Tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt! Đánh ngay vào sào huyệt, hang ổ của chúng nó! Đánh ngay vào đầu não, tim gan của chúng nó! Hướng chủ yếu của ta trong đông xuân này là như thế đó! Làm sao bọn địch có thể phán đoán nổi kế nghi binh tuyệt diệu này của ta được?

Anh lặng lẽ bước theo Hạnh, len lỏi trong các ngõ hẹp chằng chịt, mắt căng ra để nhìn xuống đất, cố tránh không vấp phải những đồng rác, đồng gạch ngói vụn.

Đôi lúc anh dừng lại ngừng đầu nhìn lên nền trời đen như mực, tìm chòm sao Bắc đẩu để định phương hướng.

Tâm đi sau anh, lấy tay ấn khế vào lưng anh. Anh mỉm cười, mắt vẫn nhìn chòm sao, chân lại bước tiếp và cảm thấy như mình và đôi trai gái này đang đi, càng ngày càng gần tới chòm sao chi đường lấp lánh kia!

V

Hoàng được nhận một khẩu A R.15, 3 quả lựu đạn và được giao nhiệm vụ dẫn đường cho một tổ đặc công ba người, tới nhà tên đại tá Vĩnh Hào bắt sống nó, thu toàn bộ tài liệu rồi phối hợp với các phân đội khác chốt giữ khu phố đó cho tới khi có lệnh mới.

Người chỉ huy của anh là một thanh niên khoảng 21, 22 tuổi, vóc dáng nhỏ nhắn, có đôi mắt rất sáng, nói gọn nhiệm vụ cho cả tổ:

— Chúng ta chia làm hai. Đồng chí này — Anh chỉ vào Hoàng làm cho Hoàng vừa ngỡ ngàng vừa xúc động vì hai tiếng « đồng chí » mà anh ta đã dùng để gọi Hoàng một cách rất tự nhiên. — Đồng chí tên là gì? Hoàng hả? Đồng chí Hoàng cùng với đồng chí Tân đi trước. Tôi và đồng chí Hiệp yểm hộ phía sau. Tên tôi là Tráng, nhớ nhé!

Lúc này khắp nơi đã nổ súng rồi, chúng ta phải tiến thật nhanh kéo nó chạy trốn mất nhưng phải hết sức chú ý kéo vấp phải những toán địch đi ứng cứu các nơi. Nếu gặp địch ngang đường, ta không được ham đánh, phải cố gắng tìm đường vòng tránh, đề nhanh chóng tiến tới mục tiêu quy định. Trường hợp buộc phải đánh thì đồng chí Hoàng và đồng chí Tân cố bứt lên trước là tôi và đồng chí Hiệp cầm cự đánh lạc hướng địch.

Chúng tôi sẽ cố đuổi theo cho kịp, nhưng nếu không kịp thì hai đồng chí phải độc lập hoàn thành nhiệm vụ, chớ có chờ đợi nhau để lỡ thời cơ. Đặc biệt chú ý đến tên vệ sĩ của thằng Vĩnh Hào, phải tiêu diệt nó ngay từ phút đầu tiên thì mới bắt được chủ của nó. Rõ cả rồi chứ?

— Tất nhiên là rõ cả rồi! Còn đứng ở đây thì chưa thể thấy được vương mắc gì, đã tới nơi đó rồi thì vương mắc nào cũng phải do mình linh hoạt mưu trí mà giải quyết lấy chứ còn hỏi ai nữa? — Tân vừa cười vừa trả lời thay cho cả tồ.

Họ lom khom men theo các góc tối của hè phố, đôi lúc vọt tiến từng người qua các ngã ba, ngã tư hoặc qua những đoạn đường có nhiều đèn sáng. Tiếng súng nổ ngày một rền ở bốn phía xung quanh, có lúc có hàng loạt tiếng nổ lớn rất âm làm rung chuyển cả đất ở dưới chân họ.

Hoàng lo lắng nhìn người chiến sĩ đặc công lăm li đang tiến sau anh độ ba bước. Anh không cảm thấy sợ hãi chút nào nhưng lại thấy rất hồi hộp. Anh chỉ biết nhà của thằng Vĩnh Hào thôi, còn đường đi lối lại trong nhà nó thì anh chưa hề biết! Liệu nó có chúí xuống hầm ngầm để cố thủ không?

« Nghe nói các ông đặc công này tài nghệ điêu luyện lắm. Họ có thể len lỏi vào khắp mọi nơi, lấy đầu tương giặc như lấy vật trong túi! Gặp trường hợp phải dùng đến kỹ thuật đặc công thì ta sẽ múa may ra sao đây? Đi theo thì chỉ làm vướng chân người ta, làm lộ người ta! Mà đứng ngoài để một mình người ta vào thì sao tránh khỏi tiếng quát gan thỏ đế? ».

Hoàng thấy bộ quần áo trên người, nhất là đôi giày đế da cứ kêu cồm cộp trên vỉa hè, mặc dù anh đã cố nhón chân, thật là không phù hợp với công việc anh đang làm. Anh thầm trách Lan không báo trước cho anh biết để anh thay quần áo ngụy trang và đi đôi giày

vải để cao su, nhưng rồi anh lại mỉm cười với ý nghĩ đó. Lan làm sao biết trước được công việc này của anh?

Tới một ngã tư đường, cách nhà tên đại tá ác ôn độ 800 mét, anh thấy một chiếc ô tô chạy chậm chậm ngược chiều với hướng tiến của tở. Anh nép vào một gốc cây, vẫy tay làm hiệu cho mọi người dừng lại vì anh đã nhận được ngay đó là ô tô của cơ quan tình báo Phủ Tổng thống. Anh nói khẽ với Tân: « Xe của bọn thằng Vĩnh Hào đó, theo dõi xem chúng nó định làm gì ở ngã tư đường này ».

Từ trong xe, một người mặc áo lính dù loang lờ bước xuống, mở nắp che ð máy, cúi xuống cúi húi gõ vắn độ nửa phút. Sau đó hắn lùi ra ném một vật gì đó vào trong ð máy. Một tiếng nổ « bực » kèm theo một ngọn lửa xanh bùng lên và mùi xăng cháy khét lẹt. Hắn xoay người bước lui. Bấy giờ Hoàng mới nhận ra đó là thằng Thạnh với hai khẩu súng ngắn kè kè bên hông. Anh nói khẽ với Tân: « Vệ sĩ của thằng Vĩnh Hào đó! Phải tiêu diệt ngay! ». Anh mở khóa an toàn của khẩu AR.15, bắn một loạt. Tên Thạnh phản ứng rất nhanh, nó rút súng ra bắn luôn hai phát về phía Hoàng đang nấp. Tân đưa súng lên bắn điềm một loạt ba viên. Tên Thạnh ngã chúi xuống nhưng lại vùng dậy ngay, vừa ôm bụng chạy loạng choạng vừa vẫy súng bắn về phía sau lưng.

Tráng và Hiệp tiến lên. Sau khi nghe Hoàng báo cáo, Tráng cử anh vượt qua ngã tư tới chỗ cái xe đang cháy xem trong đó có tên Vĩnh Hào không. Khi Hoàng chạy vòng ra phía sau cái xe ð tìm lối mở của thì cả tở ðã vượt qua khu vực chiếu sáng và triển khai yểm hộ anh. Anh nín thở chui vào xe lôi cái xác tên Phong ra, tìm tài liệu, vũ khí nhưng chẳng thu được cái gì trên người nó cả. Anh chạy về nơi tở đang bố trí.

— Báo cáo anh, trong xe chỉ có xác thằng đại tá Phong thôi.

— Có chắc là không phải xác thằng Vĩnh Hào không? Chắc chắn là như vậy.

— Nếu thế thì thằng Vĩnh Hào còn ở nhà, chưa chạy đi đâu được. Thằng vệ sĩ của nó bị thương vào đâu?

— Vào bụng dưới — Tân trả lời thay Hoàng — Nó chỉ chạy được nhiều nhất là 3 phút nữa thôi.

— Tiếp tục tiến! — Tráng hạ lệnh.

Cả tồ lại theo đội hình cũ, lợi dụng bóng tối dày tường nhà, tiến nhanh theo hướng mà tên Thanh vừa chạy đi. Hoàng vừa tiến vừa chú ý quan sát xem tên Thanh có ngã xuống đâu đây không. Anh tin rằng loạt đạn dài của anh chẳng trúng được viên nào vì anh hồi hộp quá nên chẳng nhằm cần thận và hai tay cầm súng cũng run rẩy lắm. Từ ngày anh đi lính cho quốc gia tới nay, anh mới chỉ tập bắn bia chứ chưa ngắm bắn vào một người nào cả! «Thằng Thanh bị thương vì loạt đạn AK của Tân. Anh ta chỉ bắn có ba viên và đã biết bắn trúng vào đâu. Giỏi thật!». Hoàng nghĩ thầm, mắt vẫn chú ý tìm vật chuẩn để dẫn tồ đi không lạc.

— Đay rồi! — Anh chỉ vào một cái cổng s^h.

Tân khom người vượt lên trước. Hoàng bám theo sau nhưng vẫn ngoái đầu lại để tìm Tráng và Hiệp.

Tân hơi ngạc nhiên khi thấy cánh cổng mở toang. Anh nhô người lên quan sát vào bên trong, và thấy dưới ánh đèn sáng chòang, cửa nhà trong cũng mở toang. Tráng và Hiệp đã lên tới nơi.

Chỉ nhìn qua một lượt, Tráng đã quyết định:

— Có thể là thằng vệ sĩ đã chết, thằng Vĩnh Hào chuẩn theo đường khác rồi. Vì vậy nên nhà cửa im ắng như thế này. Bây giờ Hoàng và Tân xộc luôn vào cửa

chính, tôi và Hiệp vòng phía sau, tìm lối vào qua cửa sổ. — Anh nói riêng với Hoàng — Chú ý nhận nhau kẻo lẫn lộn nhé!

Tráng hất tay cho Tân và Hoàng tiến trước.

... Hai người vượt qua cái sân rộng, lọt vào phòng thứ nhất thấy cửa thông sang phòng thứ hai cũng đề ngõ, họ lại sang phòng thứ hai, vẫn thấy vắng lặng như tờ, không động tĩnh gì hết! Có lẽ Tráng đã đoán đúng: Vĩnh Hào đã chuẩn đi nơi khác rồi!

Tân vẫy Hoàng rồi chỉ xuống nền nhà: hai vệt máu chạy dài suốt dọc căn phòng về phía cửa phòng thứ ba. Hoàng bước nhón chân tới cái cửa đó, vặn quả nắm cửa dày mạnh vào rồi nhảy nép sang một bên, chĩa nòng súng vào trong. Sau một giây, anh lao vào phòng, nhưng lại đứng sững luôn: trên sàn nhà, xác tên Thạnh nằm duỗi dài, và sau cái bàn đầy bát đĩa chai cốc là xác tên Vĩnh Hào ngồi trên ghế, mắt trợn ngược, một dòng máu đen sì chảy từ cái mồm há hốc xuống ngực áo dính đầy cuống bội tinh. Hãn đã chết.

Mùi máu lẫn với mùi rượu mạnh và khói xì-gà làm cho Hoàng nhăn mặt lại, nhưng anh vẫn cố nín thở, tiến tới trước mặt Vĩnh Hào. Anh nhặt một vỏ ống thuốc vứt lẫn lóc cạnh cốc rượu, neho mắt lại đề xem dòng chữ li ti của nhãn thuốc.

Tráng và Tân đã mở được cửa sổ phòng ngủ chạy sang.

Hoàng báo cáo với Tráng: « Hãn tự tử bằng một liều ma túy rất mạnh. Hãn mới chết cách đây mấy phút; chắc là sau khi tên vệ sĩ của hãn bị chết, hãn mới uống thuốc độc tự tử ».

Tân hỏi ngay:

— Tài liệu của nó ở đâu?

— Có người đã tới đây lấy tài liệu rồi — Tráng vừa dứt khẩu súng ngắn của Vĩnh Hào vào túi quần sau, vừa

trả lời. — Vừa rời qua phòng ngủ, cậu không thấy cái giường của nó bị đẩy sang một bên và cái hòm dưới gầm giường bị bật tung nắp, mấy thứ đồ nữ trang vứt bừa bộn trên sàn nhà à?

— Ai đã tới đây lấy tài liệu? — Hoàng ngạc nhiên Tráng.

— Chắc chắn không phải là địch đã lấy tài liệu đi. Vì nếu địch tới được nơi này trước chúng ta thì thằng Vĩnh Hào đã chuẩn theo chúng, chẳng việc gì phải tự tử. Có thể là cơ sở của ta ở ngay tại đây đã làm việc đó, nên thằng Vĩnh Hào mới có hành động tuyệt vọng này.

... Tiếng súng lại nổ ran, kèm theo tiếng rú ga, tiếng xích sắt nghiêng ầm ầm trên đường, ngay ở phía ngã tư mà họ vừa đi qua.



Sau khi dẫn cả tồ đi đánh bọn địch tới ứng cứu cho khu vực này, Tráng đưa Tân, Hoàng, Hiệp quay trở về khu nhà ở của Vĩnh Hào. Tìm được lối lên sân thượng của tòa nhà hai tầng, anh cho đưa hết vũ khí cướp được của địch cùng với một số đồ hộp và thùng nước ngọt lên trên đó rồi hạ lệnh cho cả tồ lên chiếm lĩnh tầng cao đề sẵn sàng đánh địch ban ngày.

Bằng những động tác nhẹ và nhanh, cả tồ đặc công đã lên được hết trên sân thượng. Tráng nhìn quanh không thấy Hoàng đâu, bèn cúi xuống nhòm qua lỗ cửa vuông ở trần nhà và phì cười khi thấy Hoàng đang lúng túng tìm lối lên. Anh buông thõng hai tay xuống cho Hoàng bám lấy rồi kéo Hoàng lên trên sân thượng.

Vừa từ trong vùng tối ra nên Hoàng phải nheo mắt lại trước ánh sáng rực rỡ ban mai của một thành phố

gần biển. Anh sung sướng hít mạnh mấy hơi liền để tận hưởng cái mát lành của luồng gió nhẹ đang từ phía đông lướt vào.

Bỗng anh ngây người mở to mắt ngắm cảnh tượng hùng vĩ mà anh chưa từng được thấy: cảnh mặt trời mọc trên biển đông!

Mặt trời thật tròn, thật to, thật đỏ, thật tươi mát đang từ từ dâng lên, choán gần hết tầm nhìn của anh. Một vùng rộng xung quanh đó nhuộm màu phớt hồng. Vùng đó lan rộng, lan rộng mãi tới chỗ anh và ba người đồng chí của anh đang đứng, và làm cho cả khu phố này cùng nhuộm màu phớt hồng. Hoàng say sưa nhìn thẳng vào vầng tròn đỏ tươi trước mặt.

Tiếng người gọi lanh lảnh ở trên tầng gác nhà bên cạnh làm anh giật mình quay lại.

Một cô gái mặc áo dài xa tanh màu lam, đeo chuỗi hồ phách, giơ cao khẩu tiêu liên, vẫy tay mỉm cười với anh.

Anh khẽ kêu lên: « Lan! ».

Tháng 4 năm 1979

Handwritten signature or initials

*Be 383
LN*

KẾ HOẠCH AN PHA

Chịu trách nhiệm bản thảo :

VŨ THỊ HỒNG

Trình bày và sửa bản in :

VŨ LAI

Bìa :

NHẬT LÊ

Nhà xuất bản quân đội nhân dân — 23, Lý Nam Đế, Hà Nội — DN 55766

Bắt đầu in : 5-5-1983. In xong : tháng 9-1983. Nộp lưu chiểu : tháng 9-1983
Khổ sách : 13 x 19. Số trang : 346. Số lượng : 31 000c. Số xuất bản : 20/xb.
Sắp chế, in và đóng sách tại Nhà máy in Quân đội nhân dân. Số in 41.